

VIÊN GIÁC



SỐ NR 227 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.562 NĂM THỨ 39- THÁNG 10 NĂM 2018 JAHRGANG 39. OKTOBER 2018 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH





Thế giới đang biến động quá nhanh chóng, không ai có thể lường được về sự thay đổi của thời tiết, con người, tình huống về chiến tranh, đói khát, động đất, thiên tai v.v... Tất cả đều chính do chúng ta gây ra; nhưng chúng ta không kiểm chế lại được. Bởi lẽ con người bé nhỏ quá so với thiên nhiên và lòng tham thì vô hạn; nên lúc nào cũng không có sự chám dứt. Ví dụ như canh tác thì phá rừng, đào núi; sản xuất chỉ biết tính đến lợi nhuận về phần mình; chứ chẳng ai quan tâm đến môi trường sống chung quanh. Trong vô tình hay cố ý những sinh vật khác bị chết dưới những chất thải độc hại. Kỹ nghệ điện toán rất phát triển; nhưng thế hệ trẻ con ngày nay chỉ biết cầm máy chơi game nhiều hơn là học tập. Người lớn thì cắm đầu cắm cổ vào việc mình ưa thích để ngắm nhìn trên màn ảnh hơn là tình cảm của gia đình, mặc dầu vợ con mình đang ngồi gần đó; nhưng hình như cách xa trong muôn vạn dặm về tư tưởng cũng như cách nhìn một sự việc.

Thế giới này sẽ ra sao nữa? chẳng ai có thể trả lời được; nhưng sự tiên đoán của những nhà bác học vật lý, trong đó có Ông Steven Hawking người Anh là chẳng còn không bao lâu nữa quả đất này sẽ vỡ tung ra; nếu loài người vẫn xử dụng những tiện nghi như trong thế kỷ thứ 21 này. Đức Phật cũng đã từng dạy trong “Luận A Tỳ Đàm về việc thành lập thế giới” như vậy. Động đất tại Nhật Bản hay khắp các nước tại Á Châu, trong đó có cả Việt Nam trong tháng 9 vừa qua, chẳng phải là một điều báo hiệu không lành cho nhân loại chăng? Rồi sóng thần, mưa lớn, gió to, ngập khắp cả phố phường Osaka, Nhật Bản và từ Hà Nội đến Sài Gòn, từ nhà quê đến thành thị. Nếu chúng ta không bảo vệ môi trường sống thì trong tương lai, nước không phải chỉ ngập có mấy mét ở một đô thị nào đó trên quả địa cầu này, mà nước sẽ dâng cao đến hết 16 cõi trong cõi Dục, cho đến khi nào nước chạm đến cõi Sắc giới mới thôi. Vì nơi đó có nhiều phước báu hơn chúng ta ở cõi Dục giới này.

Chiến tranh ở Trung Đông, ở A Phú Hãn; nền thương mại bấp bênh giữa Mỹ và Trung Cộng hay thế chính trị đi dây giữa Bình Nhưỡng, Moscow, Washington và Peking đang làm cho thế giới nghẹt thở. Dĩ nhiên là Âu Châu cũng bị vạ lây vì trước đây Âu Châu vốn là đồng minh lâu dài với Mỹ, nhưng giờ đây những chính trị gia của phương Tây cũng vạch ra một thế đi vững mạnh của mình mà không bị quá lệ thuộc vào Hoa Kỳ. Chủ trương của Ông Tổng Thống Trump không sai với nước Mỹ, nhưng không đúng với thế giới, vì thế giới này không phải chỉ có một cường quốc Hoa Kỳ tự sống đơn lẻ trên quả đất này mà thôi và từ đó sự liên hệ với thế giới cũng không phải chỉ lo cho cái lợi riêng của nước Mỹ mà không quan tâm đến sự tồn tại của hơn 200 nước khác trên quả địa cầu này? Chúng ta sống, người khác cũng phải sống; nhưng sống như thế nào, không

phải chỉ có lý lẽ của kẻ giàu có mới đáng quan tâm chạy theo, mà cái tư cách sống mới quan trọng hơn trong bao nhiêu việc cư xử trên chính trường.

Người Đại Hàn và người Triều Tiên sau 70 năm xa cách hai bờ giới tuyến của cộng sản và tự do, nay những người đã hy sinh cho lý tưởng đó để được đoàn tụ lại với nhau. Chỉ có tình người mới có thể mang lại hạnh phúc và những giọt nước mắt, những tâm tình của những kẻ ly hương biệt xứ thật thấm thía là dường bao! Còn những kẻ bàng quan thì xem đó như là một sự trao đổi với nhau về một canh bài chính trị. Nhưng điều cốt yếu chúng ta phải hiểu là: con người làm nên lịch sử, chứ lịch sử không làm nên con người. Lịch sử là bị động; con người mới là chủ động của mọi thế tài. Chính trị cũng như vậy. Do đó hành nghiệp của mỗi chúng sanh tùy theo những gì mà chúng ta đã gây ra để lãnh những hậu quả, có thể là trong đời này mà ngay cả những đời sau nữa. Cho nên là Phật tử chúng ta phải biết ngay từ thuở gây nhân, chứ không phải đợi khi quả xảy ra rồi mới than thân trách phận.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu đã nỗ lực hết mình trong việc duy trì và phát huy tổ chức để gìn giữ lại nếp sống lành mạnh của Tăng Đoàn cũng như tư tưởng tự do và kế thừa tinh thần truyền thống của Giáo Hội từ quê hương trong muôn thuở; nên từ ngày 27 đến 30.9.2018 vừa qua, tại chùa Khánh Anh Évry qua các cuộc hội thảo đã nói lên được điều đó. Ngoài ra Giáo Hội cũng đã đồng hành cùng Dân Tộc qua buổi lễ cầu nguyện tại công trường Trocadéro, dưới chân tháp Eiffel vào chiều ngày 30.9.2018 để nói lên tiếng nói trung thực của lòng người đối với quê hương và Đạo Pháp trong hiện tại qua buổi lễ cầu nguyện trang nghiêm và hùng tráng ngày hôm ấy. Tinh thần này vẫn ngút ngàn bùng cháy giữa tâm thức của mọi người khi nhớ nghĩ về quê hương, trong khi những người cộng sản Việt Nam đã không vì tinh thần của Lý Thường Kiệt khi bình Chiêm phá Tống vào thế kỷ thứ 11, hay tinh thần Hội Nghị Diên Hồng để chống quân Nguyên Mông của vua tôi nhà Trần vào cuối thế kỷ thứ 13; hoặc tinh thần bất khuất của vua Lê Lợi trong 17 năm năm gai nếm mật để chống lại quân nhà Minh vào thế kỷ thứ 15. Ngày nay những người lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam đã không còn bản lãnh của một con người và một đất nước độc lập, tự chủ như tự thuở nào mà cha ông của chúng ta đã gìn giữ non sông Đại Việt cho đến ngày nay. Quả thật những người cộng sản không đáng ghi danh vào lịch sử chống quân ngoại xâm phương Bắc.

Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 30 được tổ chức tại Neuss, Đức Quốc từ ngày 23 đến 31.7.2018 đã thành công viên mãn. Có gần 800 học viên nam nữ tham dự và 117 Tăng Ni khắp nơi câu hội về và đây là lần thứ sáu khóa Tu Học đã được tổ chức tại Đức. Đặc biệt lần này số thanh niên thanh nữ tuổi từ 18 đến 30 chiếm tỷ số cao nhất trong số người tham dự. Quả là một tín hiệu đáng mừng cho tương lai của Đạo Pháp trên toàn cõi Âu Châu cho bây giờ và mai hậu.

Mùa Vu Lan đã về khắp nơi trên thế giới. Mọi người con Phật ai ai cũng có thời gian để hồi ức về hai đấng sanh thành trong quá khứ cũng như hiện tại và đây cũng là cơ hội để nhớ lại cội nguồn và công ơn sinh thành dưỡng dục của Mẹ Cha cùng Ông Bà Tiên Tổ trong nhiều đời nhiều kiếp. Cuối tháng 8 năm 2018 vừa qua chùa Viên Giác tại Hannover cũng đã đón tiếp hơn 6.000 người con Phật về tham dự lễ Vu Lan và lễ Hội Quan Âm; điều ấy cũng đã nói lên được tầm quan trọng của sự kiện đáng nhớ này.

Kính chúc chư Tôn Đức và tất cả quý độc giả của báo Viên Giác có những ngày tháng thật ý nghĩa khi chúng ta vẫn còn tồn tại trên thế giới này.

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

Những ngày An Cư Kiết Hạ tại Nhật Bản

• Thích Như Điển

Có thể nói rằng: những ngày An Cư Kiết Hạ từ 9 đến 15 tháng 8 năm 2018 của chư Tăng Ni Việt Nam tại Nhật Bản vừa qua là những ngày khởi đầu năng động của Phật Giáo Việt Nam tại Nhật Bản kể từ năm 1953 trở lại đây. Lý do đơn thuần chỉ vì việc học; nên chư Tăng Ni kể đến người đi, suốt một thời gian dài như thế, nay mới là thời điểm bắt đầu cho việc hoạt động Phật sự tại đây trở thành nề nếp, quy củ.

Sở dĩ có được nhân duyên này là do cố Hòa Thượng Thích Minh Tuyên đã thành lập, xây dựng nên chùa Việt Nam tại vùng Atsugi, thuộc tỉnh Kanagawa gần Tokyo trong thời gian qua; nên chư Tăng Ni và Phật Tử Việt Nam khắp nơi tại Nhật Bản đã vân tập về đây để tham gia lễ tang của Ngài năm 2017 và năm nay chính là ngày Tiểu Tường cũng như lễ Lạc Thành vào ngày 4 & 5 tháng 8 năm 2018 vừa qua. Sau đó nhân sự từng sự, Đại Đức Thích Nhuận Ân, người Trụ Trì kế tục cố Hòa Thượng đã cung thỉnh chư tôn đức ở hải ngoại về tham gia những lễ trên và tiện thể tổ chức lễ An Cư Kiết Hạ lần đầu tiên, có đại diện của 5 chùa Việt Nam tại Nhật Bản tham dự và chư Tăng Ni có 17 vị tất cả. Đây là một niềm vui và là một vận hội mới cho Phật Giáo Việt Nam tại đây.

Được biết rằng trong hiện tại của năm 2018 này, người Việt Nam chưa có giấy tờ định trú tại Nhật là 260.000 người và nếu kể cả những người có giấy tờ cư trú hoặc đã nhập quốc tịch trong suốt những năm qua độ 50.000 người nữa, thì con số này ngang ngửa với số người Việt Nam đang định cư, tỵ nạn tại Canada và Úc Châu. Đây là một tin mừng mà cũng có lắm nguồn tin không vui lắm, vì lẽ người Nhật trong hiện tại cần những thế hệ trẻ đến quê hương của họ để làm công nhân; nên người Việt Nam mới có cơ hội đến được xứ sở Hoa Anh Đào này; nhưng những tệ nạn xã hội như ăn cắp vặt hay ăn cắp có tổ chức lại bị phanh phui ở nhiều nơi trên nước Nhật do những băng nhóm người trẻ mới đến xứ này đã làm hoen ố đi hình ảnh của người Việt Nam đến trước đã hy sinh, cần mẫn bao nhiêu trong khi làm việc để gầy dựng nên sự nghiệp, thì những tệ nạn mới đến này vô hình chung đã để lại những dấu ấn không hay như vậy; nên chúng ta không thể vui được với những tin tức như thế này.

Từ những hình ảnh đó, chùa viện của Nhật Bản hay Việt Nam; hoặc chư Tăng Ni là những hình ảnh mô phạm để cho họ có thể nương nhờ, sám hối tội lỗi đã gây nên và cố gắng phục thiện để trở thành một người công dân tốt của cả hai nước Nhật Việt.

Ở vào thời điểm xa xưa của những năm 1953, 1954 đến năm 1975 đã có gần 30 chư Tôn Đức Tăng Ni từ Việt Nam đến du học tại Nhật Bản. Đa phần sau khi học xong họ đã về nước làm việc hay đến các xứ Âu, Mỹ, Úc để tiếp tục con đường phụng sự cho tha nhân. Do vậy mà trong thời gian này đã không có một

ngôi chùa Việt Nam nào được thành lập tại Nhật Bản cả. Sau năm 1975 có một số chư Tăng Ni đến tỵ nạn tại đây; nhưng cuối cùng họ cũng đã ra đi định cư ở những nước thứ ba khác trên thế giới. Chỉ còn lại những vị Tăng Ni sinh đi du học sau này kể từ thời điểm 1994 đến nay, sau khi thành tài có một số Quý Vị về lại Việt Nam để làm việc và một số khác, sau khi tốt nghiệp Cao Học hay Tiến Sĩ họ quyết định ở lại đây lập chùa, để hướng dẫn đời sống tinh thần cho những người Việt Nam xa xứ như vậy; nên kể từ đây Phật Giáo Việt Nam tại Nhật Bản mới có những ngôi chùa Việt được xây dựng nên và mỗi ngôi chùa như vậy thường có các vị Tăng hay Ni trụ trì. Đây cũng là cơ hội để họ ngồi lại với nhau cùng bàn thảo, cùng lắng nghe những thao thức của chư Tăng Ni và Phật tử, nhằm đáp ứng những nhu cầu tâm linh của họ.

Tôi may mắn đã tham dự được hai ngày đầu trong 7 ngày An Cư Kiết Hạ của chư tăng Ni Việt Nam tại Nhật Bản. Họ là những người trẻ, năng động, có học vị cao. Do vậy mà việc tiếp nhận những ý kiến đóng góp xây dựng không có gì khó khăn mấy. Có kiết Tiểu Giới, Tịnh Trụ, Tịnh Khổ để An Cư và sau đó có lễ tác bạch an cư của tứ chúng xuất gia. Những ngày khác có tụng giới Bồ Tát của Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Sa Di và Bồ Tát giới. Hằng ngày có kinh hành quá đường, tụng kinh Vu Lan cũng như Địa Tạng và Sám Hối. Ngày chủ nhật có khóa tu niệm Phật một ngày cho Phật tử. Trong hai ngày chúng tôi ở đó có đóng góp 4 buổi thuyết trình và hội thảo về: Đại Tạng Kinh Nam Truyền và Bắc Truyền. Kinh nghiệm hoằng pháp tại ngoại quốc; một chút lịch sử của Phật Giáo Việt Nam tại Nhật xưa và nay. Những ngày còn lại chư Tăng Ni đã thảo luận về việc Bồ Tát tụng giới luân phiên tại các chùa ở Nhật cũng như việc tổ chức lễ Phật Đản, Vu Lan luân phiên với nhau v.v.... Như vậy đây là những việc đáng vui mừng và đáng tán dương.

Ngày nay Phật Giáo Việt Nam tại ngoại quốc đã có trên 800 ngôi chùa và nơi nào dù lớn hay nhỏ cũng đã, đang và sẽ thực hành nhiệm vụ chung là làm lợi lạc cho quần sanh. Do vậy chúng tôi mong rằng từ khởi đầu, chùa Việt Nam tại Atsugi đã đi trước và chắc rằng trong tương lai gần Phật Giáo Việt Nam tại Nhật Bản lại có nhiều khởi sắc hơn, khi chư Tăng Ni đã có nhiều điểm đồng thuận. Vì lẽ Tăng có nghĩa là hòa hợp, mà sự hòa hợp của Tăng chưa được tuân thủ toàn diện thì sự phát triển của Phật Giáo Việt Nam tại Nhật cũng chưa đạt đến kết quả như những gì mong muốn.

Mong rằng những hoài bão của những bậc tiền bối khai sơn, tạo tự vẫn được duy trì tiếp nối con đường và ý chí của những người đi trước đã dày công tạo dựng, thì Phật Giáo Việt Nam tại Nhật Bản không sớm muộn gì sẽ phát triển có quy củ, nề nếp như những chùa viện khác của Việt Nam đang có mặt tại ngoại quốc ngày nay.

Viết xong bài này vào sáng ngày 11 tháng 8 năm 2018 tại phi trường Dubai trong lúc chờ máy bay để trở về lại Düsseldorf Đức Quốc.

Phóng sanh, một truyền thống tốt đẹp của người Phật Tử Việt Nam



• TKN. Thích Nữ Hạnh Trì

Người không hiểu đặt câu hỏi "Tại sao cá đã bắt lên rồi lại đem thả, như thế có giả tạo không?; "Sao không đem tiền cho người nghèo mà đi cứu mấy con cá?".

Chúng tôi xin phép được giải thích rõ hơn cho hành động Phóng Sinh: Cũng có những người thiếu hiểu biết và rất tiêu cực còn chê là người ngu vì họ nghĩ nên dùng tiền mua cá để đem cho nhà mồ cô, viện dưỡng lão, trại phong cùi hay người nghèo Phi Châu thì thực tế hơn v.v...

Ngư phủ đi bắt cá lên bờ để bán cho người mua về giết rồi ăn thịt chúng. Nhưng thực tế có bán và ăn hết những thủy sản bị bắt lên bờ không, hay là sẽ còn thừa bị chết vì bắt lên nhiều quá làm cho một phần thặng dư chúng sanh sống trong nước bị chết uổng phí và chẳng được đóng góp thân thể của chúng để nuôi cho loài người được sống hạnh phúc; hay chúng bị thú dữ rồi đem bỏ?

(Có một thuyền đánh tôm của Phi Luật Tân lớn lắm chuyên đi bắt tôm. Nhưng khi kéo lưới thì có rất nhiều loại thủy tộc khác không phải là tôm bị vào lưới. Họ chỉ nhặt những con tôm để xuất cảng, còn bao nhiêu con khác đều bị chết và hắt xuống biển. Quá phí phạm).

Những người mua lại các loài thủy tộc và đem ra sông lớn thả chúng cho được tự do thì chia ra làm 3 loại người thích phóng sinh như sau:

(1) Là người thấy chúng sanh bị bắt giết nên thương và hiểu rõ sự sợ hãi khổ đau của chúng sanh, cũng như chính ta bị bắt đem giết. Để tránh nhân quả vay trả, trả vay nên khi gặp thì phóng sanh để cứu mạng chúng, làm như thế sẽ có rất nhiều phước báu.

(2) Là người này vì đang bị tai ách kiếp nạn như bị kiện cáo, tù tội, bệnh nặng, tai nạn, làm ăn thất bại v.v... Nên phải phóng sanh để giải bớt một phần nào oán thù do chính mình đã tạo ra nhiều đời kiếp trước, đây là một cách trả nghiệp giết hại.

(3) Là người này phóng sanh vì một noble action (hành động cao quý): Là người này nghĩ sâu sắc về tương lai của các thế hệ mai sau của chúng ta là loài

người sẽ nhờ vào còn sót lại chút thực phẩm mà sống nên phải bỏ tiền mua cá đem thả trở lại thủy tộc dù cho được phần nào thì hay phần ấy nên phóng sanh để cứu người.

Xin bàn thêm là thế giới luôn lo ngại về "nạn nhân mãn" sẽ có thể làm tuyệt chủng các loài nhất là loài người vì lý do thiếu thức ăn. Vì thiếu thức ăn, quá đói, mà con người vốn thêm thịt. Họ có thể giết và ăn thịt lẫn nhau.

Chuyện này đã từng xảy ra ở Trung Hoa người ta phải đổi con cho nhau giết con của bạn ăn thịt). Cả Việt Nam khi bị Nhật đánh đắm và đốt cháy các thuyền chở lúa tiếp tế từ đồng bằng ra miền Bắc bị cháy hết làm dân miền Bắc chết đói vô kể xiết vào năm Ất Dậu 1945 trong đệ nhị thế chiến.

Anh Hai của tôi kể lại cho tôi nghe lúc còn nhỏ là trên đường từ Hà Nội về nhà anh Hai thấy cả ngàn người đói ngồi dọc hai bên đường để xin ăn, nhưng không ai có gì để cho. Khi ông anh đi ngang một khúc đường thì thấy một em bé ngồi bên đường mọi người chờ đứa bé chết ngã ra là họ xúm lại làm thịt nó chia nhau ăn. Anh tôi còn nói: "Thật rùng mình và anh kinh tởm bọn Nhật bất nhân"! Anh tôi có dạy: "Em hãy tập bố thí trong lúc mình còn đang có để được nhiều phước báu cho sau này không bị khổ khó...". Thương anh Hai thật tử bi và trí tuệ, anh đã đi rồi.

Theo Geographic Reported thì hiện nay nghề thủy ngư dùng máy và lưới tự động kéo lên hàng trăm ngàn (100.000) tấn cá từ biển cả mỗi năm. Xin hãy suy nghĩ xem các chúng sanh ở biển có sanh sản kịp thời để trả lại cho biển 100 ngàn tấn cá hàng năm không? Chắc chắn là không. Nếu cứ làm như thế thì quý vị ơi: "Chim trời giờ đã bị bắn hết, và cá biển cũng bị kéo lên tới nổi biển trở thành trống rỗng thì lấy đâu ra thức ăn mà nuôi cho đám con cháu của chúng ta ở các thế hệ mai sau? Loài người cứ tiếp tục sinh con không ngừng như thế này thì chắc rồi đây các nhà nước cũng đành phải dùng tới xác chết của loài người đem vào lò làm processed meat để bán lại cho loài người ăn để sống thôi.

Trong lịch sử của dân tộc Việt Nam thì truyền thống phóng sanh có trong Đạo Phật Việt Nam. Đến thời nhà Đinh thì Đạo Phật đã rất hưng thịnh và được các Hoàng Gia tôn quý và quy y Tam Bảo là Phật Bảo, Pháp Bảo, và Tăng Bảo. Đến đời nhà Lý, Vua dùng giáo lý nhà Phật để dạy dân và đạo Phật là đạo đem triết lý nhân quả vào Hoàng cung. Khi nhà Vua nghe nói là các tử tù tỏ lòng ăn năn sám hối và khóc lóc xin cha mẹ tha thứ cho tội mình đã làm cho cha mẹ nhục nhã hay đau khổ v.v... Nhà vua đã ra lệnh các tử tù đó được tha tội chết trong mùa Phật Đản, mùa Vu Lan báo hiếu, và ngày Tết Nguyên Đán. Những ngày đó gọi là ngày "Nhà Vua ban lệnh Xá Tội Vong Nhân" có nghĩa là "Ngày Đức Vua ra lệnh tha chết cho tử tội". Đây là truyền thống tử bi và đẹp tuyệt vời của nước Nam. Những vị Sư Tăng Can hay Tăng lục. (Vị tu sĩ Phật giáo được nhà Vua phong cho làm việc hành chánh trong triều đình) đem việc "Xá tội vong nhân" ra dạy cho thứ dân Phật tử là: "Ta là dân thứ không thể tha chết cho tử tội vì không phải là Vua,

nhưng ta vẫn có thể tha chết cho nhiều loài chúng sanh khác như thả chim, thả cá hay ăn chay, bớt ăn thịt lại".

Lúc đó người ta không hiểu nên đi phóng sanh gà vịt, người khác thấy vậy lại bắt chúng về làm thịt nên việc phóng sanh lúc ấy coi như không thành công vì thiếu hiểu biết. Thấy thế Đức Vua mới khuyên hàng dân thứ hãy phóng sanh cá thì người ta không thể bắt lại được.

Ngày nay người Việt Nam may mắn được sống trong thời kỳ văn minh tuyệt đỉnh về khoa học kỹ thuật, chúng ta có thể ngồi nhà bấm máy computer vào nhà bank và chỉ vài click là gửi được chi phiếu qua hệ thống ("transfer" gửi ra là tới người nhận ngay) đến quý chùa, nhờ quý Sư Thầy hay Sư Cô từ bi đi "chợ cá bán sỉ" mua cá và đem ra sông lớn phóng sanh giúp ta làm việc thiện được tiện nghi và an toàn.

Không những thế những con vật được phóng sanh này còn được nghe Phật Pháp, được quý Sư từ bi cho chúng quy y Tam Bảo và niệm Phật cùng chú nguyện cho các chúng sanh được thoát ly kiếp thủy tộc và sau cùng là được tái sanh về nơi hạnh phúc an lạc.

Cứ nhìn thấy những hành động này là chúng ta biết người phóng sanh gặt hái rất nhiều phước báu do phát tâm làm việc thiện.

Nước Mỹ cũng có phóng sanh, người Mỹ phóng sanh các con vật hiếm và lớn, họ làm ra luật để cấm ai đụng đến chúng. Họ cũng phóng sanh các con vật còn nhỏ, vì triết lý của người Mỹ cho rằng những con vật còn nhỏ thì cần phải cho chúng có cơ hội để sống và luật cấm không được sát hại chúng. Như đi câu cá hay câu cua, nó nhỏ quá là phải thả nó ngay. Các loài vịt trời, vịt xiêm, ngan ngỗng thả trong các công viên v.v... đều có luật bảo vệ chúng cấm giết. Bị phạt nặng rồi lại phải ra tòa.

Phóng sanh hoàn toàn không phải là phí phạm mà là một hành động đẹp và cao quý, tích cực bảo vệ loài người được tồn tại và nâng cao giáo lý nhà Phật. Việc phóng sanh của người Phật tử Việt Nam giúp cho việc bảo tồn truyền thống cao quý của tiền nhân, đồng thời góp phần vào việc gìn giữ cho tương lai con cháu mai sau. Những người phát tâm phóng sanh cũng đã và đang làm các việc như giúp trẻ mồ côi, bệnh nhân ung bướu, bệnh nhân phong cùi, chương trình giúp đỡ khiếm thị, tặng xe lăn, cúng dường xây chùa, tạo tượng, cúng dường Tăng /Ni tu học các chương trình đại học hay cao học. Tặng gạo cho người nghèo, tặng học bổng, làm nhà tình thương, khoan giếng nước ngọt, xây trường học, và phóng sanh cũng mạnh hơn mỗi ngày. Người phóng sanh có từ bi tâm với muôn loài và sự hào tâm vượt khỏi ranh giới giữa giàu và nghèo, vì cả hai, nghèo và giàu đều thích phóng sanh.

Chúng ta hãy phát động phong trào phóng sanh cho mạnh để giữ truyền thống đẹp này của người Phật tử Việt Nam. Mong lắm thay.

*KHI THẤY AI LÀM ĐIỀU THIÊN
THÌ NÊN PHÁT TÂM TÙY HÝ
ĐỂ ĐƯỢC CHIA PHẦN PHƯỚC ĐỨC.
CHỖ BÀI BÁC,*

Đáp từ Thi sĩ H.Lộc

*Đêm khuya khơi ngọn đèn dầu
Ngồi đây chị viết vài câu tạ từ
Cảm ơn thương chị vô chừng
Em mang tặng chị lời thư ngọt ngào
Nào cho chị cả trăng sao
Lời thơ chân thật đạt dào văn vương
Ngậm ngùi số chị cô đơn
Cung thương lỡ nhịp, cung đờn đứt dây
Chạnh lòng con nhỏ thơ ngây
Không ai che chở những ngày khó khăn
Ôm con lòng cứ bản khoắn
Bậm môi gắng chịu nhọc nhằn đắng cay
Mong con khôn lớn mai này
Nên người hữu dụng không hoài công lao.*

Mậu Thân, 1968
Đặng Thị Liên
Drancy, France



HOÀI MIỆT H.LỘC

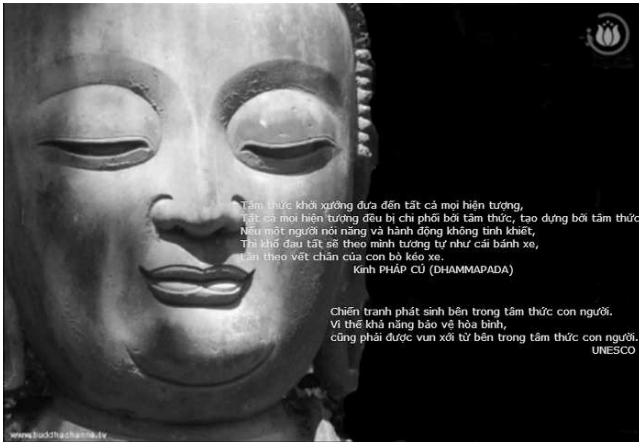
*Tiếc thay một đấng nhân tài
Văn hay ý đẹp nhớ hoài chẳng quên
Vì sao chẳng được nên duyên
Cùng người tri kỷ, ôm thuyền ra khơi
Đại dương sóng vỗ tơi bời
Sóng tình quỳên với bão đời lao chao
Cuốn đi một bậc anh hào
Yêu người thăm lặng thắm vào tâm can
Biết tin thì đã muộn màng
Từ đây chẳng thấy bóng chàng nữa đâu
Người đi ôm trọn mối sầu
Thương ai vẫn số, ôi đau đớn lòng !*

Đặng Thị Liên
Drancy, France
Hè, 1977

VÌ SẼ LÀM TIÊU HỦY PHƯỚC CỦA BẠN.

Cầu nguyện cho tất cả chúng ta được may mắn thành công và hạnh phúc, nhờ phóng sanh và bố thí ba la mật. Nam Mô A Di Đà Phật.

Kinh PHÁP CÚ và Hiến chương UNESCO



• Hoang Phong

Trong một bài viết ngắn của Michel-Henri Dufour, một học giả người Pháp và cũng là một người tu tập theo Phật Giáo Theravada, ông đã nêu lên một sự tương đồng khá lý thú giữa ý nghĩa của câu mở đầu trong Hiến Chương của Tổ chức UNESCO (The United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization/Tổ Chức Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc) với câu thứ nhất trong kinh *Pháp Cú (Dhammapada)* ghi lại những lời giảng huấn của Đức Phật:

Tâm thức khởi xướng đưa đến tất cả mọi hiện tượng,

Tất cả mọi hiện tượng đều bị chi phối bởi tâm thức, tạo dựng bởi tâm thức.

Nếu một người nói năng và hành động không tinh khiết,

Thì khổ đau tất sẽ theo mình tương tự như cái bánh xe,

Lăn theo vết chân của con bò kéo xe.

Kinh PHÁP CÚ (DHAMMAPADA)

Chiến tranh phát sinh bên trong tâm thức con người.

Vì thế khả năng bảo vệ hòa bình, cũng phải được vun xới từ bên trong tâm thức con người.

UNESCO

Câu mở đầu trong hiến chương của Tổ chức UNESCO trên đây phản ánh rõ rệt lời dạy thật thâm thúy của Đức Phật qua câu thứ nhất trong kinh Pháp Cú. Cuộc Thế Chiến thứ II vừa chấm dứt ngày 11 tháng 5 năm 1945, thì ngay sau đó vào ngày 26 tháng 6, Liên Hiệp Quốc đã được thành lập, và đồng thời chưa đầy bốn tháng sau đó Tổ chức UNESCO

cũng đã được hình thành vào ngày 16 tháng 11. Sự kiện này cho thấy sau khi nhìn lại những gì thật kinh hoàng vừa xảy ra, con người thời bấy giờ có thể đã bùng tình và nhận thấy sự hung bạo, tham lam và sai lầm đưa đến chiến tranh đã bùng lên từ bên trong tâm thức của một số người trong một số quốc gia, và đồng thời họ cũng ý thức được rằng việc kiến tạo hòa bình cũng phải được vun xới từ bên trong tâm thức con người. Thế nhưng sự bùng tình đó cũng đã được Đức Phật nói lên từ hơn hai ngàn năm trăm năm trước trong câu mở đầu của kinh Pháp Cú.

Nguyên gốc tiếng Pa-li của câu này là:

Manopubbaṅgamā dhammā

Manoseṭṭhā manomayā

Manasā ce paduṭṭhena

Bhāsati vā karoti vā

Tato naṃ dukkham anveti

Cakkam va vahato padaṃ

Kinh Pháp Cú là một bộ kinh rất phổ biến, đã được dịch ra rất nhiều thứ tiếng. Đối với tiếng Anh thì cũng đã có khoảng vài chục bản dịch khác nhau. Riêng đối với tiếng Pháp thì cũng có ít nhất mười sáu bản dịch của kinh này, và tất nhiên là đối với tiếng Việt thì cũng có rất nhiều bản dịch khác nhau. Tuy nhiên trong số các bản dịch đã được tham khảo thì hầu hết đều cho thấy một số các chi tiết không được hoàn toàn thống nhất và đồng đều, qua phong cách dịch thuật cũng như trên phương diện ý nghĩa. Thiển nghĩ nếu muốn kiểm chứng nhằm tìm hiểu sâu xa hơn, thì nhất thiết phải so lại với bản gốc bằng tiếng Pa-li. Ngày nay nhờ có nhiều tự điển nên việc tra cứu cũng dễ dàng. Thật ra đôi khi cũng chỉ cần phân tích cẩn thận một vài chữ trong một câu cũng đủ giúp thấu triệt được ý nghĩa của cả câu ấy. Vậy chúng ta hãy thử phân tích vài chữ khá chủ yếu trong câu kinh Pháp Cú trên đây, chẳng hạn như các chữ: ***manopubbangama, dhamma, dukkham***, hầu giúp chúng ta tìm hiểu chính xác và sâu xa hơn về ý nghĩa của câu này.

Chữ ***Manopubbangama*** là một từ ghép gồm ba chữ khác nhau:

- *mano/mana*: là một từ rất quen thuộc và có nghĩa là *tâm thần* hay *tâm thức* (mind, spirit), và trong một số trường hợp có thể xem như đồng nghĩa với chữ *vinnana* hay *tri thức* (consciousness) nêu lên trong Tạng Luận/Abhidhamma, hoặc cũng có thể xem như tương đương với chữ *citta (tâm thức /state of consciousness, mind)* trong chữ *Cittamatra* (Duy Thức Học).

- *pubbha*: có nghĩa là *trước hết, khởi đầu, khởi xướng*, và nếu ghép thêm hậu ngữ *gama* thì sẽ trở

thành từ ghép *pubbhangama* và có nghĩa là "trước hết sẽ làm hiện ra/đưa đến/tạo ra".

Do đó từ ghép *manopubbhangama* có nghĩa là "tâm thức khởi xướng đưa đến, tạo ra hay mang lại..." một cái gì đó.

Chữ ***dhamma*** (tiếng Phạn là *dharma*) có nhiều nghĩa khác nhau nhất là giữa Phật Giáo và đạo Bà-lamôn. Đối với Phật Giáo thì chữ này có hai nghĩa và cả hai đều rất quan trọng:

- nghĩa thứ nhất là *hiện tượng* (phenomenon), kinh sách Hán ngữ dịch là "pháp". Chữ hiện tượng/pháp có nghĩa là các đối tượng nhận biết của tâm thức - gồm ngũ giác và tri thức - tức là những gì mà một cá thể cảm nhận, tưởng tượng hay hình dung được; nói một cách cụ thể là tất cả những gì trông thấy được, ngửi được, nghe được, nếm được, đụng chạm và sờ mó được thuộc thế giới bên ngoài, và những gì có thể tưởng tượng, nhận thức hay hình dung được thuộc bên trong tâm thức, hoặc là những gì nhớ lại được từ trong các giấc mơ. Tất cả những thứ ấy đều gọi là "hiện tượng" (hay là "*pháp*" trong các kinh sách tiếng Hán). Dưới một góc nhìn khác thì cũng có thể nói rằng mỗi cá thể tự tạo ra trong tâm thức mình một vũ trụ riêng, gồm các hiện tượng mà mình nhận biết được bằng ngũ giác, và qua sự tưởng tượng và hình dung bên trong tâm thức của chính mình.

- nghĩa thứ hai của chữ *dhamma* là *Đạo Pháp*, tức là Giáo Huấn của Đức Phật, hay "Con Đường" mà Đức Phật đã khám phá ra; từ này cũng có thể dùng để chỉ định Bản Chất hay Sự Thật tối thượng của Hiện Thực. Đối với trường hợp của ý nghĩa này kinh sách Hán ngữ cũng gọi là "*pháp*", như trường hợp trên đây khi chữ *dhamma* mang ý nghĩa là *hiện tượng*, và không có gì để phân biệt. Trong khi đó thì các học giả Tây Phương không dịch chữ này mà giữ nguyên tiếng Pa-li là *dhamma* hoặc tiếng Phạn là *dharma*, và đề nghị một cách viết nhằm giúp phân biệt hai ý nghĩa khác nhau của từ này: nếu mang ý nghĩa là hiện tượng thì chữ *dhamma* sẽ không viết hoa, và nếu mang ý nghĩa là *Đạo Pháp* thì chữ *Dhamma* sẽ được viết hoa. Thuật ngữ *dhamma* mang hai ý nghĩa khác nhau cũng có thể hiểu như là một cách nói lên "khái niệm về hai sự thật" (tương đối và tuyệt đối) trong giáo lý Phật Giáo, và đồng thời cũng cho biết là Đạo Pháp của Đức Phật chỉ là một hiện tượng như tất cả mọi hiện tượng khác.

Chữ ***dukkha/dukkham*** có nghĩa là khổ đau (suffering, pain, unsatisfactory, discomfort...) dù là thuộc lãnh vực thân xác hay tâm thần, và chữ này cũng mang ý nghĩa thật tinh tế và bao quát trên phương diện giáo lý cũng như ngôn từ. Tuy nhiên trong phần dưới đây chúng ta cũng chỉ phân tích chữ

này duy nhất trên phương diện ngôn từ, bởi vì việc phân tích và tìm hiểu các thể dạng khổ đau thuộc vào khuôn khổ của một lãnh vực khác.

Dukkha là một từ ghép, gồm chữ *dus* và chữ *kha*:

- chữ *dus/duh* có nghĩa là *bất ổn, rối loạn* (ill-being). Các tiền ngữ *dys* và *dis* trong các ngôn ngữ Tây Phương đều do chữ *dus* trong tiếng Phạn và Pa-li mà ra, và cũng có nghĩa là không phù hợp, không đúng, nói lên một sự phủ định, thí dụ như các chữ *dys-function* (sự vận hành rối loạn), *dis-comfort* (sự bất an)...

- chữ *kha* có nghĩa là một khoảng trống, trong trường hợp này là lỗ hổng ở giữa bánh xe dùng để lắp trục bánh xe vào đó. Nếu ghép chữ này với tiền ngữ *dus* thì sẽ trở thành chữ *dukkha* tức là cái lỗ bánh xe bị méo mó, không tròn trịa, khiến bánh xe bị vướng, lắc lư và quay không đều, và cỗ xe sẽ không tiến lên được như ý muốn, và đấy cũng chính là hình ảnh của sự khổ đau trong cuộc sống.

Trong câu thứ hai, tức là câu song hành nhằm để nói lên ý nghĩa đối nghịch lại với câu trên đây, chúng ta sẽ đặc biệt tìm hiểu chữ *sukham* hay *hạnh phúc*, là chữ tương phản với chữ *dukkha* hay khổ đau trên đây.

Tâm thức khởi xướng đưa đến tất cả mọi hiện tượng,

Tất cả mọi hiện tượng đều bị chi phối bởi tâm thức, tạo dựng bởi tâm thức.

Nếu một người nói năng và hành động tinh khiết,

Thì hạnh phúc tất sẽ theo mình tương tự như cái bánh xe,

Lăn theo vết chân của con bò kéo xe.

Manopubbāṅgammā dhammā

Manosettṭhā manomayā

Manasā ce pasannena

Bhāsati vā karoti vā

Tato naṃ sukhaṃ anveti

Chāyā va anapāyini

Chữ ***sukham*** được dịch là "hạnh phúc" trong hầu hết các bản dịch thường thấy. Trên phương diện ngôn từ thì tiền ngữ *suk/sus* có nghĩa là *khô ráo, trơn tru, không dính bẩn*, và hậu ngữ *kha* - như đã được giải thích trên đây - có nghĩa là cái lỗ tròn ở giữa cái bánh xe để lắp trục bánh xe vào đấy. Nếu cái lỗ hổng của trục bánh xe không dính bùn đất, trơn tru và tròn trịa thì bánh xe tất sẽ phải lăn đều, chiếc xe không bị lắc lư và tiến lên nhanh, và đấy chính là hình ảnh của "hạnh phúc" trong cuộc sống.

Tóm lại hạnh phúc hay khổ đau theo Phật Giáo hay ít nhất là theo ý nghĩa của các câu trên đây, không nhất thiết chỉ là những thứ xúc cảm tạm thời mang tính cách hân hoan hay đau khổ xảy ra với một cá thể trong một bối cảnh thời gian và không gian

nhất định nào đó, mà còn là những gì có thể theo đuổi trong suốt cuộc sống của cá thể ấy. Chẳng phải thân xác mình cũng tương tự như một chiếc xe bò nặng nề mà mình phải gánh chịu và phải lăn theo với hai chiếc bánh xe của nó hay sao?

Ngoài ra cách so sánh thứ nhất giữa thể dạng khổ đau và hạnh phúc của một cá thể với lỗ trục của cái bánh xe, và cách so sánh thứ hai giữa một kiếp người và chiếc bánh xe cùng với cỗ xe, quả là hai cách so sánh thật tinh tế và tuyệt vời, gợi lên thật cụ thể tác động của tâm thức (trục bánh xe) đối với ngôn từ và hành động (cái bánh xe) đưa đến tình trạng khổ đau hay hạnh phúc của một cá thể (chiếc xe lăn lư trên con đường của sự sống trói buộc). Cách so sánh "hai lần" (trục bánh xe và cái bánh xe) thật khéo léo trên đây bằng cách chỉ mượn một hình ảnh duy nhất là chiếc xe nặng nề và khập khểnh để nói lên những nỗi khổ đau và hạnh phúc của một cá thể trong thế giới này, phải chăng cũng là cách nhắc nhở chúng ta luôn phải nhìn vào cái lỗ trục và cái bánh xe của đời mình để ý thức được sự hiện hữu của chính mình hay sao?

Ngoài ra câu kinh trên đây khi nêu lên "*Tâm thức khởi xướng đưa đến tất cả mọi hiện tượng, và tất cả mọi hiện tượng đều bị chi phối bởi tâm thức, tạo dựng bởi tâm thức*" cũng là cách nói lên toàn bộ căn bản mang nặng các khía cạnh Tâm Lý Học của học phái Duy Thức (Cittamatra/Yogacara/Vijnanavada) do Vô Trước (Asanga) triển khai vào thế kỷ thứ IV. Điều này cho thấy tư tưởng của Đức Phật thật vô cùng sâu sắc và mênh mông và các vị đại sư sau này cũng chỉ diễn đạt và triển khai thêm những gì mà Đức Phật đã nêu lên từ trước. Hơn nữa sự kiện này còn cho thấy là Đức Phật không hề quan tâm đến việc triển khai giáo huấn của mình trên phương diện triết học siêu hình, tâm lý học hay lô-gic học qua các khía cạnh thuần lý. Ngài chỉ nhằm vào việc giảng dạy thật thiết thực hầu giúp những con người chất phác sống cách nay hơn hai ngàn năm trăm năm có thể hiểu được, áp dụng được và thực hành được một cách cụ thể những gì thiết yếu nhất trong những lời giáo huấn của Ngài.

Qua câu kinh trên đây chúng ta nhận thấy thật hết sức rõ ràng là sau khi nêu lên vai trò chủ yếu của tâm thức thúc đẩy làm phát sinh ra các hành động tâm thân (tác ý), ngôn từ và các động tác trên thân xác, thì ngay sau đó Đức Phật đã hướng người nghe giảng nhìn thẳng vào các hậu quả trực tiếp mang lại từ các hành động ấy. Thế nhưng bảy thế kỷ sau đó - từ thế kỷ thứ II với Long Thọ, Thánh Thiên, đến thế kỷ thứ IV với Vô Trước, Thế Thân, và thế kỷ thứ VI và VII với Trần Na, Nguyệt Xứng... - Giáo Huấn của Đức Phật đã được triển khai thật sâu rộng trên mọi khía cạnh triết học, tâm lý học và lô-gic học. Thế nhưng các vị đại sư này tuy có diễn đạt và triển khai tư tưởng của Đức Phật sâu rộng hơn, nhưng trên thực tế thì không hề mang lại thêm được một điều gì mới lạ cả. Ngoài ra

cũng còn một điều khá quan trọng đáng lưu ý nữa là các tông phái và học phái khác nhau được hình thành sau này như Đại Thừa, Kim Cương Thừa, Thiên Học..., cũng chỉ là những phương cách thực hành và ứng dụng Giáo Huấn của Đức Phật, và nhất thiết không phải là những đường hướng giáo lý mới tách ra khỏi nền tảng Giáo Huấn của Ngài.

Sau hết câu kinh Pháp Cú trên đây, khi nêu lên vai trò chủ yếu của tâm thức trong cuộc sống, còn khiến chúng ta liên tưởng đến một phép tu tập rất căn bản trong Phật Giáo là Tu Giới. Thật vậy việc giữ giới là phương cách hữu hiệu nhất mang lại cho mình một tâm thức trong sáng và ngay thật, và đó cũng chính là cách giúp cho chiếc xe của đời mình lăn bánh thật vững chắc, không hề lắc lư và xiêu vẹo trong cuộc sống giữa thế gian này.

Giới luật đầu tiên trong phép Tu Giới đối với người xuất gia cũng như người thế tục là:

Không được làm phương hại đến sự sống của chúng sinh

Pānātipātā veramanī sikkhāpadam samādiyami

Sinh vật có nhiều cấp bậc tiến hóa khác nhau, từ các vi sinh vật thô sơ đến các con trùn biết quặn đau và giẫy giụa khi bị giẫm đạp, cho đến các sinh vật tiến hóa hơn trong đó kể cả con người. Đối với các sinh vật tiến hóa thì ngoài những cảm nhận đốn đau trên thân xác, còn bùng lên trong tâm thức những sự lo âu và sợ hãi, cũng như các thứ xúc cảm khổ đau và sung sướng. Riêng đối với con người thì các thể dạng xúc cảm ấy còn có thể phức tạp và đa dạng hơn nữa giúp con người ý thức và hình dung được một cách rõ rệt thế nào là tự do và hạnh phúc. Con người biết yêu thương và nhất là có khả năng phân biệt giữa cái đúng với cái sai, giúp ý thức được bổn phận và quyền hạn của mình. Tóm lại là ngoài miếng ăn ra, sự sống đối với con người - kể cả đối với một số các sinh vật tiến hóa khác - còn hàm chứa nhiều khía cạnh tinh thần rất phức tạp và phong phú.

Đặc biệt là riêng đối với trường hợp con người, sự sống còn thể hiện qua các hình thức sinh hoạt tập thể trong xã hội, cũng như những khát vọng tâm linh và các khả năng thường thức và sáng tạo nghệ thuật, mà người ta thường gọi chung là sự tự do hay nhân quyền. Tóm lại đối với giới luật "*không được làm phương hại đến sự sống của chúng sinh*" thì không nhất thiết chỉ có nghĩa là không được tước đoạt mạng sống của một chúng sinh nào, mà còn có nghĩa là - đặc biệt trong trường hợp của con người - không được tước đoạt sự tự do và nhân quyền trong cuộc sống của họ. Bởi vì sự tước đoạt ấy cũng là một cách giết lần giết mòn họ trong đau buồn và tủi nhục, trong ước mơ và tuyệt vọng.

Giáo Huấn của Đức Phật quả hết sức thâm sâu và siêu việt, do đó việc tìm hiểu và hòa nhập với những lời giáo huấn ấy luôn đòi hỏi chúng ta phải biết mở rộng lòng mình, biến cải và tinh khiết hóa tâm thức mình, khiến cho cái trục bánh xe của cuộc đời mình không bị vấy bẩn bởi bùn đất, hầu giúp nó lăn đều trên con đường Phật Pháp.

Bures-Sur-Yvette, 05.02.15
Hoang Phong

Độc giả có thể tham khảo trực tiếp trên mạng các tài liệu dưới đây:

- bài viết của Michel-Henri Dufour: *"UNESCO et enseignement du Bouddha"*:

<http://www.buddhachannel.tv/portail/spip.php?article1216>

- Kinh Pháp Cú: bản Việt dịch của H.T. Thích Minh Châu:
<http://thuvienhoasen.org/a7960/kinh-phap-cu>

- Kinh Pháp Cú: bản Việt dịch của H.T. Thích Thiện Siêu:

<http://thuvienhoasen.org/a13534/kinh-phap-cu-dhammadapada-loi-vang-phat-day>

- Kinh Pháp Cú: bản dịch tiếng Anh thật ngắn gọn và chính xác của Thanissaro Bhikkhu (1997):

<http://www.accesstoinight.org/lib/authors/thanissaro/dhammadapada.pdf>

- Kinh Pháp Cú: bản dịch tiếng Anh rất uyên bác và dễ hiểu của nhà sư Acharya Buddhakkhita (1986):

http://www.buddhanet.net/pdf_file/scrndhamma.pdf

<http://www.accesstoinight.org/tipitaka/kn/dhp/dhp.01.bud.d.html>

[Acharya Buddhakkhita (1922-2013), là một vị đại sư người Ấn, tu tập theo Phật Giáo Theravada, sáng lập hội Maha Bodhi Society of Bangalore. Ông chu du và thuyết giảng khắp nơi trên đất Ấn, và cả ở Miến Điện và Tích Lan. Ông đã xuất bản 150 quyển sách về Phật Giáo và sáng lập hai tạp san Phật Giáo trên đất Ấn. Mượn bài viết này như một dịp để nêu lên bản dịch kinh Pháp Cú của ông là cách để tưởng nhớ đến ông. Acharya Buddhakkhita nhập diệt ngày 23 tháng 9 năm 2013, tức cách nay hơn một năm. Người đọc có thể xem lễ hỏa táng ông trên youtube: <https://www.youtube.com/watch?v=WiiFyAxPgNA>].

- Kinh Pháp Cú: bản dịch tiếng Pháp khá bóng bẩy và nhiều thi tính của bà Jeanne Schut (2011):

http://www.dhammadelaforet.org/sommaire/dhp/dhp_sommaire.html

- Kinh Pháp Cú: một trong các bản dịch tiếng Anh xưa nhất (1881):

<http://www.gutenberg.org/files/2017/2017-h/2017-h.htm>

<http://www.sacred-texts.com/bud/sbe10/index.htm>

Giới Tử Phát Nguyện



*Áo Lam quyên với Y vàng
Hướng ngôi Tam Bảo Đạo Tràng hân hoan
Người người Y Áo nghiêm trang
Cúi đầu đánh lễ Giới Đàn Yết Ma
Tâm thành phát nguyện sâu xa
Hành Bồ Tát Đạo vị tha độ đời
Nương thuyền Bát Nhã ra khơi
Tín tâm Tam Bảo xa rời bến mê
Trên vai Y Pháp chình tề
Khinh, trọng các giới chẳng hề lảng xao
Giới Quy như cánh cổng rào
Ngăn tâm Tam Độc ra vào đi hoang
Tạ ơn Tôn Đức Giới Đàn
Hành trình vạn dặm xa ngàn về đây
Truyền trao Giới Pháp hôm nay
Cho hàng Phật tử tháng ngày đợi mong
Ơn Thầy tạc dạ ghi lòng
Phát nguyện tu học gọt tâm nhiễm trần
Phật là đấng đại năng nhân
Chư Thiên Tri Thức sạch trần lìa gia
Nhân sinh trong cõi ta bà
Nương Thầy, nương Pháp vượt qua não phiền
Chúng con Giới Tử Phổ Hiền
Chí thành đánh lễ hiện tiền Chư Tăng
Nguyện theo ánh sáng Hải Đăng
Quý Thầy soi lối dẫn đường con đi
Non cao có thể chuyển đi
Những lời Thầy dạy khắc ghi trọn đời
Công ơn Tôn Đức cao vời
Con nguyện tinh tấn chẳng rời đạo tâm.*

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Giới Tử Chúng Phổ Hiền

Ngày 03.04.2018

• **Tắc Thu**

Các câu chuyện Thiền trên con đường hạnh phúc



Trích từ sách „Con bò khóc" (Die Kuh, die weinte- Buddhistische Geschichten über den Weg zum Glück) của Thiền sư Ajahn Brahm, nxb Lotos 2012

Nguyên tác của **Thiền Sư Ajahn Brahm Văn Công Trâm** chuyển ngữ

(tiếp theo VG 226)

Lời mở:

Hầu hết các học giả nghiên cứu giáo lý Phật Giáo đều đồng ý là bài Pháp đầu tiên được thuyết giảng ở Rừng Nai Lộc Uyển để quay Bánh Xe Pháp là trung tâm điểm của Phật pháp. (Tứ Diệu Đế: Bốn Sự Thật Mẫu Nhiệm là Khổ Đế, Tập Đế, Diệt Đế và Đạo Đế).

Nhưng có lẽ bắt đầu bằng Khổ Đế nên có nhiều người cho là triết lý Phật giáo quá bi quan: Ta thường nghe câu „Đời là bể khổ" khi nhắc đến Phật giáo.

Thời bấy giờ, trước đây hơn 2500 năm, sự Khổ được nhắc đến nhiều trong hầu hết các trường phái triết lý ở Ấn Độ. Nhưng nếu xét kỹ lưỡng thì Tứ Diệu Đế không hề nói đến một nhận thức quá bi quan mà còn thực sự mang chở tinh thần thực dụng tích cực đưa đến con đường Diệt Khổ Mẫu Nhiệm.

Cho nên nếu nói bằng ngôn ngữ ngày nay, theo cách hành văn hiện đại và sửa đổi một ít thứ tự trong truyền thống ngàn xưa thì Tứ Diệu Đế có thể sẽ là:

1. Hạnh Phúc
2. Con đường đến Hạnh Phúc
3. Sự vắng mặt của Hạnh Phúc
4. Lý do làm Hạnh Phúc vắng mặt

Những câu chuyện Phật Giáo của Thiền Sư Ajahn Brahm được chọn từ tác phẩm „Con bò khóc" của Thiền sư Ajahn Brahm, để chuyển sang tiếng Việt sẽ nói đến Đế thứ hai, đó là:

Con đường đến với Hạnh Phúc.

Thị Minh VCT

4.- Ngày mà những mong ước của tôi được thực hiện...

Trong phái tu chúng tôi, tầng sĩ không được nhận tiền bạc, không được sở hữu chúng và dĩ nhiên là cũng không được tiêu tiền. Chúng tôi quá „nghèo" nên đã làm cho các thống kê mỗi năm của chính phủ về giàu nghèo bị méo mó. Chúng tôi sống giản dị trong các tu viện bằng những cúng dường của đàn na

tín thí. Nhưng thỉnh thoảng có khi cũng có một thí chủ thuộc loại đặc biệt.

Chuyện là, sau một lần giúp đỡ một Phật tử người Thái vượt ra được một số khó khăn đặc biệt nên ông ta đến gặp tôi và muốn trả ơn:

„Bạch Thầy, tôi có thể mua tặng riêng Thầy một số vật dụng cá nhân gì mà Thầy cần, giá trị đến 500 Bath được không?"

Trong các trường hợp như vậy người ta thường nêu ra một con số để tránh hiểu lầm. Lúc đó tôi không biết là cần những gì mà ông Phật tử thì có việc phải đi gấp, nên chúng tôi đồng ý là ngày mai sẽ trở lại câu chuyện.

Trước khi có cuộc đối thoại với vị thí chủ ấy, tôi là một tăng sĩ khiêm nhường và an lạc. Sau cuộc đối thoại ấy thì tôi cứ suy đi nghĩ lại mãi là không biết mình sẽ cần những gì? Tôi lập ra một bảng danh sách. Bảng danh sách càng lúc càng dài hơn, không lâu sau đó thì số tiền 500 Bath không đủ nữa. Nhưng tôi không thể nào gạch bỏ bớt một vài món trong danh sách ấy. Mong ước cá nhân không biết từ đâu xuất hiện và tự nhiên trở nên nhu cầu cấp bách. Danh sách càng lúc càng dài hơn lên, bây giờ chắc là phải 5.000 Bath mới có thể đủ được.

Giật mình, tôi vút tấm giấy vào sọt rác.

Ngày hôm sau tôi yêu cầu vị thí chủ ấy cúng tất cả 500 Bath vào quỹ trùng tu chùa hoặc một hội từ thiện nào đó. Tôi không còn muốn liên hệ với số tiền đó nữa. Tôi chỉ muốn tìm lại sự hài lòng quý giá trong đời sống của mình như trước khi nghe nói đến món tiền đó. Tôi nhận ra là chính mình không cần tiền trong túi để có lòng an lạc.

Mong ước thường không có biên giới. Ngay cả một tỷ Bath hay một tỷ Dollars cũng không đủ.

Người ta chỉ được thật sự tự do khi người ta không cần gì cả.

5.- Lòng tin mù quáng

Khi tuổi già đến, thị lực và nhĩ lực của chúng ta yếu đi. Tóc trên đầu rụng nhiều, hai chân trở nên yếu hơn, hai tay nhiều khi bị co giật. Nhưng cái miệng thì dường như mạnh hơn lên. Bởi vậy nhiều người khi tuổi già thì càng nói nhiều hơn và có khi trở thành những chính khách hùng biện.

Ngày xưa ở một vương quốc nọ có một vị vua rất mực anh minh. Trong triều đình của vua dĩ nhiên có nhiều quan Thượng Thư (Bộ Trưởng) và họ rất hay cãi cọ nhau, họ bàn bạc liên tục nhiều việc quốc sự. Các đại quan này tuy hay bàn cãi vậy mà ít khi đưa đến một quyết định thống nhất nào cả. Các quan theo thói quen cho rằng chỉ phe của mình, đảng của mình mới nói lên được sự thật; còn phe đối lập chỉ nói toàn những điều sai quấy. Đến một ngày kia nhà vua ra lệnh tổ chức một ngày lễ công cộng. Đây là lần đầu tiên mà hai bên đều tán đồng và cùng ngừng mọi công việc để tham dự.

Ngày lễ vĩ đại này được tổ chức ở một công viên to lớn của thủ đô. Nhiều ca sĩ, vũ sư được mời đến tham gia biểu diễn, các nghệ sĩ ảo thuật thì diễn trò nuốt lửa, các nhà hài hước, các ban nhạc cũng ra sức

trở tài, và còn nhiều tiết mục ly kỳ, hấp dẫn... không sao kể hết được.

Rồi đến màn kết thúc. Các vị Bộ Trưởng ngồi chễm chệ ngay hàng đầu trên khán đài và hào hứng chờ đợi. Nhà vua cho ra mắt một con voi được quý trọng nhất, một bảo tượng của hoàng cung. Nổi đuôi theo sau con voi là bảy người mù mà ai cũng biết là họ đã mù mắt từ bẩm sinh.

Nhà vua cầm bàn tay người mù thứ nhất và đặt tay ông ta vào chiếc vòi của con voi và cho biết là ông ta đang sờ voi. Rồi sau đó đặt tay người thứ hai vào ngà voi. Bàn tay người thứ ba sờ tai voi, người thứ tư vào cái đầu voi, người thứ năm thân hình voi, người thứ sáu chân voi và người thứ bảy đuôi voi. Cuối cùng nhà vua yêu cầu bảy người mù mô tả con voi.

"Theo tôi nghĩ" - người đang sờ vào chiếc vòi của voi - "voi thuộc về giống rắn và có thể là con rắn Á Đông Python asiaticus."

"Đừng nói tầm bậy" - người mù thứ hai được sờ ngà voi - "voi được làm bằng những vật liệu cứng rắn nên không thể là giống rắn được. Tôi tin chắc nó có dạng giống như hai lưỡi cày".

"Các ông thật là những tên ngu dốt" - ông mù thứ tư sờ được đầu voi cười mỉa - "không thể như thế được. Voi là giống vĩ đại như một tảng đá lớn".

"Tôi chưa bao giờ nghe những lời nhảm nhí như thế" - người mù thứ sáu đang sờ chân voi la lên: "Voi là một thân cây cổ thụ vĩ đại".

"Thật là một lũ ngốc" - người mù cuối cùng được sờ đuôi voi tức giận - "Tôi xác nhận với các vị con voi là một cái chổi đuôi ruồi vĩ đại. Điều đó chắc chắn đúng vì chính tôi có sờ vào nó được mà".

"Không, nó không là một con rắn. Không thể được, nó là một cái bình vĩ đại..."

Và những người mù cãi nhau càng lúc càng kịch liệt hơn, cho đến lúc những lời nói của họ trộn lẫn vào nhau và không ai hiểu được chữ nào cả. Cuối cùng họ bắt đầu thượng cẳng chân hạ cẳng tay, bắt đầu hành hung bạo động:

Họ tranh đấu cho nguyên tắc sự thật.

Sau đó quân lính phải nhảy vào can thiệp và đẩy những người mù rời nhau ra, dân chúng thì la hét toáng lên. Liếc nhìn vào hàng ghế VIP các vị Bộ Trưởng ngồi im thín thít. Mọi người đều hiểu rằng nhà vua đang giảng cho họ một bài học thật ý nghĩa.

Mỗi người trong chúng ta cũng thế, cũng chỉ có thể biết được một khía cạnh của Sự Thật mà thôi. Nếu chúng ta phủ trương cái hiểu biết hạn hẹp của mình thì chúng ta cũng giống những người mù: chỉ thấy được một phần nhỏ mà tự cho đó là cả Sự Thật và chê bai là những người khác sai lầm.

Bây giờ chúng ta hãy cùng nhau tưởng tượng, nếu bảy người mù đem kinh nghiệm cá nhân trao đổi và kết hợp lại mà không bài bác nhau, có thể họ sẽ đi đến nhận xét như sau:

"Con Voi giống như một tảng đá vĩ đại, đứng bằng bốn chân to như bốn gốc cây cổ thụ, phía sau là một cây chổi đuôi ruồi rất lớn, phía trước có một tảng lớn như thùng nước, hai bên có hai cây quạt giống như lá

dừa, phía dưới đó có mang hai lưỡi cày và ở giữa là một con rắn".

Dẫu sao thì đó cũng là một mô tả không đến nỗi tồi nhất về một con voi từ những người chưa bao giờ thấy nó cả.

6.- Một cú quì gối

Nếu ai đó đụng chạm gây thương đau cho mình, chúng ta cũng không cần phải trả đũa. Nếu là người theo Ki-tô giáo, Hồi giáo hay Do Thái giáo chúng ta tin là Chúa sẽ trừng phạt họ đích đáng. Nếu là Phật giáo, Ấn Độ giáo hay đạo Sikhs, chúng ta biết là luật nhân quả sẽ bù trừ. Ngay cả những người tin vào các tôn giáo mới theo các trường phái tâm lý học thì những người gây tội lỗi đó sẽ phải trả giá bằng những cuộc chữa trị tốn kém và lâu dài vì tâm lý tội lỗi.

Như vậy tại sao chúng ta lại đại dốt đi chỉ cho họ, cho những tội nhân đó "cái búa quan tòa ở đâu?". Nếu chúng ta sống khôn khéo chúng ta không cần trở thành những vị quan tòa nghiêm khắc.

Chúng ta chỉ cần săn sóc cơn giận và để cho lòng tha thứ bao trùm lên cơn nóng này ấy.

Hai chú Sa Di người Tây phương trong tu viện chúng tôi cãi cọ nhau kịch liệt. Một người từng là một thành viên của ngành Hải Quân Mỹ, đã tham dự trực tiếp tại chiến trường Việt Nam và đã bị thương rồi sau đó giải ngũ. Một người khác đã là một thương gia kỹ nghệ rất thành công kiếm được nhiều tiền đến nỗi ở cuối tuổi 20 là có thể nghỉ làm. Tóm lại cả hai đều thông minh, dũng mãnh và kiên trì.

Cả hai cũng đều biết là tăng chúng không nên gây gỗ mà phải sống hòa hợp. Nhưng trong giờ phút đó chẳng có ai trong họ nghĩ đến điều này. Họ đứng đối diện nhau, mặt nhìn mặt, mắt nhìn mắt và hai bàn tay thì đã nắm chặt thành hai quả đấm.

Tăng chúng cũng không được bạo động, đánh nhau; nhưng trong giờ phút này họ đã tiến đến gần thái độ bạo động.

Giữa lúc cãi cọ lời qua tiếng lại đang ở cao điểm, thì vị cựu sĩ quan bỗng đứng gập người quì gối trước vị cựu thương gia, mặt ngửa nhìn lên và thốt: *"Thật vô cùng hối tiếc, xin sự chú ý tha thứ cho tôi".*

Tôi trở thành chứng nhân của một trường hợp mà thái độ đột nhiên phát xuất từ trong tâm. Những phản ứng như vậy tự nhiên phải bộc phát từ đáy lòng chứ không thể là một tính toán. Người ngoài có thể nhận thấy nó từ tính chất phản ứng mau lẹ và thông thường thì người đó không kèm chế nó được.

Người cựu thương gia trẻ đột nhiên bật khóc òa lên nức nở.

Một lúc sau, tôi thấy hai người thì thầm đi bên nhau như hai người bạn.

Đó là giải pháp tốt nhất trong một tu viện Phật giáo, mà lại thích hợp với tinh thần "Lục Hòa" của Tăng đoàn Phật Giáo.

7.- Rồi cũng sẽ trôi qua...

Một phương pháp vô giá để trị căn bệnh trầm cảm lại cũng là một phương pháp giản dị. Tuy thế xin hãy cẩn thận, thường những phương pháp giản dị nhất

cũng dễ gây hiểu lầm nhiều nhất. Chúng ta chỉ có thể hiểu câu chuyện này khi chúng ta đã vượt qua căn bệnh trầm cảm rồi.

Người tù nhân mới được đưa vào nhà giam rất lo sợ và buồn bã.

Bốn bức tường đá trong khám đường như cuốn hút tất cả cái ấm áp, những song sắt trong tù như đùa cợt với lòng từ ái, những tiếng cửa sắt đập vào đóng lại khiến người tù biết là tất cả những hy vọng đã bị giam kín. Trái tim của người tù nặng trĩu: ông ta phải ngồi tù nhiều năm nữa.

Phía cuối đầu giường có một hàng chữ được vạch nhẹ vung về trên tường: "Rồi cũng sẽ trôi qua".

Câu này giúp ông ta trong những thời gian khó khăn, có lẽ nó cũng đã giúp người trước ông tìm lại được một phần an ổn.

Bởi vậy dù cho hoàn cảnh có tồi tệ đến mức nào, ông ta nhìn lên tường và nghĩ trong đầu: "Rồi cũng sẽ trôi qua".

Ngày ông được phóng thích ông ta cảm nhận được sự thật mâu nhiệm đằng sau câu trên. Ông ta đã ở tù nhiều năm và thời gian đó cũng đã trôi qua.

Trong thời gian sống ngoài nhà tù ông ta cũng suy nghĩ rất nhiều về ý nghĩa câu đó. Ông viết lên những tấm giấy, treo lên đầu giường, trong xe hơi và nơi làm việc. Ngay trong thời gian gặp phải những khó khăn, căn bệnh trầm cảm nhờ đó đã không trầm trọng như trước. Mỗi lần bị những khó khăn cuộc sống bao vây ông luôn nghĩ đến "Rồi nó cũng sẽ qua" và tranh đấu để vượt khỏi. Giai đoạn xấu dường như không kéo dài quá lâu. Trong giai đoạn đời sống an bình, ông thường thức nó và không coi thường xem nó như một sự tự nhiên. Ông tập trung vào ý nghĩ "Rồi nó cũng sẽ qua" và không xem sự an bình như là chuyện tất nhiên, và vui sướng ngay cả với những điều lành nhỏ nhoi nhất.

Thời gian yên bình hình như kéo dài hơn ra.

Rồi một ngày nào đó bệnh ung thư của ông được phát hiện. "Rồi cũng sẽ trôi qua" vẫn cho ông ta hy vọng. Hy vọng tạo cho ông sức mạnh và sự tin tưởng trong đời sống khiến ông ta vượt qua được bệnh. Một ngày kia, bác sỹ chuyên khoa cho ông hay: bệnh ung thư đã đi qua.

Cuối đời ông ta thì thăm với người thân yêu nhất: "Rồi cũng sẽ trôi qua" và ra đi trong yên bình.

Những lời cuối của ông là một biểu tượng thân yêu mà ông đã để lại và những người thân đã học được từ ông: "Rồi cái tang cũng sẽ trôi qua".

Bệnh trầm cảm là một nhà tù lớn đã nhốt một số trong chúng ta.

"Rồi cũng sẽ trôi qua" sẽ giúp chúng ta.

Câu đó chẳng những giúp ta tránh những nguyên nhân gây ra trầm cảm mà còn giúp ta trân trọng với thời gian an bình tốt đẹp và không xem nó như là một chuyện tất nhiên trong đời sống.

• Văn Công Trâm chuyển ngữ

Bóng Mơ

*Thuở nào tìm mãi một nàng thơ
Đêm khuya thao thức cứ nằm chờ
Vành vạnh vầng trăng cười nhắc nhớ
Dịu dàng nàng đến giữa cơn mơ*

*Đến lúc cùng ai dệt trời thơ
Duyên kiếp ba sinh gặp bất ngờ
Tháng mộng ngày thơ đời hờn hở
Nhịp nhàng dạ khúc vọng sơn khê*

*Tàn trăng cũng đủ một cuộc cờ
Thong dong về núi ngủ cùng thơ
Thị phi hay dở đâu còn nhớ
Đào nguyên ôm ấp bóng mây mơ.*



Thăm Chùa Diệu Pháp (Thành phố San Gabriel)

*Diệu Pháp vắng cảnh chùa
Rẫy vàng nắng lụa thưa
Con chim chuyền quanh tháp
Hoa nhẹ lay gió đùa*

*Sen hồng soi nước xanh
Cá vàng đớp bóng hanh
Cửa chùa vừa hé mở
Khói trầm hương quyện cành*

*"Nam mô"... rồi "Nam mô"...
Êm êm vang nhịp mõ
Sầu riêng chuông rử bỏ
Cỏ cây bùng giác ngộ.*

• Lâm Dạ Thảo

Cáo lỗi:

Vì lý do kỹ thuật, bài viết "Các câu chuyện Thiền trên Con đường Hạnh phúc 1, câu chuyện số 1: Định mệnh và luật nhân quả" trong Báo Viên Giác số 226, tháng 8 năm 2018, đã in sót lời chú giải như sau:

¹ Fatalismus:

là 1 lý thuyết triết học Tây phương cho rằng những gì xảy ra trong đời đều do định mệnh xếp đặt, hoặc do ý muốn của Đấng tối cao và con người phải chấp nhận như một thử thách.

Đó là điểm khác biệt giữa triết học phương Tây (Định mệnh) và triết lý Phật giáo (Nhân quả).

Ban Biên Tập Báo Viên Giác thành thật xin lỗi cùng tác giả và quý độc giả. (Viên Giác)

PHÁP HOA tại sao kinh này lại có tên là: Kinh Hoa Sen Diệu Pháp

(Saddharma-pundarīka sūtra, sanscrit)



• TS Lâm Như-Tạng

A- NGHIÊN CỨU MỘT

Trước tiên chúng ta thử tìm hiểu các từ ngữ: Diệu, Pháp, Diệu Pháp, Hoa Sen sau đó là KINH HOA SEN DIỆU PHÁP.

I- DIỆU

1- LÝ THẬT TƯỚNG

Diệu: thông thường có nghĩa là tốt đẹp, sáng láng, ngon ngọt, sạch sẽ, tinh tế, nhiệm màu. Những ý nghĩa ấy diễn tả khôn cùng, nói không thể hết ý, nghĩ bàn không cùng tốt... Tức là cái lý thật tướng. Diệu trái nghĩa với Thô, Trược. Diệu tức là thoát khỏi phiền não, ngũ dục của phàm phu, sau đó có được Ngũ Diệu của Thánh Giả. Năm cảnh tịnh diệu như: Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, tất cả đều tịnh diệu, cho nên gọi là Năm Diệu. Đó là năm đức tịnh diệu ở cõi Cực Lạc. Năm Diệu là từ dùng để chỉ cõi Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Phật và chư Đại Bồ Tát có rất nhiều chỗ Diệu. Như: cảnh diệu, trí diệu, hạnh diệu, vị (ngôi vị) diệu, pháp diệu, cảm ứng diệu, thần thông diệu, thuyết pháp diệu, quyền thuộc diệu, lợi ích diệu, lại thêm bốn nhưn diệu, bốn quả diệu, quốc độ diệu, thọ mạng diệu, Niết Bàn diệu v.v...

2-TUYỆT ĐỐI KHÔNG CÓ GÌ SO SÁNH ĐƯỢC

Diệu là một thuật ngữ. Phiên âm theo tiếng Phạn là Mạn Nhữ, Tát, Tô.

Diệu có nghĩa là tuyệt đối, không gì có thể so sánh được. Pháp Hoa Huyền Nghĩa quyển 1 viết: "Diệu có nghĩa là tinh vi thâm viễn". Đại Nhật Kinh Sớ quyển 1 viết: "Diệu có nghĩa là không gì sánh bằng, không gì hơn thế". Pháp Hoa Huyền Tán quyển 1 viết: "Tất cả có nghĩa là chính diệu". Bí Tạng Ký quyển cuối viết: "Tô có nghĩa là Diệu"...

3- KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN

Diệu còn có ý nghĩa là không thể nghĩ bàn. Kinh điển thù thắng gọi là Diệu Điển, đặc biệt chỉ cho kinh Pháp Hoa. Đạo lý sâu xa màu nhiệm gọi là Diệu Lý. Cảnh giới bất khả tư nghĩ gọi là Diệu Cảnh. Pháp không thể nghĩ bàn, không thể so sánh gọi là Diệu Pháp. Quả nhờ Diệu Nhân, Diệu Hạnh mà chứng được gọi là Diệu Quả, quả Phật.

Tham khảo: Đại Nhật Kinh Sớ quyển 1. Pháp Hoa Huyền Nghĩa quyển 1. Pháp Hoa Dụ Ý. Pháp Hoa Huyền Tán quyển 1. Phạm Ngữ Tạng Danh. Bí Tạng Ký quyển cuối. Thập Diệu v.v...

II- PHÁP

1- NGHĨA THÔNG THƯỜNG

Pháp: tiếng sanscrit là Dharma. Tiếng Pali là: Dhamma. Nghĩa là bất kỳ việc gì dù nhỏ hay lớn, hữu hình hay vô hình, tốt hoặc xấu, hữu vi hay vô vi, chơn thật hay hư vọng đều có thể gọi là Pháp. Và từ những nguyên tắc, những lẽ thường, lý nhỏ cho đến tôn giáo, luật chung bao gồm vũ trụ, hư không... cũng gọi là Pháp. Nhưng trong Phật học từ Pháp còn có nghĩa là Phật Pháp.

2- "PHÁP" TRONG CÁC BỘ LUẬN

Luận Đại Trí Độ viết: "Tất cả Pháp chia ra làm 3: Hữu Vi Pháp, Vô Vi Pháp, Bất Khả Thuyết Pháp. Ai có đủ ba món Pháp ấy thì có tất cả Pháp".

Theo Duy Thức Luận giải thích chữ Pháp như sau: "Tự thể nhậm trì và qui sinh vật giải". Tự thể nhậm trì có nghĩa là có khả năng duy trì bảo hộ tự thể. Như trúc có tự thể của trúc. Mai có tự thể của mai. Vật hữu hình có tự thể hữu hình. Vật vô hình có tự thể vô hình. Mỗi một sự vật hiện tượng đều duy trì bảo hộ tự thể của mình. "Qui sinh vật giải" là mỗi sự vật đã có tự thể của nó đều là trạng thái duy trì bảo hộ tự thể nhưng chỉ hạn chế ở những sự vật hiện tượng có thực thể, chứ không bao gồm những khái niệm không có thực thể, tức là bao quát hết tất cả.

Tham khảo: Nhân Minh Luận Sớ Minh Đăng Sao, Q.2. Nhân Minh Luận Sớ Thụy Nguyên Ký, Q. 2. Luận Đại Tỳ Bà Sa, Q.73. Luận Câu Xá, Q.1. Pháp Uẩn Túc Luận, Q. 10. Luận Đại Trí Độ, Q. 48. v.v...

3- "PHÁP" TRONG KINH ĐIỂN

Trong Kinh Kim Cương Đức Phật dạy chư tỳ kheo rằng: "Đối với Pháp, chớ nên chấp có, mà cũng chớ nên chấp không. Hãy giữ cho tự nhiên. Pháp mà Đức Phật thuyết để độ chúng sanh chẳng khác chiếc bè. Hễ giác ngộ rồi, thì chẳng còn nương vào Pháp nữa". Kinh Vô Lượng Thọ nói: Bồ Tát giác ngộ và hiểu rõ rằng các Pháp, mọi sự mọi vật như mộng, như trò ảo thuật, như tiếng dội. Lại biết rằng Pháp như điện chớp, như ảnh trong gương. Rốt cuộc thì được đạo Bồ Tát, có đủ các công đức căn bản, được thọ ký thành Phật. Tất cả các ngài đều thông đạt Vô Ngã.

Trong kinh Du Già quyển 71 có nói về 5 thứ Pháp: Giáo Pháp, Hành Pháp, Nhiếp Pháp, Thọ Pháp, Chứng Pháp.

Tham khảo: Kinh Tạng A Hàm, Q. 31. Kinh Chư Pháp Bản trong Trung A Hàm, Q. 28. Kinh Đại Phẩm

Bát Nhã, Q. 4. Kinh Đại Thừa Lăng Già, Q.5. Kinh Đại Bảo Tích, Q. 52. V.v...

III- HOA SEN

1- HOA SEN TẠI ẤN ĐỘ

Tại Ấn Độ hoa sen có 4 loại:

- 1/-Utpala- Ưu Bát La hoa – màu xanh
- 2/-Kumuda- Câu Vật Đầu hoa – màu vàng
- 3/-Padma- Ba Đầu Ma hoa – màu đỏ
- 4/-Pundarika- Phân Đà Lị – trắng

Thêm một loại nữa là Nilotpala- Ni Lư Bát La là năm.

Năm loại này dịch chung là Hoa Sen. Nhưng thông thường gọi hoa sen là chỉ loại hoa sen Phân Đà Lị màu trắng. Loại hoa này có 3 thời. Khi chưa nở gọi là Mukula, Khuất Ma La. Khi nở rồi và khi sắp tàn gọi là Ca Ma La, Kamala. Đang độ nở đẹp thì gọi là Phân Đà Lị, Pundarika.

Tham khảo: Pháp Hoa Du Ý. Pháp Hoa Huyền Tán, Q. 1. Đại Nhật Kinh Sớ, Q. 15. V.v...

2- Ý NGHĨA HOA SEN

Hoa Sen tiếng sanscrit gọi là Padmā. Hoa Sen có tiếng là trong sạch nhất, thơm tho nhất trong các loại hoa. Có 4 đặc tính như sau:

- 1/-Ở nơi bùn lầy mà không dính dơ
- 2/-Hoa cùng quả kết thành một lúc
- 3/-Loài bướm không đáp xuống mà nút lấy mùi thơm được
- 4/-Hàng phụ nữ không dùng hoa sen trang điểm mà giặt lên đầu.

Các Kinh thường nói trong ao thất bảo ở cõi Cực Lạc có đủ 4 loại hoa sen ấy. Mùi rất thơm diệu và tinh khiết.

Trong Kinh Bốn Mười Hai Chương Đức Phật dạy rằng: Bạc Sa Môn sẵn mình vào cõi ô trược này, phải giữ như hoa sen mọc dưới bùn mà chẳng dính dơ. Đối với phụ nữ phải có tư tưởng đứng đắn như sau: Già thì coi như mẹ, lớn tuổi hơn thì coi như chị ruột, ngang bằng tuổi xem như anh em ruột, nhỏ tuổi xem như con gái mình. Bởi Hoa Sen là hoa chẳng nhiễm ô trược, cho nên Phật lấy đó làm biểu hiệu, để hiện tỏ Chánh Giác tự nhiên của Ngài: Ngài sanh ở thế gian, cũng như hoa sen chẳng dính bùn dù mọc lên từ trong bùn.

Tịnh Độ Tông cũng lấy hoa sen làm chỗ ở: Những người vắng sanh về cõi Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà, đều do nơi hoa sen mà sinh ra.

Chư Phật và chư Bồ Tát đều lấy hoa sen làm chỗ đứng, ngồi. Ấy cũng vì lấy cái ý nghĩa hoa sen hàm tàng thế giới, từ nơi thế gian mà ra khỏi thế gian.

Cũng theo nghĩa hoa sen là hoa thanh khiết, không nhiễm trược nên lấy hoa sen đặt tên cho áo Cà Sa: Liên Hoa Y, tức là áo thanh tịnh, không nhiễm dơ.

3- NELUMBO NUCIFERA – HOA SEN

Đó là tên khoa học của hoa sen. Hoa sen thuộc họ thực vật này nằm từ củ của năm trước, mọc ở các đầm lầy hoặc ao hồ. Mùi hoa thơm thường nở vào mùa hạ, màu sắc rất đẹp. Tuy sinh ra từ bùn như

nhưng hoa rất thanh khiết. Người Ấn Độ, từ ngàn xưa rất quý hoa này. Theo sử thi Mahābhārata, ma ha bà la đa, của Ấn Độ, khi trời đất mới nở thì ngay rốn của Visnu, Tì Thấp Nô, mọc lên một hoa sen, giữa hoa có Phạm Thiên ngồi kiết già, sáng tạo ra muôn vật. Tì Thấp Nô và vị thần phối ngẫu của mình đều dùng hoa sen làm biểu tượng.

Còn có thuyết cho rằng hoa sen là một trong bảy thứ báu của trời Kubera, Đa Văn. Phật Giáo cũng quý hoa sen như Phật và Bồ Tát dùng hoa sen làm tòa. Theo luận Nhập Đại Thừa quyền hạ, Bồ Tát Thập Địa sinh ở cung trời Ma Hê Thủ La ngồi trên tòa Bảo Liên Hoa Vương mà thành Phật.

Kinh Quán Vô Lượng Thọ viết: Đức Phật A Di Đà, các Bồ Tát Quan Âm và Thế Chí đều ngồi trên tòa hoa sen báu. Những chúng sanh nào được sinh về Tịnh Độ Phương Tây, khi lâm chung, Đức Phật A Di Đà và các vị Bồ Tát cầm đài sen đến đón.

Tại Ấn Độ, hoa sen được chia làm hai loại chính:

1/-Padma, theo tiếng Pāli, Hoa Bát Đầu Ma, cũng gọi là Bát Đàm Ma hoa, Bát Đặc Ma hoa, Bát Nổ Ma hoa, Ba Đàm hoa, Ba Mộ hoa.

Tên khoa học là Nymphaea alba, tức là hoa sen màu đỏ.

2/-Utpala, theo tiếng sanscrit; Uppala, theo tiếng Pāli. Tức là hoa Ưu Bát La. Cũng gọi là Ưu Bát hoa, Ô Đát Bát La hoa, Ưu Bạt La hoa. Tên khoa học là Nymphaea Terragona. Tức là hoa sen màu xanh.

Theo Nhiếp Đại Thừa Luận Thích, quyển 15, bản dịch đời Lương thì hoa sen có 4 đặc tính là: Thơm, sạch, mềm mại, dễ thương được dùng để ví dụ 4 đức: Thường, Lạc, Ngã, Tịnh của pháp giới chân như. Trong Mật Giáo hoa sen được ví dụ cho trái tim của con người, để biểu thị ý nghĩa chúng sinh vốn có tâm trong sạch như hoa sen, tức là Tịnh Bồ Đề Tâm.

Tham khảo: Kinh Trung A Hàm, Q.23. Kinh Hoa Thủ, Q.1. Kinh Đại Nhật, Q.5. Luận Đại Trí Độ, Q.9. Pháp Hoa Kinh Huyền Nghĩa, Q.7. Phật Giáo Mỹ Thuật Nghiên Cứu. Mạn Đồ La Chi Nghiên Cứu. The Buddhism of Tibet của L. A Waddell. v.v...

IV- HOA SEN DIỆU PHÁP

Hoa Sen Diệu Pháp là giáo pháp được thuyết giảng trong Kinh Pháp Hoa. Quang Trạch giải thích Diệu Pháp là nhân của đạo Nhất Thừa, là quả của đạo Nhất Thừa. Mười bốn phẩm đầu nói về nhân của Nhất Thừa. Mười bốn phẩm cuối nói về quả của Nhất Thừa. Gọi Nhân quả của Nhất Thừa là Diệu Pháp, pháp tinh diệu. Để đối lại với Thô Pháp, Pháp không tinh diệu của Tam Thừa. Liên Hoa, hoa sen, là thí dụ. Cánh sen và hạt sen đồng thời tồn tại biểu trưng cho nhân và quả của Nhất Thừa đồng thời.

Tông Thiên Thai giải thích Diệu Pháp là Pháp Quyền, Thực của 10 giới, mười như. Mười như của 9 giới là Quyền. Mười như của Phật giới là Thực. Pháp quyền thực này đều là thực tướng "Tức Không", "Tức Giả", "Tức Trung" cho nên gọi là Diệu, mẫu nhiệm. Hoa sen ví với mối quan hệ giữa Quyền và Thực: cánh sen là Quyền, hạt sen là Thực.

Đức Phật từ sau ngày thành Phật đến nay, tức lúc giảng Kinh Pháp Hoa, chỉ mới nói các Quyền Pháp, pháp tạm thời, làm phương tiện để giờ đây thật sự muốn nói về Thực Pháp, Giáo Pháp Chân Thực. Cũng ví như các cánh sen, vì hạt sen mà nở ra. Điều này có nghĩa là vì muốn hiển thực pháp mà tạm thời nói Quyền Pháp.

Kể đến là nói rõ tất cả quyền pháp được nói từ trước đến giờ đều chỉ là phương tiện để hiển bày thực pháp Nhất Thừa. Cũng ví như các cánh sen nở ra để hiển bày hạt sen. Điều này có nghĩa là "Hoa nở hạt hiện". Khi thực pháp Nhất Thừa đã hiển hiện rõ ràng thì ngoài Thực Pháp không có quyền pháp. Tất cả quyền pháp đều là Thực Pháp. Cũng ví như hạt đã thành thì cánh sen rụng. Điều này có nghĩa là "Hoa rụng hạt thành".

Như vậy hoa sen được dùng để biểu trưng sự thi thiết quyền pháp để mở bày Thực Pháp.

Theo Từ Ân thì giải thích "Diệu Pháp" là Nhân Quả Nhất Thừa. Hoa sen có hai ý nghĩa là nhô lên khỏi mặt nước và mở bung ra. Dùng nghĩa nhô lên khỏi mặt nước để biểu trưng chân lý "Sở Thuyên", chân lý được giải thích rõ ràng, đã nhô lên khỏi mặt nước của Nhị Thừa. Còn dùng nghĩa mở bung ra để biểu trưng giáo pháp "Năng Thuyên", giáo pháp giải thích, có khả năng mở bày chân lý. Đây là theo nghĩa trong luận Pháp Hoa của ngài Thiên Thân. Còn ngài Gia Tường thì giải thích "Diệu Pháp" là Pháp Nhất Thừa.

Tham khảo: Pháp Hoa Quang Trạch Sở. Pháp Hoa Huyền Nghĩa. Luận Pháp Hoa. Khuy Cơ Pháp Hoa Huyền Tán. Pháp Hoa Huyền Luận. v.v...

V- KINH HOA SEN DIỆU PHÁP

Tiếng Sanscrit đọc là Saddharmapundarika Sūtra. Ngài Cưu Ma Thập vâng lệnh nhà vua dịch ra chữ Hán khoảng năm 400 Tây lịch. Tông Thiên Thai và Tông Pháp Hoa dùng kinh này làm kinh căn bản cho tông phái mình để nghiên cứu, tu tập.

Đại khái nội dung Kinh: Tất cả chúng sinh đều có Phật tánh. Tuy tạm thời còn mờ ám, sa ngã hoặc bị đọa lạc nhưng nếu biết tu tập họ sẽ trở nên giác ngộ. Như thế những chúng sinh dù hiện tại đang còn trong đường sinh tử mê lầm nhưng tất cả đều có khả năng tu hành đi đến giác ngộ hoàn toàn, thành Phật.

Trong phẩm 21, Như Lai Thần Lực, trong lời chúc tụng của Đức Phật với chư Bồ Tát, Phật dạy rằng: Kinh Hoa Sen Diệu Pháp công đức vô lượng vô biên kể không xiết. Bao nhiêu những pháp của Phật, bao nhiêu những sự cao thượng của Phật, bao nhiêu những lực thần thông của Phật, bao nhiêu những mật pháp cao siêu của Phật, bao nhiêu những pháp thậm thâm vi diệu của Phật, ta đều có dạy vẫn tất trong Kinh Hoa Sen Diệu Pháp này...

Trong phẩm thứ 23, Đức Phật có giảng về công hiệu của kinh này như sau: Kinh này tức là Phật Như Lai. Luôn che chở, bảo hộ cho chúng sanh khỏi các tai ách, giải thoát cho chúng sanh khỏi các phiền não. Nó như nguồn nước trong sạch đối với kẻ khát. Như hệ thống sưởi ấm đối với người đang bị lạnh. Như áo quần đối với kẻ rách. Như đoàn trầy buôn đối với

thương khách. Như mẹ hiền đối với bầy con thơ. Như chiếc ghe đối với người muốn qua sông. Như thầy thuốc đối với người đang bị bệnh. Như đèn sáng đối với người trong tối. Như châu ngọc đối với người muốn giàu sang...

Trong phẩm Phổ Hiền Bồ Tát thứ 28, Đức Phật dạy rằng: các thiện nam, tín nữ nào được 4 pháp như dưới đây đều có thể thọ trì Kinh Hoa Sen Diệu Pháp:

1/-Người ấy phải được chư Phật độ hộ (ai phát tâm tu trì đều được chư Phật độ hộ).

2/-Người ấy phải sanh nầy căn lành cội đức nơi mình.

3/-Người ấy phải có lòng chánh định chắc quyết.

4/-Người ấy phải nhận thấy mình có quả Phật vì muốn cứu vớt chúng sanh.

Kinh Hoa Sen Diệu Pháp do E. Burnouf dịch ra tiếng Pháp từ chữ Phạn dưới tên là "Lotus de la Bonne Loi" in tại Paris năm 1852. Phần kinh là 283 trang, kể cả phần chú thích là 434 trang. Sách đã trở thành một áng văn rất có giá trị.

B- NGHIÊN CỨU HAI

Sau đây là phần trích trong Tự Điển Danh Từ Phật Học về Kinh Hoa Sen Diệu Pháp.

I- THE LOTUS

Pundarīka, the lotus, especially the white lotus, Nymphaea alba. Padma, especially the Nelumbium speciosum. Utpala, the Nymphaea caerulea, the blue lotus. Kumuda, Nymphaea esculenta, white lotus or N. rubra, red lotus. Nilotpala, N. Cyanea, blue lotus. The first four are called white, red, blue, and yellow lotuses. But the white lotus is generally meant unless otherwise specified. Lotus-ksetra or Lotus-land, the paradise of Amitābha. Lotus seeds. The lotus sect founded by Hui-yuan circa A.D. 390 at his monastery, in which was a white lotus pond. It has no connection which the White Lily Secret Society which arose during the Mongol or Yuan dynasty.

The Lotus sect is traced to the awakening of Hui-yuan by the reading of the Prajñāpāramitā sūtra. He then turned his attention to calling on the name of Buddha to obtain salvation direct to his Pure Land. The school became that of the Amitābha or Pure-land sect, which in later years developed into the principal Buddhist cult in the Far East.

Padmavimāna. Lotus-palace, the Pure Land of the Sambhogakāya. Also the eight-leaved lotus of the heart. The lotus throne on which are seated the images. Buddha throne. The mystic doctrine of the Lotus faith.

The eye of blue lotus, i.e. the wonderful eye of Buddha. The white lotus sect, idem Mutual protectors, or helpers of the Lotus sect, i.e. members. The Lotus sūtra. The lotus-womb in which the believers of Amitābha are born into his paradise. It is also described as the believer's heart in embryo or The lotus flower.

The pure land of every Buddha, the land of his enjoyment. Padmāsana; to sit with crossed legs. Also

a lotus throne. Disciples, or followers, shown in the mandalas.

Padmapāni, Kuan-yin holding a lotus flower. The lotus or mystic wisdom of Amitābha, one of the five. The blue lotus eyes of Kuan-yin. Lotus throne for images of Buddhas and bodhisattvas.

The lotus world or universe of each Buddha for his sainbhogakāya. The lotus garment or robe of purity, the robe of the monk or nun. The lotus land, the pure land of Amitābha. The lotus sect, idem.

II- SADDHARMA

The wonderful law or truth, of the Lotus Sūtra. The one Vehicle of the wonderful dharma, or perfect Mahāyāna. The hall of wonderful dharma, situated in the south west corner of the Trayastrimsās heaven, where the thirty three devas discuss whether affairs are according to law or truth or the contrary.

The palace of the wonderful law, in wich the Buddha ever dwells. The lamp of the wonderful Law shining into the darkness of ignorance. The bark or boat of wonderful dharma, capable of transporting men over the sea of life into nirvāna. Idem. The treasury of the wonderful dharma. The wheel of the wonderful Law, Buddha's doctrine regarded as a great cakra or wheel. The wonderful truth as found in the Lotus Sūtra, the One Vehicle sūtra; wich is said to contain Buddha's complete truth as compared with his previous or i.e. partial, or expedient teaching, but both are included in this perfect truth.

The sūtra is the Saddharmapundarīka or also known as of wich several translations in whole or part were made from Sanskrit into Chinese, the most popular being by Kumārajīva. It was the special classic of the T'ien-t'ai school, wich is sometimes known as the Lotus School and it profoundly influenced Buddhist doctrine in China, Japan, and Tibet.

The commentaries and treatises on it are very numerous; two by Chih-i of the T'ien-t'ai school being the văn cú and huyền nghĩa.

III- SADDHARMAPUNDARĪKA SŪTRA

The Dharma flower, i.e. the Lotus Sūtra, the Saddharmapundarīka sūtra. Also the Lotus sect, i.e. that of T'ien-t'ai, wich had this sūtra for its basis. There many treatises with this as part of the title. Ceremonials, meetings, or explications connected with this sūtra.

The one perfect Vehicle of the Lotus gospel. The last eight years of the Buddha's life, when, according to T'ien-t'ai from 72 to 80 years of age he preached the Lotus gospel. The samādhi wich sees into the three dogmas of unreality, dependent reality, and the absolute which unites them; it is derived from the "sixteen" samādhis in chapter 24 of the Lotus sūtra. There is a independent of this samādhi.

(còn tiếp)

Ngài là Phật

*Rất ít khi được gặp Phật ra đời
Rất ít dịp nhìn hoa ưu đàm nở
Hy hữu thay, với con, Ngài là Phật
Bỏ tịch diệt, cứu muôn vật lầm than*

*Vóc dáng Quang Trung, dũng khí Phù Tang
Ngài xây chùa, xứ xứ dựng tràng phan
Với trái tim, trí giả, Duy Ma Cật
Bánh xe Pháp, bát vòng quay bất tận*

*Ngài khai sinh ra tờ báo Viên Giác
Mong trừ được ngũ ác, trước nhân gian
Tạo dòng suối tâm linh, đầy tươi mát
Sạch não phiền, đời tỏa ngát hương sen*

*Tâm hồn Ngài, những trang kinh nhiệm mầu
Đôi tay Ngài, giúp trọn mọi nguyện cầu
Dấu chân Ngài, đã in khắp đó đây
Ánh đạo vàng sáng rực cả trời mây*

*Kính chúc Ngài pháp thể khinh an
Là đất dựa cho non sông Văn Lang
Cúi thỉnh Ngài trụ lâu dài nơi đời
Mãi đưa người đến cảnh trời Lạc Long.*

Cung kính cúng dường Hòa Thượng
nhân lần Khánh Nhật 70 tuổi

• Phật tử Giác An



Mùa về

*Dòng kinh lạnh, sớm sương mù
Mùa về xua hết hơi thu đôi bờ
Đông mang chút gió băng quơ
Trải trên mặt sóng ơ hờ nước dâng
Lòng tôi chiếc lá ngại ngần
Cũng xin đậu lại một lần vai em
Để mơn vạt tóc nâu mềm
Cuốn theo tà áo lướt êm trên cầu
Bờ nào nông bờ nào sâu?
Mà sao lẳng đặng một màu khói sương.*

Kinh Nhiều Lộc 22.Dec.2016

• Thanh Thủy

Thế giới xung quanh chúng ta sẽ rất ý vị, nên thơ, nên nhạc...*

Lời cung kính đến
TS. THÍCH NỮ GIỚI HƯƠNG
Trụ trì Chùa Hương Sen, tiểu bang California, Hoa Kỳ
• Nguyễn Hiền-Đức

Cách đây hơn một tuần, trong khi tìm kiếm tài liệu để viết lại tiểu sử tóm tắt của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương với các chi tiết chọn lọc, cần thiết, đã được cập nhật, theo ý của chúng tôi. Chúng tôi mới bỗng nhớ ra rằng: Năm 1978, lúc Ni Sư mới 15 tuổi, Ni Sư xuất gia với Sư Bà Hải Triều Âm (Đại Ninh - Việt Nam). Như vậy, tính đến năm 2018 này, là năm kỷ niệm 40 NĂM XUẤT GIA CỦA NI SƯ THÍCH NỮ GIỚI HƯƠNG.

Tuy mới biết và được hầu chuyện Ni Sư chỉ năm mười phút ngắn ngủi tại Chùa Hương Sen, rồi sau đó đọc một số tác phẩm, những bài pháp luận, thuyết trình... của Ni Sư. Chỉ ngần ấy thôi, nhưng chúng tôi vẫn luôn lưu giữ cái cảm nhận rất chân thành và nghiêm túc này: Rằng Ni Sư Thích Nữ Giới Hương là người rất mực khiêm cung, suy nghĩ cẩn mật. Rằng Ni Sư là người kiên tâm trì chí tu học và hành Đạo suốt 40 năm ấy; Rằng Ni Sư Thích Nữ Giới Hương là "Người gieo duyên Phật pháp, gieo duyên Đạo"* không ngừng nghỉ và không biết mỏi mệt. Và rất nhiều đức khác mà chúng tôi kính trọng, ngưỡng vọng và kỳ vọng...

Viết đến đây, chúng tôi bỗng nhớ một cách thấm thía và tâm đắc những lời dạy của Đức Phật: **"Hãy tự mình đắp đức lên mà đi"; "Hãy tự mình là hải đảo của chính mình..."; "Cái gì là lỗi cây, cái ấy sẽ tồn tại lâu dài"**. Và, Đức Phật cũng dạy rằng: **"Hãy ra đi này các Tỳ kheo! Vì sự an lạc và hạnh phúc cho số đông, vì sự tốt đẹp cho đời, vì an lạc và hạnh phúc cho chư thiên và loài người"**.

Vâng, 40 năm qua, Ni Sư Thích Nữ Giới Hương đã ra đi, đã lên đường,... để góp phần mình "Vì sự an lạc và hạnh phúc cho số đông, vì sự tốt đẹp cho đời, vì an lạc và hạnh phúc cho chư thiên và loài người".

Với tâm niệm như vậy, chúng tôi tạm quên đi một đề cương chi tiết về chương trình... dự định sẽ thưa trình với Ni Sư. Nhưng thôi. Thay vào đó, chúng tôi viết bài ngắn này, và sẽ cố gắng viết thêm vài bài nữa để gọi là một chút quà tặng nho nhỏ, khiêm tốn cung kính tặng Ni Sư Thích Nữ Giới Hương...

*

Chủ nhật, 27 tháng 5, vợ chồng và con chúng tôi cùng bốn người bạn đến Chùa Hương Sen dự lễ Phật Đản. Đây là lần đầu tiên chúng tôi đến Hương Sen. Đến và biết, và là lần đầu đánh lễ Ni Sư Thích Nữ Giới Hương. Khi lễ Phật Đản kết thúc là "thủ tục" chúc mừng Sinh Nhật Ni Sư Thích Nữ Giới Hương do Phật tử Chùa Hương Sen tổ chức. Đơn giản, nhẹ nhàng, nhanh gọn mà sao chúng tôi cảm nhận được sự ân cần, ấm áp của nghĩa tình Thầy-Trò trong kỷ niệm đáng nhớ này.

Dịp này, Ni Sư Thích Nữ Giới Hương tặng mỗi người trong nhóm chúng tôi 2 cuốn sách: *Luân Hồi Trong Lăng Kính Lăng Nghiệm* và *Nếp Sống Tinh Thúc Của Đức Đạt-Lai Lạt-Ma XIV*. Giữa trưa nắng nóng rất da, trên đường đến Thiền viện Pháp Thuận, cách chùa Hương Sen hơn một giờ xe, chúng tôi nhớ lại điều này: chúng tôi đã "làm quen" với Ni Sư Thích Nữ Giới Hương cách đây hơn một năm khi chúng tôi "làm" 3 Tuyển tập gồm những bài viết về Phật tích. Chúng tôi rất thích đọc những bài về chuyên đề này của GS Hoang Phong, TS Nguyễn Tường Bách và Ni Sư Thích Nữ Giới Hương. Rồi đến khi viết Lời bạt cuốn *Mối Tơ Vương Của Huyền Trân Công Chúa* của Thầy Như Điển, chúng tôi lại đặc biệt "chú ý" đến bài *Nét Bút Bên Song Cửa* của tác giả Thích Nữ Giới Hương. Đúng là chúng tôi có "tò mò" nhưng tò mò một cách chân thành và thích thú. Từ nhan bài đến nội dung bài viết quả tình là một bài THƠ. Vâng, rất Thơ và rất hay! Vì thế, đến nay chúng tôi vẫn tin rằng Ni Sư Giới Hương sẽ làm nhiều thơ về một hình tượng đẹp của *Nét Bút Bên Song Cửa* và sẽ có nhạc sĩ, ca sĩ thân tình với Ni Sư phổ nhạc và trình bày bài thơ này.

Tuy đây chỉ là những cảm nhận ban đầu nhưng nó lại đọng lại trong chúng tôi rất sâu và rất lâu. Từ những cảm xúc đó, chúng tôi tiếp tục cảm nhận và thưởng thức chất Thơ trong 2 cuốn sách mà Ni Sư đã tặng.

Trong Lời Đầu cuốn *Luân Hồi Trong Lăng Kính Lăng Nghiệm*, (NXB Văn Hóa Sài Gòn, 2009), Ni Sư Thích Nữ Giới Hương viết:

"Có một đêm Đức Phật đứng lặng lẽ trầm mặc bên dòng sông bạc. Tôn giả Xá Lợi Phất cũng đứng phía sau và nhìn xuống ánh trăng lung linh óng ánh trên mặt nước, bất giác tôn giả buồn bã than rằng:

- "Bạch đức Thế Tôn! Thật đáng thương thay! Có những kẻ mò trăng đáy nước đến nỗi chết chìm".

- "Đúng thế! Thật đáng thương xót! Nhưng đáng thương hơn nữa là những kẻ chấp rằng vũ trụ không trăng".

Có người tìm trăng đáy nước, thấy ánh trăng lung linh ảnh hiện trên mặt nước, nên lao đầu xuống nước mò kiếm, nhọc sức luống công mà còn cái khổ phải bị chết chìm mà không biết rằng rất đơn giản chỉ cần ngược đầu lên thì sẽ thấy được ngay chị Hằng xinh đẹp thật. Rồi lại có người cho rằng trên đời không có trăng dù rằng mặt trăng tròn vằng vặc vẫn đang tỏa ánh sáng huyền diệu bao trùm vũ trụ không gian đó... Đây là những người thật đáng thương, trong kinh Thủ Lăng Nghiệm gọi là những chúng sinh luân hồi". (sđd; tr. vii)

Trong Chương XV. Kết Khuyến, chúng tôi đọc đi đọc lại trang cuối sách:

"Đức Phật nhắc để chúng ta tỉnh ngộ, quan trọng là lúc nào cũng quay về mình, sáng suốt mà làm chủ lấy mình. Tam giới và luân hồi trong thất thú chỉ vì một chút vọng mà ra. Tự tánh bồ đề của chúng ta vốn không có vọng, cũng chẳng có chân.

*Bầu trời trong sáng
Không trăng, có trăng
Bóng trăng ảnh hiện*

*Đâu chẳng là trắng
Môi gôi tìm trắng
Ngập nằng hoàng hôn
Không đợi trung thu
Vầng trăng chiếu sáng*
(sđd; tr. 280)

Chúng tôi đọc tiếp:

"Kinh Thủ Lăng Nghiêm là một bộ kinh thuộc hệ tư tưởng thượng thừa liễu nghĩa, rất nhiều tư tưởng thâm áo ẩn tàng trong kinh.

Như một vườn hoa có rất nhiều hoa nở đẹp. Tuyệt diệu nhất là hoa cúc trắng tinh khiết nói về Tạng tánh Như-lai tạng, hoa cúc vàng nói về mặt luân chuyển của tình thức nguyên minh và nhiều hoa nữa.

Nội dung cuốn sách này chỉ nói về mặt ý nghĩa "Luân Hồi" mà trong kinh Thủ Lăng Nghiêm có đề cập đến, như người làm vườn chỉ xin nhặt hoa cúc vàng để mời người xem..."

(Bìa 4 cuốn *Luân Hồi Trong Lăng Kính Lăng Nghiêm*). Trong cuốn *Nếp Sống Tinh Thức Của Đức Đạt-Lai Lạt-Ma XIV*, NXB Hồng Đức, 2014, Ni Sư Thích Nữ Giới Hương viết:

"Hãy thiền quán, trầm tư những thiền ngữ của Ngài [Đức Đạt-Lai Lạt-Ma XIV] để thấm vào thân khẩu ý của chúng ta, để chúng ta thật sự hưởng lợi ích của pháp vị, để thật sự chuyển hóa nếp sống của chúng ta. Chúng ta được may mắn sanh đương thời cùng Ngài, được diện kiến, dành lễ Ngài, được hưởng những châu ngọc từ kim khẩu của Ngài - một vị Lạt Ma tái sanh. Vô số chúng sinh đau khổ đang cần cầu sự an tĩnh tâm hồn và sự an lạc trong cuộc sống. Đáp ứng sự cầu cứu đó, Ngài đã tái sanh thị hiện như một Hóa thân Quan Âm, một nhà lãnh đạo tôn giáo lớn, một bậc thầy tâm linh vĩ đại, một hiện thân của niềm hạnh phúc thiện mỹ và một sứ giả mang lại sự an lạc nội tâm cho thế giới bằng ánh sáng Phật pháp.

Ngài như một ngôi sao sáng trên bầu trời!

Một vị thần tượng cho Phật giáo thời nay hướng đến!

Đức độ cảm hóa và sự nổi tiếng của Ngài là một cống hiến lớn của Phật giáo Tây Tạng hay của Phật giáo nói chung cho thế giới con người.

Kính nguyện Đức Quan Âm Tenzin Gyatso lưu gót mãi ở ta bà như ngọn tuyết sơn vững chãi luôn sống mãi cùng với năm tháng."

(Sđd; tr. 266.)

Vinh danh, tụng ca Phật Sống Đạt-Lai Lạt-Ma XIV như vậy của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương quả là siêu tuyệt. Điều này khiến chúng tôi lục tìm trong các cuốn *sổ tay* ghi chép những điều mình tâm đắc. May thay, hình như có cơ duyên nào đó, một lực hộ trì nào đó, chúng tôi tìm được lời ghi này của/từ nhà văn, nhà báo Nguyễn Xuân Hoàng ghi lại cảm nhận ngắn gọn của mình về Chuyển đi của đức Đạt-Lai Lạt-Ma ở quận Cam như sau:

"*Sự đơn giản chinh phục người ta dễ hơn là sự bác học. Và bất cứ ngôn ngữ nào bắt được hơi thở của đời sống đều dễ mở cánh cửa của trái tim ta hơn. Tuy nhiên, đừng hiểu sự đơn giản với điều thông tục.*"
(Tạp chí Văn tháng 7/1997.)

Và tiếp theo, ngay cả trong Thư mời tham dự Lễ Phật Đản tại Chùa Hương Sen ngày 26 & 27 tháng 5 năm 2018. Ni Sư Thích Nữ Giới Hương cũng viết rất "lạ", rất "mới" và nhất là rất "thơ" mà chúng tôi chưa đọc được những Thư mời có nội dung tương tự:

"Ồ hay! Một mùa Phật đản nữa đang đến với mọi người con Phật chúng ta. Khấp nơi tung bừng rộn rã đón mừng Bậc Thánh Nhân xuất hiện ở thế gian. Ngài đã mang ý nghĩa của Khai, Thi, Ngô, Nhập Tri Kiến Phật, mở đường đi vào nếp sống thánh thiện từ bi, trí tuệ để tất cả chúng ta nhận ra mình là Phật sắp thành..."

Cái cụm từ "... nhận ra mình là Phật sắp thành", chúng tôi đã đọc và đã nghe rất nhiều lần rồi, nhưng trong ngữ cảnh tâm linh của đoạn văn trên đây của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương đã làm cho chúng tôi bồi hồi xúc động, khiến chúng tôi thấy nhớ, thấy thương, thấy quý, thấy kính Bồ Tát Thường Bất Khinh quá! Vì rằng, Bồ tát Thường Bất Khinh hề gặp bất cứ ai, Ngài cũng đều cung kính mà rằng: "Xin chào ngài. Ngài là vị Phật sắp thành". Qua đó, Bồ Tát Thường Bất Khinh đã đánh thức Phật tính trong mỗi người chúng ta, đã tin tưởng một cách tuyệt đối và khả năng chuyển hóa tâm từ, tâm thiện vốn có trong mỗi chúng ta...

Lại thêm điều này nữa, chúng tôi được đọc những dòng cuối trong Lời Đầu mấy cuốn sách biên khảo, chuyển ngữ của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương, thấy Ni Sư ghi như vậy: "*Nắng phố Milwaukee, ngày...*"; "*Mùa Thu lá đỏ tại...*"; "*Mùa Xuân trên thung lũng Moreno Valley...*". Và, cả khi thuyết trình một đề tài mang tính thời sự, tính khoa học và sự cấp thiết của nó: *Tương lai - Cơ hội - Thách thức cho Ni giới Việt Nam tại Hải ngoại*; Ni Sư Thích Nữ Giới Hương đã mở đề như thế này: "*Hôm nay Cali trời đẹp nắng ấm của ngày 26 tháng 06 năm 2018* tại Trường Hạ Điều Ngự, Đại tăng và Sư Bà TN Nguyễn Thanh sai con là TKN Giới Hương vì đại tăng mà nêu lên vài ý về Ni giới trong buổi thuyết trình hôm nay. Con xin y giáo phụng hành và mạn phép chia sẻ với đề tài..."

Những dòng trên đây của Ni Sư mách bảo chúng tôi rằng, ở Ni Sư ngoại cảnh và nội tâm gắn kết nhau, cần nhau và có nhau một cách *harmonie* đến không ngờ!

Ngày 9 tháng 9 năm 2018 tới đây, Chùa Hương Sen ra mắt CD số 9: *Hương Sen Ca* và CD số 10 *Vẽ Chùa Vui Tu* từ thơ của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương do hai nhạc sĩ Nam Hưng và Nguyễn Hà cùng các ca sĩ nổi tiếng sẽ sắp sửa "trình làng". Như vậy chỉ trong vòng 5 năm, từ 2013, những Địa Nhạc Phật Giáo đã phát hành từ thơ của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương:

1 - *Đào Xuân Lộc Ý Kinh*, Nhạc: Nam Hưng, volume 1, năm 2013.

2 - *Niềm Tin Tam Bảo*, Nhạc: Hoàng Y Vũ & Hoàng Quang Huế, volume 2, năm 2013.

3 - *Trăng Tròn Nghìn Năm Đón Chờ Ai*, Nhạc: Võ Tá Hân, Hoàng Y Vũ, Khánh Hải, Khánh Hoàng, Hoàng Kim Anh, Linh Phương và Nguyễn Tuấn, volume 3, năm 2013.

4 - *Ánh Trăng Phật Pháp*, Nhạc: Uy Thi Ca & Giác An, volume 4, năm 2013.

5 - *Bình Minh Tĩnh Thức* (Piano Variations for Meditation). Độc Tấu Dương Cầm và Hòa Tấu: Nữ Nhạc Sĩ Linh Phương, volume 5, năm 2013. Đặc biệt, CD vol 5 *Bình Minh Tĩnh Thức* do nhạc sĩ Linh Phương được International Biographic Center, Viện Đại học Cambridge, England, trao tặng huy chương danh dự "Nhạc Sĩ Xuất sắc của Thế kỷ XX" (năm 2000) tấu khúc piano solo (không lời) để diễn đạt dòng chảy thiền vị linh diệu của tâm.

6 - *Tiếng Hát Già Lam*, Nhạc: Nam Hưng, volume 6, năm 2015.

7 - *Cảnh Đẹp Chùa Xưa*, Nhạc: Võ Tá Hân, Nam Hưng, Hoàng Quang Huế, volume 7, năm 2015.

8 - Karaoke *Hoa Úu Đàm Đã Nở*, Thích Nữ Giới Hương và Nhạc Sĩ Nam Hưng, Chùa Hương Sen, 2015.

9 - *Hương Sen Ca*, Nhạc: Nam Hưng, volume 9, năm 2018.

10 - *Về Chùa Vui Tu*, Nhạc: Nam Hưng & Nguyễn Hà, volume 10, năm 2018.

Như vậy, chúng ta đã đến, đã thấy, đã biết rằng Ni Sư Thích Nữ Giới Hương (Thanh Hương) rất yêu, rất quý, rất *passioné* THƠ - NHẠC. Nhưng, may mắn và đáng khâm phục thay, Ni Sư, với lòng chân thành và tâm huyết sâu sắc, tinh tế đã trao truyền, mời gọi, lời cuốn, thuyết phục đại chúng cùng đồng hành với Ni Sư để lĩnh hội, để cảm nhận được những thông điệp yêu thương từ Ánh Đạo Vàng, từ Những Thấp Thoáng Lời Kinh; từ Như Vây Tô Nghe:....

Sau đây là những lời gợi cảm, những mong ước, những tin yêu và thậm chí là những kỳ vọng mà Ni Sư Thích Nữ Giới Hương gợi đến tất cả chúng ta, trong đêm nhạc gây quỹ xây dựng Chùa Hương Sen tại nhà hàng Seafood World ở Westminster, California, hôm Chủ Nhật ngày 6 tháng 10-2013:

"... Chúng ta thường nghe câu: "Văn dĩ tải Đạo". Văn là ngôn ngữ, là phương tiện để chuyên chở Đạo, như ngón tay để chỉ ánh trăng chân lý. Trong nhà chùa, chúng ta cũng dùng phương tiện bằng nhiều cách như: ngâm vịnh, tán tụng, lời kinh, tiếng kệ với nhiều loại pháp khí để âm thanh hài hòa, rung động lòng người. Trừ một số ít Phật tử thuần thực chuyên sâu trong các pháp học, pháp hành và có nguồn Pháp Hỷ thực lớn lao; còn hầu hết là hàng Phật tử đang từng bước trên đường tu tập, mới biết về Phật Pháp, thì Phật tử thường dùng phương tiện âm nhạc Phật giáo như là món ăn tinh thần, để thư giãn trong nhịp sống bận rộn hàng ngày, hoặc âm nhạc Phật giáo là những bài pháp ngắn cảnh tỉnh nhanh gọn không cần dài dòng mà lại có năng suất hiệu quả rất cao vì nhờ có giai điệu trầm bổng của lời ca tiếng hát.

Như vậy, âm nhạc Đạo, âm nhạc Phật giáo như là phương tiện để chuyển tải nội dung Phật Pháp và giúp thâm nhập vào cuộc sống của quần chúng rất nhanh vì quần chúng Phật tử không phải đợi lúc rảnh đến chùa hay hội trường mới nghe được pháp mà trong nhiều hoàn cảnh không gian, thời gian khác nhau, âm nhạc Phật giáo đều có thể được tận dụng như: trong lúc lái xe, nấu ăn, khi chờ đợi, khi căng thẳng, khi buồn phiền hoặc trước khi ngủ, v.v... Âm nhạc trở thành một phương tiện, một nhịp cầu từ tâm

đến tâm, tràn đầy tình Đời ý Đạo, là niềm vui, niềm an ủi, động lực chung thủy gắn bó với chúng ta trong mọi hoàn cảnh để giúp chúng ta tiếp tục đứng vững và vươn lên trong cuộc sống.

Năm đĩa CDs Ca Nhạc Phật Giáo Chùa Hương Sen với các tựa đề: *Đào Xuân Lộng Ý Kinh*, *Niềm Tin Tam Bảo*, *Trăng Tròn Nghìn Năm Đón Chờ Ai*, *Ánh Trăng Phật Pháp* và *Bình Minh Tĩnh Thức* là những bài hát về sinh hoạt hàng ngày trong chốn Thiền Môn như dâng hương, niệm Phật, chuỗi tràng hạt, tâm bồ đề, xứ Phật, uống trà, thiên hành dưới ánh trăng, núi đồi, v.v... Thế giới xung quanh chúng ta sẽ rất ý vị, nên thơ, nên nhạc nếu như chúng ta biết lắng sâu, chiêm nghiệm, quán sát, suy tưởng thể nhập và rung động thăng hoa... Tác giả lồng những cảnh sắc thanh hương đó với những ý tưởng Phật Pháp để gieo duyên Phật pháp, gieo duyên Đạo cho những người sơ cơ, nhắc nhở và làm đề tài chuyên sâu Thiền quán cho các hành giả, cũng như gợi ý ứng dụng Phật Pháp trong các sinh hoạt thường ngày. Những vần thơ trong năm đĩa CDs này chưa trau chuốt văn hoa mỹ ngữ như những nhà thơ chuyên nghiệp, chỉ là những nét chấm phá mộc mạc chân tình chia sẻ ý đạo, nhưng đã được các nhạc sĩ tài hoa như Nam Hưng, Võ Tá Hân, Hoàng Quang Huế, v.v... chế tác thêm các tiết tấu âm điệu, ngân nga trầm bổng thu hút và đi sâu vào lòng người, để trợ duyên cho quý Phật tử sống với Đạo và tiếp thêm năng lực hành trang tinh thần cho cuộc sống...

(...)

Chúng tôi đã nghĩ, ngẫm những lời tâm huyết này của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương, và thấy không cần thiết phải trích dẫn thêm nhiều lời nữa, của bất cứ ai!

Chúng tôi dừng đột ngột ở đây vì bỗng nhớ bài *Hạt Bụi Theo Về* của Nhà Thơ Huyền Không. Một bài viết ngắn nhưng với tấm lòng bi mẫn và ngôn ngữ thi ca tuyệt diệu của Ôn Mãn Giác đã làm cho chúng ta cảm nhận được khá nhiều về tấm lòng yêu Thơ của Ni Trưởng Thích Nữ Trí Hải.

Nhà thơ Huyền Không viết:

"Một lần mới đây thôi, Ni Sư kể cho tôi biết rằng Ni Sư đã viết và đem treo những câu thơ của Huyền Không trong vườn chùa. Cho thơ nói chuyện với hoa cỏ lá cành, cho thơ cùng thở với gió mưa, cho thơ đi vào mắt rồi ở lại trong lòng người, cho thơ sống với chút đất trời quê hương. Tôi ở xa mà cũng được ấm lòng vì những dòng thơ viết ra từ ngày nào đã tìm thấy một tâm hồn bè bạn".

Chúng tôi xin trở lại với nội dung chính.

Chúng tôi lại nghĩ rằng có nhiều phương tiện, nhiều cách để trao gởi cho đại chúng những nội dung Phật chất. Tám vạn bốn ngàn Pháp môn mà! Riêng bản thân mình, chúng tôi đến và "nhập" vào Phật Pháp chưa phải là từ những bộ kinh dày cộm, từ những tác phẩm biên khảo, dịch thuật rất thời danh về Phật pháp, mà bước đầu tập tễnh học Phật, chúng tôi học Phật bằng một tập sách mỏng của Ôn Minh Châu: *Những Mẫu Chuyện Đạo* mà Ôn viết từng kỳ trên báo ở Huế năm nào trước khi Ôn du học, từ nhạc phẩm *Phật Giáo Việt Nam* của Nhạc sĩ Lê Cao Phan, từ *Ánh Đạo Vàng* của Huỳnh trưởng Gia Đình Phật Tử

Võ Đình Cường; từ bài *Nhớ Chùa* và nhiều bài thơ khác của nhà thơ Huyền Không (tức Ôn Mãn Giác); từ những bài thơ dành tặng các em nhỏ của Ni Sư Trí Hải (ký Phùng Khánh); từ những bài thơ và tiếng đàn piano của Thầy Tuệ Sỹ; từ những bài thơ của nhà nghiên cứu Phật học, nhà thơ pháp hàng đầu Việt Nam: Trụ Vũ, từ những nhạc phẩm của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn; những họa phẩm của họa sĩ Đình Cường, những tác phẩm về kiến trúc chùa Việt Nam của nhiếp ảnh gia Võ Văn Tường. Và còn rất nhiều nữa...

Chúng tôi cũng là người bạo gan tha thiết đề nghị Thầy Như Điển hãy tiếp tục viết tiểu thuyết sau hai cuốn *Chuyện Tình Của Liên Hoa Hòa Thượng* và *Mối Tơ Vương Của Huyền Trân Công Chúa* vì thể loại này dễ đi vào lòng người nhanh hơn và sâu hơn.

Có lẽ sẽ không cần phải thừa thêm điều gì về việc vì sao chúng tôi thực hiện tập **THIỆN SƯ NHẤT HẠNH BÌNH THƠ** và kèm theo một Hoa Cúc Vàng và một Hoa Cúc Trắng để cung kính tặng Ni Sư Thích Nữ Giới Hương. Thời gian tới, chúng tôi sẽ kính tặng Ni Sư tập **THIỆN SƯ NHẤT HẠNH BÌNH NHẠC**. Cả hai tập này đều từ nguồn Làng Mai. Riêng tập sau, chúng tôi xin phép sẽ thêm phần Phụ Lục. Những ảnh chân dung của các Nhà Thơ và Nhạc Sĩ đều do chúng tôi chèn vào, không có trong nguyên bản của Thiện sư Nhất Hạnh.

Để sớm kết thúc bài viết nhiều chữ mà ít nghĩa này, chúng tôi xin phép được trích dẫn một đoạn trong Lời Giới Thiệu Sách *Luân Hồi Trong Lăng Kính Lăng Nghiệm* của Hòa Thượng Thích Như Điển. Chúng tôi rất xúc động, vui mừng và tâm đắc về sự ghi nhận, đánh giá đầy đủ, chính xác về quá trình tu học; về tâm huyết phục vụ Đạo pháp của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương. Trong đoạn văn đáng đọc và đáng nhớ đó, Hòa thượng Thích Như Điển viết như sau:

"... Đọc lời tựa của lần xuất bản thứ nhất cũng như tái bản lần này, chúng ta thấy Ni sư đã học Kinh này từ Ni Trưởng Hải Triều Âm trong những năm 1984, 1985. Sau đó Ni sư còn học 4 năm tại Học viện Vạn Hạnh, rồi sang Ấn Độ ở hơn 10 năm để lấy bằng Tiến sĩ Văn học Phật giáo tại đó. Kế tiếp là 10 năm học ở Đại học tại Riverside Hoa Kỳ, để rồi hôm nay đang đứng trên bục giảng của Đại học Phật giáo tại Việt Nam, trao truyền những kiến văn mà mình đã thu thập được qua việc tu, học trong hơn 30 năm qua cho các Tăng, Ni Sinh trẻ. Thật là một phước báu vô ngần. Không dừng lại ở đó, Ni sư còn dịch quyển sách này ra Anh văn nữa. Đây cũng có thể nói là sự tiến bộ đầu tiên của Ni giới Việt Nam, kế tiếp con đường văn hóa của Ni Trưởng Thích Nữ Trí Hải đã kính qua. Riêng tôi rất vô cùng hoan hỷ để viết nên lời giới thiệu này". [NHD nhấn mạnh]

Về phần mình, chúng tôi xin viết rõ chữ TS màu xanh đặt trước THÍCH NỮ GIỚI HƯƠNG ở đầu bài viết này. Cách viết, cách cảm nhận của chúng tôi như sau:

TU SĨ-TIẾN SĨ-THI SĨ THÍCH NỮ GIỚI HƯƠNG.

Cung kính;

Santa Ana, CA ngày 12 tháng 8 năm 2018

Nguyễn Tánh Nguyễn Hiền-Đức

* Lời của Ni Sư Thích Nữ Giới Hương

HÃY ĐỨNG DẬY



*Hãy đứng dậy cho chân trời nổ súng !
Cho người dân chớp mắt thấy Non Sông ?
Mất Vân Đồn Phú Quốc Bắc Văn Phong,
Mất lãnh thổ vào tay quân Hán tặc,
Còn gì nữa Cơ Đồ và Xã Tắc ?
Tổ Quốc nằm trong chiến lược Thành Đô !*

*Bút mực chưa khô – Văn kiện còn đồ - ?
Món nợ máu gương Srilanka phải trả!
Hải cảng Hambantota 99 năm thuê mặc cả,
Đáy chính Một Vòng Đai - Một Con Đường - !
Từ Thái Lan chọc thủng Ấn Độ Dương,
Trung Cộng vốn dùng nợ nần lũng đoạn.*

*Hãy đứng dậy diệt Vong Nô giặc Hán !
Chúng không dùng gươm súng đạn thành công ?
Bằng triệu dân qua cửa khẩu cảng đông,
Chiếm lãnh đất lập làng, khu, xóm, ấp...
Từ sách lược đến chính quyền các cấp,
Biến Vân Đồn Phú Quốc Bắc Văn Phong !*

*Thành vành đai chiến lược núi liền sông ?
Trước đại họa mắt đỏ ngầu xám xịt !
Đến đau nhức cả thần kinh xác thịt,
Dù Thiên đàng Địa ngục quyết ra tay,
Không một ngày không thể để yên thay ?
Hướng chi đến 99 năm thuê bán đứng !*

*Hãy đứng dậy gáy thù căm tức dựng ?
Ba Đặc Khu đóng chặt Tổ Tiên ta !
Lay tỉnh người quận thắt ruột Sơn Hà,
Giật tiềm thức thời Cha Ông ẩn hiện,
Dù má trũng mắt quầng đau Quốc Biển,
Phải đứng lên giục sập Giặc Vong Nô !!!*

●TRÚC LANG OKC

Hạ Mậu Tuất 2018



Món quà của cuộc sống

• Thích Hạnh Thức

Cuộc đời quả thật ngắn ngủi, một trăm năm trôi qua cái vù. Mỗi ngày nào còn nhỏ bé, thơ ngây, lãng tâng chạy nhây; mà giờ đây thân hình tiều tụy, tóc bạc da nhăn. Nhìn lại đời mình đã làm được gì? cuộc sống có gì ý nghĩa? hạnh phúc hay khổ đau? buồn hay vui?... Mỗi người chúng ta bị vất vào đời, bơ vơ, ngỡ ngàng, cô độc. Luôn đứng trước vạn nẻo đường, phải chọn cho mình một hướng đi, với những nhân duyên, hệ lụy chông chéo, đan xen lẫn nhau, không thể nào suy tính được. Có những mảnh đời luôn bất hạnh, khổ đau, bệnh tật triền miên. Ngược lại, cũng có những người khỏe mạnh, an vui, hạnh phúc. Câu hỏi luôn được mọi người nhắc đến, tâm niệm: Làm thế nào để có được một đời sống hạnh phúc an vui, và khỏe mạnh? Hạnh phúc và Sức khỏe là món quà quý báu nhất mà cuộc đời có thể trao tặng. Làm sao để có?

Trên đời này, không có gì tự nhiên mà có. Phải đầu tư, chăm bón, phải gieo NHÂN thì mới có QUẢ mà hưởng. Học tập, trau dồi, rèn luyện...

- Muốn có HẠNH PHÚC PHẢI XỬ DỤNG CON TIM. Ở đời, ai cũng muốn được hạnh phúc, an vui. Vì vậy, khi mình mở rộng tấm lòng, cho người ta tình thương, sự quan tâm, triu mến, thì người ta sẽ biết ơn và trân quý mình. Mình sẽ nhận được niềm vui, sự tin yêu và hạnh phúc từ những người xung quanh. Có nhiều lúc khổ đau giày xéo, chỉ mong được chia sẻ. Mình hãy ngồi nghe với sự cảm thông, lòng trắc ẩn là người ấy đã vơi đi nỗi khổ rất nhiều. Phải có con tim từ bi, biết thương xót, sẻ chia và cảm thông.

Có người hỏi: Điều Thầy nói đúng, nhưng làm sao? làm sao để có được con tim từ bi thương xót? Có người sinh ra, tánh tình của họ như vậy, không rung động, không cảm thông trước sự đau khổ của người khác. Tim của họ hình như chai lì, khô cứng. Những người như vậy thì phải làm sao? Làm sao để họ mở lòng ra? để có hạnh phúc?

Thật là bất hạnh có những người như vậy. Trên đời này, không có gì khổ cho bằng sống ở những nơi hoặc gần những người không có tình người, vô cảm! "Trên thế giới, nơi lạnh nhất không phải là vùng Bắc Cực băng giá, mà là nơi không có tình người". Những ai thờ ơ trước sự đau khổ của người khác thì có thể nói, trong cuộc đời họ không biết đến hai chữ hạnh phúc là gì. Ở họ chỉ có sự bất an, nghi ngờ, sợ sệt khổ đau và luôn bị người khác ruồng bỏ, xa lánh. Như một mảnh ruộng bị khô cứng lâu ngày, không thể trồng trọt được, thì trước hết phải cày bừa, phân bón, chăm sóc một thời gian rồi mới gieo trồng, những người như vậy trước hết phải thay đổi tính tình bằng cách

phải NGHIÊM TÂM GIÁO LÝ CHO THẬT THÂM SÂU. Đạo Phật là đạo từ bi cứu khổ. Thâm nhập vào giáo lý của Như Lai là thâm nhập vào biển từ bi cứu khổ của chư Phật vậy.

Trong đạo Phật có những pháp tu để phát triển lòng từ bi. Bồ Tát Quan Thế Âm là biểu tượng của lòng từ bi, "Nghìn mắt chiếu soi đường tăm tối, Nghìn tay dịu dặt kẻ mê lầm". Mình có thể nương theo hạnh nguyện của Ngài để triển khai lòng từ bi. Cụ thể như là trì tụng chú Đại Bi, Lục tự Đại Minh, hoặc hành trì kinh Ngũ Bách Danh... Nên thường xuyên quán tưởng mình được tiếp nhận lòng từ bi qua những giọt nước cam lồ của Ngài rưới từ đỉnh đầu, chảy dần xuống khắp châu thân.

Nhờ thâm nhập giáo lý và tu tập, từ từ từng bước, người đó có thể thay đổi tính tình, mở rộng lòng ra và qua đó, thay đổi được cuộc đời của họ, biến khổ thành vui...

- Muốn có SỨC KHỎE PHẢI XỬ DỤNG TRÍ ÓC. Song hành với khoa học, trí óc nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi những cách thức, phương pháp giúp cơ thể được khỏe mạnh. Ông bà chúng ta thường nói: Thất thập cổ lai hy. Hồi đó mà sống đến tuổi 70 là hy hữu lắm. Nhưng bây giờ, nhờ khoa học phát triển, đã giúp con người qua khỏi tuổi 70 một cách bình thường. Ở đây, chúng ta phải học hỏi, sưu tầm nhiều lắm. Vì có những điều, lúc trước cho là bình thường, không quan tâm đến, nhưng bây giờ khoa học đã khám phá ra, đó là những điều sai lầm, hoặc cấm kỵ, không nên làm. Điển hình như không được luộc rau chín quá chẳng hạn, sẽ mất hết Vitamine hoặc đậu hủ (đậu nành) không được ăn chung với mật ong; khoai lang tránh ăn chung với trái mận, trái đào; trứng vịt không ăn chung với tỏi v.v...

Cơ thể được nuôi dưỡng bằng thức ăn, nước, không khí... Ăn những gì, ăn như thế nào? Uống cũng vậy. Và thở hít không khí ra làm sao? v.v...

Như một cái máy, phải chạy mỗi ngày cho trơn tru; nếu không, sẽ bị rỉ sét, chai cứng; cơ thể cũng cần vận động, thể dục thể thao thường xuyên cho điều hòa các cơ quan, máu huyết lưu thông v.v...

Tóm lại là phải học. Học nhiều lắm. "Học hải vô nhai, cần thị ngôn; Thanh vân hữu lộ chí vi thể". Chúng ta sinh ra đời là để học. Học để có hạnh phúc, có sức khỏe, học để thăng tiến phần tâm linh. Biển học mênh mông, chuyên cần là bến. Cái gì cũng phải học, học từ đứa trẻ nhỏ cho đến người già, từ cách đi cách đứng, cách giao tiếp v.v... Con người hơn loài vật ở trí tuệ. Học hỏi, nghiên cứu, thực hành. Văn, tư, tu. Đời người có ý nghĩa hay không, ở chỗ phấn đấu để vượt lên trên. Sanh, lão, bệnh, tử là tiến trình của một đời người. Lúc về già, cơ thể như một bộ máy quá Đát (date), các bộ phận đều hao mòn, mục nát theo thời gian. Nhưng làm sao để được như một trái cây, chín vàng rồi tự rụng, chớ đừng để bị sâu mọt đục khoét phải chết non. Đa phần trong chúng ta, lúc bệnh thường uống đủ loại thuốc, đi hết ông bác sĩ này tới ông bác sĩ khác. Họ vin vào câu nói: Đói ăn rau, đau uống thuốc. Họ quên rằng, hồi đó, "thuốc men" được làm từ những cây thảo mộc, gọi là Dược Thảo,

lấy từ trong thiên nhiên mà ra. Không phải như thuốc men Tây y hiện nay, được sản xuất, bào chế trong phòng thí nghiệm, từ những hóa chất kết hợp lại. Vì vậy, câu nói của người xưa không thể là kim chỉ nam cho ngày hôm nay được. Bệnh tật không phải từ trên trời rơi xuống, mà do mình tạo ra, nên phải tự mình - và chỉ có mình- điều chỉnh chứ không ai khác có thể chữa lành được, dù là một vị thầy thuốc tài giỏi đến đâu. Bệnh tật là tiếng còi báo động cho mình biết sự sai lầm của mình. Tất cả các loại thuốc men đều nguy hiểm. Thứ nhất, nó đánh gục SỨC ĐỀ KHÁNG TỰ NHIÊN của con người, làm con người phải lệ thuộc vào thuốc men, (không có thuốc vào là chết). Thứ hai, nó gây ra phản ứng phụ. Không có loại thuốc nào mà không có phản ứng phụ. Cơ thể chúng ta là một sáng tạo kỳ diệu của tạo hóa. Tự nó, nó có thể điều chỉnh và chữa lành tất cả mọi bệnh tật. Quan sát trong thiên nhiên, chúng ta thấy, có con vật nào bị bệnh mà nhờ kẻ khác chữa hộ không? Tất cả các loài động vật khi bị bệnh nó làm gì? Nó nhịn đói. NHỊN ĐÓI LÀ PHƯƠNG PHÁP CHỮA BỊNH HAY NHẤT. Trong cơ thể chúng ta, độc tố nhiều quá, làm cản trở sự lưu thông máu huyết, bế tắc kinh mạch, khiến cơ thể phải hao tổn sức lực để đào thải, điều chỉnh. Lâu ngày thành mệt mỏi suy yếu, bệnh tật từ đó phát sinh. Độc tố có rất nhiều trong cơ thể: do sự trao đổi chất còn thừa; do các tế bào chết, suy yếu, biến chất; do môi trường bên ngoài đưa vào qua thức ăn, thức uống, không khí... Nhịn đói đào thải hết những độc tố, giúp cơ thể phục hồi, làm mới lại các cơ quan, là một cuộc giải phẫu tuyệt vời, hoàn hảo nhất không cần dùng đến dao kéo. Nếu nhịn đói mà không chữa lành một bệnh, thì không có phương pháp nào khác có thể chữa lành nó được.

Trong cuốn Câu Chuyện Của Dòng Sông, được dịch từ cuốn Siddhartha của Hermann Hesse, Tất Đạt đã trả lời Kiều Lan: Ta có khả năng Cầu nguyện, Nhịn đói, và Chờ đợi. Vâng, cầu nguyện, nhịn đói và chờ đợi. Đó là công việc thường nhật của một người tu, rất đơn giản, nhưng muốn phát triển lên hàng nghệ thuật cao thì không phải là chuyện dễ. Một buổi lễ cầu nguyện phải hướng dẫn làm sao để tâm người nghe sáng khoái, hòa vào dòng pháp của Như Lai. Nhịn đói phải nhịn một cách tự nhiên, dễ dàng, đơn giản, và không để lại những hậu quả xấu, di hại về sau. Chờ đợi trong sự bình tĩnh, tâm không nôn nóng, bồn chồn. Luật Nhân Quả chi phối tất cả, khi chưa đủ nhân duyên, chưa chín muồi, mình có bắt nó phải sinh cũng không được.

Ngày nay, Cầu nguyện và Chờ đợi là việc nhiều vị có thể làm được, nhưng Nhịn đói thì hiếm thấy.

Trước hết hãy Tận Nhân Lực, rồi sau mới Tri Thiên Mệnh. Có nhiều người không chịu cố gắng tìm tòi, học hỏi, mà ưa đổ lỗi. Họ nói: Ôi, ông Trời đã định, phải chịu thôi; hoặc: Cái nghiệp của tôi nó như vậy mà, biết làm sao!? Những người như thế thì Hạnh Phúc hoặc Sức Khỏe, hoặc cả hai đều còn xa vời lắm...

•Thích Hạnh Thức

Viết từ thư phòng Viên Đức - 22.7.2018

„ĐẢNG LÃNH ĐẠO“

„Đảng lãnh đạo“
hay Đảng bán "đào, lãnh đạo" ?



*Từ khi đảng ký công hàm bán nước
Sáu mươi năm thế kỷ trước đến nay
Đảng luôn khoe mình tài giỏi nói hay
Và khéo thổi nên ngày càng nổi tiếng*

*Hai mươi năm chủ trương gây cuộc chiến
Bao triệu người phải cống hiến máu xương
Để đảng xây giấc mộng một thiên đường
Chỉ có đảng làm đế vương thống trị*

*Chuyên chống Mỹ vốn là trò lừa mị
Đảng làm theo chỉ thị của Nga, Tàu
Dưới lá cờ thắm đỏ máu, vàng sao
Đảng hò hét, hô hào đi „giải phóng“*

*Đất phương Nam xưa tràn đầy sức sống
Nhưng từ khi đảng cộng nắm quyền hành
Văn hóa lùi nhường bước thứ lưu manh
Cả đất nước biến thành nơi tù ngục*

*Đảng sinh ra đám bọ giòi lúc nhúc
Chúng đua nhau bòn rút hết tài nguyên
Bờ bán mua mọi thứ đảng độc quyền
Nên tiếng gọi đồng tiền làm mờ mắt*

*Đảng khom lưng, cúi đầu quỳ phượng Bắc
Nguyện trung thành sẽ dẫn dắt dân Nam
Đi lạnh quanh trong ngõ tối đường hầm
Vì quen sống bao năm không ánh sáng*

*Tài cướp bóc vốn là nghề của đảng
Nay sẵn sàng đem bán cả nước non
Phải làm sao cho đảng mãi sống còn
Mặc dân tộc mỗi mòn trong đau khổ*

*Đảng là một nắm trong các chế độ
Giờ chỉ còn trên số các ngón tay
Khỏi cần nhìn cũng đã biết quái thai
Đảng lãnh đạo tất tương lai mù昧.*

• Trần Thế Thi



Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu Kỳ Thứ 30 - 2018
Kỷ Niệm Chu Niên 30 năm (1988 - 2018)
tại Neuss - Đức Quốc

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 từ chùa Viên Giác thành phố Hannover, cách địa điểm khóa tu học Gesamtschule an der Erft tại thành phố Neuss 300 cây số, một chiếc xe vận tải đã khởi hành từ sáng sớm, chuyên chở tất cả các vật dụng của các khâu trong ban tổ chức, khâu trần thiết và hương đăng, gồm các tượng Phật và pháp khí, khâu văn phòng bao gồm các máy móc và văn phòng phẩm, khâu ẩm thực gồm những dụng cụ bếp núc, chén bát, về đến địa điểm khóa học. Dưới sự điều hành của chư Đại Đức Thích Hạnh Bốn - Trưởng Ban Tổ Chức, Đại Đức Thích Hạnh Giới - Chánh Văn Phòng, Đại Đức Thích Tâm Nhật - Trưởng Ban Phòng Ốc, Đại Đức Thích Hạnh Nhơn - Trưởng Ban Trần Thiết, Đại Đức Thích Hạnh Tuệ, Đại Đức Thích Hạnh Vân, Đại Đức Thích Hạnh Luận, Ni sư Huệ Châu, Sư Cô Tuệ Đăng - Chùa Linh Thứu, Bá Linh, Sư Cô Tuệ Đàm Châu - Trụ trì Chùa Bảo Đức, các ban đều bắt tay vào công việc với phận sự của mỗi ban nhịp nhàng trôi chảy. Ban Khánh Tiết Trần Thiết lo phần thiết kế chánh điện và lớp học các cấp; ban trai soạn lo phần ẩm thực cho mọi người, ban hành đường lo thiết kế trai đường; ban văn phòng và ban phòng ốc lo phần ghi danh và sắp xếp chỗ ngủ cho chư Tôn Đức và học viên về tham dự. Công việc được hoàn tất tốt đẹp qua sự hưởng ứng và trợ giúp của quý Phật tử tại địa phương và các anh chị em Huỳnh trưởng và Đoàn sinh Gia Đình Phật Tử tại Đức Quốc.

Rộn ràng và bận rộn cao điểm nhất là ngày thứ Hai, ngày 23 tháng 7 năm 2018, ngày chư tôn đức Tăng Ni và học viên Phật tử từ các quốc gia lần lượt về đến đạo tràng. Vì vậy nên các ban văn phòng ghi danh, và sắp xếp phòng ốc chỗ ngủ cho học viên, phải tất bật tay chân và nhanh trí xử lý những sự việc

bất ngờ xảy ra, ngoài tầm dự liệu và kiểm soát của các ban. Cũng như vậy, ban ẩm thực phải cố gắng nỗ lực, để những người mới đến bất cứ giờ nào cũng được no đủ ấm lòng. Ban vận chuyển thì phải ngược xuôi, đón người từ các trạm ga xe lửa và phi trường.

Lễ Khai Mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 30 được khai diễn vào lúc 10 giờ sáng thứ Ba, ngày 24 tháng 7 năm 2018. Dưới sự chứng minh của ba vị Trưởng Lão Hòa Thượng: Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, Hội Chủ HĐĐH GHPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi & Tân Tây Lan, Phương Trưởng Chùa Pháp Bảo tại thành phố Sydney nước Úc, Ngài cũng là Giảng Sư Khách Tăng cho Khóa Tu Học. Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, Đệ nhất Chủ Tịch HĐĐH GHPGVNTN Âu Châu, viện chủ Chùa Thiện Minh tại thành phố Lyon nước Pháp. Hòa Thượng Thích Như Điển, Đệ nhị Chủ Tịch HĐĐH GHPGVNTN Âu Châu, Phương Trưởng Chùa Viên Giác tại thành phố Hannover nước Đức. Chư Thượng Tọa trong các Tổng Vụ như: Thượng Tọa Thích Quảng Hiền TVTr TV Hoảng Pháp, Thượng Tọa Thích Minh Giác TVTr TV Tăng Sự, Thượng Tọa Thích Tâm Huệ TVTr TV Giáo Dục, Thượng Tọa Thích Giác Thanh TVTr TV Cư Sĩ, Thượng Tọa Thích Thông Trí TVTr TV Thanh Niên GDPT, Thượng Tọa Thích Hoảng Khai Tổng Thư Ký, Thượng Tọa Thích Nguyên Lộc TVTr TV Truyền Thông Văn Hóa, Thượng Tọa Thích Quảng Đạo TVTr TV Từ Thiện Xã Hội, Ni Trưởng Thích Nữ Như Tuấn, Ni Trưởng Thích Nữ Như Viên, cùng tất cả chư Thượng Tọa, Ni Sư, Đại Đức Tăng Ni phụ tá trong các Tổng Vụ. Ngoài ra còn có mặt của quý Tăng Ni khách đến từ ngoài Âu châu, hoặc các chùa không trực thuộc Giáo Hội Âu Châu, số lượng Tăng Ni tham dự là 117. Còn học viên Phật tử với tổng số là 790 vị, Ưu Bà Tắc

là 251 vị, Ưu Bà Di là 539 vị, đến từ nhiều quốc gia như Áo, Malaysia, Việt Nam, Bỉ, Hungari, Na Uy, Phần Lan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Hòa Lan, Anh, Đan Mạch, Pháp, Đức. Tổng số cả Tăng Ni lẫn Phật tử học viên là 907 người.

Trong ngày Khai Mạc có hai quan khách đặc biệt đại diện từ phía chính quyền địa phương, ông Schuman, Phó Thị Trưởng thành phố Neuss và ông Lonnes, Nghị Viên của vùng Rhein-Neuss đã phát biểu cảm tưởng, nhấn mạnh tầm quan trọng của của tôn giáo nói chung và đạo Phật nói riêng, sự tu tập thiền định ở thời điểm hiện tại để đưa thế giới và con người trở về với hòa bình và an lạc. Cả 2 vị đều bày tỏ sự tán đồng và sự sẵn sàng hỗ trợ của thành phố Neuss để Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu được tổ chức lần thứ 3 tại thành phố này. Hòa Thượng Đệ Nhất đã trao quà lưu niệm và cảm ân đến các vị đại diện chính quyền, kèm theo những tràng pháo tay thật lớn.

Lễ Khai mạc được kết thúc vào lúc 11g30 và sau đó Chư Tăng Ni tác pháp an cư. Chiều vào lúc 14g30 là buổi Khai Thị cho Tăng Ni sinh và học viên Phật tử, nhằm chuẩn bị cho một tâm thức tu học, do Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt cùng với Hòa Thượng Thích Quảng Hiền và Thượng Tọa Thích Thông Trí. Sau phần Khai Thị là phân ban chấp tác cho học viên do Đại Đức Thích Viên Duy và Đại Đức Thích Hạnh Giới đảm trách. Tất cả gồm có 4 ban: Hương Đăng, Hành Đường, Trai Soạn và Vệ Sinh. Quý học viên phân nhóm từng ban và lập danh sách của nhóm mình, sau đó trình lên chư Đại Đức. Chỉ riêng quý học viên trên 65 tuổi được miễn chấp tác.

Chương trình tu học mỗi ngày bắt đầu với thời thiền tọa lúc 5g45 sáng và đứng 6g00 tụng Lăng Nghiêm Thần Chú, 8g00 tảo thực (điểm tâm), 8g30 các ban chấp tác, 9g30 học Phật Pháp đến 11g00 và 12g00 cúng Quá Đường (thọ trai), 15g00 tụng kinh Cầu An, 16g00 học Phật Pháp đến 17g30, 18g30 Dược Thực (dùng tối) và 20g00 học viên Phật tử học Phật Pháp, chư Tăng Ni tụng kinh Pháp Hoa đến 21g30 và 22g30 chỉ tịnh. Đó là thời khóa biểu sinh hoạt từ ngày 24.7.2018 đến ngày 29.7.2018. Tối thứ Năm, ngày 26.7.2018 có phiên họp Thường Niên của Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu, từ 20g00 đến 21g30 cùng ngày. Qua phiên họp của Hội Đồng Điều Hành, sáng hôm sau tại Chánh Điện của Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 30 này Quý Thượng Tọa được tấn phong lên ngôi vị Hòa Thượng gồm: TT Thích Quảng Hiền và TT Thích Minh Giác. Ni Sư TN Diệu Phước được tấn phong lên hàng Ni Trưởng. Sau thời kinh tụng Lăng Nghiêm Thần Chú, thứ Bảy, ngày 28.7.2018, có 95 giới tử phát tâm Thọ Thập Thiện. Sáng Chủ Nhật 29.7.2018 cũng sau thời khóa Lăng Nghiêm có Đàn Truyền Tam Quy Ngũ Giới cho 18 giới tử đến từ Pháp, Đức và Đan Mạch. Sau khi Quá Đường Kinh Hành có hai buổi Lễ rất là quan trọng, một là Lễ Tưởng Niệm Bốn Đời Tăng Thống GHPGVNTN và Hủy Kỵ Hòa Thượng thượng Minh hạ Tâm, cố Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Phẩm và Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu, hai là Lễ Cầu Nguyện Cho Quê Hương Việt Nam giữ vững vẹn toàn và Chủ

Quyền Lãnh Thổ, buổi lễ được diễn ra trong sự xúc động dâng trào, vì tình yêu Quê Hương Dân Tộc đang ngả nghiêng trước sóng gió của ngoại bang mưu đồ xâm chiếm lãnh thổ và lãnh hải. Cùng buổi tối trong ngày là Lễ Chu Niên Kỷ niệm 30 năm KTHPP AC, được diễn ra trong không khí nhẹ nhàng đơn giản, nhưng cũng không kém phần xúc động trong lòng mọi người. Đặc biệt là những hình ảnh live show ghi lại những tấm ảnh thuở xa xưa lần lượt theo dòng thời gian từ 1988 đến 2018, nhưng thật ra trước đó đã có 5 khóa tu học ban sơ tại chùa Khánh Anh Bagneux Pháp quốc do Hòa Thượng Thích Minh Tâm khai sơn và bây giờ trở thành Tổ Đình Khánh Anh. Thuở ấy, quý Sư ông trông trẻ trung vô cùng như sư ông Minh Tâm, Tánh Thiệt, Như Điển và nhiều vị khác như sư ông Trí Minh, Nhất Chân và Thiện Huệ, tất cả quý ngài với độ tuổi đời từ ba mươi mấy đến 40 ngoài, nhưng các Ngài đã làm nên sự nghiệp Phật Pháp ở xứ người thuở ban đầu này thật vô cùng khó khăn. Như Sư ông Minh Tâm đã nói "Đem Sen Trồng Trên Xứ Tuyết" ôi gian nan biết là bao!!! Hình ảnh Sư ông Minh Tâm lại hiện về trong tâm khảm với những ai đã sống chung, làm việc chung, đã tiếp xúc, đã lắng nghe những lời giáo huấn, tuy ngắn gọn bình dân, nhưng đầy sức tích và lưu lại trong tâm khảm sâu sắc của mỗi tự thân và lấy đó làm hành trang trên bước đường phụng sự và tu học.

Thứ Hai, ngày 30.7.2018 là nguyên ngày Niệm Phật Huân Tu Tịnh Độ bắt đầu từ 09g00 sáng, chư Tăng Ni chia làm 4 ban trực, mỗi ban 2 tiếng đồng hồ, còn học viên Phật tử thì tùy duyên theo thời khóa. Nhưng học viên lúc nào cũng có mặt đầy đủ trong các ban trực. Âm thanh niệm Phật hòa vang khắp không gian khóa tu học đến lúc 05g00 chiều là kết thúc, chư tôn đức Tăng Ni và học viên Phật tử đồng hoan hỷ an lạc sau một ngày huân tu tịnh độ niệm Thánh hiệu A Di Đà. Và 20g00 đêm ấy chư Tăng Ni và phần lớn học viên tiếp tục tụng nửa phần quyển thứ 6 và quyển thứ 7 kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa, hồi hướng và hoàn mãn Bộ Kinh Nhất Thừa Viên Giáo Diệu Pháp Liên Hoa. Một số học viên Phật tử muốn sau khi khóa tu học, thì đã tích lũy được gì trong phần học Phật Pháp, cho nên tranh thủ ôn tập lại những gì mình đã nghe được trong khóa tu học.

Thứ Ba, ngày 31.7.2018, sau thời tịnh tọa và tụng Lăng Nghiêm thần chú, chư Tăng Ni tác pháp Giải Chế sau 10 ngày an cư thúc liễm thân tâm trau dồi giới hạnh. Kỳ thi trắc nghiệm tốt nghiệp khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 30 được diễn ra từ 09g30 đến 11g00, tuy nhiên không biết có phải do học viên quá xuất sắc hay các giảng sư cho đề thi quá dễ, cho nên trong vòng 45 phút thì trong phòng thi không còn thí sinh nào nữa cả! Lễ Bế Mạc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ 30 – 2018 vào lúc 15g00. Khởi đầu Lễ Bế Mạc bằng lời Đạo Từ của Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, đệ nhất Chủ Tịch HĐĐH GHPGVNTN AC, Ngài ca ngợi và tán thán tinh thần làm việc và tu học của toàn thể Tăng Ni Phật tử và Ngài cũng hy vọng rằng tinh thần phụng sự Giáo Hội và Tu Học này của Tăng Ni Phật tử luôn được duy trì trường cửu và hằng năm

luôn được hội ngộ trong thời gian 10 ngày, tuy ngắn ngủi nhưng cũng đủ nói lên niềm tin đối với Đạo Pháp và Dân Tộc của Tăng Ni Phật tử Việt Nam hải ngoại tại Âu Châu này. Kể đến là lời Huấn Từ của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc Hội Chủ HĐDH GHPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi & Tân Tây Lan, Ngài nhắc lại thâm tình giữa Ngài và Sư ông Minh Tâm, cũng như công đức cao vời của Sư ông đã dày công khai sáng Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu, nay đã trải qua 30 năm với 30 khóa và Ngài cũng nói lên tâm nguyện rằng nếu sức khỏe cho phép Ngài sẽ tiếp tục đồng hành với chư Tôn Đức Âu Châu trong những khóa tu học kế tiếp cho đến khi lực bất tòng tâm. Sau cùng là lời huấn từ của Hòa Thượng Thích Như Điển đệ nhị Chủ Tịch HĐDH GHPGVNTN ÁC, Ngài đã kể hai câu chuyện nói lên ý nghĩa của sự tri ân, lòng tôn kính đối với bậc trưởng thượng, Thầy Tổ và Cha Mẹ của một người học trò và một người con hiếu thảo.

Sau những lời đạo từ, huấn từ của ba vị Hòa Thượng là đến phần tuyên bố kết quả những học viên xuất sắc đoạt giải nhất, nhì và ba trong kỳ thi trắc nghiệm "tốt nghiệp" lúc ban sáng, gồm có các cấp như "Đại Học Oanh Vũ", lớp 1A & 1B, lớp 2 và lớp 3. Đạt được giải lần này có nhiều học viên đồng điểm và đồng hạng. Vì vậy mà phần thưởng thay vì chỉ có 3 giải đã phải tăng thêm để không thiếu phần một ai. Sau phần tuyên bố kết quả, Đại Đức Trưởng Ban cùng quý Thầy và Phật tử trong ban tổ chức dâng lời tác bạch cúng dường tạ sư. Kế tiếp, Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 30 năm 2018 đã được Đại Đức tuyên bố bế mạc. Trước khi hồi hướng Hòa Thượng đệ nhị Chủ Tịch HĐDH GHPGVNTN ÁC đã tuyên bố địa điểm và thời gian Khóa Tu học Phật Pháp ÁC kỳ thứ 31-2019 sẽ được tổ chức tại thành phố Dimant thuộc Vương Quốc Bỉ, thời gian từ 22.7.2019 đến 31.7.2019, do Thượng Tọa Thích Thông Trí làm Trưởng Ban tổ chức và Hòa Thượng Thích Quảng Hiền là phó ban tổ chức. Sau lời tuyên bố ấy là tràng pháo tay được kéo dài trong niềm hân hoan an lạc từ Chư Tôn Đức Tăng Ni và toàn thể học viên Phật tử và bài hồi hướng nguyện đem công đức này, hướng về khắp tất cả, đệ tử và chúng sanh, đều trọn thành Phật đạo được cất vang lên, cuối cùng là phần chụp hình lưu niệm cuối khóa. Tuy đã chính thức bế mạc nhưng chương trình lại chưa kết thúc hẳn mà vào lúc 20g00 một chương trình văn nghệ đã được diễn ra dưới sự điều khiển bởi Đại Đức Thích Viên Giác, nhạc hiệu Phi Long, với những tiết mục ca khúc múa hát biểu diễn áo dài thời trang đặc sắc, với nội dung chủ đề "Mừng Chu Niên 30 năm KTHPP ÁC & Cầu Nguyện cho Đất Nước Việt Nam luôn được Chủ Quyền Toàn Vẹn". Chương trình kéo dài đến 23g00 đêm ngày 31.7.2018.

Sáng thứ tư ngày 01.8.2018, từ Chư Tôn Đức Tăng Ni đến các học viên Phật tử, tuần tự chia tay ra về trong niềm cảm xúc hợp tan và đây hứa hẹn sẽ gặp lại năm 2019 khi KTHPP ÁC kỳ 31 sẽ được tổ chức tại nước Bỉ. Trong mỗi người đều mang một tâm trạng riêng trước khi giã từ nhà trường của khóa tu học suốt 10 ngày qua. Sự rộn ràng đưa tiễn chia tay

kéo dài đến khoảng 3,4 giờ chiều, thì từ từ giảm dần không khí sinh động, chỉ còn vài người đang đợi chờ chuyển xe cuối cùng tiễn ra phi trường. Quý Thầy, Cô Phật tử trong ban tổ chức vẫn còn phải tiếp tục tất bật mỗi một với trách nhiệm lo thu vén hiện trường gọn gàng, để trả lại hình ảnh như trước khi đến tiếp nhận nhà trường.

Cơn nắng mùa hè năm nay vẫn còn gay gắt trên bầu trời của sân trường, mà 10 ngày trước đây hơn 900 người con của Phật qua lại lui tới sinh hoạt sống động phấn khởi và trầm lặng yên tịnh trong suốt thời gian thư thái ấy. Giờ đây lại thưa thớt bóng người và dần im lặng tĩnh mịch trong thời gian nghỉ hè của nhà trường. Bao cảm xúc dâng trào theo quy luật vô thường sanh diệt hợp tan. Chư Tôn Đức Tăng Ni trở về lại bốn xứ tiếp tục sứ mệnh Hành Như Lai Sứ, Tác Như Lai Sự của Sứ Giả Như Lai. Học viên Phật tử trở về lại gia đình bé nhỏ để tiếp tục cuộc sống hai vai Đời Đạo song toàn, và ước mong được hội ngộ cùng tất cả trong khuôn viên Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 31 năm 2019, để tiếp tục sự nghiệp giác ngộ giải thoát cho tự thân và chúng sanh.

- Ban MC Khóa Tu Học:
- Thích Hoằng Khai,
- Thích Hạnh Giới,
- Thích Viên Duy

Cảm xúc Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 30 tại Neuss, Đức Quốc

*Ba mươi năm, một chặng đường gian khổ,
Khắp Âu Châu, người Việt sống lưu vong,
Đạo Phật nổi trôi, đầu bể ngược dòng,
Thuyền Bát Nhã giữa phong ba bão táp.
Nhưng duyên lành, ôi ! Nhiệm mầu Phật pháp,
Thành phố Neuss, lại tiếp đón chúng ta,
Chư Tôn Đức, Tăng Ni tự phương xa,
Cùng Phật tử, nơi nơi về tu học.
Không quản ngại đường xa hay mệt nhọc,
Nguyện tu trì gạn lọc sạch thân tâm,
Ánh sáng Quang Minh, đẹp tựa trăng rằm,
Câu Niệm Phật, thanh âm sao huyền diệu.
Suốt Khóa Tu, những nụ cười không thiếu,
Lời giảng hay, những mẩu chuyện đạo, đời,
Mở thân tâm, phát trí tuệ sáng soi,
Lòng an lạc, xa trần gian tục lụy.
Lễ Tưởng Niệm, trang nghiêm ngày Húy Kỳ,
Lời Sư Ông như nhắc nhở bên tai,
Phật tử chúng con, nguyện ước tương lai,
Giữ Đạo Pháp, chặng đường dài tiếp bước.*

• Tâm Tú
27.07.2018

Tiếng hát Bông Hồng Cài Áo giữa chợ Mạc Tư Khoa

• Nguyên Đạo Văn Công Tuấn

Vượt qua bao thủ tục „nhiều khê” để xin cho được Visa nhập nội nước Nga, cuối cùng rồi bốn người chúng tôi cũng có thể đáp chuyến máy bay SU2347 của hãng hàng không Aeroflot Russian Airlines từ Hamburg đến phi trường Sheremeteyev [SVO] của Moscow. Cái nhiều khê thật tức cười, do con người cố tạo ra để làm khó người khác. Cái nhiều khê do thủ tục hành chánh nặng nề còn sót lại của một thời xã hội chủ nghĩa cộng thêm cái đầu „đại Nga” của những người cầm cán cân hành chánh nơi đây. Ai đời xin Visa – dù đã nộp đầy đủ bằng lương, chứng minh tài sản trong trương mục còn phải trình một „thư mời” của người Nga để họ dễ dàng theo dõi kiểm tra an ninh với khách vào du lịch. Nếu nguyên tắc là như thế thì mình cũng xin vâng. Nhưng trở trêu là cái thư mời này chỉ cần bỏ ra 15,-€ là mua được qua một tổ chức của họ, người mời cũng không biết ai là kẻ được mời, họ làm chi, ở đâu? Thật là „chuyện ruồi bu”.

Nghĩ đến mà thương cho những đồng bào mình ở đó, phải đối diện hằng ngày với kiểu ấy, thương cho Sư cô Tuệ Đàm Hương, trụ trì Chùa Thảo Đường ở Moscow...

Lần này chúng tôi đến Moscow là để dự Đại Lễ Vu Lan do chùa Thảo Đường tổ chức. Đọc thư mời đã thấy lạ. Chương trình bắt đầu vào lúc 17:00 giờ ngày 20.08. Tưởng mình đọc lộn, ngày 20.08 nhằm ngày thứ hai đầu tuần. Mấy mươi năm nay đi chùa ở hải ngoại, bao giờ các lễ lớn cũng vào dịp cuối tuần, sao ở đây lại là thứ hai. Lạ hơn nữa, Lễ Vu Lan không phải ở chùa (dù hôm sau đến Chùa thì thấy chùa rất khang trang) mà ở ngay khu chợ, như họa đồ có mũi tên chỉ dưới đây:



Chữ Nga viết như trẻ con lắp ráp đồ chơi Lego, thật khó khăn cho khách du lịch. Thêm vào đó đa số tài xế Taxi và các tiệm tòng rất ít biết ngoại ngữ, họ chỉ nói tiếng Nga thôi. Bảng hiệu hay bảng hướng dẫn cũng chỉ viết tiếng Nga. Thành ra cả nhóm 4 người chúng tôi tự nhiên trở thành những người... mù chữ.

Cộng thêm hai cố tật đui và điếc, vì dù tai và mắt còn hoạt động, có thấy và nghe đó mà chẳng hiểu gì hết. Nhưng may thay, tình cảm bà con người Việt mình thì ấm áp vô cùng. Họ ân cần thăm hỏi như đã quen từ lâu, nhất là khi họ biết chúng tôi từ Âu châu đến và có quen biết với Sư cô trụ trì.

Ngay giữa bãi đậu xe của khu chợ, trong chớp nhoáng các Phật tử đã dựng xong các bàn thờ và bánh kẹo, trái cây, cháo loãng... để cúng thí thực cô hồn. Lần đầu tiên tôi chứng kiến lễ Thí thực ngay giữa bãi đậu xe của một khu chợ.



Chư Tôn Đức và Phật tử cúng Thí Thực

Buổi lễ cúng cô hồn vào lúc 16:30 ngày thứ hai đã cử hành trọng thể dưới sự chủ lễ của Thượng Tọa Hoảng Khai đến từ Na Uy và chư Tôn đức Tăng Ni khác như Thượng Tọa Chúc Từ (VN), Ni sư Huệ Châu (Đức), Sư cô Hạnh Khánh (Đan Mạch), Sư cô Tuệ Đàm Hương và sư cô Thiên Châu (Đức). Quyện cùng khói hương bay phảng phất theo những giọt nắng vàng sót lại trong ngày, ngay giữa chợ Mạc Tư Khoa chỉ nghe giọng thăm thì của các đồng hương gốc từ miền Bắc. Giọng tụng của nhị vị Thượng Tọa có khi trầm hùng có khi cao vút, vang lên nghe sao vừa thanh thoát mà lại vừa... não ruột. Tôi nghe ra như có lời „Văn tế thập loại chúng sanh” của cụ Tiên Điền:

...
*Thương thay thập loại chúng sinh,
Hồn đơn phách chiếc lênh đênh quê người.
Hương khói đã không nơi nương tựa,
Hồn mồ cô lẩn lữa đêm đen,
Còn chi ai quý ai hèn,
Còn chi mà nói ai hiền ai ngu?
Tiết đầu thu lập đàn giải thoát
Nước tĩnh bình rưới hạt dương chi
Muôn nhờ đức Phật từ bi,
Giải oan, cứu khổ, hồn về tây phương...
(Nguyễn Du – Văn Tế Thập Loại Chúng Sinh)*

Tôi chợt hiểu ra thâm ý và tấm lòng từ bi của Sư cô trụ trì Tuệ Đàm Hương khi thiết bàn thí thực ngay ở đây. Nếu Sư cô cho tổ chức ở chùa thì chắc sẽ bớt nhọc nhằn về di chuyển, thiết bàn thờ... và sau đó còn bị những người theo đạo Hồi ở khu vực kiện tụng Ban Quản Lý chợ, tạo khó khăn nữa chứ.

...
 Ai đến đây dưới trên ngồi lại,
 Của làm duyên chớ ngại bao nhiêu.
 Phép thiêng biến ít thành nhiều,
 Trên nhờ Tôn Giả chia đều chúng sinh.
 Phật hữu tình từ bi phổ độ
 Chớ ngại rằng có có không không.
 Nam mô Phật, nam mô Pháp, nam mô Tăng
 Độ cho nhất thiết siêu thăng thượng đài.
 (Nguyễn Du – Văn Tế Thập Loại Chúng Sinh)



Đại lễ Vu Lan tại nhà hàng Sơn Hà (đã dọn trống bàn ghế)

Sau chừng một giờ cúng thí thực cô hồn giữa khu chợ bà con Phật tử được chùa mời dùng cơm chiều ở tầng nhà của nhà hàng Việt tên là Sơn Hà. Nói là vậy nhưng cũng không thấy bảng hiệu nào có tên Sơn Hà cả, mà chỉ bằng chữ Nga. Đến đúng 18:30 là Đại lễ Vu Lan chính thức bắt đầu, dĩ nhiên cũng ở khu vực chợ có tên là Chợ Sadovod. Đây là một khu chợ khá lớn, dễ chừng ngang ngửa khu chợ Bến Thành, nhưng hình thức bày biện thì có giống khu chợ Dân Sinh ở Sài Gòn. Chị Tâm Diệu Hương kể chúng tôi nghe rằng, bà con người Việt mình ở đây buôn bán rất bận rộn, làm việc đúng 7 ngày trong tuần, 31 ngày (30 nếu tháng thiếu) trong tháng và 364 ngày trong năm; chỉ trừ mỗi một ngày Tết là ở nhà. Bởi vậy nên Sư cô đã quyết định tổ chức ngay tại đây để bà con mình có cơ hội đến tham dự, đỡ mất một ngày công; cũng để bà con nào chưa biết đạo có cơ hội tập làm quen với nếp sống hiếu đễ Vu Lan của Tôn giả Mục Kiền Liên. Buổi lễ cũng tổ chức theo đúng như nghi thức và tiến trình trong các buổi lễ ở các chùa hải ngoại. Cũng bắt đầu bằng Lễ Thịnh Sự, Tụng Kinh Vu Lan, Tuyên sớ... và cài hoa hồng/trắng.

„Một bông hồng cho anh, một bông hồng cho em...”. Các cháu thiếu nhi bưng các mâm hoa đến từng người. Những đóa hoa hồng, hoa trắng được cài lên ngực giữa tiếng hát thân quen. „Rồi một chiều nào đó anh về, nhìn mẹ yêu, nhìn thật lâu, rồi nói với mẹ rằng ...”. Tôi thấy có nhiều khuôn mặt chùng xuống, vài cánh tay rút vội khăn giấy lau nước mắt. Hồi nãy còn nghe tiếng ồn ào nói chuyện, bây giờ lặng yên như tờ, ai nấy đều lắng lòng nghĩ đến mẹ, đến cha, đến người thân đang ở đâu đó. Khu chợ vẫn sinh hoạt, bãi xe vẫn có xe chạy vào chạy ra, chỉ những

người con Phật nơi đây đang lắng lòng nghe lời Thượng Tọa Hoằng Khai khai thị: „Hạnh phúc thay cho chúng ta được báo hiếu công ơn cha mẹ, cha mẹ ông bà trong hiện tiền và nhiều đời kiếp nữa...”.

Mãi đến 21:00 giờ chương trình mới kết thúc. Nhưng đó chỉ là phần 1 của chương trình Vu Lan Thăng Hội tại Chùa Thảo Đường Moscou. Vào hai ngày thứ tư và thứ năm tiếp theo đó tại Chùa Thảo Đường sẽ có Khai kinh Cầu Siêu Bạt Độ Cửu Huyền Thất Tổ trong suốt hai ngày này. Chúng tôi chỉ có thể đến tham dự được ngày đầu, vì ngày hôm sau phải lên đường về lại trú xứ.



Chánh điện Chùa Thảo Đường Moscou hiện nay

Chùa Thảo Đường bây giờ trông rất khang trang, chánh điện tuy không rộng lắm (ước chừng 220 mét vuông) nhưng sắp xếp, thờ tự thật trang nghiêm, thiển vị. Được biết, tuy Hội Phật Giáo Thảo Đường đã hoạt động từ lâu trong những điều kiện vô cùng khó khăn của nước Nga. Hội do bà Inna Malkhanova, nguyên là giáo sư tại Đại học Bang Giao Quốc Tế của Nga ở Moskou, làm Hội trưởng. Bà và chồng là ông Nguyễn Minh Căn (nhà báo, nhà văn, nhà hoạt động chính trị, mất vào 2016) cùng là đệ tử của Hòa Thượng Thích Như Điển có pháp danh là Thiện Xuân và Thiện Mẫn. Bây giờ bà giáo sư Inna Malkhanova bị bệnh „quên”, chỉ còn nhớ rất rõ tên hai người đã có ảnh hưởng lớn đến đời bà, một là người chồng tên Nguyễn Minh Căn và hai là người thầy tên Thích Như Điển (theo lời kể của chị Tâm Diệu Hương).

Từ năm 2016 Sư cô Tuệ Đàm Hương (đệ tử xuất gia của Sư Bà Diệu Tâm) được Giáo Hội Âu Châu công cử về đây nhận chức vụ trụ trì và đã ra công tu sửa cơ sở. Đến tháng 10/2017 vừa qua thì Chùa Thảo Đường chính thức khánh thành. Sư cô không chỉ lo cho cơ sở mà còn lo nhiều cho đời sống tinh thần, tu tập của bà con mình ở đây. Cứ nhìn khoảng 20 vị ngồi phần trước chánh điện hôm ấy, họ đọc vanh vách thuộc lòng bài Kệ Lăng Nghiêm (Diệu trạm tổng trì...) và các bài chú, Bát Nhã Tâm Kinh... là biết ngay công khó gây dựng những hạt giống sen Phật pháp của Sư cô trong giai đoạn đầu này như thế nào.

Sư cô và các anh chị trong Ban Hộ Trì Thảo Đường cũng vừa vận động mua xong lô đất gần 1000 mét vuông ngay kế sát bên chùa cho kế hoạch sắp tới

là xây dựng một hội trường để lớp trẻ có cơ hội về chùa sinh hoạt và học tập.



Sư cô trụ trì dẫn đi thăm miếng đất vừa mua kế bên Chùa

Nơi đây Sư cô cũng sẽ cho xây dựng một hoa viên với Tôn Tượng Đức Quán Thế Âm Bồ Tát. Được biết mới vừa qua, trong ba ngày 28. đến 30.04.18, do lòng quan tâm thương yêu lớp trẻ Việt của Moscow, Sư cô trụ trì đã cung thỉnh Đại Đức Thích Hạnh Giới cùng 4 huynh trưởng Thiên Liên, Thiên Nhật, Tâm Thảo, Nguyễn Hoảng của Gia Đình Phật Tử Tâm Minh Hannover Đức Quốc tháp tùng đến tổ chức Trại Sinh Hoạt với 65 thanh thiếu niên ở địa phương. Ban Hộ Trì Tam Bảo chùa Thảo Đường đã phải thuê một địa điểm ở cách Moscow 120 km và 2 xe buýt nhỏ để chuyên chở đến đất trại. Nếu có chỗ sát chùa thì sẽ tiết kiệm bao nhiêu là tiền bạc và công sức.

Xin quý bạn đọc cũng đừng hỏi tôi địa chỉ chùa Thảo Đường ở đâu, tôi cũng không biết dù đã từng đến; chỉ biết nó nằm ở phía đông nam của thủ đô Moscow. Chúng tôi đã phải dùng ngôn ngữ ký hiệu của người khiếm thính (Gebärdensprache) để nói chuyện với tài xế Taxi khi đưa họ xem Smartphone của tôi tin nhắn từ chị Lan Hương cái địa chỉ này là họ chạy xe một lèo đến ngay. Tiền trả Taxi thì chị ta đã thỏa thuận sẵn, mình chỉ lo trả rồi tặng thêm chút tiền thưởng thôi (giá xe chỉ bằng nửa hay 1/3 giá ở Đức):

Коттеджный поселок Марусин Луг, городской округ Люберцы, деревня Марусино, ул. Марусин Луг, Дом 14

Tài xế Taxi ở Moscow rất thích đọc những chữ giống như hình hộp như đồ chơi Lego như vậy. Họ không vui khi phải đọc các mẫu tự A,B,C như mình. Tôi ghi ra đây để nếu ai đó ở Moscow mà chưa biết chùa thì có thể tìm đến. Còn ai muốn tìm hiểu và ủng hộ chương trình của Thảo Đường xin liên lạc trực tiếp với Sư cô qua Email: tuedamhuong@gmail.com.

• **Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn**

** Muốn xem thêm nhiều hình ảnh hơn xin mời vào các trang Web: quangduc.com. hoavouu.com hay viengiac.de*



- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác và quý Chư Tôn Đức thuộc Giáo Hội PGVNTN Đức Quốc
- Đại Đức Thích Minh Tánh
- Đại Đức Thích Hạnh Vân
- Đại Đức Thích Hạnh Tuệ
- Sư Cô Tuệ Đàm Châu
- Hội Phật Tử Việt Nam TNCS tại Đức Quốc
- Gia đình cô chú Phù Vân Hamburg
- Cùng quý thân bằng quyến thuộc, bạn hữu gần xa đã thăm viếng, điện thoại, gửi email, tụng kinh hộ niệm hồi hướng, cùng đến tham dự tang lễ và tiễn đưa hương linh của Vợ, Má, Bà Ngoại của chúng con/chúng tôi là:

Bà Nguyễn Ngọc Diệp
Pháp danh Quảng Phúc

Sanh ngày 01.01.1943
tại Trà Vinh Việt Nam
Tạ thế ngày 01.07.2018
tại Düsseldorf, Đức Quốc
Hưởng thọ: 75 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối có nhiều thiếu sót, ngưỡng mong chư Tôn Đức Tăng Ni niệm tình hỷ xả.

Tang gia đồng kính tri ân và kính bái:

- Chồng: Trần Quang Tuệ
- Trưởng Nữ: Trần Toàn Xuân & Titus Zimmermann và 2 cháu Alina và Lisa
- Thứ Nữ: Trần Toàn Mỹ & Nguyễn Gia Phước và 2 cháu Nguyễn Gia Thiện Justin và Nguyễn Mỹ Huệ Sophy
- Thứ Nữ: Trần Toàn Nga

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Chuyến Hoảng Pháp ngắn của Hòa Thượng THÍCH BẢO LẠC tại Hamburg

• Phương Quỳnh - Diệu Thiện

Sau khi mãn khóa Tu học Phật Pháp Châu Âu kỳ thứ 30 tại thành phố Neuss Đức Quốc, tổ chức trong 10 ngày từ 23.07 đến 01.08.2018, trở về lại trụ xứ, tôi được thông báo Hòa Thượng Thích Bảo Lạc có tâm ý muốn về chùa Bảo Quang Hamburg, thuộc miền Bắc nước Đức để vấn an sức khỏe Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm thương kính của chúng tôi.

Theo lời dí dỏm của Hòa Thượng ghi trong Email gửi Nguyên Đạo Văn Công Tuấn nhắn với nhà tôi, Hòa Thượng muốn gặp "phu nhân" của cả 3 anh em: Phù Vân, Văn Công Trâm và Văn Công Tuấn. Ngài làm chúng tôi thắc mắc, e ngại không hiểu có chuyện gì đây? Buồn hay vui...? Có lẽ Hòa Thượng nghĩ rằng: "Sau lưng người đàn ông thành công hay thất bại đều có sự đóng góp của người đàn bà". Thật ra, thường những chuyến hoảng pháp sang Đức Hòa Thượng không bao giờ quên đến thăm Sư Bà. Mỗi lần như vậy, Hòa Thượng đều muốn gặp cả ba anh em Phù Vân, Văn Công Trâm và Văn Công Tuấn để thăm hỏi tình hình sinh hoạt của người Việt và các Hội đoàn nơi đây.

Được tin đó, chúng tôi vô cùng cảm kích vì Ngài ở tuổi cao sức yếu, từ xứ Kanguru vượt đại dương hơn 24 giờ, bay sang Châu Âu để truyền trao giáo pháp Phật Đà cho hàng hậu học và cũng tưới tắm thêm những giọt mưa pháp cho hàng Phật tử chúng tôi ở khắp trời Âu này.

Mặc dù quá mệt mỏi trong suốt 10 ngày ở khóa tu, phải chịu đựng cái nóng ở nhiệt độ cao trên 35°C chưa từng có từ mấy chục năm qua ở Đức nói riêng hay Châu Âu nói chung, nhưng Ngài vẫn dành thì giờ đến gặp gỡ và vấn an Sư Bà Bảo Quang - người bạn cùng quê từ khi Sư Bà còn đảm trách hằng trăm trẻ mồ côi trong Cô Nhi Viện Diệu Định tại Đà Nẵng.



Nhân dịp này, lúc 15 giờ ngày 03.08.2018, Hòa Thượng đến thăm "Trung Tâm Phật Giáo Tây Tạng" (Buddhistisches Zentrum Hamburg) dòng Karma Kagyü tại Thaden Strasse Hamburg. Đón tiếp Hòa

Thượng và 15 người Phật tử Việt Nam là Kiến trúc sư Ronald Knaack, Phóng viên Michael den Hoet và Ông Andreas Behrens đều là thành viên Liên Hội Phật Giáo tại Cộng Hòa Liên Bang Đức – DBU, cùng khoảng 20 Phật tử người Đức. Dịp này chúng tôi cũng xin nhắc lại lần nữa để tán thán công đức của Kiến trúc sư Ronald Knaack trước đây nhiều năm đã từng giúp đỡ xây dựng ngôi chùa Bảo Quang. Phái đoàn Phật tử Việt Nam được dẫn vào đánh lễ Tôn Tượng Đức Thích Ca Mâu Ni tại chánh điện của Trung Tâm.

Sau phần đánh lễ, Hòa Thượng có ban một thời pháp ngắn bằng tiếng Anh; về các người con Phật trên toàn thế giới, không phân biệt chủng tộc, sống thân cận bên nhau, thực hành giáo lý vi diệu Phật Đà. Mọi người luôn biết sống hòa thuận và giúp đỡ lẫn nhau. Biết thương yêu chúng sinh để cho căn lành tăng trưởng và phúc lộc sẽ đến với mọi nhà. Bởi thế cho nên trong khu Trung Tâm đó có khoảng 40 gia đình sống với nhau trong tình lục hòa, rất là mật thiết. Họ cùng nhau tu tập, học kinh điển, rèn luyện và dạy dỗ con cháu, để không bị ảnh hưởng nếp sống không toàn thiện bên ngoài.

Hòa Thượng cũng không quên ngỏ lời khen ngợi các Phật tử Đức, tuy là ngày cuối tuần, cần nghỉ ngơi sau một tuần lễ làm việc mệt nhọc, mà họ vẫn đến đây cùng nhau an vui tu tập. Đúng là tinh thần tinh tấn chuyên tu của những hành giả muốn chọn con đường tu thân giải thoát. Sau cùng Hòa Thượng cũng chân thành cảm ơn sự nồng hậu đón tiếp của Trung Tâm.

Đại diện Trung Tâm, các ông Michael den Hoet và Ronald Kanaack đã trình sự hình thành và hoạt động của Trung Tâm cũng như trả lời một số câu hỏi của Hòa Thượng liên quan đến vấn đề tu tập.

Sau đó đoàn được hướng dẫn đi vòng tham quan quanh các cơ sở của họ. Nơi đây có một căn phòng dành riêng để phát hành nhiều món trang sức, chuỗi hạt có hình tượng Đức Phật, trông cũng đẹp lạ mắt.

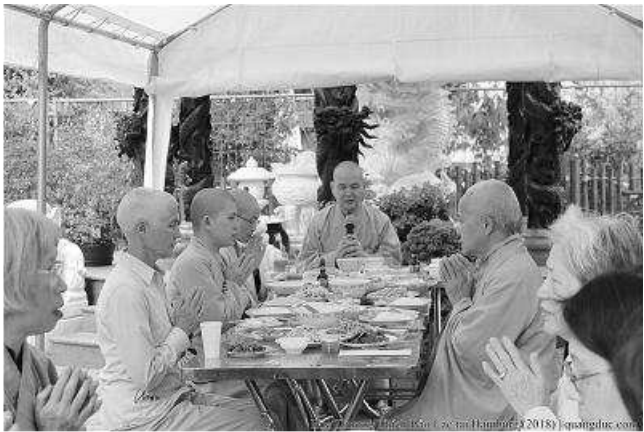
Cuối cùng họ mời cả đoàn vào phòng ăn. Trên bàn được trình bày sẵn những đĩa bánh tròn màu sắc hài hòa xinh xắn. Hòa Thượng và chúng tôi được thưởng thức trà, cà phê và bánh ngọt thật ngon miệng. Vì bánh đó đặc biệt chính tay các vị trong Trung Tâm làm để thiết đãi thật nồng hậu.

Mặc dù là lần đầu tiên chúng tôi mới đến đây, nhưng với tấm lòng đầy đạo vị của người con Phật; dù là người Đức, nhưng trên nét mặt của họ tiếp đãi với nụ cười rạng rỡ và ánh mắt đầy thâm tình. Họ rất trân trọng với Hòa Thượng chụp nhiều hình ảnh và đàm đạo với chúng tôi vui vẻ, thân mật giống như đã quen nhau tự đạo nào.

Đúng theo phong tục của người Đức, gặp gỡ lần đầu họ rất dè dặt khi tiếp xúc với mình. Nói năng cẩn thận và giữ một khoảng cách, chứ không giống như người Việt Nam. Trong trường hợp này có lẽ họ đã thấm nhuần giáo pháp của Đức Phật. Họ sống đơn giản, lòng từ ái rộng mở để trang trải một chút thương yêu "CHO" người, hơn là "NHẬN" vậy.



Đến 17g 30' buổi tiệc trà, cà phê, bánh ngọt chấm dút, chúng tôi chia tay trong niềm vui đượm tình đạo vị. Đặc biệt họ có tặng riêng Hòa Thượng tượng ngói Stupa bằng đá trắng rất đẹp và một giải khăn quàng trắng mang ý tưởng thiêng liêng của Phật Giáo Tây Tạng.



Hòa Thượng và chúng tôi trở về chùa Bảo Quang. Chiều hôm ấy Sư cô trụ trì Thích Nữ Tuệ Đàm Nghiêm thiết đãi Hòa Thượng món phở đặc biệt thơm ngon do chính Sư cô nấu. Chúng tôi ngồi quây quần nơi bàn ăn bên bờ con sông nhỏ trước mặt chùa. Lác đác có vài chiếc thuyền con qua lại trên sông, cảnh trí thật êm đềm thi vị. Nhiều tàu nhỏ quen thuộc chạy ngang qua, thường giảm tốc độ, để không phá tan bầu không khí tĩnh lặng trầm mặc của Thiền môn. Mỗi khi trông thấy bạn đạo thường vẫy tay chào vui vẻ. Sư Cô trụ trì cho biết mấy anh em trên chiếc tàu quen thường ghé thăm chùa.

Khi được tin có Hòa Thượng từ Úc Châu sang, mấy anh em đó có nhã ý muốn mời Hòa Thượng 8 giờ tối hôm ấy sẽ đến đón Hòa Thượng đưa đi tham quan một vòng thành phố bằng tàu thủy. Nhưng Sư Cô từ chối, vì vào giờ đó Hòa Thượng đã có hẹn trước với chúng tôi rồi. Trước khi xuống tàu, mấy anh em có gửi một số tịnh tài để cúng dường Tam Bảo. Họ không là Phật tử nhưng với tấm lòng hào hiệp của người Đức thật đáng khen.

Sau đó trong buổi gặp gỡ bốn người ở sân chùa cạnh Quan Âm Các bên dòng sông Bille, phụ lưu của sông Elbe. Elbe là con sông lớn chảy ngang qua thành

phố cảng Hamburg, lớn thứ 3 của Châu Âu. Dọc hai bên bờ có 2 hàng cây che bóng mát thật nên thơ yên tĩnh. Đạo hữu Thị Minh Văn Công Trâm và Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn xin cáo lỗi Hòa Thượng, vì công việc và sức khỏe nên hai „phu nhân” xin phép vắng mặt không đến đánh lễ Hòa Thượng được.

Trước tiên Hòa Thượng hỏi nhà tôi gặp gỡ Hòa Thượng Thích Như Điển vào thời gian nào? Và tiến trình đối với tờ báo Viên Giác ra sao?

Nhà tôi trình bày, vào năm 1982 lần đầu tiên nhà tôi gặp gỡ và đánh lễ Thầy Thích Như Điển trong dịp Thầy về Hamburg để làm lễ Phật cho đồng bào Phật tử tại đây. Đến năm 1983 biết nhà tôi đang phụ trách tờ báo của cộng đồng người Việt Hamburg, Thầy mời nhà tôi về cộng tác với tờ báo Viên Giác. Như vậy tính từ đó đến nay nhà tôi đã gắn bó với tờ báo tròn 35 năm. Sau đó Thầy giao trách nhiệm Chủ bút vào năm 1995, và từ năm 2003 thay Thầy điều hành tờ báo để Thầy nhập thất, tịnh tu, viết sách, dịch kinh điển... Báo Viên Giác được khai sinh từ năm 1979, ban đầu với 500 ấn bản, nhưng dần dần theo thời gian cải tiến số lượng độc giả cũng tăng lên, trên 5000 gia đình của 32 quốc gia trên thế giới trong số đó có độc giả Ki-Tô giáo cũng ủng hộ báo viên Giác. Nhưng sau này số độc giả lớn tuổi từ từ ra đi, nhất là vào khoảng năm 2010 khi hệ thống internet phủ sóng trên toàn cầu thì số độc giả trẻ tuổi thường đọc báo trên mạng. Vì vậy số lượng độc giả ngày càng giảm bớt rõ rệt.

Anh Văn Công Trâm trình bày, vào năm 1977 anh được biết Thầy Thích Như Điển, một người bạn cũ thời tiểu học ở quê nhà, nên anh bảo lãnh Thầy từ Nhật sang Đức thăm viếng. Thầy ở lại nước Đức một thời gian, nhằm vào lúc làn sóng thuyền nhân người Việt tỵ nạn được chính phủ Đức tiếp nhận nhiều ngàn người. Giữa lúc tinh thần của người Việt đang bất an dao động, nơi đây giá băng tuyết phủ. Mùa đông dài hơn mùa hè! Mọi thứ đối với người Việt đều khác biệt. Các gia đình thuyền nhân phải sống tập trung trong các trại tỵ nạn do người Đức lập ra. Trong thời gian này, Thầy Thích Như Điển cùng một số anh em sinh viên du học trước đây, thường đến các trại tỵ nạn thăm viếng, an ủi và thông dịch. Do đó nhiều bà con Phật tử tha thiết mong cầu Thầy ở lại nước Đức để bà con có nơi nương tựa tâm linh trên xứ người. Mặc dù Thầy muốn trở lại Nhật Bản để hoàn thành chương trình hậu đại học, nhưng tùy thuận chúng sanh Thầy đành ở lại và xin tỵ nạn tại xứ Đức, giã từ xứ Phù Tang. Người xưa thường nói: "Trong cái rủi có cái may". Nhờ vậy từ 40 năm nay Đức mới có ngôi Tổ Đình Viên Giác nguy nga đồ sộ, đứng trang nghiêm sừng sững tại thành phố Hannover ở miền bắc Đức. Như vậy, chúng ta có thể nói rằng Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác chính là người đầu tiên "Trồng sen trên xứ tuyết" này. Dần dần có nhiều ngôi chùa xinh đẹp nữa của quý Chư Tăng Ni xây dựng nằm rải rác trên nước Đức cũng như tại các quốc gia khác ở châu Âu. Đó cũng nhờ hồng ân chư Phật, chư Bồ Tát độ trì và nhiệt tâm ủng hộ của nhiều Phật tử khắp nơi và với tài cao đức dày của Hòa Thượng Thích Như Điển cùng với Hòa Thượng Khánh

Anh và Hòa Thượng Thích Tánh Thiết đã sáng suốt lèo lái con thuyền Bát Nhã nên mới vững mạnh được như ngày hôm nay.



Hằng năm anh Trâm có tổ chức hay tham gia các chương trình từ thiện khám và chữa bệnh cho người nghèo nơi vùng sâu vùng xa ở quê nhà. Hiện nay hằng tuần hai anh em Văn Công Trâm và Tuấn đến chùa Bảo Quang để phụ với quý Sư Cô chăm sóc và hầu Sư Bà. Anh Văn Công Trâm 3 ngày trong tuần, thứ Hai, thứ Tư và thứ Sáu; còn ngày Chủ nhật là phiên của anh Văn Công Tuấn. Như vậy hai anh em Trâm và Tuấn đã trọn tình trọn đạo với bào tỷ là Sư Bà Diệu Tâm. Thật đáng tán thán công đức đạo hạnh này.

Đến phần tôi cũng bị Hòa Thượng khảo bài. Thầy hỏi về con đường tu học của tôi thế nào? Có ảnh hưởng gì với con cái hay không? Tôi xin thưa, các cháu cũng là gia đình Phật tử. Trước đây thì tôi tẻ lắm vì phải lo cho gia đình, nhưng vào năm 2011 chúng tôi được nhân duyên thắp từng hai vị Hòa Thượng Thích Minh Tâm và Thích Như Điển hành hương Tích Lan trong chuyến hai Ngài được nhận giải thưởng Danh Dự của Hội Đồng Tăng Già và chính phủ Tích Lan trao tặng. Sau chuyến hành hương này, trở về nhà tôi thâm nguyện, xin lạy sám hối mỗi ngày. Ban đầu là 30 lạy, quen dần tôi xin lạy đủ 108 lạy cho đến nay. Mỗi sáng, 54 lạy Kinh Pháp Hoa, mỗi chữ 1 lạy. Phần trì tụng Chú Thủ Lăng Nghiêm thuộc được 98%, 24 trong 48 lời nguyện Di Đà, 12 lời nguyện Quán Âm và Phổ Môn Dược Sư. Về lễ Phật, buổi sáng phần tôi, buổi chiều phiên của nhà tôi, chia như vậy sẽ yên tịnh hơn. Hòa Thượng cười vui, hình như Thầy cũng bằng lòng những điều tôi trình bày nên không gì thắc mắc.

Hòa Thượng muốn biết sự liên lạc giữa chùa Bảo Quang với các tổ chức Phật giáo tại Hamburg. Vấn đề này Hòa Thượng hỏi anh Nguyễn Đạo là đúng. Vì anh làm việc tại Universität Kiel, anh thường xuyên liên hệ với các tổ chức người Đức. Đặc biệt anh có người bạn Đức tri kỷ là giáo sư Tiến sĩ tên là Olaf Beuchling dạy ở các trường Đại học trên nước Đức. Ông ta đã kinh qua hơn 20 năm nghiên cứu về Giáo lý Phật giáo rất kỹ, tường tận. Ông đã tìm thấy "Phật là ánh mặt trời, ta là hoa hướng dương". Nên trước đây vài năm ông đã chân thành xin làm đệ tử của Hòa Thượng Thích

Như Điển. Lễ quy y tại chùa Bảo Quang và được Thầy Bổn Sư cho Pháp danh là Thiện Trí. Mỗi năm vào những dịp lễ lớn, như Tết Nguyên Đán, Phật Đản, Vu Lan, anh Nguyễn Đạo mời các phóng viên báo chí, đài truyền hình Đức, đến chùa Bảo Quang dự lễ quay phim chụp hình phát lên truyền hình và đăng báo. Phần liên hệ với truyền thông Đức, anh rất thông thạo và cũng có tâm tình nên hằng năm trong lễ Vesak (Phật Đản) do các tông phái Phật giáo ở Đức tổ chức, anh đã thông báo cho bà con Phật tử Việt Nam đến tham dự lễ hội...

Hôm sau, Phật tử về chùa khá đông gần 100 vị để được nghe thời pháp của Hòa Thượng Bảo Lạc. Thời pháp kéo dài gần 1 giờ 30 phút với ý nghĩa chỉ vòn vẹn hai chữ "Dễ và Khó". Hòa Thượng hỏi cả đạo tràng nên chọn chữ nào để áp dụng trong đời sống của mình hầu đem lại lợi ích bản thân, gia đình và xã hội. Hầu hết trong đạo tràng đều chọn chữ "Dễ". Để trả lời chọn chữ nào đúng thì Hòa Thượng có kể một câu chuyện: Thời Đức Phật còn là Thái tử, khi lên vua cha đi dạo ra ngoài 4 cửa thành của cung điện, Thái tử trông thấy cảnh già nua, bệnh tật, nghèo khổ, chết chóc..., nên tâm nguyện muốn tìm con đường giải thoát cho chúng sanh. Nhưng ý nguyện của Thái tử thường bị vua cha và triều thần tìm mọi cách để ngăn cản. Vì vậy nên Thái tử xin triều kiến vua cha và xin vua giải thích cho 4 điều:

- Sống mãi không già,
- Già mà không chết,
- Thân không đau ốm
- Tất cả mọi người đều không khổ.

Bốn điều trên vua Tịnh Phạn không thể giải thích được. Nên sau đó âm thầm trong đêm Thái tử ra đi với Sa Nặc (người giữ ngựa cho Thái tử). Như vậy cách đây hơn 2600 năm, Đức Thế Tôn đã dám chọn con đường quá khó khăn, đầy gian khổ. Ngài dám bỏ cung vàng điện ngọc, vợ đẹp con xinh, xa lìa tất cả để đi tu khổ hạnh quyết tâm tìm con đường giải thoát cứu khổ cho chúng sanh. Đó là Đức Thế Tôn đã chọn điều "Khó" vậy.

Hòa Thượng cũng nhắc nhở chúng ta, đối với con cái, từ lúc còn nhỏ trong gia đình phải tập cho chúng biết tự lo cho bản thân. Thương con, cha mẹ không phải làm tất cả cho nó, mà phải biết hướng dẫn nó tự lập, để biết khổ như thế nào, đừng ỷ lại vào người khác. Như vậy khi lớn lên nó mới tự tin và mạnh dạn ra đời tạo lập sự nghiệp được...

Sư Cô trụ trì đại diện cho quý Chư Ni và đạo tràng Bảo Quang thành kính đánh lễ tri ân những lời pháp nhủ vô cùng quý giá của Hòa Thượng Hội Chủ Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan. Hòa Thượng đã không quản ngại xa xôi nóng bức mà về Hamburg để vấn an sức khỏe Sư Bà chúng con. Chúng con được Sư Bà giáo huấn "Sống ở đời mình luôn niệm ân chứ không nên niệm oán". Xin niệm ân Hòa Thượng và chúng con luôn ghi nhớ mãi ơn sâu nghĩa nặng này".



Sau thời pháp, cả đạo tràng chúng tôi đều cảm thấy an vui, thoải mái do những giọt mưa pháp của Hòa Thượng đã thấm đượm vào lòng mỗi hành giả.

*Ngục lặn trong vòng xoay ngũ trước
Ngưỡng mong Bồ Tát hiển hiện ngay
Thính chúng đó đây về câu hội
Diễn kinh Bát Nhã niệm tròn đầy.*
(Thơ Sông Thu - Thích Bảo Lạc
trong Kỳ Yếu Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19)

Những nụ cười từ bi nhân hậu, pha lẫn với lời giảng pháp ở khóa tu Phật Pháp Châu Âu mới những ngày trước đây vẫn còn in sâu trong đầu tôi, với giọng nói từ tốn, nhẹ nhàng giống như bào đệ của Ngài là Hòa Thượng Thích Như Điển. Có ai thắc mắc những điều không hay thì Ngài trả lời "Chúng sanh mà". Ba chữ giản dị nhưng thật sâu sắc để thấm đượm vào lòng.

*Từ trong giọt lệ giữa đời
Mấy ai tìm được nụ cười Pháp Hoa.*

Đó là 2 câu thơ treo ở khóa tu học năm nào, đúng như nụ cười của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc nhân từ và đôn hậu. Hình ảnh của Hòa Thượng, vẫn còn sâu đậm trong tâm khảm mọi người, không dễ gì quên được.

Trước khi từ giã, Hòa Thượng còn dặn dò chúng tôi, cứ giữ như vậy, luôn tinh tấn tu học, giữ giới hành trì để mau đến bờ giác ngộ.

Thật phúc thay cho những vị xuất gia và những hành giả tại gia được may mắn kề cận bên Hòa Thượng. Lòng từ bi luôn thương xót chúng sanh của Hòa Thượng ở Úc Châu và Tân Tây Lan cũng đã lan tỏa đến cả trời Âu này.

Cúi xin Đức từ bi gia hộ cho Hòa Thượng được phước thọ miền trường, tuệ đăng thường chiếu.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát.

Phương Quỳnh - Diệu Thiện
Hamburg, mùa Vu Lan, tháng 8.2018
Photo: Nguyễn Đạo

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi chân thành tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển, chùa Viên Giác Hannover.
- Sư Cô Song Nghiêm, Thầy Pháp Ấn và quý Thầy Cô của Viện Phật Học Ứng Dụng Âu Châu (EIAB) Waldbröl và các thiện sinh Ý.
- SC Tuệ Đàm Châu và anh chị ban Hộ Niệm Chùa Bảo Đức Oberhausen.
- Hội Ái Hữu Petrus Ký / Âu Châu.
- Nhóm CKTL Düsseldorf.
- Đạo Tràng Từ Nghiêm.
- Cùng toàn thể quý thân hữu xa gần và thân bằng quyến thuộc ở Đức, Việt Nam, Hoa Kỳ, Úc, Bỉ, Pháp, Gia Nã Đại đã điện thoại, gửi điện thư, gửi vòng hoa, phân ưu, đã đến tụng kinh, làm lễ Cầu Siêu, gửi phúng điếu, tịnh tài về chùa Bảo Đức cúng dường, hồi hướng công đức và không quản ngại đường sá xa xôi, đến cầu nguyện, tiễn đưa linh cữu của mẹ, bà, cố của chúng tôi.



Bà Mai Thị Kiêm
Pháp danh Thiện Liên
Sanh năm 1933,
từ trần lúc 10 giờ 55 sáng ngày 19.6.2018
Nhằm ngày 6 tháng 5 năm Mậu Tuất
tại Schermbeck Đức Quốc.
Thượng thọ 86 tuổi.

*Nghi Lễ Chung Thất được tổ chức ngày 5.8. lúc 10 giờ sáng tại Chùa Bảo Đức,
Sterkraderstr. 105, 46117 Oberhausen*

Kính mời Anh/Chị, các bạn tham dự, tích lũy và hồi hướng công đức để hương linh được tiếp dẫn, siêu thoát về nơi Thiện Đạo.

Trong lúc tang gia bối rối có điều chi sơ suất, kính mong quý vị thông cảm và niệm tình tha thứ.

Herzlichen Dank sagen wir allen, die sich in stiller Trauer mit uns verbunden fühlten, ihre Anteilnahme in mitfühlender Weise zum Ausdruck brachten und unsere liebe Mutter, Schwiegermutter und Oma auf ihrem letzten Weg begleiteten.

Tang gia đồng kính bái

- Trưởng nam: Lý Huỳnh Bá, vợ Lý Huỳnh Hoàng Ánh và các con, các cháu
- Trưởng nữ: Lý Thị Kim Duyên, chồng Bùi Văn Hùng và các con, các cháu
- Thứ nữ: Lý Thị Kim Liên, chồng Bùi Mạnh Hùng và các con
- Thứ nữ: Lý Thị Kim Hoàng, chồng Gerd Poppenberg và các con.
- Thứ nam: Lý Huỳnh Dũng, vợ Hoàng Diệu Hiền và các con
- Thứ nam: Lý Huỳnh Sĩ, vợ Sabine Scarcella và các con
- Trai út: Lý Tùng Phương

Kính mừng kỷ niệm 40 năm chùa Viên Giác và Hội Phật Tử Viện Nam Ty Nạn tại CHLB Đức

(Nhân lễ kỷ niệm 21.05.2018 tại Tổ đình Viên Giác)

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

Kính ngưỡng bạch Hòa Thượng Phương Trưởng chùa Viên Giác,

Kính bạch Chư Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, chư Đại Đức Tăng - Ni, chư vị Cổ Vãn Giáo Hạnh GDPTVN tại Đức

Mỗi lần về chùa Viên Giác, khi đón xe điện từ nhà ga chính Hannover, con thường tìm đến nơi có treo bản đồ thành phố, để nhìn thấy chùa Viên Giác tọa lạc trên đó, chùa mình được ghi bằng tiếng Đức là "Pagode Kloster Viên Giác" - trong tâm tư con, một người Việt xa xứ, có cảm nhận rằng con đang đi trên đường quê hương. Con cảm nhận như vậy bởi đây là một sự nhiệm mầu, không ngờ rằng giữa vùng đất kỹ nghệ Âu Châu, lại nở sen giác ngộ, trở lá Bồ đề, là 2 biểu tượng kiến trúc của ngôi chùa Viên Giác giữa xứ Đức này.

Do vậy 40 năm hiệu hữu của ngôi chùa Viên Giác đã giúp cho các thế hệ trẻ như chúng con thấm nhuần được 2 câu thơ đề đờ của Hòa Thượng Thích Mãn Giác:

*"Mái chùa che chở hồn dân tộc,
Nếp sống lâu đời của Tổ Tông".*

Đã 40 năm kể từ ngày Lễ An Vị Phật đầu tiên tại Niệm Phật Đường Viên Giác năm 1978. Vào thời điểm khởi công xây dựng, chùa Viên Giác là công trình xây chùa lớn nhất Âu Châu, mà công trình xây chùa càng lớn thì thị phi, và tiếng gièm pha cũng lớn theo. Đó là chưa nói đến các khó khăn về thủ tục hành chánh và tài chánh. Dự chi cho việc xây chùa là 7 triệu Đức Mã, trong khi chùa chỉ có vốn vụn 300.000 trong nhà băng. Chùa không chuyển tiền đúng hạn, thì nhà thầu sẽ ngưng tiến trình, trong khi đó nhiều Phật tử tỏ vẻ bất đồng khi thấy chi phí chùa quá lớn, có người thách thức „Thầy mà xây được chùa, thì tôi đi đầu xuống đất!". Bao nhiêu khó khăn chông chật, nhưng Thầy Trụ Trì mang tâm niệm: "Nếu chấp thuận trở ngại thì thông suốt, nếu mong cầu thông suốt thì luôn bị trở ngại", đây là tinh thần trong Luận Bảo Vương Tam Muội. Đến ngày khánh thành chùa, khi các sóng to gió lớn, các chướng ngại đã qua rồi, Thầy Trụ Trì tri ân tất cả Đạo hữu Phật tử xa gần trong và ngoài nước Đức, cũng như những vị không phải Phật tử, hoặc không là người Việt đã đóng góp công, góp của cho ngôi già lam thành tựu, rồi Thầy đại diện cho Tăng cũng như tín đồ Việt Nam tại Đức hiến dâng ngôi chùa Viên Giác cho GHPGVNTN Âu Châu. Có lẽ đây là bài học bất ngờ nhất, xác thực nhất về tinh thần vô ngã cho hàng Phật tử chúng con.

Hôm nay, ôn lại quá trình 40 năm hiện hữu của chùa Viên Giác, không chỉ để nhớ lại một công trình xây dựng, mà để học những bài học sống qua quá trình thành lập chùa. Nếu hàng Phật tử chúng con chịu tìm hiểu, học hỏi và áp dụng các bài học này, chắc chắn sẽ thành tựu tất cả các việc đạo lẫn việc đời. Chúng con hiểu rằng Phật sự nào cũng cần bắt đầu từ một sự phát nguyện, và sẽ thành tựu nhờ tinh thần vị tha - vô ngã. Do vậy, mỗi khi Huỳnh Trưởng chúng con phát nguyện nhận lãnh trách nhiệm, chúng con đều tựu về trước Đại Hùng bửu điện của Chùa Viên Giác dâng lời phát nguyện lên Tam Bảo, hầu được Tam Bảo nơi đây chứng tri và hộ trì cho sự phát nguyện của mình.

Đến mùa hè năm 1992, chùa Viên Giác mới bắt đầu khởi công xây hồ sen ngoài sân, với đường kính dài 7 mét. Lúc đó bên ngoài sân trong hồ chưa có sen, nhưng bên trong chùa đã có những đóa sen mọc lên rồi, mọc từ những năm 1987, mà hiện nay có 7 đóa sen đang nở xanh tươi, các sen có tên là Minh Hải, Tâm Minh, Chánh Dũng, Chánh Niệm, Pháp Quang, Chánh Giác và Chánh Tín.

Giống Sen Trắng GDPT bắt nguồn từ giai đoạn lịch sử đen tối của nước nhà vào những thập niên 30, khi dân tộc Việt Nam bị đô hộ bởi ngoại bang, khi văn hóa cổ truyền dân tộc đang có nguy cơ bị bứng gốc bởi văn hóa Tây phương truyền vào, đạo đức tuổi trẻ thời đó bị suy đồi, do đó Phật giáo phát động phong trào chấn hưng. Nhờ ảnh hưởng phong trào này, các tổ chức giáo dục Thanh Thiếu Nhi được hình thành do bác sĩ Tâm Minh Lê Đình Thám khởi xướng: bắt đầu là Ban Đồng Ấu (1938), Đoàn Thanh niên Phật học Đức Dục (1940), Gia Đình Phật Hóa Phổ (1943) và sau này thống nhất đổi tên thành Gia Đình Phật Tử (1951), trong đó có GDPT Hà Thanh, thuộc thôn Mỹ Hạc, xã Xuyên Mỹ, quận Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Rồi biến cố 1975 khiến nhiều người Việt phải rời quê hương đi tìm tự do ở hải ngoại này. Một lần nữa dân tộc Việt Nam, nhất là thế hệ trẻ ở nước ngoài, đứng trước nguy cơ quên đi cội nguồn, quên đi nét đẹp văn hóa và truyền thống tâm linh của dân tộc. Vì vậy, Hòa Thượng Phương Trưởng chùa Viên Giác, vốn xuất thân từ Oanh Vũ và ngành Thiếu GDPT Hà Thanh, đã triệu tập các Huỳnh Trưởng đang sinh sống tại Đức để bàn thảo và tiến đến hình thành GDPT, trong số các anh đó có Htr. Thị Lộc, hiện là Htr. cấp Dũng GDPT VN. Kết quả là các GDPT được hình thành từ năm 1987, và chùa Viên Giác đã trở thành trung tâm sinh hoạt chính cho các GDPT tại Đức. Nơi đây GDPT tại Đức đã được phép tổ chức 11 lần Đại Hội Huỳnh Trưởng, đặc biệt năm 2000 có Đại Hội Huỳnh Trưởng GDPTVN toàn Hải Ngoại cũng được diễn ra tại đây. Đó là chưa kể đến những kỳ trại lớn nhỏ, trại huấn luyện, khóa tu dưỡng, hội thảo, khóa tu học v.v... đều diễn ra trong khuôn viên của chùa Viên Giác. Không có không gian nào của chùa, mà quý Thầy khước từ không cho chúng con sử dụng làm nơi chốn sinh hoạt và tu học; không có ngõ ngách nào của chùa mà ACE chúng con chưa nghĩ đến việc tận

dụng cho sinh hoạt, ngay cả bãi đậu xe bằng xi măng của chùa, bãi đất xây dựng bên cạnh chùa, chúng con đã cảm lều, tổ chức 2 trại huấn luyện Huyền Trang trên đó, để rồi nửa đêm tiếng xe lửa trên đường ray động thêm xi-măng gọi bên tai "tinh tấn, tinh tấn", khiến tâm chúng con thấy hoan hỷ, bởi cảm nhận nơi đây là nhà, chính nơi đây GDPT luôn được Thầy Trụ Trì và Chư Tăng Ni trong chùa thương yêu, bảo bọc.

Do vậy 40 năm hiện hữu của chùa Viên Giác, cũng là 40 năm hiện hữu của tình thương, sự bảo bọc mà Hòa Thượng Phương Trượng, rồi đến các vị trụ trì đời tiếp theo, từ vị đệ nhất TT. Thích Hạnh Tấn, đệ nhị ĐĐ. Thích Hạnh Giới, đệ tam ĐĐ. Thích Hạnh Bốn, cùng như chư Tôn Đức trong Chi Bộ Đức Quốc, luôn thương tưởng GDPT chúng con nói riêng, và thế hệ trẻ nói chung.

Bên cạnh tình thương và sự bảo bọc, là sự dạy dỗ và hướng dẫn tu tập tinh cần. Hòa Thượng Phương Trượng có viết về 2 pháp bảo quý nhất của chùa Viên Giác như thế này:

"1. Sự tu hành tinh tấn của người xuất gia

2. Sự tu học liên tục của các Phật tử Đức - Việt".

Rồi Hòa Thượng dạy rằng: "*Phật pháp hưng thịnh tùy theo sự giữ giới và thực hành giáo pháp của Đức Phật*". Ai từng về chùa công quả, tham gia các sinh hoạt tu học trong chùa, từ thời công phu sáng đến thời công phu khuya, có lẽ sẽ cảm nhận nét tu học của chùa Viên Giác lấy giới luật làm Thầy. Riêng GDPT chúng con khi đi ra ngoài nước Đức, thường được nghe các GDPT bạn nói rằng: "*GDPT ở Đức là đệ tử chùa Viên Giác nên làm việc rất nghiêm túc và tu học có truyền thống*". Rồi có Trưởng khác nghe vậy, nói thêm: "*Đệ tử của Thầy Viên Giác mà, Thầy nghiêm lắm!*". Chúng con luôn tâm niệm rằng, nhờ sự giáo huấn rất nghiêm của Thầy, mà sự tu học đã trở thành nét sinh hoạt tiêu biểu của GDPT tại Đức, nhìn lại thì GDPT tại Đức đã tổ chức liên tục 22 lần khóa tu học truyền thống, nhiều nhất so với các GDPT bạn tại Âu Châu. Tính đến nay hôm nay, với con số 17 vị xuất gia, có thể nói GDPT tại Đức có nhiều đoàn viên GDPT đi xuất gia nhất trong phạm vi Âu Châu.

Do vậy 40 năm hiện hữu của chùa Viên Giác, cũng là 40 năm kiến tạo các đạo tràng tu học, tùy theo lứa tuổi và môi trường xã hội, mà Khóa Tu Học của GDPT chỉ là một điển hình trong rất nhiều đạo tràng được kiến lập nơi đây.

Kính bạch Hòa Thượng Phương Trượng,
Kính bạch Chư Tôn Đức Tăng, Ni hiện tiền,

* Sau 40 năm, chùa Viên Giác vẫn đứng vững với hạnh nguyện:

Viên Thành Đạo Nghiệp Tây Âu Quốc
Giác Ngộ Chúng Sanh Đạo Lý Truyền.

GDPT chúng con hôm nay vẫn tập về đây xin thành tâm tán dương hạnh nguyện đó, và cùng hướng về quê hương - để nhớ ơn Thầy Tổ của một

ngôi chùa ở Hội An- nơi xuất xứ của tên chùa Viên Giác.

* Đối với chúng con, ngày kỷ niệm 40 năm thành lập chùa Viên Giác, cũng là dịp để ACE GDPT chúng con khắc dạ ghi tâm ân sâu của Chư Tôn Đức đã tạo dựng ngôi già lam Viên Giác này để chúng con có nơi nương tựa trên bước đường tu học. Chúng con kính xin dành lễ tri ân và xin nguyện hộ trì, giữ gìn ngôi già lam này, để văn hóa dân tộc, truyền thống tâm linh của tổ tông mãi được kế thừa bởi các thế hệ tiếp nối.

Toàn thể Huỳnh Trường và đoàn viên GDPT chúng con thành tâm kính chúc Hòa Thượng Phương Trượng, kính chúc Chư Tôn Đức Tăng Ni pháp thể vạn an, chúng sanh dị độ.

Kính thưa Đạo hữu Minh Dũng, Hội Trưởng Hội Phật Tử,

Kính thưa quý Đạo hữu trong Ban Chấp Hành Hội, quý Đạo hữu thuộc 22 Chi Hội tại Đức, cùng toàn thể quý Đạo hữu Phật tử hiện diện và quan khách,

Nói đến 40 năm thành lập chùa Viên Giác, không thể không nói đến 40 năm hoạt động của Hội Phật Tử VNTN tại Đức, cùng các chi Hội trên khắp nước Đức.

Với tâm nguyện hộ đạo từ ngày đầu chùa được thành lập, quý vị đã chia sẻ những thăng trầm của chùa Viên Giác với Thầy Trụ Trì. Mỗi một thước đất, một viên gạch, một miếng ngói của chùa Viên Giác hôm nay cũng một phần do quý Chi Hội vận động từ địa phương mà có được. Thật là một duyên lành, GDPT được đồng hành cùng quý vị để hộ trì Tam Bảo, các Phật sự được Chi Bộ giao phó.

Ngoài những đóng góp cho chùa, Hội Phật Tử, các Chi Hội còn yểm trợ cho GDPT về mặt tài chánh khi cần, để GDPT có thêm thuận duyên sinh hoạt, để các Trưởng có thể tập trung vào việc chính là huấn luyện và hướng dẫn các đoàn sinh.

Nay nhân kỷ niệm 40 năm thành lập Hội, GDPT xin kính tri ân quý vị trong Hội qua các nhiệm kỳ, từ nhiệm kỳ của Bác Hội Trưởng Thị Minh Văn Công Trâm, đến Bác Thị Tâm Ngô Văn Phát, Bác Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp và đương nhiệm là Đạo hữu Hội Trưởng Minh Dũng Nguyễn Văn Hùng.

Thay mặt GDPT VN tại Đức, xin gửi đến quý vị 2 câu đối và 2 câu thơ, do Htr. Thị Hiện sáng tác để kính mừng 40 năm thành lập Hội.

Bảo tồn văn hóa chốn tha phương - Xiển dương Phật Pháp nơi hải ngoại

Niệm từ hạnh nguyện độ sanh - Đồng hương đồng đạo phát tâm hộ trì.

Sau cùng, xin kính chúc toàn thể quý Đạo hữu thân tâm an lành và bồ đề tâm kiên cố.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức,
Trưởng Ban,
Nguyễn Mẫn – Nguyễn Đình Hưng

TỚI JORDAN để hỏi đá bao nhiêu tuổi đời

• Lương Nguyên Hiền



Bản đồ Jordan (Ảnh Internet)

Máy bay đáp xuống phi trường Queen Alia International Airport vào lúc nửa đêm, chuyến bay bị trễ mấy tiếng đồng hồ. Phi trường mang tên của Alia Baha Ad-Din Touqan (1948-1977) nằm cách thủ đô Amman của Jordan khoảng 35 Km. Alia là hoàng hậu của Jordan, bà mất lúc còn rất trẻ, 29 tuổi, trong một tai nạn máy bay trực thăng ở Amman. Vị vua quá cố của Jordan, Hussein bin Talal (1935-1999), vì tiếc thương người vợ yêu quý của mình, nên đã lấy tên bà đặt cho phi trường quốc tế này.

Trời Amman tối như mực nhưng mát lạnh, khác hẳn cái nóng bức ban ngày của một đất nước nhiều sa mạc nắng cháy và lăm cao nguyên khô cằn sỏi đá. Những cơn gió thổi tới tấp đập vào mặt làm tôi tỉnh ngủ hẳn. Anh hướng dẫn viên du lịch tên Jamali đón chúng tôi ở cổng phi trường. Anh khoảng chừng 60 tuổi và nói tiếng Đức rất thành thạo. Anh đã từng du học ở Đông Bá Linh vào thời kỳ mà nước Đức vẫn còn bị chia đôi. Về lại Jordan, anh không sử dụng bằng kỹ sư cơ khí của mình mà đi làm hướng dẫn viên du lịch, có lẽ nghề này dễ kiếm việc hơn và cũng vui hơn. Chúng tôi được chờ bằng xe Bus về Hotel lúc 3 giờ sáng. Hotel nằm ở trung tâm thành phố Amman. Anh Jamali nói đùa, anh để chúng tôi được ngủ nướng đến 8:00 giờ sáng thay vì như thường lệ 7:00 giờ đã bị đánh thức dậy để lên đường đi tham quan. Ngủ mấy tiếng đồng hồ ở Hotel, tuy hơi ít nhưng đi chơi là vậy, có cái thất thường của nó mà mình phải chấp nhận. Với lại đối với tôi, ngủ ít không phải là vấn đề, tôi có thể ngồi ngủ bất cứ lúc nào trên xe Bus dù đang chạy, nên nhờ vậy mau lấy lại sức.

Chuyến du lịch của chúng tôi tổng cộng 10 ngày, bắt đầu từ thủ đô Amman của nước Jordan đi vòng xuống thành phố cổ Petra. Sau đó vượt biên giới qua Israel để tắm ở biển Chết (Dead sea), thăm hai ba thành phố cổ rồi tới Tel Avis, thủ đô của nước Israel, cũng là điểm cuối cùng của chuyến đi. Trong bài này,

tôi chỉ muốn thu hẹp lại trong phạm vi đất nước Jordan. Bởi nếu viết thêm Israel, biết bao nhiêu chuyện để kể, bao nhiêu chuyện để nói vì những thành phố chúng tôi đi qua như Jerusalem, Bethlehem, Nazareth,... đều có quá nhiều thăng trầm, quá nhiều đổi thay của lịch sử. Mà lịch sử của nó như một ngọn lửa âm ỉ từ ba ngàn năm trước và ngày hôm nay thì bùng cháy, không ai có thể biết đến bao giờ mới chấm dứt. Chuyển đi này, tôi được may mắn gặp 3 người hướng dẫn viên đến từ 3 nơi khác nhau: Jordan, Israel và Bethlehem nằm ở Bờ Tây (Westbank) thuộc Palestine. Ở Jordan, hướng dẫn viên đầu tiên là anh Jamali gốc Palestine, mang quốc tịch Jordan, sinh ra và lớn lên trên đất nước này. Vào năm 1948, như phần đông các người Palestine phải bỏ đất ra đi, cha mẹ anh cùng 700.000 người đồng hương chạy qua Jordan tỵ nạn. Ước mơ của cha anh được chết ở quê cha đất tổ không bao giờ thành tựu, ông mới mất cách đây mấy năm ở Jordan.

Ở Israel, hướng dẫn viên thứ hai là chị Henna. Chị gốc người Do Thái nhưng sinh và lớn lên ở Hòa Lan. Sau Đệ Nhị Thế Chiến, khi đúng 18 tuổi chị tự nguyện di cư qua Israel và sống ở đây cho đến ngày hôm nay. Những ngày tháng đầu tiên ở đất nước mới lạ này, chị sống và làm việc ở Kibbutz, một kiểu Cộng đồng kinh tế, xã hội, canh nông mới ở Israel. Thành viên Kibbutz sống và làm việc không có tài sản riêng tư nhưng được nuôi ăn ở và cho quần áo. Chị búi ngủi kể thêm về người mẹ yêu thương của chị. Thời Đệ Nhị Thế Chiến bà sống ở Hòa Lan và cũng như phần đông phụ nữ Do Thái khác, không bao giờ nói cho con cái biết tại sao mình còn sống sót mà không bị bỏ xác ở lò sát sinh của Đức Quốc Xã. Đây là một bí mật của mẹ chị và bà đã mang theo xuống đáy mồ của mình. Cần nhắc lại là có khoảng trên 6 triệu người Do Thái bị giết dưới thời Đức Quốc Xã.

Hướng dẫn viên thứ ba ở Bethlehem, nơi Chúa Jesus sinh ra đời. Anh là người Palestine trẻ tuổi, sinh ở Bethlehem, đang phải sống trong bầu không khí sôi động, căng thẳng của một đất nước đầy bất ổn. Anh nói cho chúng tôi nghe về cuộc sống cơ cực của dân chúng ở Bethlehem bị bao quanh bởi những bức tường do người Do Thái xây và kể về nhân vật Hanzala nổi tiếng trong thể loại tranh châm biếm ở Palestine. Cậu bé Hanzala đầu tròn, đi chân đất luôn luôn quay mặt vào bức tường và thề rằng chỉ quay lại khi đất nước được độc lập.

Ba người hướng dẫn viên, 3 tâm sự, 3 nghịch cảnh, 3 cuộc sống và 3 sự chịu đựng cũng khác nhau. Tôi nghe mà trong lòng chùn xuống, chiến tranh ở đâu cũng vậy, người dân vẫn là người bị đau khổ, bị thiệt thòi, bị mất mát nhiều nhất.

Jordan, quê hương của huyền thoại

Jordan là một quốc gia có tên chính thức là Vương quốc Hashemite Jordan (Hashemite Kingdom of Jordan). Vua Abdullah II trị vì ở Jordan từ năm 1999 cho đến nay, là một thành viên của dòng họ Hashemite, hậu duệ trực tiếp của nhà Tiên tri Muhammad. Một quốc gia tương đối nhỏ có diện tích

dưới 90.000 km² (Việt Nam khoảng 330.000 km²) với dân số 9,5 triệu người (2015), Jordan có chung biên giới với Israel, Syria, Iraq, Palestine và ngoài ra cùng chung với Israel biển Chết, vịnh Aqaba (biển Đỏ).

Jordan nằm trên ngã ba của Đông và Tây, nơi khi xưa những đoàn lạc đà chở đồ gia vị, nhũ hương, tơ lụa tấp nập qua lại, nơi gặp gỡ của Thiên Chúa giáo và Hồi giáo với lịch sử ngàn năm, nơi có thiên nhiên hoang dã với sa mạc Wadi Rum khô cằn nhưng vô cùng độc đáo, với hẻm núi Petra huyền bí tuyệt vời, với biển Chết mặn mà, với ngọn núi Nebo mà từ đó Moses, nhân vật trong Kinh Cựu Ước, đã nhìn thấy miền đất hứa của Thiên Chúa ban cho dân Do Thái trước khi mất.

Tôi đã mê đất nước này lâu lắm rồi, từ khi coi phim "Lawrence of Arabia". Cuốn phim nổi tiếng này đã lấy sa mạc Wadi Rum làm bối cảnh. Lấy bối cảnh ở Wadi Rum hay ở Petra còn có rất nhiều phim khác như "Indiana Jones and the Last Crusade", "Sinbad and the Eye of the Tiger", "Passion in the Desert", "Arabian Nights", "Transformers: Revenge of the Fallen", "Rogue One: A Star Wars", "The Martian", "Prometheus",... Toàn là những phim nổi tiếng, đắt giá, đáng coi. Đất Jordan phần đông là sa mạc khô cằn, trơ trọi, nắng cháy da đầu, nơi "chó ăn đá, gà ăn sỏi", nơi bộ hành đi qua không dám quay đầu nhìn lại. Nhưng chính cái hoang sơ của trời đất nơi đây đã làm mê hoặc lòng người. Nhưng Jordan không chỉ có cảnh mà còn có rất nhiều công trình kiến trúc lịch sử ngàn năm. Những di tích có khắp nơi ở Jordan là những kỳ quan của thế giới như ở Petra với Al Khazneh xây từ thời văn minh Nabatean, Jerash với những phế tích từ thời La Mã, Wadi Ghuweir với lâu đài Shobak, thủ đô Amman là thành phố cổ có người ở lâu đời nhất thế giới,... Văn minh của Jordan là một nền văn minh lâu đời, đa dạng, kết hợp từ nhiều nền văn minh cổ khác nhau. Ở Jordan vẫn còn tồn tại nền văn minh rất xưa như Babylon, đế chế Ba Tư, đế chế Ai Cập thời các Pharaon, nền văn minh Nabatean... Ngoài ra, đế chế Hy Lạp thời Alexander đại đế, đế chế La Mã, đế chế Byzantine, đế chế Ottoman và đế chế Anh đã từng hiện diện nơi đây và đã để lại những dấu ấn sâu đậm trên đất nước này.

Jerash, thành phố Pompeii của Trung Đông

Ở Amman được một ngày, chúng tôi lên đường đi tới Jerash. Jerash cách Amman 48 km về phía Bắc, đi xe Bus mất khoảng 45 phút. Từ đằng xa, tôi đã nhìn thấy những công trình kiến trúc La Mã nổi lên trên vùng trời trong vắt của một ngày nắng ráo. Jerash một thành phố với ngàn năm lịch sử được xây dựng từ thời đế chế La Mã, cùng thời với Pompeii. Pompeii, một thành phố phồn thịnh ở Napoli bên Ý, năm 79 Công Nguyên đang trong thời cực thịnh, bất chợt bị chôn vùi hoàn toàn dưới đồng tro tàn sau một cơn thịnh nộ kéo dài 2 ngày của ngọn núi lửa Vesuvius. Từ đó Pompeii đi vào quên lãng, cho đến năm 1748, tức là 1.700 năm sau người ta mới tìm thấy được nó nằm sâu dưới lòng đất. Thành phố Pompeii đã đi vào lịch sử thế giới, ngoài những di tích quý giá được khai

quật, các nhà khảo cổ còn dựng lại được những thân xác của con người bị chôn sống bất ngờ bởi ngọn núi lửa phun ra quá nhanh.



Quảng trường Oval Forum (Ảnh tác giả)



Phế tích ở Jerash (Ảnh tác giả)



Nhà hát lộ thiên chứa được 5.000 người (Ảnh tác giả)

Để tưởng nhớ đến Pompeii, người ta đặt cho Jerash là "Thành phố Pompeii của Trung Đông", một thành phố La Mã nằm mãi tận nơi xa xôi, chung quanh là sa mạc nóng cháy, là những quốc gia chịu ảnh hưởng nền văn hóa Ả Rập, một thành phố La Mã ngoài La Mã. Jerash cũng có một số phận giống với Pompeii, tuy không bị chìm dưới phún thạch của núi lửa, nhưng Jerash bị chôn vùi dưới cát nóng sa mạc

cả mấy thế kỷ, mãi đến cuối thế kỷ 19, Jerash mới được hồi sinh lại. Nhờ vậy thành phố Jerash được gìn giữ tương đối còn nguyên vẹn nhất trong những thành phố xây từ thời La Mã còn lại. Dưới đế chế La Mã, Jerash đã có một thời hoàng kim của mình với tên Gerasa. Sau này người ta đọc trại thành là Jerash.

Tới Jerash, tôi bị khựng lại trước cái nguy nga đồ sộ của những công trình kiến trúc ở đây, một thời đã được tượng trưng cho sức mạnh vô địch của đế chế La Mã. Cách đây 2.000 năm, Jerash đã có tất cả cái cần thiết của một đô thị, từ đường sá, hệ thống dẫn nước, nhà hát, quảng trường, cho đến trường đua ngựa,... Quảng trường Oval Forum rộng lớn với những hàng cột đá cao 10 m bao quanh hình vòng cung. Nơi đây, dân chúng thường tới hội họp hay tổ chức những lễ hội. Một cổng thành nguy nga cao 21 m với chiều dài 25 m xây vào năm 130, để đón tiếp Hoàng đế La Mã Hadrian đặt chân tới đây. Và cũng để thêm phần long trọng cho cuộc viếng thăm đặc biệt này, một trường đua ngựa được xây lên và mang tên Hadrian. Không xa đó là một nhà hát lộ thiên chứa được 5.000 người. Khán đài được xây hướng về phía bắc để cho khán giả không bị chói mắt bởi ánh mặt trời. Gần đó có hai ngôi đền thờ thần Zeus và nữ thần Artemis. Theo thần thoại Hy Lạp, thần Zeus là chúa tể của muôn loài, đứng trên tất các vị thần và nữ thần sẵn bản Artemis xinh đẹp, tay luôn cầm cung tên. Artemis là con gái của thần Zeus, có một vị trí đặc biệt trong 12 vị thần ở trên đỉnh Olympus. Tiếc là đền thờ nữ thần Artemis không còn nguyên vẹn nữa, chỉ còn lại 32 cột đá cao, trạm trổ rất sắc sảo. Người ta có thể đoán ngày xưa, nơi đây rất huy hoàng, tráng lệ.

Trong một không gian tĩnh mịch của một buổi trưa nắng nóng vào tháng 5, đi trên những con đường phố lát đá với những hoa văn sắc sảo, chung quanh là những cột đá vôi cao sừng sững trạm trổ tinh vi, những đền đài nguy nga đồ sộ, tôi như đang đi lạc vào thế giới cổ xưa La Mã, cách đây hơn 2.000 năm.

Trên đỉnh núi Nebo:

Từ Jerash, chúng tôi được chở về Amman. Ngủ lại một đêm, sáng sớm hôm sau, lên đường đi Nebo. Nebo là một ngọn núi cao 808 m, không xa thủ đô Amman là bao và từ đây có thể nhìn thấy biển Chết, Israel và sông Jordan. Nebo gắn liền với những huyền thoại về nhà tiên tri Moses sinh ra ở Ai Cập và sống vào thế kỷ thứ 13 TCN.

Trung Đông là nơi bắt nguồn của ba tôn giáo: Do Thái giáo, Thiên Chúa giáo và Hồi giáo. Khởi đầu là Do Thái giáo vào khoảng 1.500 năm TCN, đến thế kỷ 1 xuất hiện Thiên Chúa giáo và cuối cùng vào thế kỷ thứ 7 là Hồi giáo. Chính vì vậy, ba tôn giáo ở đây đều có chung một số thánh tích. Moses là một sự điển hình, Moses là tiên tri cho cả ba tôn giáo. Theo Kinh Cựu Ước, dân Do Thái vào thời điểm đó bị các Pharaon của đế chế Ai Cập bắt làm nô lệ, họ sống rất cơ cực, lầm than. Để cứu dân tộc Do Thái khỏi bị diệt vong, Thiên Chúa đã giao cho Moses trọng trách dẫn nửa triệu dân Do Thái tới vùng đất hứa, vùng đất Canaan màu mỡ tràn trề "sữa và mật ong". Cuộc

hành trình (Exodus) đi từ Ai Cập đến vùng đất hứa, đã trải qua bao nhiêu gian nan, đói khát và nguy hiểm, khi thì lạc trong vùng sa mạc ở bán đảo Sinai, khi thì bị quân Ai Cập đuổi gấp rút, Moses đã phải dùng quyền năng của Thiên Chúa ban cho để rẽ nước làm hai ở biển Đỏ, nhờ đó dân Do Thái đi qua thoát nạn. Cuối cùng sau 40 năm trời lưu lạc, Moses đã tới được Nebo. Đứng trên đỉnh Nebo, Moses đã chỉ cho dân Do Thái đi tới được vùng đất hứa. Nhưng chính Moses thì không bao giờ đặt chân tới đó, Nebo đã là nơi yên nghỉ cuối cùng của nhà tiên tri. Moses mất lúc được 120 tuổi.



Bức tranh khảm mosaic hơn 1000 năm trong Nhà Tưởng Niệm Moses (Ảnh tác giả)

Trên đỉnh cao nhất của núi Nebo có một nhà thờ cổ được xây cách đây 2.000 năm. Ngoài ra còn có Nhà Tưởng Niệm Moses nơi lưu giữ các di tích cổ được khai quật quanh vùng, trong đó những bức tranh khảm mosaic xưa hơn 1.500 năm. Bên cạnh Nhà Tưởng Niệm có xây tượng "con rắn bằng đồng quấn quanh cây sào" (Serpentine cross) biểu tượng cho thập tự giá. Tương truyền Thiên Chúa đã sai Moses làm tượng một con rắn bằng đồng để cứu những người bị rắn độc cắn trên đường đi tìm vùng đất hứa. Cũng từ đó, hình tượng con rắn quấn quanh cây sào đã thành biểu tượng cho ngành Dược khoa ở phương Tây.



Tượng "Con rắn bằng đồng" (Ảnh tác giả)

Trên đỉnh núi Nebo, nhìn xuống dòng sông Jordan chảy lững lờ, liên tưởng tới cuộc hành trình gian nan của dân Do Thái đi tìm vùng đất hứa, tôi chợt nhớ đến bản hòa tấu "Exodus", tôi đã được nghe hồi còn ở quê nhà. Lòng tôi tự nhiên băng khuâng, thấy miên man vô vàn những kỷ niệm xa xưa hiện trở về. Bản nhạc do

Ernest Gold viết cho cuốn phim "Exodus" năm 1960. Đây là cuốn phim nói lên cuộc di cư khốc liệt của dân Do Thái vào thời kỳ Đệ Nhị Thế Chiến để trở về lại vùng đất hứa sau mấy ngàn năm lang thang phiêu bạt trên khắp thế giới với lòng quyết tâm xây dựng lại đất nước Israel.

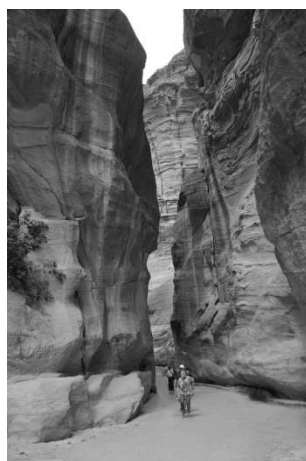
Petra, thành phố hoa hồng đỏ

Thi sĩ John William Burgon (1813-1888), người đoạt giải thưởng Newdigate năm 1845, nổi tiếng với bài thơ "Sonnet". Trong bài thơ, ông đã ca tụng Petra như "Một thành phố hoa hồng đỏ với tuổi đời bằng một nửa độ dài của thời gian" (A rose red city half as old as time). Mặc dù John William Burgon chưa một lần đặt chân tới đây, chỉ mới được nghe kể lại, ông đã say mê vẻ đẹp huyền bí của thành phố này. Và từ bài thơ, Petra được mang danh là "Thành phố hoa hồng đỏ". Xứng đáng với lời ca tụng, Petra được UNESCO công nhận là di sản thế giới vào năm 1985 và còn được vinh danh là một trong "bảy kỳ quan mới" của thế giới (New Seven Wonders of the World) năm 2007.

Xe Bus chở chúng tôi tới Hotel ở Petra lúc trời bắt đầu tối. Chúng tôi lấy phòng, dùng cơm tối, rồi lên giường đi ngủ để 6 giờ sáng mai còn xách ba lô lên đường. Anh Jamali khuyên, nên đi từ sáng sớm, trời còn mát và dễ chịu, còn đợi đến khi mặt trời bắt đầu đứng bóng, du khách lúc đó sẽ được tận hưởng thêm cái nắng nóng cháy da đầu. Petra khá rộng lớn kể cả sa mạc tổng cộng là 264 km² và ở nơi đây để di chuyển chỉ có ba cách chọn lựa, một là đi bộ, hai là cỡi ngựa và ba là ngồi xe ngựa kéo, kiểu xe thổ mộ ở Việt Nam. Vì không muốn tới đây chỉ để "cỡi ngựa xem hoa", nên chúng tôi chọn đi bộ vừa khỏe, vừa rẻ, vừa có nhiều thì giờ để ngắm nghía và được thêm đồ mồ hôi khô phải đi tắm sauna. Từ cổng đến thành phố cổ Petra, du khách phải đi qua hẻm núi Siq dài 1 km, cao đến 180 m, được tạo bởi những kẽ nứt của núi đồi do địa chấn tạo ra. Hẻm lúc dốc, lúc hẹp, lúc ngoằn ngoèo, có nơi bề ngang chỉ còn 2 m, nhưng đẹp vô cùng tận. Những vách núi bằng đá cát đỏ theo thời gian bị mưa nắng xoi mòn, biến thành những hình tượng vô cùng độc đáo.



Tượng voi bằng sa thạch do thiên nhiên tạo nên ở Petra (Ảnh tác giả)



Hẻm núi Siq (Ảnh tác giả)

Đi hết con đường đến cuối hẻm, Al Khazneh rực rỡ, đồ sộ hiện ra sau lưng những vách đá dựng đứng. Tôi giật mình, bàng hoàng trước vẻ đẹp của Al Khazneh. Ánh nắng ban mai lung linh chiếu qua vách núi phản chiếu trên thành cổ tạo nên muôn vàn màu sắc. Al Khazneh hay còn gọi là "Kho báu" là một công trình kiến trúc

lâu đời, độc đáo, được chạm khắc trực tiếp vào vách đá sa thạch màu hồng. Một công trình pha trộn hai nền văn hóa cổ Nabataean và La Mã. Al Khazneh nổi bật giữa sa mạc, chung quanh là núi cao ngất chỉ có một con đường duy nhất để đi vào, được xây dựng vào thế kỷ thứ hai trước công nguyên (TCN), nơi đây chôn những ngôi mộ của các vị vua thuộc vương quốc Nabataen.



Kiến trúc Al Khazneh (Ảnh tác giả)



Al Khazneh nhìn qua hẻm núi Siq (Ảnh tác giả)

Một thời, Petra trở thành trung tâm về thương mại, cửa ngõ giao thông giữa đông và tây và được chọn làm thủ đô của vương quốc Nabataen. Nabataen là một quốc gia hùng mạnh xuất hiện vào thế kỷ thứ 4 cho đến thế kỷ thứ nhất TCN. Cách đây gần 3.000 năm, người Nabataen đã có một nền văn minh rực rỡ. Họ biết thiết lập một hệ thống công trình thủy lợi, biết xây những đường ống dẫn nước bằng đất nung chạy theo vách núi để dùng trong thành phố, biết đào hầm chứa nước để dùng cho mùa hè, biết tạo các con đập để ngăn lụt vào mùa đông. Kinh doanh nước uống đã tạo nên sự hưng thịnh nơi đây, những đoàn Caravan tấp nập xuôi ngược đã phải ghé qua Petra để nghỉ ngơi và lấy nước uống. Con đường tơ lụa của Trung Đông mang tên "Con Đường Nhà Vua" (Kings Road) nối từ Amman đến Petra được hình thành vào thời kỳ này, đã mang lại sự giàu sang, sầm uất cho Petra. Nhưng Petra cũng không tránh được quy luật của trời đất, có thịnh tất có suy. Khoảng năm 103 CN, Petra bị đế chế La Mã chinh phục hơn 300 năm, sau đó là đế chế Byzantine. Petra dần dần đi vào suy tàn và quên lãng. Khoảng đầu thế kỷ 8, Petra thực sự biến mất trên bản đồ thế giới. Không ai rõ vì sao, người ta chỉ có thể phỏng đoán là do thiên tai gây ra, những trận động đất vào thế kỷ thứ 4 và thứ 6 đã làm người Nabataen bỏ đi. Cho đến mãi năm 1812, Ludwig Burckhardt, nhà thám hiểm Thụy Sĩ, đã phải cải trang thành người Ả Rập để có thể đi sâu vào đất nước Jordan và khám phá ra Petra.



Đường ống dẫn nước bằng đất nung chạy theo vách núi (Ảnh tác giả)

Tới Petra, du khách không dừng ở Al Khazneh, đi bộ thêm đoạn nữa sẽ gặp nhà hát lộ thiên rộng lớn (Amphitheater) với hình vòng cung có thể chứa hàng ngàn người. Đây là một trong những chứng tích lịch sử của người La Mã để lại đây. Đi tiếp đến là khu những ngôi mộ chôn trong vách đá, tu viện Ad-Deir và hơn 500 công trình lớn nhỏ còn tồn tại. Tu viện Ad-Deir nằm trên một ngọn núi, được xây vào thế kỷ thứ 2, để thờ phượng các vị vua của người Nabataen. Sau này, dưới thời Byzantine, họ đã biến Tu Viện Ad-Deir thành một nhà thờ Thiên Chúa giáo tráng lệ. Muốn lên đây, du khách phải leo lên 800 bậc thang và

đứng trên đó, du khách có thể tận hưởng quang cảnh của thung lũng chung quanh.

Buổi trưa, dừng lại một quán cóc bên đường, tôi thưởng thức một ly trà đặc biệt của người Bedouine. Lá trà đen đun sôi, bỏ thêm đường, lá bạc hà. Uống từng ngụm trà nóng, vị ngọt của đường, mùi thơm của bạc hà làm tôi tỉnh táo, quên đi cái nóng buổi trưa sa mạc.

Ở Petra hiện nay chỉ còn vài trăm người dân du mục Bedouine sống bằng nghề buôn bán với du khách. Định mệnh Petra đã an bài như tên của nó là "đá" (theo nghĩa của tiếng Hy Lạp). Cái huy hoàng, tráng lệ của một thời, cái cực thịnh của một vương quốc giàu mạnh đã qua đi, bây giờ chỉ còn là cát bụi, sỏi đá. Thương cho một dân tộc trôi nổi trong cuộc thịnh suy.

*Nghìn năm gương cũ soi kim cổ
Cánh đầy người đầy luống đoạn trường
(Thăng Long hoài cổ của Bà huyện Thanh Quan)*

Wadi Rum, Thung Lũng Mặt Trăng

Rời Petra, tiếp tục đi tới sa mạc Wadi Rum. Wadi Rum là trạm chốt ở Jordan, trước khi bước qua biên giới Israel. Chúng tôi tới Hotel vào buổi chiều, sau khi nhận phòng, được nghỉ ngơi lấy sức để sáng sớm mai ngồi xe Jeep đi vào sa mạc.

Wadi Rum còn gọi là Wadi Ramm. Trong tiếng Ả Rập, Wadi có nghĩa là thung lũng cát và Ramm là đỉnh cao. Wadi Rum rộng 740 km² và có ngọn núi Dschabal Umm ad-Dami cao 1.832 m. Đứng trên núi, du khách có thể nhìn đến tận Saudi Arabia (Ả Rập Xê Út). Wadi Rum được mệnh danh "Thung lũng Mặt Trăng" và được UNESCO công nhận là di sản thế giới năm 2011.



Wadi Rum sa mạc nắng cháy (Ảnh tác giả)

Những đồi cát vàng lượn nhấp nhô, những hẻm núi dài thăm thẳm, những vách núi cao chót vót đã tạo nơi đây cảnh hoang dã đẹp vô cùng tận. Tôi trèo lên một ngọn đồi cát, phóng tầm mắt đến cuối chân trời, tận hưởng cái không gian vô tận của trời đất, cảm nhận được cái tĩnh lặng vô cùng của từng hạt cát nóng đỏ lóng lánh dưới ánh mặt trời. Trời nắng cháy da, cát nóng đỏ dưới chân giày, gió hùng hực thổi vào

mặt, như nhà thơ Tây Ban Nha Antonio Machado viết, nếu ai đi bộ ở Wadi Rum khi quay đầu nhìn lại đều có ngay ý nghĩ không bao trở lại đây một lần nữa. Nhưng biết bao nhiêu du khách đã quay đầu lại, họ đã bị cái hoang sơ của „Thung lũng Mặt Trăng” mê hoặc. Wadi Rum đã trở thành địa danh quen thuộc, từ khi được nhà đạo diễn David Lean lấy nơi đây làm bối cảnh để quay cuốn phim nổi danh “Lawrence of Arabia” với 7 giải Oscar (1962). Cuốn phim này dựa theo cuốn sách hồi ký “Seven Pillars of Wisdom” (Tạm dịch “Bảy trụ cột trí tuệ”) của Thomas Edward Lawrence (1888-1935). Lawrence, một sĩ quan quân đội Anh, đi vào huyền thoại với tên “Lawrence of Arabia”. Ông đã cùng với Hoàng tử Feisal bin Al-Hussein đứng lên đánh đuổi đế quốc Ottoman ra khỏi bờ cõi. Lawrence đã phiêu lưu tới Wadi Rum và lấy đây làm căn cứ cho cuộc nổi dậy của người Bedouin (1917-1918). Sau đệ nhất thế chiến, đế quốc Ottoman bị sụp đổ, lãnh thổ đế quốc bị phân chia và tạo nên sự hình thành các quốc gia Ả Rập ngày hôm nay, trong đó có Jordan. Dân Bedouin đã coi ông như người anh hùng. Nên không có gì ngạc nhiên, nếu một số địa danh nơi đây mang tên Lawrence: Lawrence Spring, Lawrence House. Lawrence Spring ở ngọn núi Khazali có nguồn nước thiên nhiên để cho người và thú dừng chân lại nghỉ ngơi và uống nước trong sa mạc khô cằn. Ở gần đó bên trong hang đá có tìm thấy một số hình được khắc trên vách đá cách đây mấy ngàn năm. Không xa lắm, có Lawrence House là căn nhà bằng đá, ông đã sống ở đó một thời gian dài.

Cầu Jabal Burdah, nằm 30 Km ở phía bắc của sa mạc, cũng là nơi đáng đến để chiêm ngưỡng. Cao 35 m, là một chiếc cầu mái vòm do thiên nhiên cấu tạo, được khen là đẹp nhất thế giới. Muốn trèo lên cầu, cũng phải “đổ mồ hôi, sôi nước mắt”, không có cầu thang, chỉ là những sườn đá thoải thoải, du khách men theo đó mà trèo lên và cũng theo đó để tuột xuống.



Cầu Jabal Burdah (Ảnh tác giả)

Wadi Rum là một bản nhạc giao hưởng, với những cung bậc được kết hợp từ nắng, gió, đá, cát và thời gian. Mà thời gian là âm La trưởng trong bản nhạc, Wadi Rum đã xuất hiện từ thời đại tiền sử và

thiên nhiên diệu kỳ nơi đây là kết quả của một quá trình tiến hóa mấy triệu năm.

Rời Wadi Rum, trong lòng tôi còn lâng lâng niềm cảm xúc. Cảm xúc của một con người thấy mình quá bé nhỏ, thấy cuộc sống quá ngắn ngủi so với cái thiên nhiên bao la, vô tận.

Cuối cùng

Rồi cũng như mọi chuyến đi, có cái bắt đầu để gặp gỡ và có cái cuối cùng để chia tay. Mặc dù thời gian tiếp xúc với Jordan thật ngắn ngủi, nhưng đất nước và con người nơi đây đã để lại trong tôi quá nhiều dấu ấn sâu đậm, mà hình như tôi chưa nhận được ở các quốc gia khác tôi đã đi qua. Ở Petra, tôi chênh vênh giữa hiện tại và quá khứ khi đứng trước “Kho báu” ngàn năm huyền bí Al Khazneh, chênh vênh giữa ảo và thực khi đi dưới hẻm núi Siq lung linh sáng sớm ban mai với muôn vàn màu sắc chạy dài trên vách đá màu hồng. Nhưng Jordan không chỉ có Petra, những con phố lát đá hoa văn sắc sảo, những cột đá vôi trạm trổ tinh vi và những ngôi đền đài nguy nga ở Jerash, đã dẫn tôi về thời huy hoàng của đế chế La Mã cách đây 2.000 năm. Hay đứng trên ngọn núi Nebo, tôi như bị kéo lui trở về thời cổ đại, lần theo bước chân của nhà tiên tri Moses trên đường đi tìm vùng đất hứa cho dân Do Thái, những ngày tháng lưu lạc ở bán đảo Sinai, đoạn đường vượt qua biển Đỏ. Rồi khi tới Wadi Rum, ngồi trên xe Jeep chạy như bay trên sa mạc nóng cháy hoang vu, tôi đã bị cuốn theo từng hạt cát đang tung bay trước gió để hòa tan vào thiên nhiên vô tận. Và còn biết bao nhiêu điều khác nữa kể ra không hết.

Tôi chợt nhớ câu thơ của Nguyên Thạch trong bài “Hỏi đá có buồn ?”:

*Tượng vô tri
Hỏi đá có biết buồn?
Triệu năm trước, đá vẫn vô tư lự
Bống hôm nay, tượng nhỏ lệ sâu tuôn.*

Tượng ở nơi đây vô tri, vô giác, đá ở nơi đây vô tư lự như triệu năm trước. Nhưng hôm nay đá bống trở mình thức dậy, mà “nhỏ lệ sâu tuôn”. Loài vô tri vô giác hình như cũng cảm nhận được niềm xúc động của tôi khi đứng trước thiên nhiên hùng vĩ, bao la mà cảm thông cho thân phận con người quá bé nhỏ, cho cái kiếp nhân sinh chỉ là một “sát na” ngắn ngủi so với cái mệnh mông vô tận của trời đất nơi đây, dù cái vô tận ấy chỉ mới bằng một nửa độ dài của thời gian.

Trước khi bước chân qua biên giới Israel, tôi giả tử anh Jamali, người bạn mới Palestine, cầu mong cho đất nước anh sớm được thanh bình. Quay đầu lại, tôi vẫy tay chào giả tử đất nước Jordan lần cuối và thầm nói câu vĩnh biệt bằng tiếng Ả Rập “mai alslama”.

Mùa xuân 2018
● Lương Nguyên Hiền

Nữ sĩ Huỳnh Thị Bảo Hòa với "Bà Nà du ký"

• Châu Yến Loan

Huỳnh Thị Bảo Hòa là một trong những người phụ nữ đầu tiên in tiểu thuyết bằng chữ quốc ngữ.

Bà tên thật là Huỳnh Thị Thái, sinh năm 1896, quê xã Hòa Minh huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam (nay thuộc thành phố Đà Nẵng). Thân phụ của bà là ông Huỳnh Phúc Lợi, giữ một chức quan võ nhỏ dưới triều Nguyễn. Thân mẫu là bà Bùi Thị Trang. Bà Huỳnh Thị Bảo Hòa là một phụ nữ tiến bộ thời bấy giờ. Bà thông thạo cả chữ Hán, chữ Quốc ngữ và chữ Pháp, hưởng ứng phong trào cắt tóc ngắn, đi xe đạp, tham dự đám tang cụ Phan Châu Trinh, tích cực hoạt động xã hội, diễn thuyết để cổ xúy cho việc thăng tiến phụ nữ, viết báo, viết tiểu thuyết, kịch bản tuồng hát bội, khảo luận.

Vào giữa tháng 6 năm 1931, nhân chuyến đi nghỉ mát ở Bà Nà, bà đã viết Bà Nà du ký đăng trên tạp chí Nam Phong số 163, tháng 6 năm 1931 để giới thiệu với độc giả một thắng cảnh thiên nhiên mà theo bà đó là một cảnh Bồng Lai ở dưới trần thế.

Bà Nà nằm trên đỉnh Núi Chúa. Núi này còn có tên là Giáo Lao sơn hay Sóc Dao sơn nằm ở phía Tây Bắc huyện Hòa Vang. Núi nhọn như ngọn giáo nên mới có tên như vậy, chạy dài đến cả trăm dặm. Nửa núi phía đông thuộc nguồn Lỗ Đông, nửa núi phía bắc thuộc nguồn Cu Đê, phía nam trở ra núi Cảnh Hóa, núi Dương Sơn, phía tây – nam mở ra núi Tượng Vống thuộc nguồn bắc Ô Gia làm ranh giới. Sông Phù Âu ở Thừa Thiên chảy thẳng đến phía Bắc, sông Vàng chảy đến phía Nam, người đi thuyền ngoài biển khơi, ngó vào lục địa mà nhận biết được, chỉ một ngọn núi này còn thấy rõ thôi, ngọn núi rất cao, ngự chiếm cả phương trời, nên gọi là núi Chúa (Tham khảo Hòa Vang huyện chí).

Bà Nà có độ cao 1.487 m so với mực nước biển, thuộc về dãy Trường Sơn, ở địa phận xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, cách thành phố Đà Nẵng 46 km. Nhiệt độ trung bình hàng năm từ 17 đến 20 độ C. Ở Bà Nà, du khách sẽ cảm nhận được bốn mùa riêng biệt trong một ngày: sáng - xuân, trưa - hạ, chiều - thu, tối - đông và khác với Đà Lạt là không bị ẩm ướt vì các cơn mưa nhỏ. Đặc biệt khi cơn mưa xuất hiện, chúng ta được xem mưa rơi xung quanh sườn núi mà phần đỉnh vẫn luôn khô ráo, vẫn trời quang mây tạnh, không khí thoáng đãng mát mẽ. So với Tam Đảo, Đà Lạt, Bà Nà có ưu thế hơn về tầm nhìn toàn cảnh. Từ trên những mỏm núi, du khách có thể bao quát cả một không gian mênh mông.

Với những ưu thế đó, từ những năm đầu thế kỷ XX người Pháp đã chọn Bà Nà làm nơi nghỉ mát và xây dựng nơi đây rất nhiều biệt thự, lâu đài.

Sau khi tìm ra Đà Lạt, Toàn quyền Đông Dương Paul Doumer cử Đại úy Debay thám sát vùng núi lân cận khu vực Đà Nẵng-Huế để tìm kiếm điểm nghỉ mát, dưỡng sức và chữa bệnh. Tháng 4 năm 1901 đoàn thám hiểm của Debay đã tìm ra núi Chúa, có khí hậu mát mẻ gần giống với Đà Lạt. Từ đó cho đến năm 1912, người Pháp mới tiến hành quy hoạch khu Bà Nà, có chính sách bảo vệ động thực vật và vào tháng 5 năm 1919, luật sư Beisson là người đầu tiên xây dựng nhà nghỉ ở Bà Nà.

Cũng trong năm này, Pháp đẩy mạnh xây dựng khu nghỉ mát, hoàn tất con đường nối Bà Nà với đường thuộc địa số 1 (sau này là quốc lộ 1), tạo điều kiện dễ dàng cho những công sở, quan chức và kiều dân Pháp đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng, kinh doanh ở Bà Nà.



(nguồn Internet)

Về tên gọi Bà Nà, có người giải thích rằng khi người Pháp đặt chân đến vùng này thấy rất nhiều cây chuối nên gọi là núi Banane, về sau người Việt đọc chệch thành Bà Nà. Nhà văn Nguyễn Ngọc cho rằng chữ Bà Nà là tiếng Người Katu có nghĩa là "núi của tôi". Một truyền thuyết khác lại nói Bà Nà là tên viết tắt của Bà Ponagar hay bà Thiên Y A Na Thánh Mẫu (Tham khảo Wikipedia).

Trong Bà Nà du ký, bằng cách kể chuyện chân thực, giản dị mà vô cùng hấp dẫn, bà Bảo Hòa đã dẫn dắt người đọc theo suốt cuộc hành trình để cùng bà khám phá, chiêm ngưỡng những cảnh đẹp hoang dã, thơ mộng của một thắng cảnh thiên nhiên kỳ thú.

Bà kể rằng, thời bấy giờ ô tô từ Đà Nẵng đến Bà Nà phải dừng lại ở Phú Thượng cách Đà Nẵng hơn 20 km rồi tiếp tục ngồi kiệu đi lên. "Mới đến chân núi đã thấy núi nguy nga, tráng lệ nhưng hình thể vô cùng hiểm trở, ba bề tiếp với các núi con, một mặt liền với thôn An Lợi, có suối lớn, có hố sâu, thủy thổ rất độc, nước uống sinh bệnh sốt rét, vàng da, trong rừng thì lăm thú dữ sài lang, hổ báo, rắn rết, chim muông. Đường lên núi xa thăm thẳm, len lỏi trong rừng già

quanh co mười mấy cây số, trèo non lội suối khó khăn. Có chỗ thì xoáy như trôn ốc, có chỗ thì téo như hình chữ chi nên phải từ từ mà lần bước. Tuy khó nhưng nhờ có đường rộng rãi kang trang, qua suối có cầu, lên dốc có bậc nên cũng tiện lắm. Đường núi có nhiều cây cối rậm rạp, bóng che mát rợp, càng lên cao thì càng mát, thanh khí nhẹ nhàng làm cho tinh thần khoan khoái khác hẳn với cái nóng bức của Đà Nẵng vào những ngày hạ chí” (Bà Nà du ký).

Với ngòi bút tả thực sắc sảo, óc quan sát tinh tế, cách ví von dí dỏm bà Bảo Hòa đã vẽ lại cảnh vật trên đường lên Bà Nà thật là ngoạn mục chẳng khác gì tiên cảnh: *“Bên thì sườn núi vắt vẻo, bên thì hố sâu thăm thẳm, những cây cao mọc đầy thành hàng ngay thẳng chẳng khác chi binh lính bồng súng đứng chào, các dây leo bám trên cành cổ thụ lủng lẳng, chẳng chịt như treo đèn kết hoa, những bụi lan rừng giấu mình trong hang sâu tỏa hương thơm ngát. Cỏ cây chen lá, lá chen hoa, bông thắm nhụy vàng, những hạt sương long lanh dưới ánh nắng ban mai như kim cương giắt vào lá ngọc cành vàng. Suối chảy quanh co, nước trong suốt, hai bên bờ bươm lượn nhón nhơ, ve ngâm vượn hót, gió cuốn thông reo, cảnh tượng thiên nhiên như hoa thêu gấm dệt, như sáo thổi đờn kim, làm cho tinh thần say mê mãi miết, dường như lạc bước thiên thai”* (Bà Nà du ký).

Những thắng tích của Bà Nà được bà giới thiệu bằng những câu chuyện truyền kỳ hấp dẫn như chuyện núi Gia Long, động Đào Nguyên, ông Phơi, ông Cụt, ông Hang. Động Đào Nguyên có bàn thạch, suối trong, vườn đầy hoa thơm trái ngọt để đãi người lạc bước. Nhưng ra khỏi động rồi thì quên mất đường đi nên chẳng mấy ai đến được Đào Nguyên, chỉ có kẻ lỡ đường lạc lối tình cờ mới gặp mà thôi. Đá ông Phơi thì to lớn dị thường, trơ trọi đứng riêng một góc núi, khi ông Phơi trắng như mốc là trời sắp mưa to, khi ông mốc vàng là trời nắng hạn. Từ thuở xa xưa, người nông dân ở những vùng lân cận, mỗi khi cày cấy thường trông lên núi Chúa xem sắc đá mà chiêm nghiệm nắng mưa. Dưới ngòi bút của bà Bảo Hòa cảnh nào cũng lạ, chuyện nào cũng hay khiến những ai chưa đến Bà Nà càng thêm háo hức.

Bà Nà đẹp nhờ có nhiều suối, khắp các tầng núi tầng nào cũng có khe suối. Trên đỉnh núi gần nhà nghỉ mát bà thấy có một cái suối lớn, *“mạch từ trong núi chảy ra, miệng suối rộng lớn vòng quanh co ở dưới trũng núi, nước trong suốt đáy, cây lớn sum sê, bóng mát thanh u, rể da chẳng chịt, ngả nghiêng bên bờ, đứng dưới suối hơi nước bốc lên mát lạnh như ở cung thủy tinh nước đá vậy”* (Bà Nà du ký).

Đường lên núi Gia Long cũng có suối đẹp *“nước ở lưng chừng núi chảy xuống réo rắt như đờn, trắng xóa như cãng lụa bạch, phía trên đá nhô ra như che đỡ lấy mạch nước chảy, trên mặt đá phẳng lì nhẵn bóng như ván gỗ khiến du khách càng thêm say đắm”* (Bà Nà du ký).

Ở Bà Nà, bà Bảo Hòa biết được nhiều thảo mộc và động vật quý hiếm khác hẳn với loài dưới đồng bằng như con rắn có bốn chân dưới bụng, miệng lại có râu tựa như rồng con. Có giống sâu hể đụng vào mình nó thì nó cuộn tròn lại như nửa hột đào, vỏ cứng mà đen, nhìn kỹ cũng không thấy đầu đuôi đầu cả. Con Tích vi giống con tắc kè mà lại có cánh bay, bay nhảy trên ngọn cây rất giỏi, bắt được nó phơi khô ngâm rượu uống khỏi đau xương.

Bà Nà nổi tiếng không chỉ có thắng cảnh mà còn có khí hậu mát mẻ, trong lành là nơi dưỡng bệnh và nghỉ ngơi lý tưởng.

Thú vị hơn cả là đứng trên Bà Nà nhìn về Đà Nẵng, Quảng Nam, bà Bảo Hòa tưởng như mình đã lên ở một địa cầu nào khác trông lại cõi trần: *“Nào thôn ổ lấu dài, ruộng dâu lúa mía, bình địa cao nguyên, chỗ cao chỗ thấp, miếng đỏ miếng vàng lốm đốm như bức tranh thiên tạo, khe ngòi sông rạch, quanh co uốn khúc như rắn bạc rồng vàng... Kìa kìa Vũng Thùng tàu đậu phở ống khói, nọ cầu Thủy Tú xe lửa chạy như rắn bò, núi Ngũ Hành, cầu Cẩm Lệ đành rành trước mắt, tháp nhà thờ Tourane lù lù như hai ông thầy dòng bận áo trắng đứng im bất động, trong thì bãi cát chạy vòng theo bờ biển, ngoài nữa thì sóng bạc mênh mông không biết đâu là bờ bến”* (Bà Nà du ký).

Lên Bà Nà, bà có cảm giác như đi lạc trong mây và sương khói. Cảnh mây mù huyền ảo ban chiều rất nên thơ đã để lại trong tâm hồn bà một ấn tượng khó phai: *“Dưới trũng núi, xa xa có một thứ khói như mây trắng bốc lên ngùn ngụt, bay tỏa lên không trung rồi lẫn lẫn bao phủ khắp các cụm cây cối nhà cửa như bức màn trắng khổng lồ giăng khắp núi non, đến nỗi người ta đứng cách nhau chỉ độ mấy thước cũng không trông thấy mặt... lũ trẻ nhanh chân chạy trước lấp trong đám mù, chỉ thấy màu áo xanh đỏ phấp phới không khác gì một bọn tiên đồng nhón nhơ thấp thoáng trong mây, thật là tuyệt thú”* (Bà Nà du ký).

Cảnh bình minh rực rỡ trên núi Bà Nà, mà theo bà, chỉ ở trên núi cao mới có dịp trông thấy, cũng được bà phác họa bằng ngòi bút sinh động, tài hoa: *“một vành đỏ thắm xa xa như lướt mấy tầng sóng bạc mà nhô lên, lúc đầu thấy nửa, sau lẫn lẫn mọc rõ toàn hình, tròn vành vạnh như cái nong lớn, chung quanh tia sáng tỏa ra như hào quang rực rỡ, dưới chân có đám mây xen lẫn như nâng đỡ xe loan, một góc chân trời như ánh lửa lừng đỏ chói, mặt biển như tấm thảm vàng kim tuyến”* (Bà Nà du ký).

Với một tâm hồn nghệ sĩ giàu tình yêu thiên nhiên, bà Bảo Hòa rất mê cái thú xem trăng trên đỉnh núi, nhưng tiếc rằng những ngày ở Bà Nà bà chưa gặp trăng tròn. Tuy thế dù trăng non bà cũng không để cho lỡ dịp. Giữa khung cảnh bao la tĩnh mịch của núi rừng, dưới ánh trăng sáng mờ mờ, bà đã bồi hồi cho thân thể nên ứng khẩu ngâm mấy câu thơ cho tiêu sầu giải muộn:

Đời đáng chán hay chưa đáng chán?
 Cuộc bể dâu ngao ngán mấy ông xanh!
 Dở dang thay thẹn mặt tài danh
 Kìa vận hội đã bao phen thi thố
 Thế mới biết nhân tâm nhiều tật đổ
 Mà hay cho tạo vật cũng đa đoan!
 (Bà Nà du ký)

Sống trong thời Pháp thuộc, làm thân phận của một người dân mất nước bà không sao khỏi đau lòng trước cảnh giang sơn gấm vóc đã thay chủ đổi ngôi. Đứng trên núi Gia Long, mảnh đất xưa kia Nguyễn Ánh tỵ nạn Tây Sơn đồn binh lập trại tạm trú để chờ ngày phục quốc thì giờ đây người Pháp đã dựng lên biệt thự thừa lương, bà đã ngâm ngùi thốt lên: "*một góc giang sơn, tang thương mấy độ! Điếu cổ hoài kim, mình ta với núi!*" (Bà Nà du ký).

Những ngày ở Bà Nà, bà Bảo Hòa đã tận mắt chứng kiến những tòa nhà nguy nga lộng lẫy là nơi dành riêng cho các quan chức Pháp mùa hè lên nghỉ mát, dưỡng bệnh còn người Việt Nam chỉ phục dịch mà thôi. Về thương mại, hãng Morin Frères của Pháp nắm độc quyền cung cấp mọi dịch vụ du lịch từ vận chuyển đến ăn ở, giải trí với giá rất đắt nên chỉ tiện cho người Pháp còn người Việt Nam khó mà với tới. Đất nước của ta mà dân ta không được hưởng một quyền lợi gì, trước sự bất công đó bà Bảo Hòa rất bất bình và thương xót cho người dân mình, bà đã nói một cách nhẹ nhàng mà chua chát: "*Thiết tưởng Chánh phủ mà muốn ra ơn cho được tiện lợi cả hai đảng, thì trong các sở chỗ nào còn dư đất, chánh phủ cho làm thêm một sở nhà riêng từng tiệm cho các viên chức tòng sự liêu thuộc người An Nam, ai đau ốm mệt nhọc được lên đây nghỉ ngơi điều dưỡng, thì ơn của chánh phủ ai mà chẳng cảm bội!*" (Bà Nà du ký).

Là phụ nữ, bà Bảo Hòa rất quan tâm đến nữ giới, làm sao để đưa họ tiến bộ cho kịp trào lưu văn minh, đó là vấn đề bà luôn canh cánh bên lòng, ngay cả khi xem trăng trên đỉnh núi Bà Nà bà cũng không quên nghĩ đến nữ quyền.

"*Lẽ trong thanh khí, chị Hằng Nga soi thấu cũng chau mày cho nhân loại, vì nam nữ bất bình, mà vấn đề giải phóng phụ nữ biết bao giờ giải quyết cho xong. Thế mà nữ giới còn ngủ say chưa tỉnh, riêng ta với cô Hằng thao thức canh chầy!*" (Bà Nà du ký).

Bà Nà du ký của nữ sĩ Huỳnh Thị Bảo Hòa đã cống hiến cho người đọc một bức tranh toàn cảnh về Bà Nà khi người Pháp mới xây dựng vào đầu thế kỷ XX. Tác phẩm lôi cuốn người đọc không chỉ bằng ngòi bút tài hoa của một nữ sĩ đa tài đã làm nổi bật những vẻ đẹp độc đáo của một chốn danh sơn mà còn vì bằng bạc trong những trang viết là một tấm lòng yêu nước thương dân tha thiết của tác giả.

Bà Nà du ký cũng như các tác phẩm khác của nữ sĩ Bảo Hòa luôn thể hiện những tình yêu cao quý đó.

• Châu Yến Loan

Thơ Đường HT. Thích Như Điển



王維：九月九日憶山東兄弟

獨在異鄉為異客，
 每逢佳節倍思親。
 遙知兄弟登高處，
 遍插茱萸少一人。

Vương Duy:
Cửu nguyệt cửu nhật ức
Sơn Đông huynh đệ

*Độc tại dị hương vi dị khách,
 Mỗi phùng giai tiết bội tư thân.
 Dao tri huynh đệ đẳng cao xứ,
 Biển sấp thụ du thiếu nhất nhân.*

Một mình ở tại đất khách, lại ở một chỗ không một người quen. Mỗi lần đến ngày lễ (giai tiết ở đây chỉ cho ngày trùng dương càng nhớ đến người thân xa), biết anh em đang lên nơi cao, tụ tập theo phong tục thời xưa vào ngày này là lên núi, mỗi người giắt lên mình 1 cành hoa thù du (hoa cúc) trong đó lại thiếu một người (một người đây là chỉ cho Vương Duy)

Ngày song cửu nhớ huynh đệ Sơn Đông

*Một mình nơi đất khách
 Chung quanh chẳng bóng người
 Mỗi lần lễ lạc đến nơi
 Lại thêm nhung nhớ những thời xa xưa.
 Biết ra việc đã thừa
 Lên cao tìm bạn cũ
 Trên đầu một nhánh cúc vàng
 Thế nhưng lại thiếu một chàng thư sinh.*

• Thích Như Điển
 Paris ngày 16.8.2018

Ý nghĩa ngày giỗ Tổ

• Nguyễn Thiếu Dũng



Đền thờ vua Hùng trong Tháo cầm viên Sài Gòn

Con người ai cũng có thân xác, đó là cơ sở vật chất để sống tồn tại. Thân xác đó không thể tự ta mà có, nó có là do cha mẹ di truyền, đến lượt ta, ta lại trao truyền sự sống cho con, thành ra sự sống là một dòng tồn tục. Khi ta sống là cha mẹ ta đang sống. Khi ta chết ta vẫn còn sống nơi con ta, cháu ta. Sinh huyết chảy mãi không ngừng từ vô thủy đến vô chung. Trân trọng sự sống, bảo tồn thân xác là bổn phận, là nhiệm vụ của con người vì thân xác đó không phải của riêng ta. Thân xác đó là của người trước, thân xác đó là của người sau. Thân xác đó cùng tồn tại với càn khôn, biến dịch cùng vũ trụ. Thế nên sống là tri ân. Sống là phải biết ơn cha mẹ, ông bà, tổ tiên đã cho ta sự sống, Đạo thờ cúng tổ tiên là đạo làm người. Người Việt Nam may mắn có chung một đạo, Đạo thờ cúng Ông Bà. Người Việt Nam còn may mắn hơn nữa khi có chung một Tổ để hướng về, có chung một miền Đất Tổ để nhớ, có chung một đền thờ Tổ để tri ân.

Ngày giỗ Tổ Hùng Vương là ngày hội chung của toàn dân, ngày mà mọi trái tim đều ở muôn nơi vẫn đập chung một nhịp, mọi cặp mắt đều nhìn về cùng một hướng: Đền Hùng.

Đền Hùng dựng trên núi Hùng.

Sách Đại Nam nhất thống chí, phần tỉnh Sơn Tây viết: "Núi Hùng Vương ở xã Hy Cương, cách huyện Sơn Vi 12 dặm về phía đông, cũng gọi là núi Hy Cương, lại gọi là núi Bảo Thấu, hình thể tròn trĩnh xanh tốt lạ thường. Địa dư chí của Lê Đại Cương chép rằng: mạch núi từ núi Tam Đảo bổ xuống, kéo qua địa phận huyện Lập Thạch, xuyên qua sông Lô, đi qua địa phận các huyện Hùng quan và Tây quan kéo đến, ở phía tây núi non la liệt, ở phía đông có nước sông Đà lượn quanh, lại có các ngọn nước tụ hội ở ngã ba sông, thật là cục lớn về phong thủy" (1). Võ văn Trực

cực tả: "Núi Hùng vươn ra như một con rồng, đầu hướng về Nam" (2, tr 419).

Núi Hùng cao 175 m so với mặt biển. Núi còn nhiều tên gọi khác như Nghĩa Lĩnh, Nghĩa Cương hay núi Cà. Núi Cà nhìn xuống làng Cà. Đời Lê, cư dân xã Hy Cương được ban làm con Cà, hằng năm giữ nhiệm vụ hương khói thờ phụng vua Hùng. Sách Ngọc phả Hùng Vương do Trúc Học Sĩ Nguyễn Cổ soạn năm 1470 có đoạn viết: "Phụng ban hương Trung Nghĩa (Cổ Tích) làm dân trưởng tạo lệ, cấp 500 mẫu ruộng tại xã Hy Cương, lại cho thu thuế ruộng của một vùng, trên từ Tuyên Quang, Hưng Hóa, dưới đến Việt Trì làm hương hòa phụng thờ". Hằng năm con trưởng chỉ có nghĩa vụ đi lính, còn được miễn thuế khóa, tiền thuế và ruộng chỉ để đèn nhang cúng lễ đền Hùng" (2, tr 380).

Lễ giỗ Tổ Hùng Vương cử hành vào ngày mồng mười tháng ba:

Dù ai đi ngược về xuôi,

Nhớ ngày giỗ Tổ mồng mười tháng ba.

Cả nước hướng về vùng Đất Tổ, người người trẩy hội Đền Hùng. "41 làng xã thuộc tỉnh Vĩnh Phú tham gia rước kiệu lễ dâng Tổ. Trên các cỗ kiệu có bày lễ vật, đi kèm có phường bát âm tấu nhạc, cờ quạt, bát bửu, lọng che cùng chiêng trống. Những làng ở xa thường phải rước 2-3 ngày mới tới" (2, tr 382).

Nguyễn Thị Hạnh cho biết: "Xưa kia, việc cúng Tổ (cử hành) vào ngày 12 tháng 3 (âm lịch) hằng năm. Thường khi con cháu ở xa về làm giỗ trước một ngày, vào ngày 11 tháng 3 (âm lịch)... Đến thời nhà Nguyễn định lệ 5 năm mở hội lớn một lần (vào các năm thứ 5 và 10 của các thập kỷ), có quan triều đình về cúng tế cùng quan hàng tỉnh và người chủ tế địa phương cúng vào ngày 10 tháng 3 (âm lịch). Do đó ngày giỗ Tổ sau này mới là ngày 10 tháng 3 (âm lịch) hàng năm (2, tr 381).

Như thế ngày chính tế phải là ngày 12 tháng 3, ngày 10 tháng 3 chỉ là ngày quốc tế, ngày chính quyền nhà nước đứng ra cúng tế. Và ngày 12 tháng 3 mới là ngày mang ý nghĩa của một thông điệp mà người xưa muốn gửi lại cho muôn đời sau.

Tại sao 18 đời Hùng Vương chỉ có một ngày lễ. Đồng ý đây có thể là hợp kỳ nhưng tại sao lại là ngày 12 tháng 3 mà không phải là ngày khác?. Đây chắc không phải là ngày chọn lựa một cách tình cờ mà có dụng ý. Muốn giải mã được thông điệp của Tổ tiên, không thể chỉ dựa vào một sự kiện, vì như vậy người khác có thể cho là suy diễn, nhưng nếu vấn đề được giải đáp trong một hệ thống chúng ta không thể không quan tâm.

Chúng ta có thể đối chứng ngày giỗ Tổ Hùng Vương với ngày giỗ Thủy Tổ Kinh Dương Vương, ngày giỗ Tổ Phụ Lạc Long Quân và ngày giỗ Tổ Mẫu Âu Cơ. Bốn ngày giỗ này có liên hệ mật thiết với nhau, thống nhất ý nghĩa trong cùng một hệ thống, tỏ rõ có bàn tay xếp đặt chứ không phải là ngẫu nhiên trùng hợp.

Trong sách Hùng Vương và lễ hội đền Hùng B.D.S cho chúng ta biết thêm một chi tiết khá quan trọng: "Mãi gần đây chúng ta mới biết Lạc Long Quân được thờ tại Đình Nội, làng Bình Đà, huyện Thanh Oai, Hà

Tây. Bình Đà có hai ngôi đình đẹp: Đình Nội (còn gọi là Đình Trong), Đình Ngoại (còn gọi là Đình Ngoài)... Dân làng Bình Đà tổ chức lễ hội từ ngày 1 đến ngày 6 tháng 3 âm lịch. Ngày 6 tháng 3 là ngày chính hội, tương truyền đó là ngày sinh của Đức Lạc Long Quân. (2, tr 371-373).

Theo Kinh Dịch, tính theo số Tiên Thiên, quẻ Khảm hay còn gọi là quẻ Thủy đứng ở vị trí số 6, quẻ Ly hay còn gọi là quẻ Hỏa đứng ở vị trí số 3. Vì vậy lấy ngày 6 tháng 3 để tưởng niệm Đức Lạc Long Quân là dựa vào tính chất của quẻ Khảm (số 6) và quẻ Ly (số 3). Hai quẻ này hợp lại là quẻ Thủy Hỏa Ký Tế, quẻ thứ 63 trong tổng số 64 quẻ Dịch.

Lạc Long Quân từng nói với Âu Cơ: "Ta là nòi rồng, đứng đầu thủy tộc, nàng là giống tiên, sống ở trên đất, tuy khí âm dương hợp lại mà sinh con, nhưng thủy hỏa tương khắc, dòng giống bất đồng, khó ở lâu với nhau được, nay phải chia ly. Ta đem năm mươi con về thủy phủ, chia trị các xứ, năm mươi con theo nàng về ở trên đất, chia nước mà trị. Lên núi xuống bể, hữu sự thì báo cho nhau biết" (Lĩnh nam Chích Quái).

Lạc Long Quân tính thủy tương ứng với quẻ Khảm, loại quẻ dương. Âu Cơ tính hỏa tương ứng với quẻ Ly, loại quẻ âm. Hai quẻ này âm dương tương hợp, tạo thành quẻ Ký Tế. Hào cửu ngũ quẻ Ký Tế là hào dương, biểu tượng cho vua, hào lục nhị quẻ Ký Tế là hào âm, biểu tượng cho Âu Cơ, hai hào này là hai hào chính ứng với nhau.

Kinh Dịch chỉ có 8 quẻ đơn, từ quẻ Càn số 1 đến quẻ Khôn số 8, quẻ đơn không vượt quá số 8. Ngày giỗ Tổ Hùng Vương là ngày 12 tháng 3, số 12 vượt quá giới hạn quẻ đơn, tuy nhiên ta biết rằng 12 là bội số của 6. Dịch lý luôn biến hóa, do đó số 12 vẫn hàm chứa số 6 nên ngày 12 tháng 3 về nội hàm vẫn là hóa thân của 6 tháng 3. Ngày giỗ Tổ Hùng Vương và ngày giỗ Tổ Lạc Long Quân cùng có chung một ý nghĩa.

Quẻ Ký Tế là quẻ duy nhất trong số 64 quẻ Dịch đạt đến độ lý tưởng hoàn chỉnh. Dịch quy định những hào ở vị trí số lẻ 1, 3, 5 phải là hào dương mới được kể là chính vị, nếu là hào âm thì gọi là thất vị (không đúng vị trí). Ngược lại những hào ở vị trí số chẵn 2, 4, 6 phải là hào âm mới được kể là chính vị, không đúng quy định đó gọi là thất vị. Số thứ tự của hào quẻ được tính từ dưới lên. Riêng hào 5 (hào cửu ngũ) còn được gọi là hào trung chính vì là hào dương mà lại là hào ở giữa quẻ ngoại. Cũng thế, hào 2 (lục nhị) còn được gọi là trung chính vì là hào âm và là hào ở giữa quẻ nội. Quẻ Ký Tế, hào dương ở đúng vị trí dương, hào âm ở đúng vị trí âm được xem là quẻ chuẩn, chuẩn cho Dịch, chuẩn cho người, chuẩn cả cho trời đất vì đã đạt đến trung chính, nghĩa là đã đạt được Đạo. Trời đất trung chính thì mưa thuận gió hòa, xã hội trung chính thì cuộc sống yên ổn, thái bình. Cho nên toàn bộ Kinh Dịch, có thể nói như Nguyễn Hiến Lê: "Liệt kê ra thì cực phiền toái mà tổng hợp lại thì rất đơn giản chỉ gồm hai chữ trung chính như Trương Kỳ Quân đã nói: "Đạo lý trong thiên hạ (theo Dịch) chỉ là khiến cho việc không trung trở về chỗ trung, việc không chính trở về chỗ chính" (3, tr 161). Nguyễn Văn

Siêu nhân mạnh trung không phải là lưng chừng, không phải là trung bình cộng mà trung là đạt đến chỗ chí thiện.

Phải chăng qua ngày giỗ 6/3 và 12/3 Tổ tiên muốn để lại cho con cháu muôn đời lời di huấn về phép trị nước an dân cốt sao đạt đến chỗ trung chính.

Đạo trị nước tất cũng là đạo giữ nước, đó chính là thông điệp của ngày giỗ Tổ Hùng Vương, giỗ Tổ Lạc Long Quân.

Ký tế

Ký tế là đã thành, đã xong, nhưng Vương Bật



trong Chu Dịch chú nói rằng: "Đã qua sông (ký tế) đừng quên lúc chưa qua sông (vị tế)" (4 tr 870). Vua Đường Thái Tông từng hỏi các cận thần: "Về sự nghiệp của đế vương, việc sáng lập và giữ gìn thành quả cái nào khó hơn". Ngụy Trưng đáp: "Đế vương dấy nghiệp, tất thừa cơ lúc đời suy loạn, lật đổ bọn tàn ác hôn ám, trăm họ

đều đồng lòng ủng hộ, bốn biển đều theo về, đó là lúc trời trao cho mệnh, do vậy việc đó không phải là khó. Nhưng sau khi đã được thiên hạ, chí thường kiêu ngạo phóng dật, trăm họ muốn được yên vui, nhưng sưu thuế nặng nề, muôn dân khổ sở điêu tàn, mà phải phục dịch cho việc ăn chơi xa xỉ không ngớt. Đất nước suy vong đều từ đó mà ra. Cho nên nói giữ vững thành quả là khó hơn nhiều" (4, tr 867). Ý của Tổ tiên muốn nhắc nhở người đời sau qua quẻ Ký Tế: ai ai cũng nên làm tròn bổn phận, nhiệm vụ và chức năng của mình, giữ đúng kỷ cương vua ra vua, cha ra cha, con ra con thì gia đình sẽ yên ổn, xã hội được an cư lạc nghiệp phồn vinh, phát triển.

Lời di huấn này không chỉ được nhắc nhở hằng năm thông qua ngày hội giỗ mà còn được khắc ghi trên trống đồng Đông Sơn, trống thiêng của dân tộc, gói gắm trong biểu tượng mặt trời năm rặng rờ giữa trống đồng. Mặt trời trên trống đồng có nhiều tia, có trống 8 tia có trống 10, 12, hoặc 14, 16 tia, nhưng đều là tia khắc nổi, đó là tia dương ứng với hào dương. Ngoài ra những tia nổi này còn tạo ra những tia chìm, đó là tia âm, ứng với hào âm. Cứ mỗi hào dương hào âm như thế nối nhau sẽ tạo ra những quẻ Ký Tế chạy thành vòng tròn mặt trời giữa trống đồng. Ý nghĩa của mặt trời trên trống đồng và những con số ẩn trong ngày giỗ Tổ là nhất quán.

Ngày giỗ Lạc Long Quân, ngày giỗ Hùng Vương có chung một ý nghĩa, gắn bó nhau trong một hệ thống, thế còn ngày giỗ của Âu Cơ có chuyển tải ý nghĩa nào không?

Giỗ cha có nghĩa, giỗ con có nghĩa, lẽ nào giỗ mẹ lại không.

Sách Non Nước Việt Nam của Tổng cục Du lịch Việt Nam giới thiệu: "Đền thờ Mẹ Âu Cơ nằm giữa cánh đồng lúa của xã Hiền Lương (huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ), dưới tàn lá của cây đa xum xuê tỏa bóng mát. Trong đền thờ tượng mẹ Âu Cơ đặt ở vị trí cao nhất. Bức tượng là một người mẹ hiền từ, đẹp như tiên, thông minh và phúc hậu. Tại đây còn thờ phụng con trai thứ hai của Mẹ, một vị tướng tài ba, trung hiếu, được tôn là "thượng đẳng thần".

Lễ hội Đền Âu Cơ tổ chức hàng năm vào ngày 7 tháng giêng âm lịch" (tr 291)

Theo số Tiên Thiên, 7 là số thứ tự của quẻ Cấn còn gọi là quẻ Sơn, có tượng là núi. Tháng giêng số 1 là số thứ tự của quẻ Càn cũng gọi quẻ Thiên, có tượng là trời.

Mẹ Âu Cơ là mẹ tiên, người ở núi. "Mẹ Âu Cơ dẫn 50 con lên núi". Dựa theo Dịch lấy ngày 7, quẻ Cấn, để tưởng nhớ mẹ là tiên nhân, cũng như Lạc Long Quân là cha rồng, người ở nước, nên lấy quẻ Khảm số 6 làm ngày tưởng niệm.

Quẻ Cấn và quẻ Càn hợp lại là quẻ Sơn Thiên Đại Súc: 7/1

Quẻ trên là núi, quẻ dưới là trời, đây không phải là chuyện thực mà chỉ là hình ảnh biểu tượng: trời chứa trong núi, tượng trưng cho sự chứa đựng, tích góp lớn lao. Hình tượng này dành cho bậc thánh nhân, những người có thể làm nên những công trạng vĩ đại như Mẹ Âu Cơ. Đại tượng truyện đưa ra một ý rất thích hợp với nội dung câu chuyện chúng ta đang đề cập ở đây: "Đại Súc, quân tử dĩ đa chỉ tiền ngôn vãng hành, dĩ súc kỳ đức". Việc súc tỵ lớn lao, người quân tử nhân đó phải ghi nhớ nhiều ngôn luận và sự tích của các vị thánh hiền xưa, lấy đó để súc tỵ mỹ đức cho mình (4, tr 536). Tuy chỉ là ý kiến suy tưởng của người Trung Hoa nhưng từ ý này cũng giúp cho ta hình dung được sự phối hợp kỳ lạ giữa hai quẻ Ký Tế và Đại Súc, một bên là lời di huấn của cha, một bên là lời khuyên của mẹ, phải nhớ lời cha mẹ dạy.

Đại Súc có nghĩa là súc tỵ, súc dưỡng và súc chỉ.

Súc tỵ là sự tập hợp vĩ đại, người lãnh đạo phải biết đoàn kết rộng khắp các hạng dân "Nhiều điều phủ lấy giá gương. Người trong một nước phải thương nhau cùng". Tập hợp thành một khối kiên cường trong tình yêu thương rộng mở. Làm được công cuộc súc tỵ, thì phải biết súc dưỡng, nuôi dưỡng nhân tài vật lực để phát triển, nhưng trong mọi hành động phải biết dừng lại ở chỗ chí thiện, phải biết chế ước, súc chỉ. Nếu không biết kiềm chế sẽ dẫn đến vọng động hỗn loạn.

Những ngày tưởng niệm các vị tổ không phải là ngày mất thực sự mà là ngày lấy theo ngôn ngữ Kinh Dịch để chuyển tải một thông điệp. Đây không phải là những trường hợp đơn lẻ, mà được thiết kế theo hệ thống Dịch lý.

Ngày 18/1 ÂL tưởng niệm Kinh Dương Vương thuộc quẻ Trạch Thiên Quài (2/1) mang thông điệp: Phải đoàn kết mới chống được ngoại xâm. Phải xa lánh bọn tiểu nhân nghe theo người quân tử mới có thể trị nước an dân.

Ngày 6/3 ÂL tưởng niệm Lạc Long Quân, 12/3 (12 = 6 x 2) kỳ Hùng Vương đều cùng quẻ Thủy Hỏa Ký Tế, thông điệp: muốn trị nước, việc nào ra việc nấy, vị trí nào ra vị trí nấy, không phân minh sẽ loạn. Ngày 7/1 ÂL, Quốc Mẫu Âu Cơ, quẻ Sơn Thiên Đại Súc, thông điệp: Đại sự quốc gia phải nuôi dưỡng hiền tài, tận trừ cái ác.

Ngày 1/4 vía Thánh Dóng, quẻ Thiên Lôi Vô Vọng, hành động cỡi ngựa về trời mang thông điệp: Lập xong công nghiệp đối với đất nước không nên đòi hỏi quyền lợi, hãy để cho người khác có khả năng đảm nhận việc trị nước đừng có tranh phần ăn có.

Ngày 6/2 ÂL tưởng niệm Hai Bà Trưng là lấy theo quẻ Thủy (6) Trạch (2) Tiết, bậc nữ nhi đã trầm mình xuống sông để giữ khí tiết, giống như viên ngọc (quẻ Trạch) nát dưới dòng sông (quẻ Thủy) điều này phủ nhận sách Tàu bịa đặt chém đầu Hai Bà đem về Trung Quốc.

Ngày 7/2 tưởng niệm Mỵ Châu lấy theo quẻ Sơn (7) Trạch (2) Tồn, mang nghĩa ngọc (Trạch) nát dưới chân núi (Sơn). Quẻ này mang một điều răn con người phải biết kiềm chế dục vọng (truất dục), đừng vì lợi ích cá nhân mà hại mình, hại nước, sống một cách bất chính, phải giữ tính cương trung.

Như vậy ngày giỗ Tổ Hùng Vương đúng ra chính là ngày 12/3

Ngày 10/3 ÂL chỉ là ngày tiên thường không phải ngày chính lễ, không mang thông điệp. Có lẽ quần chúng tinh tế hơn khi chọn ngày 18/1 lễ Kinh Dương Vương làm ngày hợp kỳ chung cho tam tổ là ngày giỗ tổ, là ngày Đoàn Kết, ngày hội Diên Hồng của toàn dân.

Người xưa khi thiết kế những ngày hội lễ đã có những chủ đích nhất định. Phần hội để làm sống lại quá khứ, phần lễ để tạ ơn, nhưng hội lễ không chỉ dừng lại ở đó. Thông qua ngày giỗ Tổ, thông qua những con số, thông qua quẻ Dịch Tổ tiên ta còn có hoài bão muốn nhắc nhở hậu thế những kẻ sách giữ nước an dân. Đó là nỗi lo muôn thuở, là tấm lòng bao dung, tha thiết, rộng mở của Chư Tổ còn vang vọng mãi khắp núi sông: "Hãy chôn ta trên núi Cà, để đứng trên núi cao ta còn trông nom bờ cõi cho con cháu".

Nguyễn Thiếu Dũng

* Sách tham khảo:

- 1- Viện Sử Học: Đại Nam Nhất Thống Chí -T 4, NXB Khoa học Xã Hội 1971.
- 2- Ngô Văn Phú: Hùng Vương và Lễ Hội Đền Hùng NXB Hội Nhà Văn 1996.
- 3- Nguyễn Hiền Lê: Kinh Dịch - Đạo người quân tử NXB Văn Học 1992.
- 4- Trương Thiện Văn: Từ điển Chu Dịch NXB Khoa học Xã Hội 1997.

- Đây là bài viết cuối cùng tác giả gửi cho Báo Viên Giác trước khi từ trần. Chúng tôi xin đăng tải để tưởng niệm và nguyện cầu cho hương linh nhà biên khảo Nguyễn Thiếu Dũng sớm được siêu thoát.

(Ban Biên Tập Báo Viên Giác)

Yêu lời mẹ ru



(Tác giả và nhân vật Bê trong truyện)

• Hoàng Quân

Bạn học của Mẹ gặp Bê lần đầu, cười, nói với Mẹ:

- Thấy thẳng Bê, hỏi, biết ba nó là ai liền.

Người bạn khác tiếp lời:

- Nghe Bê nói một câu, cũng biết đích thị mẹ nó là ai.

Bê đã học giọng Huế từ khi còn trong bụng Mẹ. Mẹ đã ru Bê bằng những bài học thuộc lòng khi Mẹ ở tiểu học:

*Trường em xây ở ven sông
Bóng in đáy nước, nhòa trong cát vàng.
Xưa đây là bãi cỏ hoang,
Nay ngôi trường đẹp với hàng cây xanh*

...
Hoặc bài *Giờ Quốc Sử* thật dài:

*Những sớm mai bình minh le lói chiếu,
Trên non sông làng mạc ruộng đồng quê
Chúng tôi ngồi yên lắng lắng tai nghe,
Tiếng thầy giảng suốt trong giờ Quốc Sử.
Thầy tôi bảo: Các em nên nhớ rõ,
Nước chúng ta là một nước vinh quang*

...

Hoặc Mẹ ầu ơ:

*Bà ơi! cháu rất yêu bà,
Đi đâu bà cũng mua quà về cho.
Hôm qua có chiếc bánh bò,
Bà chia cho cháu phần to nhất nhà.*

Đôi khi Mẹ đọc những câu ca dao bình dị:

*Con mèo con chó có lông
Bụi tre có mắt nời đồng có quai*

*Chiều chiều ông Ngự đi cầu
Cái ve, cái chén, cái bầu, sau lưng.*

Thời gian Bê học ở vườn trẻ *Am Goldstein*, buổi sáng Mẹ đưa Bê đến trường. Hôm nào Mẹ đi học, buổi trưa, ông Ngoại đi xe buýt, đón Bê về nhà ông



Hình minh họa Nguyễn Đức Tuấn Đạt

bà Ngoại ở tới chiều, chờ Ba Mẹ về. Bê nói theo giọng ông bà Ngoại, cho nên Bê còn... Huế hơn cả Mẹ.

Bê sung sướng kể cô Oanh nghe:
- Con sắp sửa đi Ý.

Cô Oanh béo má Bê:

- Đi ị thì đi lẹ lẹ chớ còn ở đó mà nói nữa. Hèn gì, nãy giờ bốc mùi.

Bê lắc đầu:

- Dạ không, tuần sau mới đi được.

Cô Oanh nghiêm giọng:

- Con không đi ị mỗi ngày, đau bụng phải đi bác sĩ để khám bệnh đó.

Bê giảng giải:

- Dạ không, cô Oanh không biết gì hết. Ý xa lắm, đâu đi mỗi ngày được.

Lúc đó, Mẹ phải xen vô thông dịch:

- Cu Bê sắp sửa du lịch qua nước Ý đó cô Oanh.

- Chu mọc ơi, đi Ý mà ổng cứ nói đi ị thì ai mà biết.

Khi vào vườn trẻ, vốn liếng tiếng Đức của Bê rất gọn gàng. *Mama* là mẹ, *Papa* là ba, *Auto* là xe hơi, *essen* là ăn, *pipi* là đi tè. Vây thôi. Ban đầu, Mẹ sợ Bê gặp khó khăn, vì không nói được tiếng Đức. Nhưng ai cũng bảo Mẹ chỉ khéo lo. Trẻ con học ngoại ngữ rất nhanh. Không việc gì phải bận tâm. Bê đi học thấy vui vui. Nhưng có hôm Bê nhớ Mẹ quá sá. Bê khóc bù lu, bù loa. Bê kêu Mẹ ơi, Mẹ ơi, chứ Bê không thích gọi *Mama*. Các cô giáo đoán Bê kêu Mẹ. Bà Hahn, mẹ của Sandra, tự nguyện bế Bê trong lòng suốt buổi cho đến khi Mẹ đến đón Bê về.

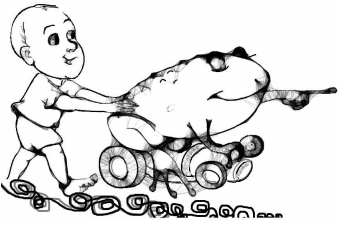
Mỗi buổi sáng, Mẹ bỏ trong cặp Bê một ít đồ ăn. Vài trái nho, miếng bánh mì, một hũ sữa chua kèm theo cái muỗng nhựa đẹp Bê vẫn thích. Đến giờ ăn sáng, tất cả bày đồ ăn ra bàn. Bê cũng bắt chước mấy bạn đồng thanh, *Wir wünschen allen guten Appetit* (Chúc tất cả ăn ngon). Ăn xong, Bê phụ cô giáo dọn dẹp lau bàn. Cô giáo dẹp muỗng nhựa của Bê xuống bếp. Bê muốn nói với cô giáo, muỗng đó của Bê. Nhưng Bê đâu biết cái muỗng tiếng Đức gọi là gì. Nên Bê cứ níu áo cô Gabi nói *essen, essen*. Cô giáo lắc đầu, nói, không được. Khi Mẹ đến đón Bê, cô Gabi kể, Bê hôm nay cứ đòi ăn thêm. Mẹ hỏi, Bê đói bụng lắm phải không. Bê kéo Mẹ xuống nói nhỏ, Bê không đói bụng, nhưng Bê muốn đòi cái muỗng của Bê, cô giáo dẹp cất trong bếp. A, thì ra vậy, Mẹ vui vẻ cắt nghĩa cho cô giáo nghe sự hiểu lầm nhỏ nhỏ.

Bê mê xe lắm. Mẹ cũng học hỏi thêm để "thào luận" với Bê về xe cộ. Mẹ kể, hồi xưa ở Việt Nam, chú của Mẹ có chiếc xe con cóc. Mẹ nhớ đó là *VW Käfer* (con bọ cánh cứng). Hôm Bê chơi ngoài ban công, Bê thấy con *Käfer*, mừng rỡ, Bê vội kêu lên:

- Mẹ ơi, có con cóc ở bông hoa đây.

Vậy là Mẹ mang cuốn sách to ơi là to, chỉ cho Bê coi hình con cóc và con bọ cánh cứng.

Hình minh họa Nguyễn Đức Tuấn Đạt



Sau này, các cậu đính chính. Ông chú quả thật có chiếc xe con cóc. Nhưng đó là xe Citroen deux cheveaux chứ không phải VW Käfer. Mẹ

cười xí xóa với Bê:

- Tại hồi đó Mẹ chưa có Bê, Mẹ "dỏm" lắm, đâu có rành như bây giờ. Xe nào cũng có bốn bánh, đâu đuôi tròn tròn, làm sao Mẹ phân biệt được.

Mỗi lần về nhà bà Nội, bà Nội hỏi Bê:

- Con doi ra sao hả Bê?

Bê liến thoắng:

- Con doi nó có cái dòi.

Rồi Bê cao giọng "thuyết minh" cho Mẹ:

- Tức là con voi nó có cái vòi đó Mẹ.

Mấy cô chú cười, khen Bê giỏi ngoại ngữ.

Thình thoảng Mẹ nhờ Bê ghi chép những món hàng Mẹ sẽ mua ở chợ. Có hôm, Ba muốn trở tài nấu bún bò. Ba nhờ Bê ghi vào giấy mua thịt. Ba đọc, Bê cẩn thận viết, 1 ký vò heo. Mẹ bỏ nhỏ cho Bê rằng, giò heo mới đúng.

Bê phân trần:

- Ba nói dui dẻ, nhưng ý Ba là vui vẻ.

Bê vùng vằng:

- Tiếng Việt kỳ cục, kỳ cục.

Mẹ nói, ai cũng có lúc bị "trục trặc kỹ thuật", dù cùng trò chuyện tiếng Việt với nhau. Lần đó, Ba Mẹ Bê đi khu chợ Việt Nam ở Chev, Tiệp Khắc gần biên giới Đức. Qua đó, một công mấy chuyện. Ba Mẹ mua gạo. Gạo bên đó vừa ngon, vừa rẻ. Rồi ghé vô tiệm cắt tóc, thế nào cô thợ sẽ hỏi, "Cô cắt đầu đinh cho cháu né". Kiểu đầu thời trang này, bạn Bê khen "ngầu", mà cô gọi đầu đinh, nghe tức cười quá. Sau đó, đi coi những chậu đất trồng cây, coi các đĩa phim và nhạc. Cuối cùng ghé vào tiệm ăn. Ăn xong, Mẹ nhờ Ba mua cho Mẹ gói xôi đậu phụng. Ba nói với cô bán hàng:

- Chị cho một phần xôi đậu phụng.

Cô bán hàng nhanh nhẩu:

- Vâng, một gói xôi lạc ạ.

Ba do dự:

- Đừng lạc, chị làm ơn cho xôi mặn đi.

Cô bán hàng vui vẻ:

- Vâng, thế có ruốc đây.

Ba lắc đầu nguầy nguậy:

- Thôi, thôi, đừng cho ruốc vào. Xôi không như

vậy thôi

Cô bán hàng chiều ý khách:

- Vâng, tùy anh.

Mẹ theo dõi đối thoại của Ba, nháy nháy mắt với

Bê:

- Tiêu Ba rồi Bê ơi. Ba gặp vấn đề với "ngoại ngữ" đó Bê.

Vừa lúc đó Ba đem gói xôi chay tới. Ba lật đặt kể:

- Dân Bắc ăn uống quái chiêu thiệt! Xôi đậu phụng mà ăn với mắm ruốc.

Mẹ không nín cười được:

- Không phải đâu anh. Ruốc tức là thịt chà bông, em còn gọi là thịt chấy đó.

Rồi Mẹ cắt nghĩa cho hai cha con rằng, lạc là đậu phụng. Giọng bắc phân biệt lạt và lạc. Còn giọng trung và nam phát âm gần như giống nhau.

Bê khoái chí:

- Mẹ thấy chưa, Ba còn te tua như vậy. Con lâu lâu nói lầm, hiểu sai một tí đâu sao. Mà nhiều khi con nói tầm bậy, tầm bạ, chứ cũng đúng tùm lum, tà la.

Thình thoảng Bê siêng, Bê làm bánh mì bỏ trong hộp cho Mẹ đem đi làm. Bê cẩn thận viết trên giấy dán nắp hộp, "Chúc Mẹ ăn ngon". Mẹ cười vui:

- Bánh mì Bê làm, thế nào mẹ ăn cũng ngon.

Nhưng mẹ gọi bà Ngoại và bà Nội của mẹ là Mệ. Không sao, lần sau Bê viết cho trúng nghe.

Bê cảm thấy "quê xệ" quá. Chử dễ như vậy mà viết sai, kỳ thiệt. Bê vội bào chữa:

- Con nghĩ, nhiều khi Mẹ là Mệ đó chứ. Tại Mẹ mang kính cho người già. Mẹ thỉnh thoảng bị đau lưng đó.

Mẹ chồm qua vặn nhẹ tai Bê:

- Thăng ni xạo quá. Ngó bộ ít bữa lớn, Bê đi làm luật sư được đó.

Bê lúc lắc đầu:

- Sao bữa trước Mẹ nói con sẽ thành bác sĩ, tại con viết chữ như gà bới.

Cuối tuần, Bê học tiếng Việt với Mẹ. Mẹ dạy Bê câu "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây". Bê không đồng ý:

- Con ăn quả nhớ công Ba Mẹ đi chợ. Ba Mẹ trả tiền là trả công cho người trồng cây rồi.

Bê học được câu nào hay, gặp dịp, Bê hành ngay. Trong bữa ăn, Bê thấy nồi còn chút cơm, Bê hỏi:

- Ba Mẹ ăn thêm cơm không?

Ba nói:

- Không, con ăn đi.

Mẹ cười vui:

- Bê biết hỏi như vậy là giỏi lắm. Mẹ mừng ghê.

Bê "nổ" liền:

- Con mà! Ăn trông nôi, ngồi trông hương.

Mẹ hí hửng lắm, kể đi, kể lại cho mọi người, rằng tiếng Việt của Bê "chiến" lắm. Cho nên, cuối tuần sau đó, Mẹ phát cho Bê bằng danh dự. Bê được lên lớp ba trường của Mẹ, mặc dầu Bê đã học lớp sáu trường trung học Wilhelm Hausenstein rồi.

Có lần Mẹ nhận làm thông ngôn tận trên miền bắc Đức. Người ta mua vé máy bay cho Mẹ. Bê cứ hỏi lui, hỏi tới, tức là Mẹ không làm gì hết, Mẹ chỉ nói tiếng Việt, mà được đi máy bay, ở khách sạn không trả tiền.

- Sao lại không làm gì! Mẹ dịch tiếng Đức qua tiếng Việt, rồi dịch tiếng Việt qua tiếng Đức.

- Mà tiếng Việt tiếng Đức chi cũng dễ ẹc hà. Cool thiệt. Ít bữa con lớn, con có được như Mẹ không?

- Còn hơn nữa. Nếu con chịu khó rèn luyện tiếng Việt, con sẽ nói tiếng Việt như mẹ. Hơn nữa, tiếng Đức của con hay hơn của mẹ.

Bê tưởng tượng, không chừng người ta sẽ mời Bê qua Mỹ, qua Tây, vì tiếng Anh, tiếng Pháp của Bê cũng "xịn".

Về Việt Nam, Bê rất thích, mà thích nhất Huế. Ở Huế, Bê nói chi, người ta hiểu liền. Chứ không như ở Sài Gòn, người ta cứ hỏi hoài là Bê nói cái gì. Rồi nhiều khi người ta không hiểu, Bê phải múa tay loạn xà ngầu.

Bê thấy Mẹ ngồi yên thật lâu bên máy. Có lẽ máy trục trặc, thế nào Mẹ cũng kêu Bê giúp. Bê đến bên Mẹ, khều khều vai Mẹ:

- Mẹ của con. *Frauen und Technik* (phụ nữ và kỹ thuật). Máy bị sao hả Mẹ?

Mẹ nói nhỏ:

- Cám ơn Bê. Máy vẫn chạy ngon lành.

- Sao Mẹ có vẻ buồn vậy?

- Đâu có, đâu có. Mẹ mới nhận thư của bạn mẹ. Mẹ cảm động quá, nhớ lại bao nhiêu chuyện. Bê biết không, bạn mẹ nhắc đến câu ru *Em tôi buồn ngủ buồn nghe, Buồn ăn cơm nếp cháo kê thịt gà*. Lúc Bê còn tí xíu, mẹ cũng hay ru Bê ngủ câu này.

Bê ôm vai Mẹ:

- Thiệt hả Mẹ? Mẹ đọc lại cho con nghe câu ru lần nữa đi, coi thử con có nhận ra không.

- Bê cưng ơi, bây giờ có lẽ con chưa nhớ đâu. Ngày xưa, bà Ngoại ru mẹ, mẹ còn nhỏ lắm, mẹ không nhớ tới. Khi mẹ có con, những câu ru như sống lại trong đầu mẹ.

Mẹ chớp chớp mắt, mắt Mẹ như ướt ướt, Mẹ nói thật nhỏ như một mình:

- Mẹ thương lắm câu ru Mạ của mẹ ru mẹ, thương vô cùng. Bạn của mẹ nhắc tới câu ru, cũng triu mến như vậy. Người bạn và mẹ có sự đồng cảm lớn lắm.

Bê chưa hiểu hết những lời Mẹ đang tâm sự với Bê. Nhưng lúc nào với Bê, Mẹ cũng là những lời ru êm dịu nhẹ nhàng. Mẹ ơi, con cũng yêu lời Mẹ ru, như Mẹ yêu lời bà ngoại ru Mẹ đó, Mẹ ơi.

Tháng Bảy 2004

Viết thêm:

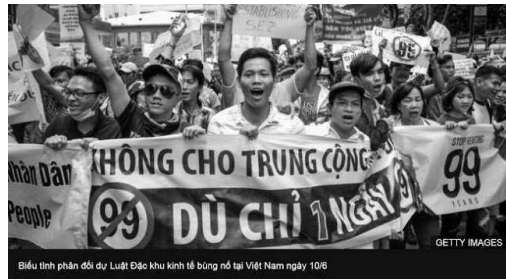
Mới năm nào đây, *Mẹ chồm qua vịn nhẹ tai Bê:*

- *Thằng ni xạo quá. Ngó bộ ít bữa lớn, Bê đi làm luật sư được đó.*

Lời mắng yêu của Mẹ vì tật hay lý sự của Bê nay đã thành sự thật. Bê học xong trường Luật, thành "thầy cãi" người Đức. Giờ đây, Mẹ muốn vịn tai Bê phải cần tới cái ghế đầu, vì Bê cao hơn Mẹ cả mấy tấc. Nhưng lúc nào Mẹ cũng dành cho Bê những lời ru tiếng Việt tràn đầy thương yêu.

Hoàng Quân
Tháng Mười Hai 2017

Chuyện phi thường



Quê tôi có chuyện phi thường

*Toàn dân vùng dậy, xuống đường đấu tranh
Đả đảo Cộng sản gian manh!*

Gây nên thảm họa, tan tành núi sông

Phản bội nòi giống Tiên Rồng

Giang sơn, biển đảo, hiến dâng quân thù

Ham tiền, bán cả Đặc Khu

Ám mưu giao trọn Tàu phũ, biên cương

Quê tôi có chuyện phi thường

*Người dân chống Cộng, tràn đường khắp nơi
Biểu dương hùng khí ngất trời!*

Tấm lòng yêu Nước ngời ngời trắng sao

Năm Châu, Thế Giới trông vào

Càng đàn áp mạnh; Càng cao tinh thần!

Bạo quyền Cộng đảng bất nhân

Đánh dân đổ máu, muôn phần bi thương!

Quê tôi có chuyện phi thường

*Các em nhỏ, cũng xuống đường đấu tranh
Mặc dù trong tuổi học sinh*

Hồn thơ ngây vẫn nặng Tình Núi Sông

Trẻ già, son sắt một lòng

Giặc vào nhà, quyết xung phong đuổi thù!

Diệt trừ Việt-cộng, Tàu-phũ

Để cho Đất Tổ, thiên thu phú cường!

Quê tôi có chuyện phi thường

Toàn dân nay đã kiên cường vùng lên

Ghét Cộng, như lũ chó điên

Không còn sợ Đảng; liên miên biểu tình

Lòng "Yêu Nước", đã hiện hình

Trong Nước ngoài Nước, liên minh toàn cầu!

Khó khăn mấy, cũng đương đầu

Không thì nô lệ thẳng Tàu, mục xương!!!

Quê tôi có chuyện phi thường

Cụ già chống gậy xuống đường hiên ngang

Các con cháu cũng dàn hàng

Tay cầm biểu ngữ hô vang "Đuổi Tàu!!!"

Người Việt ở khắp năm Châu

Hết lòng yểm trợ, cùng nhau biểu tình.

Nguyện cầu Quốc Tổ anh linh

Hộ phũ Nước Việt, chuyển mình "thoát Trung"!

• Trần Quốc Bảo
(Đặc San Lâm Viên)



Bước chân Từ Thúc Quy và Hồi

• Lâm Minh Anh

"Truyền Kỳ Mạn Lục" của Nguyễn Dữ, sách viết bằng chữ Hán vào thời Nhà Mạc, thế kỷ 16 của thiên niên kỷ trước. Cũng khoảng thời gian này, bạn học của tác giả là Nguyễn Thế Nghi (hai người cùng là môn sinh của Bạch Vân cư sĩ Nguyễn Bình Khiêm), dịch ra ngay chữ Nôm, chữ viết riêng của người Việt đang trong thời kỳ khôi phục. Sách gồm 20 truyện, chép chuyện thần tiên ma quái, những câu chuyện kỳ lạ xảy ra dưới thời Lý, Trần..., *truyền lại*. Trong sách có câu chuyện *Từ Thúc Tiên Hôn Lục*, tạm hiểu là chuyện *Từ Thúc Lấy Vợ Tiên*. Chuyện đáng để người đời sau suy ngẫm về những bước đi của anh chàng tên là Từ Thúc.

Chuyện Từ Thúc Lấy Vợ Tiên có thể sơ lược lại như sau:

Từ Thúc, chàng thư sinh đất Thanh Hoa, là quan huyện Tiên Du - Bắc Ninh vào niên hiệu Quang Thái (1388 - 1398), đời Trần.

- Nhờ *tập ấm chức của cha nên Từ Thúc được nối nghiệp quan, nếu Từ Thúc tự ngoi lên, tự lẫn vào con đường hoạn lộ thì chắc câu chuyện có thể khác.*

Trong một kỳ dự "hội thưởng hoa" ở ngôi chùa bên cạnh huyện đường, Từ Thúc gặp một cô gái bị bắt trói vì lỡ tay làm gãy một cành mầu đơn.

- *Chỉ vì vin vào cánh hoa, lỡ tay làm gãy cành mà bị trói vào gốc cây - thiệt quá á, người đời nay dự hội chợ hoa đã đua nhau lật nhánh bẻ cành, dự lễ cướp ấn đã đạp lên đầu nhau, giẫm nát cả sân hoa mà có ai nỡ sờ tới đầu!*

Từ Thúc nghe chuyện, động lòng, bèn cởi áo cừu đang mặc đưa cho nhà chùa để bồi thường, chuộc cô gái ra.

- *Hắn là anh chàng Từ Thúc thích thơ túi rượu bầu hơn là cầm đầu vào chông giấy trên công đường... Chắc vậy nên túi anh mới rỗng không, phải cởi áo ra thay tiền mà chuộc. Anh chàng cũng chả biết sử dụng uy quyền thế lực của quan, cứ vậy mà ngu ngơ bỏ túi riêng cứu vớt người lỡ vướng trái oan. Nhưng có lẽ với hành động đó, nó là duyên nghiệp đẩy đưa ông quan chẳng giống ai nấy vào con đường **Quy và Hồi**.*

Ít lâu sau, bị quan trên khiển trách vì để bê trễ việc quan, Từ Thúc thở than: "Lẽ nào chỉ vì một vài đầu thóc mà ta phải ngày đêm khom lưng cúi đầu, dành dìm thân trong chốn lợi danh hay sao!". Thế rồi chàng trả ấn từ quan, lưng bầu rượu vai cây đàn rong chơi khắp chốn.

- *Có lẽ bỗng lộc ngày xưa chỉ vài đầu thóc nên mới có chuyện dễ dàng từ bỏ cái ghế đang ngồi... Nhưng cũng phải thừa nhận rằng Từ Thúc dám từ bỏ quyền lực, quay trở về với ruộng đồng là chuyện không phải ai cũng làm được. Ở đây, gót chân của Từ Thúc bắt đầu bước vào con đường quy canh, quy ẩn, quy điền... **Bước đi bằng sự trở về - Quy.***

Trong một chuyến ngao du vùng cửa biển Thần Phù, Từ Thúc lạc vào một động tiên. Nơi đây chàng gặp cô tiên Giáng Hương, chính là cô gái lỡ làm gãy cành hoa ở hội thưởng hoa ngày trước. Hai người kết duyên chồng vợ, tháng ngày vui hưởng cảnh tiên.

- *Công bằng mà nói, cưới được vợ tiên, đến được non tiên... là ước ao không chỉ ở người xưa... Nhưng chắc chắn rằng con đường đi đến non tiên không phải chỉ ở mỗi một cách thương tình theo kiểu Từ Thúc. Nếu chỉ bằng cách ấy thì người đời đã đua nhau tìm giúp, cứu vớt những kẻ lỡ lầm để được lên tiên.*

Ở non tiên chẳng được bao lâu, thoắt nhiên Từ Thúc lại động lòng nhớ quê xưa, cảnh cũ. Chàng khăng khăng đòi về thăm nhà ít hôm. Không ngăn cản được, Giáng Hương đành gạt nước mắt đưa Từ Thúc lên xe mây về với trần gian.

- *Ngăn cản sao được! Chốn quê, quê hương, không ai bắt mình phải thương phải nhớ nó, tự nó chiếm ngự trong lòng mỗi người. Càng da diết khi trong tiềm thức, chốn quê ấm áp những hình ảnh yêu thương, còn trong thực tại lại dấy dấy bi thương, nước mắt...*

Từ Thúc về tới quê xưa, trở trêu thay tất cả đều hoàn toàn thay đổi. Nhà cửa, người làng không còn là những người quen cũ nữa. Hỏi đến những người già cả trong làng xem có ai biết người tên là Từ Thúc không, mọi người đều nói: "Hồi chúng tôi còn bé, có nghe nói là ông cố ba đời chúng tôi mang tên đó. Ông ấy đi lạc vào núi đã tám chục năm nay. Từ đó đến nay chúng tôi đã trải qua ba đời vua".

Nhớ lại lời Giáng Hương lúc chia tay: "*đời sống thế gian quá ư là nhỏ hẹp!*", thắm thía, Từ Thúc khoác áo lông, đội nón nhẹ, một mình đi vào núi Hoành Sơn. Từ đó không ai thấy ông, nghe nói về ông nữa...

- *Ở được nơi mà ai cũng ước ao được đến, nhưng trong Từ Thúc lại có sự **hồi tâm** đòi hỏi phải có chuyến **hồi hương**. Dám đòi về. Dám rời bỏ nơi ăn sang mặc đẹp, có thể có quyền. Chấp nhận về là chấp nhận lạc lõng giữa chốn quê. **Bước chân trở về - Hồi** - của anh chàng Từ Thúc lại đi giữa nước mắt chia ly (chia tay Giáng Hương), đi giữa bơ vơ (nơi không còn gặp được người của hôm xưa)... Cảm khái thay...!*

*

Qua chuyện Từ Thúc Lấy Vợ Tiên, hình ảnh trở về của Từ Thúc mang đủ hình ảnh *Quy và Hồi*. Vậy thử phân biệt hai chữ Quy và Hồi trong đời sống, giống nhau và khác nhau ở chỗ nào !?

• CHỮ QUY [歸]: nghĩa là tìm lại, tìm về, đưa về... Theo chiết tự, bên trái kết hợp hai bộ Truy [追]

và Chi [止], bên phải là bộ Phụ [-] bao gồm chữ *Cân* [巾] và bộ *Ký* [彳].

- *Truy* [追] : nghĩa là *truy đuổi, đoái lại sự việc đã qua*. Chỉ sự giằng co giữa làm hay không làm, đi hay không đi, đuổi theo hay không đuổi theo, về hay không về...

- *Chi* [止] : nghĩa là *dáng dấp, cử chỉ*, còn có nghĩa nữa là *thôi, ngừng lại*...

- Bộ *Phụ* [-] : tự dạng này nói lên tục xưa, người thiếu nữ khi xuất giá [出嫁] - lập gia thất, phải choàng khăn trùm đầu, để phân biệt lúc còn con gái. Cho nên người con gái đã lấy chồng gọi là thiếu phụ [少婦]. Chữ *Phụ* [婦] gồm có bộ *Phụ* và chữ *Nữ* [女].

Nói rộng ra, nghĩa của *Chữ Quy*, là từ nơi này đến nơi khác, cõi này đến cõi khác. Cuộc hành trình tìm về, tìm lại, tìm nơi chưa từng đến, chỗ mới chưa từng thấy, chưa biết đến, chưa từng sống qua.

- Vì vậy, khi người con gái ngày xưa về nhà chồng, là đưa về nơi chưa từng đến, chưa từng sống qua... nên gọi là *Vu Quy* [于歸].

- Khi gán tội cho một ai đó, gọi là *Quy Tội* [歸罪]. Còn nếu có tội mà tự thú, tự nhận tội gọi là *Tự Quy* [自歸].

- Còn khi ngưỡng mộ một ai đó, nghe qua danh tiếng họ, nhưng chưa từng gặp mặt... gọi là *Quy Ngưỡng* [歸仰]. Ví dụ: Ngưỡng mộ danh lớn đã lâu – *Cửu ngưỡng đại danh* [久仰大名].

- Khi nói về sự ra đi lớn nhất của đời người theo luật *Sanh Ký Tử Quy* [生寄死歸], để đến một địa chỉ không bao giờ thay đổi, có tới ba cách để diễn đạt việc đi về nơi chốn này. Theo Nhà Phật gọi là *Quy Tây* [歸西], theo Lão giáo gọi là *Quy Tiên* [歸仙], theo thông thường của người đời gọi là *Quy Thiên* [歸天]. Riêng sự ra đi của bậc cao tăng gọi là *Quy Tịch* [歸寂] hay *Viên Tịch* [圓寂].

Khi nói đến Quy mang ý nghĩa tìm lại, tìm về... nhiều người đều nhớ ngay bài từ *Quy Khứ Lai* của Đào Tiềm thời Nam Bắc Triều:

Quy Khứ Lai Từ

(Bản dịch của Trần Trọng San)

Về đi thôi hể, ruộng vườn sắp hoang vu, sao không về ?

... ..

Rồi trông thấy nhà, vui tươi rong ruổi.

Tiểu đồng ra chào mừng, trẻ nhỏ đợi ngoài cổng.

Ra lối nhỏ đến vườn hoang, từng cúc vẫn còn đây.

Đặt con vào nhà, có rượu đầy ly.

Cầm nậm bồi tự chúc, ngắm cây sân, mặt vui.

Đưa cửa sổ nam, lòng phóng khoáng, thấy nơi chật hẹp để an nhàn.

... ..

Về đi thôi hể, hãy đoạn tuyệt giao du.

Đời đã cùng ta lìa bỏ nhau, còn dùng lời sông hể cầu chi nữa ?

... ..

Còn có một số chữ Quy khác, không cùng tự dạng với chữ *Quy* [歸], chẳng hạn như:

• CHỮ QUY [皈]: nghĩa là dốc lòng tin theo, theo về, quy phục...

Theo chiết tự, bên trái là chữ *Bạch* [白]: nghĩa đen là sắc Trắng, nghĩa bóng là sáng tỏ. Bên phải là bộ *Phạn* [-], nghĩa là cơm trắng.

Ví dụ *Quy Y* [皈依] theo Nhà Phật nghĩa là Tam Quy: Quy y Phật, Quy y Pháp, Quy y Tăng. Quy y là thụ lễ theo Phật, là bỏ nơi tối tăm mà đem cả thân tâm quy về nơi sáng tỏ.

• CHỮ QUY [規]:

Theo chiết tự, bên trái là chữ *Phu* [夫]: nghĩa là nam nhi đến tuổi trưởng thành, còn có nghĩa nữa là bậc trượng phu, sĩ phu... Bên phải là chữ *Kiến* [見]: nghĩa là cái thấy.

Nói trọn nghĩa, *Quy* [規] là cái thấy của bậc trượng phu.

Từ chữ Quy này mới có các từ:

- quy hoạch kế sách [規畫計策]

- quy luật xã hội [規律社會]

- quy ước quốc tế (Công ước) [規約國際]

- quy hành củ bộ [規行矩步]: đi đúng theo quy củ, noi theo phép tắc

Vì *Quy* [規] là cái thấy của bậc trượng phu, nên mang hình ảnh ngang tàng, khí phách của những kẻ chọc trời, khuấy nước, như bài thơ mở đầu của Thủ Hử truyện:

Đeo bộ mây râu đứng giữa trời

Không duyên cũng nợ núi sông chơi

Tang bồng hồ thi nam nhi chí

Đầu lể khoan tay chịu mặc đời

QUY đã có những chữ mang các ý nghĩa như vậy, còn HỒI thì sao !

• CHỮ HỒI cùng một lúc có ba cách viết: [回, 回, 囬].

- Cách 1: Hồi [回]: gồm có chữ *Dĩ* nằm trong bộ Quynh. Chữ *Dĩ* [已] có nghĩa là ngừng lại, đã có ý định ngừng... Còn Quynh [冫], mang hình ảnh vây bọc chung quanh, nhưng không bọc kín hẳn (vì *Dĩ* ở bên trong có trạng thái ngập ngừng...)

- Cách 2: Hồi [回]: gồm có bộ Vi [口] bao ngoài chữ Khẩu [口]

- Cách 3: Hồi [回]: gồm có bộ Vi [口] bao ngoài chữ Mục [目]

Khẩu và Mục là bộ phận tiếp nhận và truyền đạt sự kiện, ý định... chúng đã chín, có tính chủ động đi, dù đi ngoằn ngoèo, hay là đi thẳng, khác hơn với Dĩ [已]. Để phải về thôi, Khẩu và Mục đã được vây kín lại (ngữ nghĩa của bộ Vi [口] là vây kín, bọc kín...), Hồi ở đây chỉ sự quay về, mang hình ảnh đã thấy tới thấy lui, đã nói qua nói lại nhiều lần..., để có một quyết định thực hiện nhất định, không cần biện minh nữa.

Nói tóm lại, *Hồi* nghĩa là trở về, quay về, đi từ nơi này đến nơi khác, từ cõi này đến cõi khác. Nhưng hàm ngụ là quay về, trở lại nơi xuất phát, nơi chốn cũ, nơi đã sống, nơi đã biết, đã thấy, nơi đã nghe nói đến...

Chẳng hạn như:

- Hồi gia [回家] là trở lại nhà. Hồi binh [回兵] là đem binh quay trở về.

- Nhưng để diễn đạt hình ảnh quay trở về cung vào thuở xưa, Vua thì gọi là *Hồi Loan* [回鑾], còn Quan gọi là *Hồi Triều* [回朝]...

Trạng thái *quay trở về* dường như cho thấy có hình ảnh sum họp, có niềm vui được gặp lại một ai đó, một nỗi niềm nào đó... Nhưng trong văn học, *Hồi* thường tô đậm hình ảnh bi thương, đau đớn của việc trở về, tô đậm hình ảnh sự ra đi không nghĩ là có ngày trở lại:

- Như trường hợp *Ly khách* của nhà thơ tiền chiến Thâm Tâm trong Tổng Biệt Hành. *Ly khách - Người lên đường*, lên đường mà không mong ngày trở lại, ngày quay về. Ra đi mang theo *Chí lớn chưa về bàn tay không*... Ra đi mà lệ nuốt trong lòng: *Mẹ thà coi như chiếc lá bay / Chị thà coi như là hạt bụi / Em thà coi như hơi rượu say*... Ra đi chẳng khác nào Kinh Kha qua sông Dịch.

Tổng Biệt Hành

*Đưa người, ta không đưa qua sông
Sao có tiếng sóng ở trong lòng*

*Bóng chiều không thắm, không vàng vọt
Sao đây hoàng hôn trong mắt trong?*

*Đưa người ta chỉ đưa người ấy
Một gã gia đình một đứng đưng...*

... ..
*Người đi? Ừ nhì, người đi thực!
Mẹ thà coi như chiếc lá bay.
Chị thà coi như là hạt bụi,
Em thà coi như hơi rượu say.
(1940)*

- Cũng giống vậy, người chiến binh của Vương Hàn trong Khúc Hát Lương Châu ta thán: *Cổ lai chinh*

*chiến kỳ nhân hồi - Xưa nay chinh chiến mấy ai về... **mấy ai về** nghĩa là có mấy ai được sống sót trở về, là mang đến ý nghĩa *hồi lai* đầy bi tráng:*

Lương Châu Từ

*Bỏ đào mỹ tửu dạ quang bôi
Dục ẩm tỳ bà mã thượng thôi
Túy ngọa sa trường quân mạc tiếu
Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi.*

- Sự bi tráng của chàng chiến binh trong Khúc hát Lương Châu, cũng là ý nghĩa bi tráng trong cặp chữ: ra đi – *Xuất Khứ* [出去] và trở về - *Hồi Lai* [回來].

Tương tự như ý nghĩa bi thương: *to be or not to be, that is the question - sống hay không sống, đó là tất cả vấn đề* trong vở kịch Hamlet của Shakespeare.

Như vậy, dù Quy [歸] và Hồi [回] đều cùng chung ý nghĩa là trở về, nhưng vì Quy có tính nghiêng về ý niệm, Hồi có tính nghiêng về hành động, do đó Quy và Hồi có thể sử dụng giống nhau trong một số trường hợp, còn hầu hết không thể lấy Quy thay thế Hồi, và cũng không thể lấy Hồi thay thế cho Quy.

• Có thể sử dụng như nhau:

- quy hưu [歸休] = hồi hưu [回休]

- quy tục [歸俗] = hồi tục [回俗]

- quy chánh [歸正] = hồi chánh [回正]...

• Trường hợp đặc biệt:

- Hồi hương [回鄉] = Quy cố hương [歸故鄉] = trở về quê cũ.

• Không thể thay thế nhau:

- quy tiên, quy thiên, quy tây... không thể thay thế là hồi tiên, hồi thiên, hồi tây...

- hồi tưởng, hồi âm, hồi báo... không thể thay thế là quy tưởng, quy âm, quy báo...

• Các chữ Quy như [販], [規]... có tự dạng khác với Quy [歸], không mang ý nghĩa là *trở về, quay về, tìm về, đưa về*... nên không bao giờ dùng thay thế chữ Hồi [回].

Đã hiểu *Hồi* là trở về, quay về, ở đây tai mắt mũi miệng..., các giác quan của con người được vây kín lại, sự quay về mang tính thôi thúc hành động. Phải về, dù rằng trở về đôi khi đón nhận lấy đau thương (như trường hợp của Từ Thức về lại trần gian)... Tuy vậy, ý nghĩa của *Hồi* có thể đem ra **Cảm** con người **Hướng** về một hành động nhất định nào đó, như ý nghĩa của **Hồi Hướng** trong Kinh Phật.

Hồi Hướng [回向]: nghĩa là đem công đức của bờ bên này mà hướng đến bờ bên kia, chẳng hạn như:

- Làm việc thiện, lấy công đức mình tu mà hồi hướng đến việc cầu lấy cái phúc được vãng sinh sang cõi khác.

- Lấy công đức của mình tu mà hồi hướng cho người, như tự mình niệm Phật lễ bái, mà quy công đức cho người chết khiến cho người chết được siêu sinh.

- Đem muôn phúc muôn thiện của Phật mà hồi hướng cho chúng sinh, nhờ công đức ấy đều được vắng sinh nơi Tịnh độ.

Hồi Hướng sẽ dẫn chúng sinh đến chỗ *Hồi Đầu*, như câu: *Lòng muốn của con người vô cùng tận, chỉ lúc quay đầu lại mới thấy bến bờ* - Nhân dục vô ngại, hồi đầu thị ngoạn [人慾無涯，回頭是岸].

Với lẽ thông thường, khi đã xảy ra hiện tượng *Hồi Đầu*, thì con người trước đó đã có sự *Hồi Tâm*. Chuyển biến của Tâm đã đến mức thấu suốt vốn tự có sẵn trong lòng, trong ý thức, không phải nhờ tư lự, kinh nghiệm mà có (Tâm Quán). Sự hồi tâm này đã từng hướng dẫn người đời quay trở về với cái vốn có của mình, của đồng bào, của đất nước mình. Như dân gian xưa có câu:

*Ta về ta tắm ao ta
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn*

Khoảnh vườn, cái ao, bờ giậu, lũy tre... là những hình ảnh quen thuộc của nông thôn Việt Nam, biểu thị nếp sống mộc mạc, chân chất của hồn quê. Từ hồn quê đến yêu mến nơi chôn nhau cắt rốn của mình, mà người đời đã không phân biệt đục trong. Nên cho rằng ao nhà vẫn hơn ao người.

Vì thế mà Thánh Gandhi của Ấn Độ đã từng đề cao cái ao nhà, tự dệt vải, khuyến khích mọi người cùng dệt vải để có cái mặc hằng ngày, cùng nhau dùng hàng trong nước..., thể hiện sự *đồng tâm* của cả một cộng đồng. Chẳng vậy mà sự *đồng lòng* khi có thể bị phân tách làm hai, đã làm cho đôi tình nhân ở Việt Nam của Nhất Tuấn phải thất lên:

*Bây giờ còn nhớ hay không?
Anh đem cánh phượng tô hồng má em
Để cho em đẹp như tiên
Nhưng em không chịu sợ lên trên trời
Lên trời hai đứa hai nơi
Thôi em chỉ muốn làm người trần gian...!*

Thôi em chỉ muốn làm người trần gian... Cũng vì lẽ vậy mà trong *Từ Thức Tiên Hôn Lục*, anh chàng đang ở non tiên đành gạt lệ chia tay với vợ tiên, chỉ để trở về làm người trần gian. Điều này cho thấy: Trần gian chính là *cái nhà* của con người, là *thực tại sống* của con người. Trần gian chính là nơi con người phải sống trọn kiếp làm người. Cho nên Nhà Phật từng khuyên đừng nên sát sinh, để sinh linh sống trọn kiếp sống chốn trần gian... trước khi đi đâu, về đâu...

Nhưng chốn trần gian đâu để gì có ai sống trọn vẹn kiếp sống của mình, tự chọn lấy bước Quy, tự chọn lấy bước Hồi. Đôi khi duyên và nghiệp là nhân và quả tử vô lượng kiếp đem đến phúc hay họa, con người phải thọ lãnh. Bên cạnh đó, người đời với kiếp

phù du, vô thường..., có mấy ai thấy rõ bến lẩn bờ, thấu suốt duyên và nghiệp để có cái nhìn bao dung sự thế.

Những tháng năm người Pháp xâm chiếm Việt Nam, một số sĩ phu ở Nam kỳ lâm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan: thương đau cho nước mất nhà tan, lóa mắt trước nền văn minh cơ khí phương Tây đầy quyến rũ... Một vài người đã ra làm việc cho Pháp, điển hình như Tôn Thọ Tường, Trần Bá Lộc... Tôn Thọ Tường phải nhận nhiều chỉ trích, bị lên án là theo về với kẻ xâm lược. Thân phận của ông có thể thấy rõ qua bài xướng họa Tôn Phu Nhơn Quy Thục giữa ông với sĩ phu Nam kỳ, điển hình là với Phan Văn Trị:

Tôn Phu Nhân Quy Thục

*Cật ngựa thanh gươm vẹn chữ tòng
Ngàn thu rạng tiết gái Giang Đông
Lìa Ngô bịn rịn chòm mây bạc
Về Hán trau tía mảnh má hồng
Son phấn thà cam dày gió bụi
Đá vàng chi để thẹn non sông
Ai về nhắn với Châu Công Cẩn
Thà mất lòng anh dạng bụng chông*
(Tôn Thọ Tường)

*Cài trâm sửa áo vẹn câu tòng
Mặt ngá trời chiều biệt cõi Đông
Ngút tỏa đôi Ngô ùn sắc trắng
Duyên về đất Thục đượm màu hồng
Hai vai tơ tóc bền trời đất
Một gánh cương thường nặng núi sông
Anh hỡi Tôn Quyền anh có biết
Trai ngay thờ chúa gái thờ chông*
(Phan Văn Trị)

Trần Bá Lộc có quá nhiều việc làm đáng trách. Nhưng với riêng Tôn Thọ Tường, nỗi lòng của ông có thể tạm thấy qua hai câu trong bài Tôn Phu Nhơn Quy Thục: *Son phấn thà cam dày gió bụi / Đá vàng chi để thẹn non sông...* GS. Trịnh Văn Thanh vào năm 1966 cũng đã ghi nhận hành trạng của Tôn Thọ Tường khi theo về với Pháp:

- *Với một tâm trạng đau khổ, luôn bị dẫn dắt của Tôn Thọ Tường, chúng ta thấy ông không phải là người đánh mất cả lương tri. Việc vận động với người Pháp để xin ân xá cho Bùi Hữu Nghĩa, nhắn nhục nhận lấy những lời thóa mạ, nguyên rủa của Phan Văn Trị, Huỳnh Mẫn Đạt, Lê Quang Chiêu... mà không tìm cách trả thù hay ám hại, chúng tỏ Tường vẫn còn biết trọng nho phong, sĩ khí...*

Xem lại, hình như chỉ Từ Thức là người duy nhất có bước chân hội đủ ý nghĩa của *Quy* và *Hồi*. Chốn trần gian lành ít dữ nhiều, đã mấy ai trọn vẹn có bước đi đúng nghĩa *Quy* lẫn *Hồi* như Từ Thức (!?).

Đã *Quy* thì khó mà *Hồi* (!?).

NGUYỄN BẮC SƠN

một đặc sản của thi ca miền Nam

• Đỗ Trường

Nếu được phép, chọn gương mặt tiêu biểu cho thơ ca miền Nam thời chiến, thì có lẽ Nguyễn Bắc Sơn là một trong những nhà thơ mà tôi nghĩ đến. Tuy viết ít, nhưng Nguyễn Bắc Sơn có giọng thơ rất đặc biệt. Cái cá tính, đặc trưng ấy, ai đã đọc một lần, sẽ bị ám ảnh mãi không thôi. Theo dòng văn học sử, ta có thể thấy, có người cả đời làm và in thơ, nhưng không bao giờ thành thi nhân, và có người chỉ cần một tập, hay một bài thơ đã trở thành thi sĩ. Và Nguyễn Bắc Sơn là một thi sĩ như vậy. Chỉ với thi tập: *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* đã đủ làm nên chân dung nhà thơ vạm vỡ Nguyễn Bắc Sơn.

Nguyễn Bắc Sơn tên thật là Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1944 tại Phan Thiết. Ông sinh trưởng trong gia đình có bố theo kháng chiến, và tập kết ra Bắc, trở thành sĩ quan cấp cao trong quân đội. Nguyễn Bắc Sơn ở lại quê nhà. Năm 1962 ông đăng lính biệt kích của quân đội Việt Nam Cộng Hòa, rồi trở về làm lính địa phương quân. Sau 1975 Nguyễn Bắc Sơn sống và viết tại Phan Thiết, cho đến năm 2015 ông qua đời, bởi bệnh tim.

Có thể nói, ngay bài thơ đầu của Nguyễn Bắc Sơn được đăng trên báo Khởi Hành đã gây chú ý cho người đọc. Năm 1972 khi thi tập *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* do Đồng Dao ấn hành, thì Nguyễn Bắc Sơn trở thành hiện tượng văn học lúc đó. Và mãi hai mươi ba năm sau (1995), Nguyễn Bắc Sơn mới xuất bản tập thơ thứ hai: *Ở đời như một nhà thơ Đông phương*. Tuy tập thơ này, không gây được tiếng vang, nhưng có thể nói: Nếu *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* như nút thắt mâu thuẫn nội tâm, thì *Ở đời như một nhà thơ Đông phương* là nút mở tâm hồn Nguyễn Bắc Sơn vậy.

Từ mâu thuẫn nội tâm đến những câu thơ xuyên qua cuộc chiến

Tuần nay, tôi mới được đọc thơ Nguyễn Bắc Sơn do Thư Quán Bản Thảo ở Hoa Kỳ gửi tặng. Nhưng không hiểu thế quái nào, nếu thơ ông thi sĩ này, chỉ đọc bằng mắt, thì dường như máu không đủ đi vào khu vực não bộ để tập trung, kích thích đẩy nhanh sự hoạt động và nhận thức. Do vậy, buộc tôi phải đọc cả bằng miệng, và đọc to, vang lên mới thấy thấm, thấy sáng khoái. Và đọc Nguyễn Bắc Sơn, nếu không để khoảng ngắt, dừng, ta chỉ thấy được động, chứ chưa cảm hết cái tĩnh, sự giằng xé trong tâm hồn thi nhân.

Sinh ra trong chiến tranh, và lớn lên trong bom đạn với một cái xã hội đảo lộn từng phèo, không chỉ có Nguyễn Bắc Sơn, mà cả thế hệ ông ngơ ngác: "*Các giáo sư dạy cho lũ học trò những điều họ không tin/ Và chúng ta tin những điều họ không dạy*". Với người cha là một sĩ quan quân đội ở bên kia chiến tuyến, người lính trẻ Nguyễn Bắc Sơn không thể không

hoang mang và dao động. Sự đối đầu và nghịch lý ấy chính là mâu thuẫn nội tâm lớn nhất trong cuộc sống cũng như trong thơ Nguyễn Bắc Sơn. Có thể nói, nếu không có mâu thuẫn này, chưa chắc Nguyễn Bắc Sơn viết được những câu thơ đầy tâm trạng, để làm nên thi tập *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* hay, có tính đặc trưng đến vậy. Cũng từ những nguyên nhân ấy, dẫn đến cái nhìn về chiến tranh rất bi quan, chán chường. Và cái lối viết tưởng như buông trôi, buông thả ấy, thể hiện ngay trên trang thơ của ông:

*"Chiến tranh này cũng chỉ một trò chơi
Suy nghĩ làm gì lao tâm khổ trí*

*Lũ chúng ta sống một đời vô vị
nên chọn rừng sâu núi cả đánh nhau
chọn trời đêm làm nơi đốt hỏa châu
những cột khói giả rừng thiêng uốn khúc*

*Mượn bom đạn chơi trò pháo Tết
và máu xương làm phân bón rừng hoang"*
(Chiến tranh Việt Nam và tôi)

Tôi không nghĩ, thơ Nguyễn Bắc Sơn độc đáo như một số nhà văn, nhà phê bình đã viết, mà có lẽ, nó mang tính đặc trưng thì đúng hơn. Bởi, khi đọc, ngẫm nghĩ, ta có thể thấy, thơ ông bắt nguồn, hay chịu ảnh hưởng từ thơ dân gian, khẩu ngữ, với những câu thơ tự trào, tự cảm như: "... *Đến năm mười tám đôi mươi/ Tôi nằm dưới đất chổng lòi lên giường/ Một rằng thương, hai rằng thương/ Có bốn chân giường gãy một còn ba...*". Và cái chất dân gian ấy đã được ông nâng lên, hòa trộn bản ngữ phóng khoáng phương Nam, tuy dân dã nhưng có tính nghệ thuật cao. Có thể nói, Nguyễn Bắc Sơn là người có tài sử dụng ngôn từ. Những từ, cụm từ tưởng rằng cũ, nhưng ông đã đặt nó đúng vào tâm trạng, văn cảnh, nó trở thành từ mới nghĩa mới. Và *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* như một luồng gió mới, đã thổi đúng tâm lý không chỉ của người lính, của thanh niên trong thời chiến, mà với mọi tầng lớp người đọc. Bởi, những khẩu ngữ hiện thực đưa vào trong thơ, một điều kỳ hứ, bấy lâu nay không có trong dòng thơ được cho là bác học. Đoạn trích dưới đây trong bài *Mặt Khu Lê Hồng Phong* sẽ chứng minh điều đó:

*"Mai ta đụng trận ta còn sống
Về ghé Sông Mao phá phách chơi
Chia sớt nỗi sầu cùng gái điếm
Đốt tiền mua vợ một ngày vui...*

*Ngày vui đời lính vô cùng ngắn
Mặt trời thoáng đã ở phương Tây
Nếu ta lỡ chết vì say rượu
Linh hồn chắc sẽ thành mây bay"*

Khi đi sâu vào nghiên cứu thi ca thời chiến miền Nam, ta thấy, cái giọng và chất dân dã, kỳ hứ ấy, không chỉ có trong thơ Nguyễn Bắc Sơn, mà bắt gặp khá nhiều ở các thi sĩ khác. Thật vậy, như người lính, nhà thơ Huỳnh Hữu Võ một lần đã viết: "... *Anh phải ngủ thật nhiều ban ngày/để đêm từng đêm ngủ ôm súng gác/anh phải cười nơi đây thật to/để khỏi nghe*

tiếng súng/anh phải vắng tục nơi đây cho đã/vì thiếu bóng đàn bà suốt tháng/anh phải ...". Tuy nhiên, vẫn giọng và chất liệu ấy, nhưng tài năng sử dụng của mỗi thi sĩ khác nhau. Có một điều cũng cần phải nói, thể hệ chúng tôi, hoặc sau này, khi đọc một bài thơ, hay truyện ngắn, tiểu thuyết rất cần biết thời gian, hoàn cảnh sáng tác của tác giả để hiểu rõ, đi đến cảm nhận cho đúng. Và rất tiếc, tôi đọc, nghiên ngẫm khá nhiều thơ văn thời chiến, nhưng ít có những tác phẩm ghi ngày và nơi viết. Kể cả những cuốn sách của các nhà nghiên cứu sâu tầm cẩn trọng như Thư Quán Bản Thảo, Hoa Kỳ. Do vậy, nếu không tinh, không thận trọng sẽ dẫn đến người đọc hiểu sai hồn cốt của tác phẩm cũng như tư tưởng của nhà thơ, nhà văn ấy.

Có thể nói, *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* là bức tranh trung thực về cuộc chiến đẫm máu nhất của dân tộc. Là người trong cuộc, nhưng dường như Nguyễn Bắc Sơn đã bước ra khỏi cuộc chiến ấy để viết. Do vậy, thơ ông chắc chắn sẽ không làm hài lòng giới lãnh đạo ở cả hai chiến tuyến. Nhưng nó đã găm vào lòng người đọc, và giá trị không chỉ dừng lại ở thời điểm đó. Thật vậy, với Nguyễn Bắc Sơn đây là cuộc chiến hoàn toàn vô nghĩa. Nó mang lại thân phận rẻ mặt của người lính, cái chết mỏng manh của con người: "*Buổi chiều uống nước dòng Ma Hỷ/ Thăng Xuân bắn chết thằng Mang Khinh/ Hỡi ơi sống chết là mưa nắng/ Gió tối mưa đêm chớ lạnh mình*". Và còn là nỗi đau, nỗi ám ảnh, với những thần kinh điên loạn của con người đã bị vứt ra khỏi cuộc chiến. Tôi không rõ, trước khi viết *Nỗi Buồn Chiến Tranh*, người lính miền Bắc Bảo Ninh đã đọc *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* của Nguyễn Bắc Sơn hay chưa? Nhưng cái tâm lý, cùng nỗi ám ảnh, với những cơn thần kinh điên loạn của người lính, thì Nguyễn Bắc Sơn đã đi trước Bảo Ninh nhiều lắm:

*"...Mày gửi một chân ngoài trận mạc
Mang về cho mẹ một bàn chân
Mẹ già khóc đến mù hai mắt
Đời tàn trong lứa tuổi thanh xuân
Chiều chiều ngồi nhà hút ống vố*

*Ta may mắn tay chân lành lặn
Nhưng tâm hồn trống rỗng bơ vơ
Mỗi ngày chữa bệnh bằng ly rượu
Tối nằm đánh vật với cơn mơ
Ta mắc bệnh ung thư thời chiến
Thoi thóp còn một trái tim khô
Sợ hãi con người hơn thú dữ... "*
(Căn bệnh thời chiến)

Cái mâu thuẫn nội tâm cũng như trong thơ, dường như xuyên suốt những năm tháng khoác áo lính của Nguyễn Bắc Sơn. Có những lúc hào sảng, bi tráng hay bất cần, khinh bạc: "*Đời mình như ly rượu cạn/ Hắt toẹt đời đi chẳng nhúu mày*" (Tha Lỗi Cho Tôi). Và đôi khi buồn thảm, nhẫn chịu, bi ai: "*Và nỗi buồn như nước những đêm mưa/... Ngày qua ngày ta chỉ thích đi câu/ Râu tóc mọc dài như bầy cỏ loạn/ Sống thật âm thầm, ai hiểu ta đâu*" (Cười Lên Đi Tiếng Khóc Bi

Hùng). Thật ra, những mâu thuẫn đó chẳng phải riêng Nguyễn Bắc Sơn, mà nó là mẫu số chung cho mỗi con người trong thời chiến.

Và ai là người vỗ tay cho cuộc chiến này? Vâng có lẽ, chỉ có những kẻ nhân danh chủ thuyết này, học thuyết nọ, đánh đổi xương máu của nhân dân, để đạt mục đích bản thiêu, đê hèn của mình mà thôi. Do vậy, cho dù Nguyễn Bắc Sơn, hay bất kể thi, nhạc sĩ nào có viết: "*Trong thành phố này ta là người phản chiến*" âu đó cũng là chuyện thường tình của con người. Cũng may, Nguyễn Bắc Sơn sinh ra lớn lên ở miền Nam, ở miền Bắc chắc chắn ông thành Nguyễn Chí Thiện thứ hai rồi. Nên khi đọc, nghiên cứu Nguyễn Bắc Sơn, có lẽ không riêng tôi, mà còn nhiều người khác cũng không đặt nặng, đi sâu vào vấn đề này. Cái chính, muốn tìm nguyên nhân mâu thuẫn nội tâm của con người dẫn đến đặc tính thơ văn của thi sĩ mà thôi.

Khi đi sâu vào đọc *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi*, ta có thể thấy, tuy phóng khoáng, tự do, nhưng kỳ lạ, những bài thơ hay của Nguyễn Bắc Sơn thường ở (khung) thơ thất ngôn, bát ngôn. Mật khu Lê Hồng Phong là một bài thơ thất ngôn như vậy. Cái sáng khoái cho người đọc cảm giác như đang tan trong nỗi buồn chiến trận. Cái tính từ "*cấc cù*" dân dã, địa phương tính, tưởng chừng cũ kỹ ấy, đã được đặt ở "vị trí đặc địa", không chỉ cho câu thơ, mà làm cho cả đoạn thơ trở nên khắc khoải khôn cùng. Và một lần nữa, nó khẳng định thêm tài năng sử dụng từ ngữ của nhà thơ:

*"Đêm nằm ngủ vồng trên đồi cát
Nghe súng rừng xa nổ cấc cù
Chợt thấy trong lòng buồn bát ngát
Nỗi buồn sương khói của mùa thu"*

Một Tiếng Đồng Hồ Trước Khi Lên Đường Hành Quân, là một bài thơ lục bát duy nhất trong thi tập *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi*. Và có thể nói, nó cũng là một trong những bài thơ hay, đặc trưng nhất trong thi tập này. Đọc những câu thơ khẩu ngữ này, ta thấy hiện lên tâm lý một cách trung thực của người lính. Tuy có chút tự giễu, nhưng nó đã phơi bày cái lý tưởng hóa giả dối mà từ bấy lâu nay chúng ta cố tình che đậy:

*" Khi tao đi lấy khẩu phần
Mày đi mua rượu để Nùng cho tao
Chúng mình nhậu để trừ hao
Bây ngày sắp đến ghéu ngao trong rừng
Mùa này gió núi mưa bùng
Trong lòng thiếu rượu anh hùng nhát gan..."*

Và những câu tự giễu ấy, đã được Nguyễn Bắc Sơn nâng lên, không chỉ để bóc trần cái tàn nhẫn, đã man, mà nó còn bật ra cái tính dung tục hóa bản chất con người của chiến tranh. Sự mất mát ấy, nếu đã đọc câu thơ, lời thán dung tục trong *Ly Chiến Sĩ* của Phạm Quang Ngọc, hay *Khóc Chiến Hữu* của Trần Đắc Thăng... viết ở ngay nơi chiến trường, thì có lẽ, ta sẽ hiểu thêm được phần nào những câu thơ của Nguyễn Bắc Sơn chẳng? Đọc, và ngẫm nghĩ Bài Ca Khổ Nhục,

xem ra cái máu chảy, đầu rơi nơi chiến trường không thấm tháp gì so với nỗi đau, sự mất mát nhân cách của con người:

"*Ngươi mày một tí xem làm sao
Thân thể mày bay mùi binh đao
Ngày trước mày hiền như đất cục
Giờ mở miệng ra là chữ tục
Hà hà ra thế con nhà binh
Ngôn ngữ thơm tho như mùi cứt
Ngày trước mày định đi tu tiên
Giờ lính tu bi-đông ừng ực"*

Nếu nói, thơ Nguyễn Bắc Sơn là nông nghênh, ngang tàng, thì dường như ta mới nhìn thấy cái động, cái vỏ ngoài, mà chưa nhìn thấy cái tĩnh, tự tại, an nhiên ở trong lõi vậy. Thật vậy, đọc Nguyễn Bắc Sơn ta không chỉ thấy được những danh, động từ mạnh (như gái điếm, phá phách hay đốt tiền...) ở trong thơ, nhằm phủ lấp đi sự thiếu rỗng của linh hồn người lính nơi chiến trường, mà còn thấy được sự tĩnh tại của nhà thơ, người lính ngay trên đường tác chiến hành quân:

"*Bốn chuyển di hành một ngày một ngắt
dùng quân đây nói chuyện tiếu lâm chơi
hãy tựa gốc cây, hãy ngắm mây trời
hãy tưởng tượng mình đang đi picnic"*
(Chiến Tranh Việt Nam và Tôi)

Và ta lại bắt gặp hình ảnh ấy ở Bức Bích Họa Về Một Thành Phố Ban Mai, nơi đặng sau chiến trường. Động từ "gác chân" tưởng chừng bỗ bã, ngang tàng, nhưng trong khung cảnh sớm mai, với nụ cười và điệu thuốc ấy, dường như đã nó bật ra cái an nhiên, thư thái của người lính chiến. Tôi nghĩ, đây là một bức tranh đẹp, thanh bình, và đầy sức sống. Nói thơ Nguyễn Bắc Sơn như một bức tranh tĩnh trong động là vậy:

"*Người lính đêm qua đi kích về gác chân lên
Chiếc xe chở đầy những ổ mì vàng nóng hổi
Cười nụ cười đầu tiên trong ngày.
Và bật que diêm đốt thuốc"*

Có thể nói, nhân đạo là đặc tính quan trọng, xuyên suốt sự nghiệp sáng tạo của Nguyễn Bắc Sơn. Nếu ta đã đọc Luân Hoán, Trần Hoài Thư, Tô Thùy Yên... thì thấy rõ, và hiểu sâu sắc hơn cái đặc tính chung này của các thi sĩ quân đội nói riêng cũng như thi ca miền Nam nói chung. Cái tính nhân đạo ấy, dường như không dừng ở tình đồng đội, đồng bào, mà nó đã vượt qua ranh giới đến với bên kia chiến tuyến. Ta hãy đọc lại đoạn trích trong bài *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* để thấy rõ điều đó:

"*Ta vốn hiền khô, ta là lính cậu
đi hành quân rệu rã vẫn mang theo
mang trong đầu những ý nghĩ trong veo
xem chiến cuộc như tai trời ách nước
Ta bắn trúng người vì người bạc phước
vì cần phần người xui khiến đó thôi "*

Những Dự Tính Lãng Mạn Đầu Năm 1970 là bài thơ

nhân bản, mang tính thời sự, xã hội cao. Có điều lạ, nếu tách rời, nó chỉ là những câu khẩu ngữ thường nhật, chẳng có tí tẹo nào dính dáng đến thi ca, thơ phú cả. Ấy vậy, gộp tổng thể với nhau, nó lại là một bài thơ hay. Quả thật, tôi đã đọc khá nhiều thơ ca miền Nam, nhưng cái kiểu tưởng tượng phong phú và quái quỷ như Nguyễn Bắc Sơn, có lẽ hơi bị hiếm:

"*Ta sẽ đóng vai kẻ hành khất
Gõ cửa những nhà giàu trong thị xã mỗi sáng mai
Ta mang theo một ống sáo đồng
Cùng quyển kinh Việt Nam
Ta xin tiền
Chia cho các người nghèo trong các ấp
Ta đánh thức
Lương tâm người giàu
Bằng tính lì lợm của ta*

"*Ta sẽ đóng vai người thợ thiến
Chuyên môn đi thiến vòi
Những thẳng diên
Những chính trị gia
Những kẻ say mê giết người vì lý thuyết"*

Nếu từ ngữ trong thơ về chiến tranh, về xã hội sần sùi bao nhiêu, thì thơ tình Nguyễn Bắc Sơn đẹp, mượt mà bấy nhiêu. Và Nhị Hồng là một bài thơ tình như vậy. Đọc nó, ngoài cái đẹp đến trong veo, còn cho tôi một cảm giác, dường như thi sĩ đang nổi lại mạch thơ Tiền chiến vậy:

"*Lòng vui sướng như một chiều nắng tốt
Cầm tay em chậm chậm bước qua sông
Tà áo em buồm trắng đã căng phồng
Những tình ý một đời chưa nói hết"*

Có một đặc điểm thú vị, thơ Nguyễn Bắc Sơn thường không liền mạch. Do vậy, cũng như thơ thất ngôn của Đinh Hùng, mỗi bài thơ của Nguyễn Bắc Sơn có thể tách ra thành nhiều đoạn. Mỗi đoạn có thể là một bài thơ tứ tuyệt hoàn chỉnh. Mai Sau Dù Có Bao Giờ là bài thơ điển hình cho thi pháp này của ông. Thật vậy, đọc bài thơ này, không chỉ thấy được mâu thuẫn trong tình cảm đôi lứa, tình yêu quê hương, mà ta còn thấy hơi ấm của tình bạn. Đoạn trích dưới đây, hoàn toàn có thể là bài thơ tứ tuyệt hay sẽ chứng minh cho điều đó:

"*Đôi lúc nghĩ trời sinh một mình ta là đũ
Vì đám đồng quấy bẩn nước hồ đời
Nhưng nghĩ lại trời sinh thêm bè bạn
Để choàng vai ấm áp cuộc rong chơi. "*

Có thể nói, nhìn tổng thể, *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* là tập thơ hay, nhưng trong đó, không phải không có những câu thơ, bài thơ dở. Và cái dở này thuộc về những câu thơ nói. Đành rằng, trong thơ phải có nói. Nhưng những khẩu ngữ ấy, dứt khoát phải ngắn gọn, súc tích. Thành thật mà nói, có những câu thơ, ta có thể cắt bỏ đến hai từ thừa. Đây có lẽ, là yếu điểm chung của dạng thơ khẩu ngữ, cũng như ở thi tập *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi*.

Sự thật đã giải thoát mâu thuẫn và linh hồn

Sau biến cố 1975 và với thi tập *Ở đời như một nhà thơ Đông phương*, dù có đốn đau, hay còn gọi là những bi hài kịch đi chăng nữa... nhưng Nguyễn Bắc Sơn đã cởi bỏ được cái mâu thuẫn nội tâm bấy lâu. Bởi, sự thật chế độ, xã hội đã đập vào mắt, cũng như con người và cuộc sống của ông. Nói đại, nếu Nguyễn Bắc Sơn sớm nhận ra sự thật, cởi bỏ được mâu thuẫn nội tâm, thì có lẽ, văn chương miền Nam không có thi tập *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi*. Điều đó chẳng thiếu hụt, buồn tẻ cho văn học nước nhà lắm sao?

"*Bố tôi ước mơ làm cho loài người sung sướng
Và thế là ông từ tuổi thanh xuân
Cùng bạn bè đi làm cách mạng
Ông làm cách mạng chừng nào
Thì loài người càng thêm sắc máu
Tôi ước mơ cõi đời tốt đẹp
Và thế là tôi làm thơ ca tụng loài người
Tôi càng ca tụng chừng nào
Thì loài người càng xấu xa chừng nấy
Bi kịch của bố con tôi
Là bi kịch của hai thằng tây đen
Cùng đi kiếm con mèo đen
Trong đêm đen mù mịt"*
(Chuyện Hai Bó Con Tôi)

Dường như, thoát ra khỏi mâu thuẫn, Nguyễn Bắc Sơn đến gần Phật pháp và giáo lý hơn. Cái thực hư, được mất vô thường ấy làm cho tâm hồn thi sĩ trong trẻo hơn chẳng:

"*Dường như đứa trẻ nghìn năm trước
Bây giờ đây vẫn trẻ trong ta
Khi về râu tóc còn nguyên vẹn
Một ngày loáng thoáng một ngày qua"*
(Một Ngày Nhàn Rỗi).

Từ đó thơ Nguyễn Bắc Sơn mang đậm tính triết lý cuộc sống và tình yêu hơn:

"*Ta đọc ba ngàn quyển sách
Xong rồi chẳng nhớ điều chi
Ta chỉ nhìn em một cái
Sao mà nhớ đến mê si"*
(Giai nhân và sách vở)

Càng lớn tuổi, thơ Nguyễn Bắc Sơn dường như trở nên nhẹ nhàng và lãng mạn. Chiêm Bao Về Đà Lạt là một bài thơ hay, tôi thích nhất trong giai đoạn sáng tác này của ông. Sự đồng cảm ấy, bởi có lẽ, những năm đầu tuổi trẻ, tôi cũng đã từng sống ở đó chẳng? Xa Đà Lạt, xa giàn su xanh thuở ấy, chẳng phải mười năm, mà đến tận giờ này vẫn còn lạnh buốt con tim vậy. Chúng ta hãy đọc lại đoạn trích của bài thơ tự sự, với cái lối so sánh ẩn dụ này:

"*Kỳ lạ nhỉ! Giờ đây ta bỏ xứ
theo trái phong du, níu gió lên trời
xin bái biệt cổ thành với nhà ga không thiết bị
khói của chòi rơm, bãi cát trắng soi*

*Ừ Đà Lạt ngoài khung cửa kính
giàn su xanh thuở ấm má em hồng
và ta, kẻ mười năm không áo lạnh*

biết đời mình đủ ấm hay không?"

Cho đến những năm tháng cuối đời, Nguyễn Bắc Sơn luôn luôn đứng về phía lẽ phải, những người dân cùng khổ. Đọc những bài thơ có tính thời sự xã hội của ông trong thời gian này, từ ngữ nhẹ nhàng, ẩn vào tâm linh, Phật pháp, khác hẳn với lời thơ gân guốc, thẳng băng viết trước 1975. Tuy vậy, nó có sức nặng, sức lan tỏa không hề nhỏ. Thật vậy, với tôi *Người Hoa Khô Áo Rách* là một trong những bài thơ thời sự xã hội hay nhất kể từ năm 1975 đến nay. Tôi đã tìm kiếm, nhưng vẫn không rõ, bài thơ này được Nguyễn Bắc Sơn viết bao giờ, và trong hoàn cảnh nào? Thoạt tưởng, đây là bài thơ tình, nhưng không phải vậy. Và cái sự cảm thông của nhà thơ: "*tiếc câu thơ anh không đủ làm cho đời em ấm cúng*" làm cho tôi liên tưởng đến thân phận của người thiếu phụ, thân cò lặn lội, kiếm tiền nuôi chồng nơi lao tù, trong một cái xã hội đầy nhiều nhương, bi ối:

"*... anh có nghe chuyện đời em lận đận
những chuyến đi buôn những chuyến xe đò
tiếng nói sau lưng lời chua chát nhỏ to
dòng lệ em khô nhưng vẫn là dòng lệ mặn
đã qua chưa ôi cái thời dang dở
đứng bên kia sông cũng ngó thấy điều tàn
bằng giá chuyển mình bằng giá mau tan
tiếc câu thơ anh không đủ làm cho đời em ấm cúng
tiếc loài người bày ra xích xiềng huyền mộng
đến nỗi quên mình là hạt giống vô biên
câu chuyện tình như ngọn gió miên miên
thổi ấm Kinh Thi thổi lạnh hồn Kinh Dịch"*

Sau 1975, tuy đã cởi bỏ được mâu thuẫn, nhưng bút lực Nguyễn Bắc Sơn không còn được như trước. Thi tập *Ở đời như một nhà thơ Đông phương*, và những tác phẩm được viết sau đó, tuy có một số bài hay như: *Mùa Thu Đi Ngang Qua Cây Phong Du*, *Thơ Tình Tháng Chạp*, hoặc *Chiêm Bao Về Đà Lạt*... còn lại dường như chìm vào dòng thơ ba phải nơi quê nhà. Chứ người đọc không tìm thấy vẫy vĩa, góc cạnh nào như tập thơ *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi*.

Tôi thuộc thể hệ sau Nguyễn Bắc Sơn khá xa, chưa một lần tiếp xúc, gặp gỡ, và chỉ đọc thơ ông qua tài liệu của Thư Quán Bản Thảo gửi tặng trước đây đúng một tuần. Tự nhiên cảm hứng, tôi viết ngay, và vào những lúc rảnh, nơi làm việc. Có lẽ, thời gian quá ngắn để đủ độ chín viết chân dung một nhà văn. Vì vậy, những suy nghĩ trên của tôi có thể không đúng. Nhưng dù sao đó cũng là một cách tiếp cận nhằm sáng tỏ chân dung một thi nhân.

Và tôi xin mượn hai câu trong bài *Thơ Tình Tháng Chạp*, để kết thúc bài viết. Có lẽ, hai câu thơ này, vận đúng vào thi tập *Chiến Tranh Việt Nam và Tôi* và con người Nguyễn Bắc Sơn chẳng:

"*Tất cả sẽ qua đi điều gì còn ở lại
Một đóa hoa Quỳnh trong cõi trăm năm"*.

Leipzig ngày 30.10.2017

• **Đỗ Trường**



ĐỜI SÁCH

C'era una volta un libro

Nguyên tác: **Elena Pucillo Truong**
Bản dịch: **Trương Văn Dân**

Ngày xưa ngày xưa... xưa lắm... có một quyển sách. À... mà chính tôi là quyển sách ấy và đây là câu chuyện đời tôi.

Có ai đó đã viết rằng đọc một quyển sách như sống cả ngàn cuộc đời, còn tôi thì nhờ được chuyển tay qua nhiều độc giả nên trong lòng cũng lưu giữ được bao nhiêu ký ức về họ.

Tất cả câu chuyện được bắt đầu từ ngày xa xưa ấy, khi sách vừa được in, trang giấy còn thơm mùi mực và gáy sách vừa mới kịp khô là người ta đã bỏ tôi vào thùng giấy bên những ấn bản khác. Chúng tôi tất cả đều giống nhau, 10 quyển sắp xuôi, 10 quyển sắp ngược để được nén chặt trong thùng carton. Tuy hình dạng như nhau mà định mệnh chúng tôi mỗi người mỗi khác.

Thế rồi có những người lấy chúng tôi từ thùng carton và sắp thành từng hàng như toán quân trên kệ của các nhà sách. Nhưng tôi không nằm ở đó lâu, có lẽ nhờ nội dung hấp dẫn qua những hàng chữ mà tác giả đã xăm lên trang giấy.

Trên kệ ở một cửa hàng lớn, người ta lồng tôi vào một chiếc bao nhựa, nhưng tôi không phải nằm lâu trong đó vì chỉ một ngày sau là đã có hai bàn tay háo hức kéo tôi ra khi chân anh chưa bước hẳn ra khỏi tiệm. Hai bàn tay trẻ, nhanh nhẹn, hồi hộp lật nhanh các trang sách. Thịnh thoảng một bàn tay dừng lại để vuốt mái tóc đang rơi phủ xuống trán và ngược nhìn lên bầu trời. Anh chính là độc giả đầu tiên của tôi, có lẽ là một sinh viên trẻ vì tôi nhớ là đã cùng anh đến trường đại học bằng xe bus. Anh thường bỏ tôi vào chiếc ba lô để mang theo và lấy ra đọc trong những lúc an nhàn. Cũng có khi anh chở tôi trên chiếc xe đạp để về những vùng quê. Anh dành rất nhiều giờ để đọc và khi nào mệt anh úp tôi lên mặt để che nắng rồi thiếp ngủ.

Rồi một ngày người bạn trẻ này viết vài hàng lên trang đầu và để tôi lại ở một quán cà phê. Trên chiếc kệ đó có những quyển sách khác đang nằm chờ phủ bụi.

Cũng có thể là tôi sẽ nằm yên ở đấy mặc tình cho nhện giăng một thời gian nếu không có đôi bàn tay dịu dàng của một cô gái. Tôi yêu cô ấy ngay từ phút đầu gặp gỡ, không phải chỉ vì cô đã cứu tôi thoát khỏi định mệnh bị lãng quên mà vì cô là một người đặc biệt: luôn mỉm cười, hai bàn tay nâng tôi lên thật nhẹ nhàng, cử chỉ thân thương và không bao giờ vội vã. Với cây bút chì trên tay có khi cô làm tôi nhột vì những gạch dưới hay ghi chú bên lề. Tôi có cảm giác là tôi và cô đang trao đổi: Tôi mang lại cho cô sự thích thú nên khi đọc cô cảm nhận rồi bình luận, để lại trong tôi một phần hồn và những khoảnh khắc của mình. Cô lật sách dịu dàng, và khi nào ngừng đọc cô

đặt một thanh đánh dấu bằng giấy có in hình một chú mèo, ở một đầu có cột một dải lụa màu vàng cam.

Thanh đánh dấu bằng giấy vẫn còn nguyên khi cô gái để tôi trên băng ghế của một sân ga và có lẽ nhờ dải vải màu vàng cam nên tôi được một người đàn bà chú ý.

Hai bàn tay bình tĩnh, gần như cẩn trọng, bà lật và đọc những ghi chú của độc giả đầu tiên và những bình luận của cô gái rồi cẩn thận bỏ tôi vào túi áo khoác. Tôi nằm yên trong chiếc áo đó và làm bạn với người đàn bà giữa những lối đi rộng và có mùi thuốc khử trùng.

Có lẽ người đàn bà này là bác sĩ hay một nữ y tá, tôi không chắc, còn bà ấy thì chỉ đọc tôi vào ban đêm và tôi rất thích những giây phút tĩnh lặng, năm khi mười họa mới bị làm phiền bởi tiếng ngáy hay một cơn ho của người bệnh.

Một ngày người đàn bà ấy lấy tôi ra từ túi áo khoác và đặt vào tay một người đàn ông, hai bàn tay của người này hơi run. Và thế là tôi lại bắt đầu cho một cuộc đời khác, chung sống với một ông cụ có hai bàn tay sần sùi và trên cánh tay có nổi những đường gân lớn. Ông cẩn thận và chậm rãi lật tôi từng trang và tôi rất thích điều này, vì điều đó có nghĩa là đề tài và những hình xăm của tôi thường làm ông suy nghĩ. Ông cụ nằm ở bệnh viện một thời gian khá dài rồi sau đó mới về nhà. Tôi còn nhớ là ông cẩn thận đặt tôi trên bộ pijama nằm trong túi xách, trong đó còn có các lọ thuốc viên, chiếc đồng hồ báo thức, một radio nhỏ, chai nước suối và vài tờ nhật báo.

Bằng những bước chân chậm rãi nhưng còn khá vững ông mang tôi theo về một căn nhà lớn và mỗi ngày đều có một người đàn bà đến chăm sóc. Thế là tôi làm bạn với ông trong những phút cô đơn. Giờ nào tôi cũng ở cùng ông, giữa hai bàn tay khẳng khiu và trong sự yên lặng của căn nhà ông cẩn thận lật từng trang. Thay vì chiếc bàn đêm ở bệnh viện, bây giờ ông đặt tôi trên chiếc bàn con dưới một chân đèn, từ đó tỏa ra một thứ ánh sáng ấm áp soi chiếu chiếc ghế bành đặt trên một tấm thảm đẹp và một tủ sách thật to. Ông vẫn giữ thanh giấy đánh dấu tuy lúc này đã sờn, hình con mèo đã có hai tai bị cong queo.

Thế rồi một ngày kia mọi chuyện thay đổi.

Tôi bị bỏ quên nhiều ngày trên chiếc bàn con để nằm chờ ông cụ. Trong bóng đêm tôi lắng tai cố nghe bước chân chậm chậm của ông, tiếng dép kéo lê trên nền nhà. Nhưng không nghe thấy.

Thình thoảng vào buổi sáng có một ai bước vào căn nhà, vén màn, mở những chiếc cửa sổ để tiếng chim chóc và ánh nắng ấm áp tràn vào. Rồi sau vài giờ những chiếc màn được kéo lại che cửa sổ cũng vừa được khép. Sau đó không có gì. Nhưng sự yên lặng không kéo dài.

Rồi đột nhiên tôi thấy mình bị nhốt trong một chiếc thùng carton cùng với những vật dụng khác. Rồi sau một chuyến đi không thoải mái, bị giăng xóc giữa những thứ linh tinh như bức tượng, các vật lưu niệm... cuối cùng tôi cũng được mang đến và nằm trong tay người bạn già. Ông không còn ở trong căn nhà lớn có phòng khách ấm cúng, một tủ sách to và nhiều ánh sáng.

Ông cụ đặt tôi lên một góc trên chiếc tủ nhỏ ở gần một chiếc giường bằng sắt. Dưới cửa sổ trong căn phòng nhỏ có một chiếc bàn và một chiếc ghế, một cái tủ đứng dựa vào tường và không có gì khác. Chẳng có ai đến thăm ông cụ của tôi. Ông làm bạn với tôi hằng giờ. Và một ngày, hai bàn tay ông buông lỏng đánh rơi tôi trên mặt nệm.

Có những bàn tay khác quan tâm đến tôi. Họ gấp tôi lại, bỏ riêng ra, rồi cho vào một thùng carton và kể từ ngày đó tôi vĩnh viễn đánh mất thanh đánh dấu sách có in hình con mèo nhỏ.

Đời tôi sẽ ra sao?

Tôi cảm thấy mình bối rối và thiếu tự tin, mất phương hướng. Tôi gần như không còn hy vọng gì nữa.

May thay! Lại có thêm một biến chuyển mới.

Hai bàn tay mới này mạnh mẽ, nhanh nhẹn, linh động và đầy niềm vui sống. Anh ta cầm tôi lên và giải thoát tôi ra khỏi nhà tù. Xin lặp lại, tôi phải hấp dẫn thế nào nên mới được người đàn ông này mang tôi theo trong những chuyến công tác, phần lớn di chuyển bằng máy bay. Thật tuyệt! Ai mà có thể ngờ? Tôi được theo anh ấy đi khắp mọi nơi, nhìn thấy bao nhiêu miền đất mới dù có một vài trang trên thân thể tôi dính những vết cà phê, cà ri, có trang bị cháy vàng vì nắng hay có những hạt cát làm cho vài trang bị tổn thương. Tôi đã thấy sông, thấy biển, nghe được cả những hơi thở hỗn hển, của đam mê và niềm sáng khoái trong các động tác ái tình. Tôi đã có mặt trong những giây phút đẹp nhất của anh ấy với trọn niềm vui sống và yêu thương. Với anh, với tình yêu, với những người bạn... tôi nghe được những tiếng cười, tôi nghe anh đọc vài trang cho các bạn nghe, vừa nói vừa lật sách, chỉ tay vào những hàng chữ cùng với niềm say mê như bàn tay một người đàn ông lướt trên cơ thể người tình.

Bao nhiêu thời gian đã trôi qua và có nhiều cuộc đời mà tôi đã sống cùng. Những bàn tay trẻ trung, mạnh mẽ hay có khi yếu đuối, mảnh mai, như trường hợp của một người đàn bà khiếm hải, bị đánh đập và bỏ rơi. Và giống như những thân phận bất hạnh đó, với thời gian, tôi cũng bị sần, vài trang bị rách, có trang bị mất... thế nhưng dù thân thể đã hư hao tôi vẫn còn có sức thu hút.

Giờ thì tôi đang nằm trên một chiếc kệ ở sân bay nhưng tôi chẳng biết là đâu. Trên loa phóng thanh người ta phát ra bằng nhiều ngôn ngữ chìm lẫn trong những tiếng ồn của động cơ. Rồi có những bàn tay cầm tôi lên với sự hồ hững, liếc qua vài phút với vẻ hoài nghi, uể oải trong thời gian chờ đợi chuyến bay. Tự dưng tôi cũng cảm thấy nghi ngại, nghĩ đến những ước muốn và kỷ niệm của mình.

Mà đây rồi, có hai bàn tay khác đang cầm lấy tôi với sự nồng nhiệt, lật từng trang với niềm thích thú. Những ngón tay này chạm vào tôi thật khẽ khàng nhất là ở những chỗ có ghi chú hay bình luận bằng bút chì. Hai bàn tay ấy giữ chặt tôi, rồi mang tôi theo. Và thế là thân phận bị quên lãng của tôi cũng chấm dứt. Để trở thành một người bạn và tôi như lại được sống thêm một lần nữa.

(Tháng 3 năm 2018)

Ba về hưu

• Thanh Thủy

Ba về hưu năm 1982, nghe má nói ba sẽ lãnh ba mươi lăm đồng tiền hưu mỗi tháng. Lúc ấy mình đang học ở Saigon, ba má xuống thăm hai chị em, má thông báo "ba về hưu rồi", chứ mình không nghe chính miệng ba nói. Ba là vậy, ít khi chia sẻ chuyện trường chuyện lớp với gia đình.

"Ba về hưu", ba chữ gọn lỏn, nhẹ tênh, như thể nó không gây ảnh hưởng gì đến đời sống kinh tế của gia đình. Như thể cái chuyện xa lìa quãng đời dạy học 39 năm của ba nhẹ nhàng như chiếc lá, như người ta phúi tay sau khi ném viên phấn lên bàn. Ba về hưu hay không cũng vậy, vì cuối cùng thì má bao chót. Ba lãnh lương đưa má, thiếu đủ bao nhiêu má lo, cái cơ chế tài chính trong nhà mình là vậy.

Nhưng liệu mình chắc chắn ba là một thầy giáo tận tụy và sống chết với nghề. Sau năm 1975, nhờ cái cơ chế bao cấp tại gia mà ba được toàn tâm toàn ý với nghề trong khi má lo giặt giũ vá vai. Mình biết điều đó rất rõ qua đợt đổi tiền năm 1976, ba cầm mấy tờ giấy bạc mỏng te từ chỗ đổi tiền về trong khi nhiều người khốn đốn, xót xa vì đem cả bao tiền cũ đi để đổi lại xấp tiền mới nhẹ tênh, còn bao nhiêu gửi lại ngân hàng. Số tiền nhà mình có còn thua xa định mức được đổi. Ba nói mấy người quen đã nhìn ba kinh ngạc.

Cuộc đời đi dạy của ba bắt đầu từ lúc hai mươi ba tuổi qua Hớn Quản, Gò Công, Cần Đước và các trường trung học ở tỉnh khác, rồi Saigon và cuối cùng chấm dứt ở Dĩ An. Mình được xem những hình ảnh một ông thầy trẻ tuổi, vẻ mặt sáng sủa, trang nghiêm, rất mô phạm trong những cuốn album gia đình đã úa màu. Ba chụp với học trò, với đồng nghiệp trong các hoạt động tại trường hay ngoại khóa: Đưa học sinh đi cắm trại, giao lưu với trường khác. Có lần ba dẫn học sinh của Trường Trung học Bán công Dĩ An đi Vũng Tàu, năm đó có cả nhà đi cùng. Chẳng may trên đường đi xe gặp tai nạn, mình bị cong cái xương quai xanh, má bị va một bên mắt đến nay vết thương còn trở chứng. Ở Dĩ An thời ấy nhiều người biết ba. Cũng dễ hiểu vì đó là cái quận nhỏ, cư dân ít, nên phần đông biết nhau, và con em thường là học trò của ba. Bất cứ tin tốt xấu gì cũng được truyền miệng rất nhanh, nên mỗi gia đình cố giữ gìn nếp nhà đạo đức. Dư luận được xem là ông quan tòa khắc nghiệt. Ba gặng bó phần lớn cuộc đời với Trường Trung học Bán công Dĩ An và sau này là Trường phổ thông Trung học Dĩ An. Thời ấy nhà giáo được tôn trọng đủ để mình thấy hãnh diện vì là con của ba.

Truyền thống tôn sư trọng đạo của quê nhà và tấm lòng học trò các thế hệ là nguồn an ủi ấm áp rất lớn của ba. Mình đọc lại kỷ yếu một lớp mà ba phụ trách ngày xưa thấy mấy anh chị ấy quý ba lắm.

Về hưu quả thật là một khúc quanh lớn trong cuộc đời ba, bỏ qua yếu tố kinh tế.

Những ngày sau khi về hưu ba dù không nói nhưng mình hiểu cái cảm giác của ba khi rời trường xa nghề của mình.

Mình hình dung ra mới ngày hôm qua còn đến lớp, tự nhiên hôm nay sáng dậy, không phải thay đồ chỉnh tề, không phải ôm cái tập giáo án, sách vở như mọi khi đến trường không được gặp đồng nghiệp, học trò. Tự dưng mà đảo lộn tất cả mọi sinh hoạt hàng ngày. Tự nhiên mà có một khoảng trống hươ trống hoác đến lạnh mình sau buổi cà phê sáng, sau buổi cơm trưa và sau giờ cơm tối. Ba không còn phải soạn giáo án, chấm bài, lo hội họp nữa. Ba không còn được hạnh phúc vì bận rộn nữa. Trần ngập trong ba là cái cảm giác thừa thãi, vô dụng... mới thật bẽ bàng! Ba yên lặng vượt qua. Rồi thì ba tập tành giúp má chuyện may vá như ép nút... Hai bàn tay ba lóng ngóng vụng về xếp mấy miếng vải tròn tròn. Tay ba ép mạnh nên vải bị đứt phải làm đi làm lại... Xưa nay ba chưa bao giờ làm gì khác ngoài chuyện dạy học và đi Saigon mua phụ kiện may cho má. Sau đó ba có dạy thêm một thời gian rất ngắn tại nhà, nghe má nói học trò có đũa đóng học phí, có đũa quên mà ba chẳng quan tâm, mình hiểu ba chỉ muốn dạy cho đỡ nhớ nghề.

Mình đã về lại căn phố cũ ở Dĩ An mà khi xưa là chỗ học, chỗ ngủ của chị em mình, lòng bùi ngùi nhìn mấy cái bàn dài kê chông chơ, tấm bảng xanh chị em mình từng học, phấn đóng từng lớp. Lớp học của ba tênh toàng vậy đó, chợt thương ba hơn bao giờ...

Từ khi ba về hưu rồi cho đến lúc ba đi định cư có khoảng 10 năm. Trong khoảng thời gian rộng thênh đó không ai nhắc ba về ngày 20.11. Mình cũng vô tâm khi đã không làm điều đó, chẳng để làm gì, chỉ là để sưởi ấm lòng ba vậy thôi.

Ba có một số thói quen, như một quán tính nghề nghiệp. Ba thích đọc sách, ghi chép, tổ chức hồ sơ, ghi chú tất cả ảnh trong album gia đình, hồ sơ trong nhà, chuyên làm đơn từ... đúng nghĩa một người thư ký của gia đình. Không biết có phải do có thời gian ba làm thư ký Hội Phụ Huynh Học Sinh Trung học Công lập Dĩ An?

Lúc qua Úc ba được 70 tuổi. Ba cắp sách đến trường học lại tiếng Anh cho người nước ngoài, cô giáo khen ba học giỏi nhất lớp, còn đề nghị ba làm trợ giảng.

Khi về Việt Nam, ba sắp xếp hồ sơ, tập nào để bài kiểm tra, tập nào để giấy nháp... Ba gói thêm nhiều quyển sách dạy ngoại ngữ, nhất là sách tiếng Pháp đem qua Úc. Mình thấy thỉnh thoảng ba vẫn mở TV kênh tiếng Pháp tại Úc. Lâu lâu ba xem lại văn phạm Pháp văn. Ba thiệt ! Bây giờ người ta học ngoại ngữ đâu chú trọng phân tích câu, phân tích mệnh đề cực khổ như xưa ba ơi !

Ba còn để lại cả mấy rương sách tiếng Pháp ở nhà mình, phần lớn gáy đã long ra, trang sách úa màu, giòn tan...

Năm nào ba cũng đòi gởi cho ba cuốn lịch bỏ túi nhỏ xíu và một cuốn lịch để bàn, trong đó ba ghi những ngày kỷ niệm quan trọng của gia đình. Mỗi lần về Việt Nam là ba ghi danh sách đồ đạc mang theo,

CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi chân thành tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác,
- Đại Đức Thích Hạnh Giới, Đại Đức Thích Hạnh Bốn, Đại Đức Thích Hạnh Tuệ chùa Viên Giác,
- Ni Sư Minh Hiểu, Trụ trì chùa Bảo Thành, Koblenz,
- Sư Cô Như Quang, Trụ trì chùa Phổ Hiền, Straßburg,
- Sư Cô Đắc Nguyên, chùa Bảo Thành,
- Các thân hữu trong quý Chi Hội: Aschaffenburg, Wiesbaden, Bad Kreuznach, Mannheim, Odenwald, quý Phật tử vùng Frankfurt, Strasburg và các VPC đã đến tụng niệm, hộ niệm, điện thoại, điện thư an ủi chia buồn và tiễn đưa đến nơi an nghỉ cuối cùng HL hiền thể của con là:

VÕ KIM HOA Pd Thiện Liên

Sanh ngày 22.12.1951

từ trần ngày 27.07.2018 tại Bad Kreuznach

Hưởng thọ 68 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối, không tránh được điều sơ sót, kính mong quý Chư Tôn Đức, quý Đạo Hữu, Phật tử niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái

- Ngô Kiêm Hoàng Pd Thiện Anh
- Con gái Ngô Thị Khánh Đan, chồng và các con
- Con trai Ngô Đăng, vợ và các con
- Con trai Ngô Vũ Huy, vợ và các con.

khi đi thì kiểm lại. Hai năm nay ba không còn đòi lịch nữa.

Ba hay cất lấy bất cứ tạp chí nào người ta phát đến nhà, chờ rảnh để đọc. Hình như lúc nào ba cũng sợ mình sẽ không có cái gì để đọc, mặc dù ở đó cả ba tháng, mình chỉ thấy ba đọc mấy lần. Ba hay ra thùng lấy thơ và nghiền ngẫm rồi sau đó cất ở một chỗ nào, có khi quên đi. Chẳng may đó là hóa đơn điện nước, thì em mình phải đóng phạt vì trễ hạn.

Ba nghiện tiếp xúc, cất giữ sách vở, báo chí...

Bây giờ mình không biết ngày 20.11 nó ở đâu trong ký ức mịt mù, hỗn độn của ba ! Nhiều khi ba cố giữ ký ức mà nó trơn tuột. Ráng níu giữ nó lại cho ba ! Ngày của ba đó mà !

Mình sẽ bảo em mình ra hái hoa vườn nhà cắm một bình, như hôm được em mình làm nhân ngày lễ của cha, để gợi lại ký ức về nghề của ba, người thầy giáo tận tụy thương kính của gia đình mình.

Từ ngày ba về hưu đến giờ, bao nhiêu lớp tre tàn, măng mọc... Nhiều thế hệ đã thành danh và giữ trọng trách. Cuộc sống lại tiếp diễn như dòng chảy không ngừng đẩy những thứ không cần thiết giạt ra hai bờ. Một ông giáo già ở cái phương trời nào đó chỉ là một cái chấm vô danh trong hàng triệu triệu ngôi sao trên bầu trời. Cái chấm đó nếu có lóe sáng một tích-tắc nào đó trong hệ mặt trời của nó nhận biết nhưng cần gì ai biết phải không ba?

(Ngày Thầy Cô giáo 20 tháng 11)

Chủ trương bành trướng của các chế độ Cộng Sản

• **Trần Gia Phụng**

Chiến tranh Việt Nam từ 1946 đến 1975 đều do đảng Cộng Sản Đông Dương (CSĐD) chủ xướng. Đảng CSĐD được thành lập ngày 6-1-1930 (sau đổi thành ngày 3-2-1930) do chỉ thị của Đệ tam Quốc tế Cộng sản (ĐTQTCS). Đảng CSĐD cải danh thành đảng Lao Động năm 1951. Các nhà lãnh đạo CSĐD trong lúc đầu đều do ĐTQTCS đào tạo và thẩm nhuần chủ nghĩa, chủ trương đường lối của ĐTQTCS. Vậy ĐTQTCS là gì mà ra lệnh thành lập đảng CSĐD?

1.- ĐỆ TAM QUỐC TẾ CỘNG SẢN

Tại Âu Châu, năm 1848, Karl Marx và Frederich Engels đưa ra bản Tuyên ngôn Cộng sản (Communist Manifesto), kêu gọi giới công nhân lao động trên thế giới đoàn kết để bảo vệ quyền lợi thợ thuyền, chống lại sự áp bức bóc lột của giới tư bản chủ nhân. Từ đó, đưa đến cuộc vận động thành lập các tổ chức quốc tế cộng sản.

Đầu tiên, các tổ chức Liên hiệp Cộng sản và Xã hội ở Âu Châu nhóm họp tại London, Anh Quốc ngày 28-9-1864 thành lập Hiệp hội Quốc tế của các Công nhân (International Working Men's Association), sau này được gọi là Đệ nhất Quốc tế Cộng sản (The First International). Năm 1876, tại đại hội Philadelphia, Hoa Kỳ, các đại biểu bỏ phiếu quyết định giải tán Đệ nhất Quốc tế Cộng sản.

Các đảng Dân chủ Xã hội thành hình ở nhiều nước Âu Châu, họp tại Paris năm 1889 và đi đến sự thành lập "Liên minh Quốc tế của các đảng Xã hội", sau này được gọi là Đệ nhị Quốc tế Cộng sản (The Second International). Trong đại hội năm 1903 tại London, Anh Quốc, xảy ra cuộc tranh luận gay gắt giữa Lenin và Trotsky. Vladimir Lenin chủ trương trung ương tập quyền. Lev Trotsky chủ trương tản quyền. Phe Lenin chiếm đa số (Bolshevik). Trotsky đứng về phe thiểu số (Menshevik) do Georgi Plekhanov đứng đầu. Sau đó, Trotsky nghiêng theo nhóm Lenin và cùng thực hiện cách mạng năm 1917 tại Nga.

Sau khi cướp chính quyền tại Nga năm 1917, đảng Cộng Sản Nga do Lenin lãnh đạo, thành lập Đệ tam Quốc tế Cộng sản (ĐTQTCS) (The Third International) tại Moscow năm 1919, gọi là Communist International hay COMINTERN. Chủ tịch đầu tiên của Comintern là Grigory Zinoviev, ủy viên Bộ chính trị đảng Cộng Sản (CS) Nga.

Đảng CS Nga lo ổn định tình hình nội bộ, tiêu diệt nhóm Bạch Nga bảo hoàng, nhóm Menshevik và các nhóm xã hội khác, nắm vững quyền bính, mới thành lập Cộng Hòa Liên Bang Xô Viết tức Liên Xô ngày 30-12-1922. Từ đây, đảng CS Nga đổi thành đảng CS Liên Xô (CSLX).

Trong thế chiến thứ hai (1939-1945), khi quân Đức tấn công dữ dội Liên Xô, và tiến gần đến Moscow năm 1943, Bí thư thứ nhất đảng CSLX là Joseph Stalin

tuyên bố giải tán ĐTQTCS ngày 15-5, nhưng trên thực tế tổ chức này vẫn ngấm ngấm hoạt động.

2.- CHỦ TRƯỞNG BÀNH TRƯỚNG CỦA ĐTQTCS

Nguyên vào thế kỷ 19, sau cuộc cách mạng kỹ nghệ, các cường quốc trên thế giới tiến chiếm các thuộc địa, vừa để khai thác tài nguyên, vừa để tiêu thụ sản phẩm. Nước Nga chậm chân hơn các nước Âu Mỹ, hầu như không có thuộc địa nào cả.

Đến thời CS cầm quyền, sau khi ổn định tình hình nội bộ, đảng CSLX bắt đầu thi đua với các nước Âu Mỹ, kiếm cách bành trướng thế lực ra nước ngoài, tiến đến thành lập một khối các quốc gia theo chủ nghĩa CS do Liên Xô lãnh đạo, cạnh tranh với các nước Âu Mỹ. Đảng CSLX khuyến khích các nước bị đô hộ, tức các nước thuộc địa, nổi lên chống các đế quốc, giải phóng dân tộc, giành độc lập, rồi nhập vào khối Liên Xô.

Đại hội kỳ 2 ĐTQTCS họp tại Petrograd (hay St. Petersburg) từ 19-7-1920 đến 23-7, và sau đó tiếp tục họp ở Moscow từ 24-7 đến 7-8-1920. Trong đại hội này, Vladimir Lenin công bố bản "Sơ thảo lần thứ nhứt luận cương về vấn đề Dân tộc và Thuộc địa" (Draft Thesis on the National and Colonial Questions). Bản luận cương của Lenin đưa ra năm điểm căn bản:

1) Vấn đề dân tộc đi đôi với vấn đề thuộc địa. Quyền tự quyết dân tộc, bao gồm các dân tộc bị thuộc địa, phải được công nhận và thực sự tôn trọng.

2) Đảng cộng sản các nước đế quốc phải ủng hộ tích cực phong trào giải phóng các dân tộc thuộc địa.

3) Các dân tộc thuộc địa tranh đấu chống những đế quốc để thoát ách thống trị nước đế quốc mà còn phải chống những lực lượng phản động ở trong nước, đồng minh của đế quốc thực dân.

4) Nhiệm vụ lớn của cách mạng thế giới là đoàn kết các nước cách mạng thành công với các phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

5) Đệ tam QTCS là tổ chức tham mưu chung cho cách mạng thế giới và Liên Xô là thành trì của cách mạng thế giới.

Nêu cao quyền dân tộc tự quyết, bản luận cương kêu gọi các nước bị thuộc địa đứng lên chống lại các đế quốc thực dân, giải phóng dân tộc bằng cách dựa vào sự ủng hộ của đảng CS các nước, rồi gia nhập khối Liên Xô. Nói cách khác, bản luận cương phác thảo kế hoạch bành trướng của ĐTQTCS bằng cách ra lệnh các đảng cộng sản tại các nước đế quốc ủng hộ các dân tộc bị thuộc địa trong công cuộc tranh đấu giải phóng dân tộc. Điều này còn có nghĩa là ĐTQTCS là một đảng CS thế giới do đảng CS Nga (rồi Liên Xô) lãnh đạo, nhằm phục vụ cho tham vọng bành trướng đế quốc của Nga hay Liên Xô.

Để nhuốm đò toàn cầu, ĐTQTCS tổ chức tại Liên Xô những cơ sở đào tạo cán bộ tuyên truyền, sách động và tổ chức quần chúng, rồi tung những cán bộ này về nước hoạt động. Hai trường nổi tiếng là:

1) Trường Đại học Lao động Cộng sản Phương Đông (Communist University of the Toilers of the East), thành lập năm 1921 và giải thể năm 1930,

huấn luyện cán bộ các nước thuộc địa và một số nước phương Đông.

2) Trường Quốc tế Lenin, đào tạo học viên người Âu Châu và Mỹ Châu (International Lenin School) thành lập năm 1926 và giải thể năm 1938.

Người Việt Nam xuất thân từ Trường Đại học Lao động Cộng sản Phương Đông qua Trung Hoa hoạt động sớm nhất là Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh). Quốc vốn là học sinh lớp nhứt niên (lớp 6) trường Quốc Học Huế niên khóa 1907-1908, rời Việt Nam năm 1911, là đảng viên đảng CS Pháp năm 1920, qua Nga năm 1923, học ở trường Trường Đại học Lao động Cộng sản Phương Đông hơn 6 tháng, được đào tạo cấp tốc ngành gián điệp và kỹ thuật sách động, rồi được ĐQTCS gửi qua Trung Hoa hoạt động tháng 10-1924, lãnh lương hàng tháng. Từ đó, Quốc trở thành gián điệp chuyên nghiệp của ĐQTCS.

Sau Nguyễn Ái Quốc, những đảng viên CS có trình độ hơn, học khoảng 3 năm ở trường này, cùng du nhập chủ nghĩa CS về Việt Nam, đáng kể là: Trần Phú, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Khai (Minh Khai), Hà Huy Tập, Phùng Chí Kiên, Trần Văn Giàu, Dương Bạch Mai, Nguyễn Khánh Toàn, Bùi Công Trùng, Nguyễn Văn Tạo, Trần Ngọc Danh... (Danh sách học viên người Việt tại trường này có đầy đủ trong chương 4, từ tr. 292, sách *Lò đào tạo cán bộ sách động của Quốc tế cộng sản* tập I, Vy Thanh, California: 2013.)

3.- SỰ CHIA RẼ TRONG ĐQTCS

Tại Liên Xô, những Ủy viên Bộ Chính trị đảng CS đứng sau Vladimir Ilyich Lenin là Lev Davidovich Trotsky, Lev Borisovich Kamenev và Grigory Zinoviev. Còn Joseph Vissarionovich Stalin được bầu làm Tổng bí thư đảng CSLX ngày 3-4-1922 trong đại hội đảng CSLX lần thứ 11, đại hội mà Lenin dự lần cuối. Lúc đó, chức Tổng bí thư chưa quan trọng, chỉ là cán bộ tổng hợp các vấn đề trong đảng để đưa ra Bộ chính trị thảo luận và quyết định. Stalin tìm cách mở rộng chức năng, quyền hành và vai trò của Tổng bí thư. Thấy được tham vọng của Stalin, Lenin để di chúc đề nghị đại hội đảng CS sắp đến bầu chọn người khác vào chức Tổng bí thư.

Khi Lenin chết ngày 24-1-1924, Trotsky đang công tác ở miền nam nước Nga. Stalin lập tam đầu chế Stalin, Kamenev và Zinoviev, đứng ra lo tang lễ trọng thể cho Lenin, không đưa ra thảo luận di chúc Lenin. Dần dần, Stalin thu tóm quyền lực, loại bỏ ảnh hưởng của Trotsky, và cả Kamenev, Zinoviev.

Ba người này liên kết với nhau nhằm hạ bệ Stalin, nhưng thất bại và cả ba bị trục xuất ra khỏi đảng CSLX năm 1927. Riêng Trotsky bị đày đi Trung Á, ở Alma-Ata, gần biên giới Trung Hoa. Tháng 1-1929, Trotsky bị trục xuất ra khỏi Liên Xô. Ông qua sống tại các nước Thổ Nhĩ Kỳ (1929-1933), Pháp (1933-1935), Na Uy (1935-1936), Mexico (1937-1940). Năm 1938, tại hội nghị Perigny (Pháp), Trotsky thành lập Đệ tứ Quốc tế Cộng sản. Năm 1940, Trotsky bị người của Stalin ám sát ở Mexico.

Trong khi đó, năm 1934, một Ủy viên Bộ chính trị đảng CSLX là Sergey Kirov bị ám sát. Kirov là người

được vận động để thay thế Stalin trong đại hội thứ 17 tháng 2-1934. Có dư luận cho rằng chính Stalin chủ mưu ám sát Kirov, nhưng Stalin lấy cớ không tìm ra thủ phạm, ra lệnh thanh trừng nhiều Ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Trung ương đảng CSLX...

Sau đó, cuộc đại thanh trừng diễn ra vào các năm 1937-1938. Hầu như đảng viên, cán bộ CS thời nhà độc tài Lenin hoàn toàn bị loại bỏ, và thay thế bằng lớp đảng viên mới thời nhà độc tài Stalin. Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) lúc đó có mặt ở Liên Xô, cũng trải qua giai đoạn thanh trừng này. Từ đây, đảng CSLX trở thành công cụ của Stalin

Sự tranh quyền sau khi Lenin chết đưa đến sự thành lập Đệ tứ QTCS (The Fourth International), nhưng chẳng bao lâu thì Đệ tứ bị ĐQTCS tiêu diệt. Trái lại, Stalin thu tóm quyền lực, rất hiểu chiến và chủ trương bành trướng cộng sản mạnh mẽ ở Đông Âu và khắp thế giới.

Trong thế chiến hai, muốn lấy lòng các nước phương tây để các nước này chia lửa khi Liên Xô bị Đức Quốc Xã tấn công dữ dội, tiến gần đến Moscow, Stalin tuyên bố ngày 15-5-1943 giải tán ĐQTCS, nhưng trên thực tế, ĐQTCS vẫn ngấm ngấm hoạt động.

Sau khi thế chiến chấm dứt năm 1945, Stalin thấy khó tái lập ĐQTCS, liền tổ chức Văn phòng Thông tin Cộng sản (Cominform) tại hội nghị Wileza Gora, Ba Lan (Poland) ngày 5-10-1947, văn phòng đặt tại Belgrade (Yougoslavia), nhưng năm sau Yougoslavia tách khỏi ĐQTCS, nên trụ sở Cominform dời qua Moscow.

Stalin giữ chức Bí thư thứ nhứt đảng CSLX, cầm quyền từ năm 1924 cho đến ngày chết 5-3-1953. Georgi Malenkov thay Stalin làm Bí thư thứ nhứt kiêm Thủ tướng chính phủ. Tam đầu chế đầu tiên là Malenkov, Lavrenti Beria và Vyacheslav Molotov. Ngay sau đó, Nikita Khrushchev nổi lên nắm ưu thế. Beria bị bắt giam, Molotov thất thế. Tam đầu chế mới là Malenkov, Nicolai Bulganin và Khrushchev. Tháng 9-1953, Khrushchev được Ủy ban Trung ương đảng CSLX bầu làm Bí thư thứ nhứt. Tam đầu chế thứ ba được hình thành là Khrushchev, Bulganin và Georgi Zhukov, trong đó Khrushchev quyền hành hơn cả.

Đại hội thứ 20 đảng CSLX bắt đầu từ 14-2 đến 25-2-1956. Trong ngày bế mạc (25-2), Khrushchev trình bày đề tài "Về sự sùng bái cá nhân và hậu quả" (On the Cult of Personality and its Consequences), kịch liệt tố cáo Stalin là một tên độc tài tàn ác, giết người, phạm nhiều sai lầm trong thế chiến thứ hai, cũng như trong chính sách nội trị và ngoại giao, nhứt là Khrushchev đã kích mạnh mẽ chủ trương sùng bái cá nhân của Stalin. Bài viết này được giữ bí mật, nhưng chỉ vài ngày sau báo chí thế giới đăng tải những nét chính và vài tuần sau, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ có đầy đủ bản dịch qua Anh văn bài này.

Về ngoại giao, Khrushchev đưa ra chủ trương "sống chung hòa bình" (peaceful coexistence) giữa các nước không cùng chế độ chính trị, giải tán Văn phòng Thông tin Cộng sản (Cominform) ngày 17-4-1956 và cất chức Ngoại trưởng Molotov tháng 6-1956, đưa

D.P. Shepilov lên thay. Chủ trương mới của Liên Xô dưới thời Khrushchev sau khi Stalin chết, gây chia rẽ trầm trọng giữa hai nước lớn trong khối CS là Liên Xô và Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa (CHNDTH) tức Trung Cộng. (Các đoạn này dựa vào tài liệu của *Encyclopedia Britannica*, Chicago: 1972, các mục Communism, International The, Lenin, Stalin, Khrushchev và Nguyễn Minh Cần, *Đảng Cộng Sản Việt Nam qua những biến động trong phong trào cộng sản quốc tế*, Washington DC: Tổ Hợp Xuất Bản Miền Đông Hoa Kỳ, 2016).

Ngày 14-10-1964, trong khi Khrushchev vắng mặt, ông bị Hội nghị Ban chấp hành Trung ương đảng CSLX xét cho ông nghỉ hưu, thôi các chức vụ đảng và nhà nước, vì lý do sức khỏe, tức Khrushchev bị đảo chánh một cách êm thấm. Leonid Brezhnev lên thay, đưa ra chủ trương can thiệp mới của Liên Xô mà về sau, các nước Tây phương gọi là chủ thuyết Brezhnev, theo đó: "*Nguyên lý Xô Viết về luật quốc tế khẳng định quyền của Cộng đồng Cộng sản can thiệp bất cứ ở đâu mà các lực lượng nội tại và ngoại lai thù địch đối với chủ nghĩa cộng sản tìm cách biến đổi sự phát triển một nước theo chủ nghĩa xã hội hướng về chủ nghĩa tư bản, một tình thế được xem là có tính cách đe dọa đối với tất cả các nước cộng sản*" (*The New Lexicon Webster's Encyclopedic Dictionary of English Language*, Nxb. Lexicon, New York, 1988, mục "Brezhnev Doctrine", tr. 120. "*Soviet principle of international law asserting right of the Communist community to intervene where internal or external forces hostile to Communism try to turn the development of a socialist nation toward capitalism, a situation seen as threatening to all Communist nations*").

Chủ thuyết Brezhnev được thấy rõ trong biến động ở Tiệp Khắc năm 1968, thường được gọi là "Mùa xuân Praha". Nguyên vào đầu năm 1968, tân Tổng bí thư đảng CS Tiệp Khắc là Alexander Dubcek chủ trương cải cách chính trị và kinh tế, mở rộng quyền tự do ngôn luận, phục hồi quyền những nhà bất đồng chính kiến. Chẳng bao lâu, thì Liên Xô gửi 600.000 quân thuộc khối các nước Warsaw tiến vào Tiệp Khắc ngày 20-8-1968, dẹp yên ngay. Lãnh tụ Liên Xô Leonid Brezhnev coi sự can thiệp này là cần thiết cho sự tồn tại của hệ thống các nước CS và cam kết sẽ can thiệp vào bất kỳ nước nào tìm cách thay thế xã hội chủ nghĩa bằng tư bản chủ nghĩa.

4.- TRANH CHẤP NGA HOA

Chủ nghĩa CS chủ trương tranh đấu giai cấp, tranh giành quyền lợi về cho công nhân. Những người CS chẳng những tranh đấu và tranh giành quyền lợi với các giai cấp khác, mà còn tranh giành quyền lợi và quyền lực với nhau nữa. Điển hình là cuộc đấu đá nội bộ sau khi Lenin chết và sau khi Stalin chết, cũng như cuộc tranh chấp giữa Liên Xô và Trung Cộng.

Đảng Cộng Sản Trung Hoa chiếm được toàn thể lục địa Trung Hoa và thành lập Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa (CHNDTH) tức Trung Cộng ngày 1-10-1949, do Mao Trạch Đông (MTĐ) làm Chủ tịch nước và Châu Ân Lai làm Thủ tướng. Năm 1950, MTĐ và

Châu Ân Lai qua thăm Liên Xô, mừng sinh nhật 70 tuổi Stalin. Nhà cầm quyền Liên Xô ký với Châu Ân Lai ngày 14-2-1950 *Hiệp ước Liên minh Hố tương* có hiệu lực trong 30 năm.

Qua thời Khrushchev, sau đại hội thứ 20 đảng CSLX, Khrushchev gởi Phó Thủ Tướng chính phủ Liên Xô là Anatas Mikoyan đến CHNDTH tháng 4-1956, giải thích chính sách mới của Liên Xô. Giới lãnh đạo CHNDTH tỏ ra rất dè dặt đối với việc hạ bệ Stalin, cũng như chủ trương "sống chung hòa bình" với các nước Tây phương. (Roy Medvedev, *Khrushchev*, Brian Peace dịch qua tiếng Anh, Garden City, New York:Nxb. Anchor Press, 1983, tt. 83-101).

Năm sau, MTĐ cầm đầu phái đoàn CHNDTH sang Moscow tháng 11-1957 tham dự kỷ niệm 40 năm cách mạng tháng 10 Nga (1917-1957) Mao Trạch Đông luôn luôn chứng tỏ phong cách ông ta là người kế thừa chính thống Stalin. Do đó MTĐ nghĩ rằng ông ta có quyền can dự vào công việc của các đảng CS các nước khác, kể cả đảng CSLX. Mao Trạch Đông tỏ ra không vui về việc Khrushchev loại Molotov, Malenkov và Kaganovich ra khỏi đảng CSLX. Ông ta nói với Khrushchev: "*Đáng lẽ đồng chí phải tham khảo với tôi trước khi lấy quyết định đó*" (Roy Medvedev, *sđđ*, tt. 121-122).

Năm 1958, Khrushchev qua thăm trả lễ CHNDTH. Trong cuộc hội đàm giữa hai bên, MTĐ yêu cầu Liên Xô giúp đỡ để chế tạo vũ khí nguyên tử, nhưng Khrushchev từ chối, và chỉ hứa rằng trong trường hợp xảy ra chiến tranh giữa CHNDTH với Hoa Kỳ, Liên Xô sẽ hoàn toàn ủng hộ CHNDTH (Roy Medvedev, *sđđ*, tt. 143-144).

Thủ Tướng Châu Ân Lai cầm đầu phái đoàn chính phủ CHNDTH sang Moscow tham dự đại hội thứ 21 của đảng CSLX khai diễn ngày 27-1-1959. (Chính Đạo, *Việt Nam niên biểu, 1939-1975*, tập IC: 1955-1963, Houston: Nxb. Văn Hóa, 2000, tr. 143). Tiếp đó, sau khi thăm Hoa Kỳ trở về, để cân bằng ngoại giao, Khrushchev vội vàng sang CHNDTH ngày 29-9-1959, dự lễ kỷ niệm 10 năm thành lập nước này (1949-1959).

Vốn bất bình vì Liên Xô không giúp đỡ kế hoạch "đại nhảy vọt" và không giúp đỡ CHNDTH xây dựng vũ khí nguyên tử, nay thấy Khrushchev lại thân thiện với Hoa Kỳ, nên MTĐ càng bất bình thêm nữa. Viện cố bận nhiều công việc, MTĐ rút ngắn các cuộc tiếp xúc giữa hai bên. Khrushchev chỉ ở lại Bắc Kinh vài ngày rồi về nước (Roy Medvedev, *sđđ*, tt. 149-150).

Ngày 5-4-1960, chính phủ Liên Xô chính thức mời MTĐ viếng thăm Liên Xô. Chẳng những không nhận lời, nhân ngày 22-4, kỷ niệm lần thứ 90 sinh nhật Lenin, báo chí CHNDTH đưa ra bài "Chủ nghĩa Lenin muôn năm", đả kích ban lãnh đạo đảng CSLX và nghị quyết đại hội 20 đảng CSLX, coi đó là "chủ nghĩa xét lại hiện đại, (Nguyễn Minh Cần, *Công lý đòi hỏi*, California: Nxb. Văn Nghệ, tt. 87-88), và đả kích tuyên cáo chung của các đảng CS tại Moscow năm 1957, mặc đầu đại biểu CHNDTH lúc đó cũng đã ký vào tuyên cáo này.

Liên Xô liền trả đũa bằng cách gửi cho các đảng CS các nước trên thế giới một thông báo chỉ trích quan điểm của giới lãnh đạo CHNDTH. Những nhà lãnh đạo CHNDTH cũng phản pháo, gửi thông báo đến các đảng CS trên thế giới (Roy Medvedev, *sđđ*. tr. 155).

Ngày 16-7-1960 Liên Xô thông báo cho Bộ Ngoại giao CHNDTH biết rằng sẽ rút hết chuyên viên kỹ thuật về nước. Lý do này, CHNDTH đổ lỗi cho Liên Xô góp phần làm thất bại kế hoạch "đại nhảy vọt" của CHNDTH.

Tại đại hội 81 đảng CS các nước trên thế giới họp tại Moscow từ 10-11 đến 1-12-1960, đại diện CHNDTH chỉ trích Liên Xô mạnh mẽ, nhưng lại bị thiếu số. Sau đó, trong đại hội hội 22 đảng CSLX năm 1961, Châu Ân Lai tiếp tục phản đối đảng CSLX vì Liên Xô đã kích đảng Xã hội Albania. Châu Ân Lai bỏ về nước trước khi đại hội kết thúc. Trong cuộc họp đảng CSTH tại Bắc Kinh, Châu Ân Lai gọi đại hội thứ 22 của đảng CSLX là "xét lại" (revisionist). (Roy Medvedev, *sđđ*. tt. 196-198).

Từ đó, cuộc tranh chấp giữa hai bên càng ngày càng gay gắt. Năm 1962, CHNDTH dự định thành lập một khối CSQT mới gồm CHNDTH, Albania, Indonesia, Bắc Triều Tiên, Bắc Việt Nam, nhưng không thành.

Sau khi Leonid Brezhnev đảo chánh Khrushchev ngày 14-10-1964, Brezhnev muốn hàn gắn rạn nứt trong khối CS, liền mời CHNDTH tham dự đại hội các đảng CS trên thế giới tại Moscow, nhưng Bắc Kinh từ chối và tuyên bố rằng: "*Nhà cầm quyền Xô Viết lệ thuộc Đế quốc Mỹ*" (Nguyên văn: "*Soviet Government is subserving to United States Imperialism*").

Những nhà lãnh đạo Liên Xô cố gắng thêm một lần nữa, mời đảng CSTH nhân đại hội thứ 23 đảng CSLX tháng 4-1966, nhưng CSTH cương quyết không đi và cho đảng CSLX biết rằng: "*...Thậm chí các ông đã tự đứng vào hàng ngũ với đế quốc Hoa Kỳ và các kẻ phản động khắp các nước trong một nỗ lực hão huyền nhằm hình thành một Liên minh Thần thánh chống lại Trung Hoa*" (*Encyclopaedia Britannica*, q. 6, Chicago: 1972, tr. 209, đề mục "Communism", phần "Sino-Soviet Denunciation". Nguyên văn: "*You have even aligned with United States Imperialism and the reactionaries of all countries in a vain attempt to establish a Holy Alliance against China*").

Ngày 16-10-1964, CHNDTH thử nghiệm thành công bom nguyên tử. Sau đó, tháng 6-1967, CHNDTH thử nghiệm thành công bom hạch tâm, còn gọi là bom nhiệt hạch (bomb H), là một loại vũ khí hạt nhân, sức công phá còn mạnh hơn bom nguyên tử (bomb A), (*Encyclopaedia Britannica*, q. 5, Chicago: 1972, tr. 597, đề mục "China"). Vì vậy, CHNDTH càng ngày càng tự tin và càng hiếu chiến.

Từ đây, sự đổ vỡ trong mối liên hệ giữa hai đảng CS hai nước rất khó hàn gắn. Cao điểm của cuộc tranh chấp Liên Xô-CHNDTH là cuộc chiến ngắn ngày giữa hai bên bùng nổ ngày 2-3-1969 tại sông Ussuri (Ô Tô Lý Giang), biên giới vùng đông bắc Trung Hoa. Mãi đến năm 1977, hai bên mới thỏa thuận trở lại về sự lưu thông trên sông này.

Trong thời gian tranh chấp, cả Liên Xô lẫn CHNDTH đều muốn lôi kéo Bắc Việt Nam đi theo đường lối của riêng họ và đều viện trợ dồi dào cho Bắc Việt Nam tấn công Nam Việt Nam.

5.- CHỦ TRƯỞNG BÀNH TRƯỚNG CỦA CHNDTH

Nước Việt Nam nằm bên cạnh và phía nam nước Trung Hoa. Do đặc điểm địa lý chính trị, từ thời xa xưa, người Việt phải đối mặt với tham vọng xâm lược của giới cầm quyền phương Bắc, luôn luôn tìm cách đánh chiếm nước ta để mở rộng lãnh thổ, bành trướng quyền lực và tìm đường xuống phương Nam,

Đây là một đại nạn thường trực đối với người Việt. Chẳng những các triều đình quân chủ ngày xưa, mà ngày nay nhà cầm quyền CHNDTH hay Trung Cộng cũng muốn xâm chiếm nước ta. Trong một tài liệu do đảng CSTH đưa ra năm 1939 tựa đề là "*Cách mạng Trung Quốc và đảng Cộng Sản Trung Quốc*", lãnh tụ đảng CSTH là MTĐ xác quyết rằng An Nam (tức Việt Nam) là "*nước phụ thuộc của Trung Quốc*" (Nxb. Sự Thật, *Sự thật về quan hệ Việt Nam – Trung Quốc trong 30 năm qua* [tài liệu của đảng CSVN, không đề tên tác giả], Hà Nội: 1979, tr. 16. Lúc xuất bản sách này, CSVN đang chống CSTH). Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) lúc này đang có mặt ở Trung Hoa, chắc hẳn đã đọc và có thể còn phải học tập tài liệu này. Thế mà sau khi CHNDTH được thành lập ngày 1-10-1949, đích thân Hồ Chí Minh sang Bắc Kinh cầu viện.

Theo tài liệu của CSVN, tại Bắc Kinh, Hồ Chí Minh (HCM) đã phải "*kiểm thảo, trình bày các cái ta chủ trương và làm, Lưu Thiếu Kỳ nhận xét... chính sách tiêu thổ kháng chiến toàn bản của Việt Nam là không cần thiết và lãng phí...*" (Trần Đình, *Đền cù*, California: Người Việt Books, 2014, tr. 49. Trần Đình được quảng cáo là "Người đã từng viết tiểu sử cho Hồ Chí Minh"). Theo tác giả đưa ra tài liệu này thì "*báo cáo coi như kiểm điểm*"; mà lại kiểm điểm tất cả "*các cái ta chủ trương*", ít nhất kể từ khi Việt Minh thực hiện tiêu thổ kháng chiến tức từ năm 1946.

Lúc đó, Stalin vẫn còn nghi ngờ HCM vì HCM cộng tác với cơ quan tình báo Hoa Kỳ là O.S.S (Office of Strategic Services) năm 1945 và vì Stalin vốn không tin tưởng những chế độ CS không do Liên Xô thành lập. Tuy nhiên, nhờ MTĐ nói giúp, Stalin chấp thuận cho HCM qua Liên Xô gặp mặt.

Tại Moscow, với sự có mặt của đại diện CHNDTH, Stalin nói với HCM: "*Chúng tôi đã trao đổi với các đồng chí Trung Quốc, công việc viện trợ chiến tranh chống Pháp chủ yếu là do Trung Quốc phụ trách thích hợp hơn*" (Trương Quảng Hoa, "*Quyết sách trọng đại – Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp*", đăng trong *Ghi chép thực về việc đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp*, Tạp chí *Truyền Thông* xuất bản, Montreal, 2009, tt. 45-48). Nói cách khác, Stalin ủy nhiệm chuyện viện trợ CSVN cho CHNDTH.

Từ Moscow trở về Bắc Kinh trên cùng một chuyến xe hỏa, HCM chủ động qua toa xe của MTĐ, nói bằng tiếng Tàu với MTĐ: "*Mao Chủ tịch, Stalin không chuẩn bị viện trợ trực tiếp cho chúng tôi, cũng không ký hiệp ước với chúng tôi, cuộc chiến chống Pháp của Việt*

Nam từ nay về sau chỉ có thể dựa vào viện trợ của Trung Quốc. Vì vậy chúng tôi còn muốn yêu cầu Trung Quốc cử cố vấn quân sự các cấp quân đoàn, đại đoàn, trung đoàn, tiểu đoàn, giúp chúng tôi huấn luyện bộ đội, xây dựng bộ đội và chỉ huy tác chiến". Đảng CPTH không bỏ lỡ cơ hội đầu tư vào Việt Nam (Trương Quang Hoa, tạp chí *Truyền Thông*, tt.45-48).

Nhờ viện trợ của CHNDTH từ năm 1950, cộng sản Việt Nam (CSVN) mới gượng lại được, nhất là từ khi cố vấn Trần Canh (Chen Geng) giúp VM chiến thắng Đông Khê và bắt được hai Trung tá Pháp tháng 9-1950. Tiếp đó, cố vấn quân sự và chính trị CHNDTH hướng dẫn từng chiến dịch của CSVN, cho đến trận Điện Biên Phủ năm 1954. Chiến dịch Điện Biên Phủ do sáng kiến của các tướng lãnh CHNDTH, do quyết định của Quân ủy Trung ương CHNDTH, và do viện trợ vũ khí, nhất là trọng pháo của CHNDTH. Thậm chí đào chiến hào tấn công Điện Biên Phủ cũng do kỹ sư CHNDTH thực hiện. Những kỹ sư này có kinh nghiệm từ chiến trường Triều Tiên (Qiang Zhai, *China & The Vietnam Wars, 1950-1975*, The University of North Carolina Press, 2000, tr. 47).

Để đáp lại ơn nghĩa của Trung Cộng trong cuộc chiến 1946-1954, đồng thời để cầu viện Trung Cộng nhằm tiếp tục tấn công Nam Việt Nam, nhà nước Bắc Việt Nam đưa ra công hàm ngày 14-9-1958, công nhận Tuyên cáo ngày 4-9-1958 của chính phủ Trung Cộng. Tuyên cáo của Trung Cộng xác định lãnh hải của Trung Cộng là 12 hải lý, đồng thời xác định các quần đảo Tây Sa (tức Hoàng Sa) và Nam Sa (tức Trường Sa) là của Trung Cộng.

Rõ ràng tuyên cáo của Trung Cộng là lời đạo đầu xác định các quần đảo ngoài Biển Đông thuộc Trung Cộng, mà MTĐ đã từng tuyên bố ngày 28-6-1958: "*Hiện nay, Thái Bình Dương không yên ổn. Thái Bình Dương chỉ yên ổn khi nào chúng ta làm chủ nó*" (Jung Chang and Jon Halliday, *The Unknown Story MAO*, New York: Alfred A. Knopf, Publisher, 2005, tr. 426. "*Now the Pacific Ocean is not peaceful. It can only be peaceful when we take it over*"). Phát biểu này là khởi đầu cho chủ trương mới của Trung Cộng về Biển Đông và Thái Bình Dương.

Mao Trạch Đông lộ rõ ý đồ bành trướng của CPTH trong cuộc hội đàm với đại biểu đảng Lao Động Việt Nam ở Vũ Hán năm 1963 qua câu nói: "*Tôi sẽ làm chủ tịch 500 triệu bần nông đưa quân xuống Đông nam châu Á*". (Nxb. Sự Thật (không đề tên tác giả), *Sự thật về quan hệ Việt Nam-Trung Quốc trong 30 năm qua*, Hà Nội: 1979, tr. 16).

Như thế, chẳng những Liên Xô chủ trương bành trướng nhằm thành lập một hệ thống đế quốc kiểu mới theo chủ nghĩa CS, mà CHNDTH cũng chủ trương bành trướng vì các lý do rõ rệt:

1) Bản chất xâm lăng cố hữu của giới lãnh đạo Trung Hoa, từ thời quân chủ cho đến thời CS.

2) Bản chất hiếu chiến và bạo lực CS của chế độ CHNDTH.

3) Chủ trương phòng thủ từ xa, CHNDTH lo sợ Hoa Kỳ và các nước đồng minh Hoa Kỳ bao vây, tiếp cận và xâm nhập Trung Hoa.

4) Tìm đường ra biển và xuống Đông Nam Á.

KẾT LUẬN

Chế độ CS Việt Nam do ĐQTCS thành lập và nhờ Liên Xô cùng CHNDTH giúp đỡ, viện trợ mới lớn mạnh và thành công năm 1954. Không phải chỉ Liên Xô, CHNDTH mà tất cả các chế độ CS, kể cả Bắc Việt cộng sản, đều hiếu chiến, chủ trương bành trướng chủ nghĩa, đầy tham vọng, chẳng những chống lại các nước không CS, mà chúng còn tranh chấp nhau, đấu đá nhau và sẵn sàng tấn công nhau vì tham vọng quyền lực và tham vọng bành trướng.

Hồ Chí Minh, kẻ lãnh đạo đảng CSVN còn tự nhận rằng "... *Tôi không có tư tưởng ngoài chủ nghĩa Mác-Lênin... Về lý luận, đảng Lao Động Việt Nam theo chủ nghĩa Mác-Lênin... lấy tư tưởng Mao Trạch Đông làm kim chỉ nam*" (Nguyễn Văn Trấn, *Viết cho Mẹ & Quốc hội*, Nxb. Văn Nghệ [tái bản], California, 1995, tt. 150-152). Hồ Chí Minh tin tưởng tuyệt đối vào chủ nghĩa CS, tổ chức đảng CSVN theo giáo điều Lenin, Stalin và MTĐ. Hồ Chí Minh cho rằng: "*Ai đó thì có thể sai, chứ đồng chí Stalin và đồng chí Mao Trạch Đông thì không thể sai được*" (Nguyễn Minh Cần, *Đảng Cộng Sản Việt Nam qua những biến động trong phong trào cộng sản quốc tế*, California: Nxb. Tuổi Xanh, 2001, tr. 63).

Ai cũng biết Stalin và MTĐ là hai lãnh tụ độc ác nhứt nhân loại từ cổ chí kim. Stalin đã giết khoảng từ 40 đến 62 triệu người, còn MTĐ đã giết khoảng 45 đến 75 triệu người trong thời gian cai trị (*Polska Times (Thời Báo Ba Lan)* ngày 5-3-2013. *Đàn Chim Việt* 20-3-2013).

Ngoài ra, HCM còn một vị thầy thân cận nữa là Châu Ân Lai, Thủ Tướng kiêm Ngoại trưởng CHNDTH. Chính Châu Ân Lai, trước khi ký hiệp định *Genève* (20-7-1954), đã triệu tập HCM sang Liễu Châu (Liuzhou) thuộc Quảng Tây, họp từ ngày 3 đến ngày 5-7-1954. Tại đây, Châu Ân Lai chỉ thị HCM chấp nhận giải pháp chia hai Việt Nam tại vĩ tuyến do các cường quốc đưa ra, đồng thời Châu Ân Lai khuyên HCM rằng trước khi rút quân CS ra Bắc Việt Nam, HCM gài cán bộ ở lại miền Nam, chôn giấu vũ khí ở lại miền Nam, chuẩn bị lực lượng, đợi ngày tái chiến.

Hồ Chí Minh thi hành liền những chỉ thị của Châu Ân Lai, gửi điện văn ra lệnh ngay tối 5-7-1954 cho Phạm Văn Đồng, trưởng đoàn CSVN tại *Genève* phải theo chủ trương đàm phán mới. (Tiền Giang, *Chu Ân Lai và Hội nghị Genève*, Bắc Kinh: Trung Cộng đảng sử xuất bản xã, bản dịch của Tam Dương, ch. 27, "*Hội nghị Liễu Châu then chốt*", ch. 28, "*Lãnh tụ đã quyết thì vũ trụ cũng chẳng là cái gì?*", tạp chí *Thế Kỷ 21*, California: số 219 và số 220, tháng 7 và 8-2007).

Hồ Chí Minh và đảng Lao Động đã học tập và ứng dụng tất cả những tinh độc CS, từ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Stalin và kim chỉ nam MTĐ, lại được Châu Ân Lai chỉ vẽ kế hoạch Liễu Châu, sau hiệp định *Genève* năm 1954, chiến tranh Bắc Việt Nam bành trướng và xâm lăng Nam Việt Nam là không thể tránh khỏi.

Trần Gia Phụng
(Toronto, 04-06-2018)

ĐỌC: MẸ HIỀN

Thi phẩm của Nguyễn Sĩ Long



• Trần Đan Hà

Qua anh Phù Vân tôi hân hạnh được biết Thi hữu Nguyễn Sĩ Long hiện ở Áo, là tác giả thi phẩm: Mẹ Hiền. Xuất bản tháng 6 năm 2018. Và tôi được một bản gửi tặng. Xin có đôi lời cảm nhận sau khi đọc cùng lời vô vàn biết ơn.

Mẹ Hiền, hai tiếng này nghe thân thương, êm ái, ngọt ngào biết bao. Bởi chúng ta ai cũng có sự hiện diện của mẹ hiền trong tâm. Mẹ hiền là suối mát, là giọt sương mai tưới tắm cho hoa lá cỏ cây. Mẹ hiền là nguồn yêu thương đang chảy bất tận trong huyết quản của chúng ta. Mẹ hiền là hương hoa, đường mật, bánh kẹo, sữa ngọt hiền tặng cho nhu cầu tuổi nhỏ.

Có một lần tôi nghe Thầy Nhất Hạnh định nghĩa về mẹ như sau: "Ý niệm về mẹ thường không thể tách rời ý niệm về tình thương. Mà tình thương là một chất liệu ngọt ngào, êm dịu và cố nhiên là ngon lành...".

Trong chúng ta có ai đi xa mà không một lần nhớ mẹ? Nhất là trong hoàn cảnh tha hương này. Tuy mỗi người mỗi khác nhưng chung quy đều thể hiện một tấm lòng khao khát được uống no nê tình yêu thương của mẹ. Đối với người Phật tử thì sự thể hiện ấy qua hình ảnh mùa Vu lan Báo hiếu. Là dịp để cho người con được cài lên ngực một bông hồng hiếu hạnh. Để tỏ lòng biết ơn cha mẹ còn hiện tiền, và tưởng niệm đến song thân đã quá vãng. Nhắc nhở đến công ơn sanh thành dưỡng dục mà suốt cuộc đời này có mấy ai báo đáp cho nổi? Vì ca dao nhân gian thường nói: "Mẹ thương con biển hồ lai láng. Con thương mẹ kể tháng kể ngày"! Nghe thật xót xa lắm phải không? Nhưng thực tế chuyện tình đời là như vậy, biết sao !.

Thi hữu Nguyễn Sĩ Long có lẽ được sinh ra trong "Chiếc nôi văn hóa tuy cổ xưa nhưng đầy nhân bản, chịu ảnh hưởng và ràng buộc bởi: Tứ đức tam tông. Công ngôn dung hạnh". (Trai thời trung hiếu làm đầu. Gái thời tiết hạnh là câu răn mình). Thế cho nên hoài niệm của anh về mẹ thật khác người, tuy giản dị bình dân, nhưng rất tỉ mỉ nhắc lại những giây phút thần tiên trong đời. Bằng lời ngợi ca về mẹ chân chất mộc mạc nhưng uyên áo vô cùng. Thấm đậm biết bao là tình. Tình thương ấy mãi chảy trong anh như một nguồn suối mát. Cho nên anh luôn cảm nhận và chỉ thấy mẹ là biểu tượng đẹp nhất: "Mẹ Mãi Là Mùa Xuân".

Chúng ta hãy bước vào khung trời hoài niệm về mẹ của anh để cùng cảm thông:

"Chín tháng cưu mang hai mươi năm nuôi dưỡng.
Con ra đời trong tổ ấm tình thương.
Ở quanh con không có bốn mùa thay đổi.
Chỉ một mùa xuân trên tay mẹ, mảnh vườn".

Hình ảnh mẹ là mang nặng đẻ đau, nâng niu bú mớm, tần tảo nuôi con. Ngày ngày siêng năng chăm bón những liếp cải vườn cà. Mồ hôi mẹ đã đổ xuống rất nhiều nơi mảnh vườn yêu thương dịu ngọt, thoang thoảng một mùi hương thơm tươi mát của mùa xuân. Anh mang mùa xuân của mẹ ra đi để còn nhớ mãi công đức sanh thành dưỡng dục. Hay mùa xuân của mẹ đã chảy mãi trong anh bằng những giọt yêu thương bắt nguồn từ thời thơ ấu, chỉ cần nhắm mắt để tận hưởng:

- "Con nhắm mắt mỗi lần ôm vú mẹ.
Nuốt từng dòng sữa ngọt say mê.
Mẹ cúi xuống mắt tròn xoe âu yếm.
Giọt lệ mừng chảy xuống má tề tề".

Thử hỏi còn cảm giác nào sung sướng cho bằng "nhắm mắt ôm vú mẹ" để tận hưởng. Chỉ nhớ đến giây phút tận hưởng này thôi cũng đã thấy nguồn năng lượng hạnh phúc vô biên của tuổi nhỏ.

Những hoạt cảnh tiếp theo cũng không kém phần trân trọng và yêu dấu muôn đời: - "Mẹ đút cho con từng miếng cơm muống cháo. Thức suốt đêm khi con số mũi nhức đầu. Mẹ đan cho con từng bao tay chiếc áo/ Bên cuộc đời dù trăm nỗi bể dâu".

Sự hy sinh của mẹ thật vô bờ bến. Nếu không nhắc lại những chi tiết cụ thể ấy, mà chỉ chung chung: "công đức sanh thành dưỡng dục" thì e rằng không mấy ai cảm nhận được tình mẹ sâu sắc!

Đến công trình giáo dưỡng cũng bắt đầu từ những bài học vỡ lòng. Đơn giản nhưng thiết thực nhất, cần thiết nhất qua tình tự của những người Mẹ Việt Nam:

- "Mẹ dạy cho con từng tiếng nói bước đi.
Mẹ dạy cho con cầm cây bút chì.
Mẹ dạy cho con vòng tay kính cẩn.
Cúi đầu chào thưa gửi mỗi lần đi"...

Những làn quê miền Trung là hình ảnh của nương dâu ruộng lúa, của con sông bờ đê, của lũy tre chiều ru gió. Phía sau rặng tre thường nghe vắng vắng tiếng võng đưa giữa trưa hè kiu kịt, hòa cùng tiếng ru trẻ ầu ơ: "Ru con con thóc cho muối. Để mẹ đi chợ mua xôi ăn trâu. Mua xôi chợ Quán chợ Cầu. Mua cau Nam Phổ mua trâu chợ Dinh...". Âm thanh ấy nghe một lần là nhớ dù thời gian phi pha và không gian ngăn cách:

- "Quên sao được những câu hò giọng hát.
Rất chan hòa trong giấc ngủ âm thanh.
Lời mẹ ru có vị ngọt chất lành.
Con khôn lớn vẫn nhớ từng nhịp điệu"...

Dư âm của điệu hò câu hát ấy vẫn còn ghi đậm trong tâm. Vì đây cũng là âm thanh ngọt ngào như tiếng sáo diều muôn thuở, tạo nên hoạt cảnh êm đềm thôn xóm.

Nhưng cảnh êm đềm ấy chợt biến mất, khi giặc tràn qua xóm làng gây nên cảnh tang tóc:

- "Quên sao được xóm làng xưa xơ xác.
Ngày đạn bom đêm pháo kích kinh hồn.
Mẹ công con khắp đường quê tan nát.
Xót xa nhìn nhà cháy ở quanh thôn".

Bối cảnh lịch sử chiến tranh ấy bây giờ nhắc lại chỉ thêm đau lòng. Nhưng nếu không nhắc lại thì làm sao mà hình dung được tấm lòng của mẹ đối với con trong những lúc tàn cư lánh nạn?

- "Im tiếng súng mẹ thở phào nhẹ nhõm.
Nhưng ngờ đâu con mẹ phải ra đi.
Đời mẹ chưa vui bây giờ thấp thỏm.
Sợ tin buồn sau cánh cửa biệt ly".

Chiến tranh đã gây biết bao tang thương, đổ vỡ không bao giờ có thể hàn gắn được. Cùng thấy thêm cảnh mẹ già tựa cửa ngóng trông con đang còn ngày đêm ngoài chiến trận... và sau này trôi nổi tha hương:

- "Con bất hạnh bên dòng đời trôi nổi.
Thiếu mẹ hiền như mất cả mùa xuân.
Con cúi đầu xin một lòng tạ lỗi.
Ngày đầu năm không có một quây quần".

Sau chiến tranh lại thêm cảnh biệt ly. Nghe sao mà não lòng quá. Ôi thân phận của một nước nhược tiểu. Đã trải qua không biết bao nhiêu cơn phong ba bão táp đã ập xuống trên mảnh đất Mẹ Việt Nam. Thế nhưng nguồn hy vọng đang réo gọi trong con với lời nguyện cầu mẹ được:

...
"Sống trăm tuổi bạc đầu nhưng vẫn khỏe.
Đợi con về trong khúc khải hoàn ca".

*

Hoài niệm tiếp theo là quê hương và tuổi trẻ, thời cắp sách đến trường vui với bạn bè thầy cô, thời hoa mộng ấy đẹp như khung trời cũ, em xưa. Đã một thời đi bước anh đi vào đời. Quê hương của anh có dòng sông Hương êm đềm trôi xuôi chở theo bao huyền thoại đẹp. Những con đường có lá me bay, có hàng phượng vĩ, và có những tà áo trắng tinh khôi của các nữ sinh Đồng Khánh:

- "Có những cơn mưa giữa ngày mùa hạ.
Lối em về hoa phượng rụng đầy tay"...

Lối em về đẹp nào nùng với hai hàng cây bên đường che mát. Trên cao những nhánh phượng trở bông đỏ cả một góc trời. Chân bước đi mà ngỡ như trôi theo dòng sông soi bóng nhuộm vẻ đẹp muôn màu. Có rất nhiều điều yêu dấu rồi anh sẽ kể trong "Huế Xưa":

- "... Tôi đưa em qua những con đường phượng vĩ và nhãn lồng/
có ao cá có hồ sen nở rục lúc hừng đông/
như thành phố được thấp muôn vàn ngọn nến...".

Cũng có lúc:

"... Leo mấy chục bậc thang lên cửa Ngọ Môn/
ngắm Quốc kỳ bay cao trong gió/ ngồi hóng mát
những lúc sang hè/ nhìn những hàng cây lắc nhẹ/
bên trời hoa sứ nở/ và thích nhất là đếm những cặp tình nhân/
ngồi kín đáo dưới những bức thành rêu phủ
hay bên những gốc cây, bờ hồ, tảng đá (họ hôn nhau
muối mặn và để thương chỉ lạ!).

Tuổi học trò là tuổi mộng tuổi mơ. Đi lang thang mà không biết đi đâu, đến mà không biết rằng mình đến:

- "Huế xưa, tôi đưa em ra ngoài thành qua cửa
Đông Ba rẽ trái là đường Đào Duy Từ... đến trường
Nguyễn Du để thăm vài người bạn; đôi lúc em muốn
dừng trên cầu nhìn xuống Bến Tượng để xem những
con đò nằm sát bên nhau thân mật/ rẽ phải là đường
Phan Bội Châu/ phía bên ni có tiệm mì Châu Anh, tiệm
cháo lòng Vinh Phú, tiệm bò tái Đồng Xuân Lâu/ phía
bên tê là tiệm mè xúng Song Hỷ nổi tiếng khắp toàn
cầu (em háo ngọt tha hồ mà mang vào lớp học...).

Huế xưa, tôi cùng em qua cầu Gia Hội thẳng
xuống Chi Lăng/ ở bên nớ có quán bún bò Mụ Rốt
ngon "tán thần" thường húp hết nước trong tô... ngó
qua bên tê người ta ngồi chen nhau trong quán Lạc
Sơn/ mùi cà phê bay sang tận bên ni đường phố/
muốn qua ngay mà chắc chỉ còn chỗ (làm răng mà bỏ
đi cho được, em hí?)...

Huế và tôi, hình như có rất nhiều duyên nợ/ chỉ
riêng em cũng đủ "tắt thở" đây rồi/ chiều lại chiều chờ
em tận xa xôi/ qua cầu Vạn Xuân viếng thăm chùa
Thiên Mục/ đứng bên nhau đôi lòng khẩn nhủ/ xin ơn
trên tác hợp vợ chồng...

Huế xưa, tôi cùng em nhịp bước/ đi bộ qua cầu
Trường Tiền/ em thường mặc chiếc áo dài màu trắng/
có thêu tên hai đứa chúng mình/ tay em không rời
chiếc nón bài thơ/ ở trong cặp kẹo nougat và ô mai
nhiều hơn sách vở...

Huế xưa, vào những ngày lễ lớn/ tôi đưa em qua
Dòng Chúa Cứu Thế, Phú Cam hoặc đi lễ chùa Diệu
Đế, Từ Đàm/ rồi ngược dốc Nam Giao lên chùa Từ
Hiếu/ ngồi dưới hàng thông vi vút sáo chiều/ nghe
tiếng chuông ngân và chim hót/ em hát tôi nghe bài
ca tuổi ngọc/ âm thanh nồng như hai má em thơm/
tôi còn đưa em đi thăm đền đài lăng tẩm của các vua
chúa triều Nguyễn ngày xưa/ và lên đứng trên đồi
Vọng Cảnh/ nhìn những ngày nắng cũng như mưa/
dưới dãy Trường Sơn kiêu hãnh/ để thấy dòng sông
Hương muôn đời trầm lặng..."

Dòng Hương Giang mơ màng xuôi chảy dưới chân
núi Ngự, là biểu tượng của tình cha nghĩa mẹ (như
nước trong nguồn chảy ra) vẫn luôn êm đềm theo
năm tháng. Cũng là biểu tượng cho Quê hương và
Mẹ. Huế xưa có muôn màu muôn vẻ. Có lễ hội nguy
nga của các tôn giáo muôn đời kính ngưỡng. Có
những ngày Tết Nguyên Đán cho phố phường khoe

sắc, phô hương. Có những ngôi trường vang danh một thời, đã trải dài qua bao thế hệ được đào tạo thành người hữu dụng cho Quốc gia Xã hội. Có những con đường thơ mộng đã diu nhiều thế hệ đi qua. Có Văn hóa Cung đình trộn lẫn với Văn học Dân gian tạo nên một nền văn minh hòa đồng của dân tộc. Có những loại thực phẩm được chế biến theo lối gia truyền, cho nên sau này đâu có đến đâu rồi cũng không sao có đầy đủ hương vị đặc biệt riêng của Huế. Thế nhưng nghiệt ngã thay Huế xưa cũng có những ngày tang thương biến đổi, đang đổ xuống bởi bom đạn chiến tranh, bởi hận thù phân hóa.

- "Huế xưa, mỗi ngày thêm chất đắng/ chiến tranh về rung chuyển nhịp đờ đưa/ bên nớ bên ni tay vẫy dầm thưa/ em ở lại nhạt nhòa đời son trẻ/ nhịp cầu qua sông gây đôi tình thơ bé/ mùa hè sang lửa đỏ phủ kinh hoàng/ bỗng bế nhau đi rời phố xuôi Nam/ vẫn không khỏi trời Tháng Tư ác nghiệt/ giả từ em mùi trinh nguyên tinh khiết/ những ngón tay đan cứng nghẹn lời/ ngày tôi đi thương nhớ quá đôi môi/ và ánh mắt như ngàn sao theo đuổi/ làn tóc em làm sao tôi quên nổi/ trôi dạt hiền như sóng nước Hương Giang...".

Tất cả những nguyên liệu vừa ngọt ngào vừa đắng chắt của Huế đã nuôi lớn cuộc đời không phải chỉ là giai đoạn. Mà là mãi mãi ghi khắc trong tâm lòng biết ơn sự sáng tạo của nhiều thế hệ đi qua. Của nhiều bà mẹ không ngớt lo toan, tính toán làm sao cho con mình không thua kém bạn bè. Của chiều dài lịch sử có ngọt bùi có cay đắng trộn lẫn vào nhau. Cho người còn nuôi hy vọng: "qua cơn khổ cực đến ngày thái lai!".

Ngày sinh nhật sáu mươi tuổi, anh ngồi suy nghiệm cuộc đời còn hiện diện đến ngày nay là nhờ nhiều nhân duyên. Những người đã cho anh hình hài vóc dáng, đã nuôi dưỡng lớn khôn, đã dạy dỗ nên người đều là những ân nhân tương tác. Được gói ghém trong 55 bài thơ, với 36 tấm hình màu phong cảnh và các bản nhạc được phổ thơ của các thân hữu như bản Mẹ Hiền. Thuyền Em Trên Biển Đông. Sài Gòn Bản Tình Ca Muôn Đời... Cám ơn anh đã đem đến những hương vị ngọt ngào, tươi mát, trong sáng và tinh khôi. Bằng những trang thơ rất dễ thương, và sau cùng thêm lời cảm tạ:

*Hôm nay về giữa sáu mươi.
Tạ ơn nhân thế tạ đời cứu mang.
Quê hương còn lắm cơ hàn.
Thơ xin nhận bớt đôi phần đắng cay...*

Một tấm lòng rộng mở trang hoài niệm. Một lời cảm tạ đến tất cả những nhân duyên tác thành. Và xin nhận bớt những bất hạnh của mẹ cha và của quê hương dâu biển cuộc đời để tỏ lòng hiếu hạnh ./-

• Trần Đan Hà

Văn khắc trong tâm



*Cuối tuần dậy muộn êm tròn giấc
Thấy khỏe trong người lăm ý vui
Nhìn qua cửa kiếng trong tầm mắt
Sương đã tan, nắng ửng hồng tươi...*

*Mặc thêm áo ấm bước ra vườn
Chim hót chuyển cành hoa ngát hương
Trời lạnh, Pensée tươi rực rỡ
Cúc trở vàng sân thật dễ thương...*

*Thoải mái ngắm hồng, nhìn thược được
Lòng chùn ý nhớ cảnh năm xưa
Đất Bắc xuân về trời rét mướt
Áo quần mỏng mảnh tội tình chưa?!*

*Sáng dậy uống đầy ca nước lạnh
Bụng căng ốc ách bữa điểm tâm
Gánh nước tưới su hào, bắp cải
Giữa trời đông giá lạnh cầm cầm*

*Tự đứng lệ ứa tràn ra mắt
Nhớ mẹ thương ba tuổi đã già
Vẫn hoài thương nhớ trông thẳng Út
Lưu đây biệt xứ tận trời xa...*

*Con ở đây triển miên đói lạnh
Đền ơn tổ quốc trả nợ đời
Tội con buông súng đầu hàng giặc
Sống chết Mẹ ơi! Mệnh của trời !!*

*Một tháng tư đỏ trời cờ giặc
Ảnh hình tù tội khắc in sâu
Chữ hèn chữ nhục trong đời thật
Vẫn giữ trong tâm khắc chữ sâu !!*

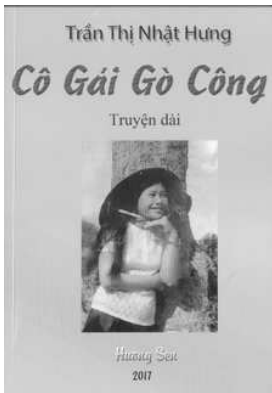
*Sáng nay mát lạnh cảnh trời xuân
Ta gặp nàng xuân được mấy lần ?
Xuân của đất trời xuân cứ đến
Lòng ta sao cứ mãi phân vân ...*

•thylanthào

Giới thiệu sách mới xuất bản

• Phù Vân phụ trách

* Cô Gái Gò Công của Trần Thị Nhật Hưng:



Đây là câu chuyện thật của một gia đình vượt biển tìm tự do. Sau những ngày lênh đênh trên đại dương, được tàu Cap Anamur vớt. Đến định cư tại Đức khoảng năm 1982-83, có 3 cô con gái tốt nghiệp Cao học và Tiến sĩ tại các đại học danh tiếng của Âu Mỹ.

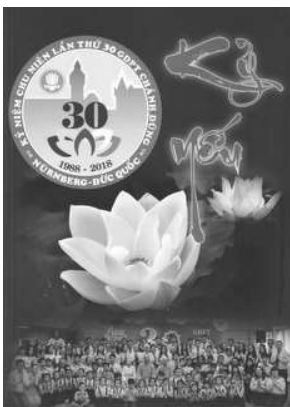
Câu chuyện thật bình thường nhưng tác giả, đã lồng vào cốt truyện một chế

độ cộng sản độc tài, đảng trị; một chính sách vô nhân thù địch bằng cải tạo tập trung, kinh tế mới nhằm vớt vát tài sản của dân vào túi tham của đảng cầm quyền, một xã hội thối nát, bất an; nền đạo học suy đồi trầm trọng...

Sách dày 260 trang, Hương Sen xuất bản 2017.

Liên lạc: tranthinhathung@yahoo.de

* Kỷ Yếu 30 năm của GDPT Nürnberg:



Tôi được Huynh Trưởng Từ Đường, đại diện GDPT Chánh Dững Nürnberg trao tặng cuốn Kỷ Yếu 30 năm (1988–2018). Từ thái độ trân trọng của người tặng, tôi càng trân quý hơn về món quà của GDPT Nürnberg.

Trình bày rất trang nhã, hình màu rất đẹp, bắt mắt. Về nội dung Kỷ Yếu, ngoài những bài viết của Chư Tôn Đức như Hòa Thượng

Phương Trưởng chùa Viên Giác, hai vị Cố Vấn giáo hạnh là Thượng Tọa Thích Hạnh Tấn và Đại Đức Thích Hạnh Giới với những lời khuyến tấn và tán thán công hạnh của những Huynh Trưởng đã hết lòng huấn luyện và hướng dẫn cho đàn em cố gắng tu tập để trở thành người con Phật biết dẫn thân phục vụ xã hội và đạo pháp. Ngoài ra cuốn Kỷ Yếu còn có những bài tâm tình của những Anh Chị Trưởng Thị Lộc, Tâm Bạch, Thị Hiện... cũng như của Bác Gia Trưởng và phụ huynh gia đình Lam Viên. Đặc biệt khi đọc những lời thỏ thẻ ngây thơ dễ thương của các cháu Oanh Vũ chúng ta cảm thấy niềm vui dâng tràn...

Vài hàng giới thiệu cùng độc giả, nếu có cơ hội xin tìm đọc cuốn Kỷ Yếu 30 Năm GDPT Nürnberg để thấy được sự trưởng thành trường tồn và bất diệt của tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam.

* Định mệnh không là định mệnh của Hoa Lan và Thi Thi Hồng Ngọc:



Tiểu phẩm "Vòng xoay tình ái" đã xuất hiện khá lâu trên báo Viên Giác. Giờ ta thấy vòng xoay tình ái này chuyển động và biến hóa trong tác phẩm "Định mệnh không là định mệnh". Chuyện của hai người đàn ông trong tiền kiếp nào đó, vì yêu cùng một người đàn bà, nên trong kiếp lai sinh này trở về để một người "đòi rửa nợ tình", còn người kia thì cao thượng xóa tên trong sổ "đoạn trường".


Có một giải pháp nào thích nghi để trong hiện tiền đang là "vợ hiền" cần phải dứt được "người tình định mệnh" để khỏi mang là gái "lãng loàng"? Vâng, chính tác giả đã tìm ra được một lối thoát... "Không, tôi trong kiếp này nhất định không để cho `Định mệnh an bài` chi phối cuộc đời tôi. Với `Lưỡi gươm trí tuệ` mượn được của Bồ Tát Văn Thù, tôi sẽ giải quyết mọi việc một cách êm thấm qua câu chuyện Người Tình Định Nghiệp tiếp theo để kết thúc câu chuyện thật của đời tôi, sẽ chặt đứt dây ái một cách không luyến tiếc...". Và tác giả đã tìm thấy một minh sư...

Sách dày 160 trang. Hương Sen xuất bản, 2018.

Sách biểu không ghi giá phát hành.

Liên lạc: hoalan@gmx.de

* **Cáo lỗi:** Huỳnh Ngọc Nga, tác giả "Bên Kia Cầu Chữ Y" cho biết, vì không còn sách tại nhà, nên không thể đáp ứng nhu cầu của độc giả đã gửi mail đến.



PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Ông **ANDRE DƯƠNG TẤN LỢI**
Sinh năm 1940

Và phu nhân
Bà **DƯƠNG JULIE CAROLINE**
Sinh năm 1941
Vừa từ trần tại tư gia,
Morangis 91420, ngoại ô Paris Pháp Quốc.

Nguyện xin Chúa nhân từ cho Linh Hồn Ông Bà
ANDRE và JULIE CAROLINE sớm về Nước
Chúa

- Gia đình Nguyễn Kinh Tân / Đức Quốc
- Gia đình Nguyễn Đức Hồ / Bỉ Quốc



Mua thuốc Tây trên mạng

• Ds Nguyễn ngọc Lan &
• Bs Thú y Nguyễn thượng Chánh

Bảo đảm bạn sẽ hài lòng, giá rẻ, chỉ khoảng 75% nếu so với giá mua ở bên ngoài cùng một loại thuốc, không đầu bảng, thuốc chính gốc từ các nhà bào chế, bán đủ loại thuốc uy tín nhất trên thế giới, nơi đáng tin cậy...

Tiêm thuốc đặt ngay tại Hoa Kỳ, được cơ quan FDA cho phép bán các loại thuốc, vitamins, có cả Viagra hay Cialis hoặc Levitra cho mấy ông, thuốc ngừa dịch cúm gia cầm... Bạn đã sẵn sàng chưa?

Thuốc trị lo âu mất ngủ, hồi hộp, mập làm cho ốm, xóa nếp nhăn giúp các bà trẻ đẹp mãi mãi...

Mua dễ dàng không cần toa bác sĩ, giao hàng nhanh, hoàn toàn kín đáo, v.v...

Đó, chính là những lời quảng cáo hết sức hấp dẫn thường thấy xuất hiện nhan nhản trên internet.

Đó, cũng chính là một hình thức kinh doanh mới về việc mua thuốc Tây trên mạng rất phổ biến hiện nay.

Coi chừng tiền mất tật mang

Tổ chức Y tế thế giới WHO ước lượng rằng thuốc giả chiếm 10 tỷ dollars, tương đương 10% thị trường thuốc trên thế giới hiện nay.

Sự phân bố thuốc giả rất khác biệt nhau tùy theo từng quốc gia, thí dụ như ở Âu châu, và nhiều nhất thường thấy ở Châu Phi, Mexico và Á Châu.

Tình hình thuốc giả càng ngày càng tăng thêm lên mãi. Theo tổ chức Center for Medicine in the Public Interest của Hoa Kỳ, thì tình hình trên sẽ tăng lên gấp đôi vào năm 2010 tức là trong 2 năm nữa mà thôi.

Tại các xứ vùng Phi Châu và Đông Nam Á, thì cứ trong bốn loại thuốc thì chắc chắn là có một loại là thuốc giả, mặc dù về hình thức lẫn màu sắc và bao bì của viên thuốc... y chang như loại thuốc đó vừa từ nhà bào chế bán ra.

Sử dụng thuốc giả là đương nhiên không hết bệnh được, và có thể chết như chơi, chẳng hạn các loại thuốc trị bệnh sốt rét, trị bệnh lao và bệnh sida.

Bệnh nhân năm này qua tháng nọ uống thuốc giả, mà vẫn cứ tưởng mình uống thuốc thật, đó mới thật là khổ.

Tổ chức WHO ước lượng thuốc trị sốt rét giả gây lỗi 200.000 tử vong hằng năm.

Tại Canada, thị trường thuốc giả từ 10 năm qua đã gia tăng từ 2 - 5% mỗi năm.

Toàn cầu hóa thuốc giả

Từ ngày ra đời của internet, thì tình hình thuốc giả trên thế giới cũng trở nên trầm trọng hơn.

Trung Quốc, Ấn Độ, và một số quốc gia thuộc khối liên bang Nga đã thật sự trở nên những lò xuất phát của thuốc giả.

Đây là những copiers hay là những thuốc nhái lại những loại thuốc chính gốc thường dành cho các quốc gia Tây phương.

Các thuốc được làm giả là những thuốc antihistaminiques, corticoïdes, stéroïdes, các hormones tăng trưởng mà các lực sĩ rất ưa chuộng.

Ngoài những thuốc nêu trên, các thứ thuốc khác như Viagra, Cialis, và Levitra cũng thường bị làm giả. Công ty Pfizer cho biết, là lỗi 50% Viagra mua trên internet đều là thuốc giả.

Dược phòng trên mạng

Pharmacie en ligne, Epharmacie, Cyberpharmacie, Online pharmacy

Đây là một hình thức kinh doanh mới của ngành dược.

Chỉ có một số ít nơi đòi hỏi người mua phải có toa bác sĩ, nhưng còn lại đại đa số Epharmacie thì xí xóa cho, họ chỉ cần biết số thẻ tín dụng của bạn là quá đủ rồi.

Vài năm trước đây, National Center on Addition and Substance Abuse, University of Columbia (NY) đã nhận diện được trong vòng một tuần lễ, 185 địa chỉ internet có bán các loại thuốc an thần, thuốc chống đau nhức, và các thuốc thuộc nhóm á phiện Valium, Ritalin...

Kết quả cho biết là hết 90% nơi bán chỉ đòi hỏi số credit card của người mua là đủ rồi.

Đây là một mối đe dọa nghiêm trọng cho sức khỏe công cộng vì các loại thuốc Methadone, Codéine và Amphétamine đều là những thuốc gây nghiện ngập nếu bị lạm dụng.

Phúc trình cuối năm của Organisme internationale de Contrôle de Stupéfiants ở Vienne (Autriche) có cảnh báo là những thuốc có chứa chất gây nghiện và thuốc an thần đã chiếm đa số quảng cáo trên mạng, đặc biệt là mua không cần toa bác sĩ, và cũng không có giới hạn tuổi tác để có quyền mua thuốc.

Tại Hoa Kỳ năm 2004, General Accounting Office cho biết là trong số 21 loại thuốc do bác sĩ kê toa và mua qua những địa chỉ ngoài Hoa Kỳ và Canada, thì có 4 loại thuốc không đúng với loại thuốc đặt mua.

Mấy năm gần đây, cơ quan Santé Canada cũng cảnh báo dân chúng là không nên mua thuốc ngừa cúm gà Tamiflu qua ngõ internet.

Canada, dược phòng của Hoa Kỳ

Tại Hoa Kỳ, người ta ước lượng có vào khoảng 47 triệu người không có bảo hiểm sức khỏe.

Ngoài ra, thuốc men bên Mỹ rất đắt vì không có luật lệ ấn định và kiểm soát giá cả như bên phía Canada.

Những năm trước đây, đô la Mỹ có giá hơn đô la Canada, cho nên có lối 2 triệu người Mỹ thường xuyên hướng về Canada để mua thuốc qua mạng. Vì vậy, Canada đã trở thành một cyberpharmacy của Hoa Kỳ.

Kỹ nghệ bán thuốc qua mạng của Canada đã sử dụng một đội ngũ nhân sự lỗi bốn năm ngàn người, và chủ yếu tập trung tại các tỉnh bang ở về phía Tây như Manitoba và Alberta. Thương vụ hàng năm của họ lỗi một tỷ dollars.

Cyberpharmacie tại Canada đã bị chống đối dữ dội bởi các giới bác sĩ và dược sĩ chủ nhân vì quyền lợi của họ bị san sẻ đi ít nhiều.

Theo giới y tế Canada, việc bán thuốc xuyên biên giới sẽ không có lợi cho Canada, bởi những lý do như làm giảm đi điều kiện săn sóc tốt cho bệnh nhân Canada, gây ra tình trạng khan hiếm thuốc ở Canada, và làm cho giá cả thuốc men tại Canada leo thang, v.v...

Tình hình cyberpharmacie ở Canada cũng chưa chắc mãi mãi là vàng son đâu. Một số nhà sản xuất dược phẩm đang duyệt xét lại để giảm bớt việc cung cấp âu dược cho các cyberpharmacy.

Còn vấn đề khác nữa là dollar Canada bắt đầu có giá ngang ngửa với dollar Mỹ, khiến dân Mễ thấy mua thuốc của Canada cũng bớt phần hấp dẫn hơn khi xưa.

Kỹ nghệ dược phẩm phản công lại

Trước mỗi đe dọa và cạnh tranh quá mạnh của thuốc giả, kỹ nghệ dược đã đặt ra những hệ thống kiểm tra.

Một số *labo* cho áp dụng những kỹ thuật tân kỳ trong bao bì để kẻ bất lương khó bắt chước được.

Từ năm 2005, công ty Pfizer đã cho gắn thêm một chip điện tử trong những hộp Viagra bán tại Hoa Kỳ. Chip này có tên là RFID hay Radio Frequency Identification. Bằng cách này Pfizer có thể theo dõi sản phẩm Viagra do họ sản xuất suốt trên đoạn đường từ phân phối cho đến tay người tiêu thụ.

Năm 2006, Tổ chức Y tế thế giới WHO cho lập ra một ủy ban có tên là IMPACT, nhằm mục đích phối hợp việc kinh chống lại với tệ nạn buôn thuốc tây giả.

Nhưng theo ý kiến của nhiều người, thì nếu muốn đẩy lùi hiểm họa thuốc giả một cách có hiệu quả, thì không gì tốt hơn là việc giúp cho công chúng có đủ thông tin và hiểu biết hơn!

Thuốc giả, vốn một lời mời

Các người chuyên môn trong việc bài trừ thuốc giả, và các viện bào chế quốc tế đều công nhận rằng càng ngày thuốc giả càng trở nên tinh vi không thua gì thuốc thật.

Ngoài ra, bọn bất lương còn có phản ứng rất nhạy bén và rất nhanh với các biến động của thị trường thuốc men.

Năm 2006, thuốc Rimonaband do Sanofi - Aventis sản xuất để trị béo phì đã bị nhái làm copie và được thấy quảng cáo bán trên nhiều sites internet ở Anh, Hòa Lan và Thụy Điển... trước khi bản chánh của thuốc Rimonaband được tung ra thị trường, vì thủ tục phải chờ sự chấp thuận và cho phép của Ủy ban Âu châu về dược phẩm.

Theo tổ chức ONG của Đức Transparency International, thì việc sản xuất thuốc giả, hay nói nôm

na ra là việc làm copie của thuốc nguyên gốc, đã đem đến cho bọn bất lương những lợi nhuận rất cao nhưng lại rất ít nguy hiểm so với việc buôn lậu cần sa ma túy hoặc vũ khí.

Theo tổ chức Fédération Internationale de l'Industrie du Médicament, thì thuốc giả đem đến cho bọn bất lương một lợi nhuận 25 lần cao hơn việc buôn lậu heroine, và 5 lần cao hơn việc buôn lậu thuốc lá. Thấy ham chưa!

Nhưng đôi khi chẳng may, lỡ nếu có bị bắt thì cũng chỉ ở tù nhẹ hay chỉ cần đóng tiền phạt mà thôi.

Kết luận

Mua thuốc trên mạng là một hiện thực của đời sống hôm nay!

Hầu như bất cứ mọi sinh hoạt hằng ngày của chúng ta, đều có thể sử dụng internet để giải quyết nhanh chóng và dễ dàng hơn.

Tuy vậy, đối với vấn đề sức khỏe chúng ta cần phải nên thận trọng hơn.

Bệnh trạng mỗi người mỗi khác, không nên tự mình mua thuốc để tự chữa lấy mà không hỏi ý kiến của nhà chuyên môn trước.

Cần phải được bác sĩ thật sự trực tiếp khám và chẩn đoán mới hy vọng kê toa cho đúng bệnh được.

Bác sĩ chẩn đoán qua mạng là bác sĩ... ảo, và kiếm luôn nghề... thầy bói.

Bất cứ loại thuốc Tây nào cũng đều có phản ứng phụ hết, đó là chưa kể đến một số thuốc có thể tương tác lẫn nhau đôi khi cũng rất nguy hiểm lắm.

Lỡ có điều gì không ổn xảy ra, thì biết ai đâu mà khiếu với nại.

Mua thuốc trên Internet, không khác gì như mình tự ý... giao tiền và giao sinh mạng của mình vào tay của người khác vậy!.

**Ds Nguyễn ngọc Lan &
Bs Thú y Nguyễn thượng Chánh**

Tài liệu tham khảo:

-Remi Maillard. *Cocktail explosif. Protégez-Vous; Février 2007*

<http://www.protegez-vous.org/pages/pdf/AutresPdf/20070228.pdf>

-The Medical Quack. *Online Prescription drug database coming to California; June 5,2008*

http://www.reuters.com/article/blogBurst/health?type=healthNews&w1=B7ovpm21IaDoL40ZFnNfGe&w2=B9QtAZ2UCcOq5iPRJnVhIQk&src=blogBurst_healthNews&bbPostId=BAfMYODD5A1mB4i22hiR9pHICz841IvKDce3FCzDnFGSOQsmkX&bbParentWidgetId=B9QtAZ2UCcOq5iPRJnVhIQk

-Scamwatch. *Fake online pharmacies*
<http://www.scamwatch.gov.au/content/index.phtml/tag/FakeOnlinePharmacies>

-Viet Bao.vn. *Thuốc giả tung hoành; 16/12/2006*
<http://vietbao.vn/Kinh-te/Thuoc-gia-tung-hoanh/70071674/87/>

CHƯƠNG TRÌNH Phật sự năm 2019

• THÁNG 1 NĂM 2019

- **14.-22.01.2019 (Thứ 2 đến Thứ 3):**
An Cư Kiết Đông tại Chùa Khánh Anh Évry, Pháp
- **25.-26.01.2019 (Thứ 6 và Thứ 7):**
HT Phương Trưởng Phật sự tại chùa Đôn Hậu, Trondheim, Na Uy
- **27.1.2019 (Chủ Nhật)**
HT Phương Trưởng dự Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi tại chùa Viên Ý, Ý Đại Lợi.

• THÁNG 2 NĂM 2019

- **02.02.2019 (Thứ 7):**
Tết tại Bremen (HT. Phương Trưởng)
- **04.02.2019 (Thứ 2) : 30 tháng Chạp:**
Đón giao thừa Tết "Kỷ Hợi" tại Chùa Viên Giác Hannover
20:00 giờ: Sám Hối Tất Niên và văn nghệ mừng Tết Kỷ Hợi
24:00 giờ: đón Giao Thừa, phát lộc, xin xăm...
- **05.02.2019 (Thứ 3):**
Mồng Một Tết: - 05:45 giờ: Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.
Từ sáng đến tối suốt ngày tại Chùa phát lộc lì xì, xin xăm, lễ Phật v.v...
- **06.02.2019 (Thứ 4):**
Mồng Hai Tết: Phát lộc lì xì, xin xăm, lễ Phật v.v...
- **07.02.2019 (Thứ 5):**
Mồng Ba Tết: 06:00 - 17:00 giờ trì tụng trọn Bộ Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh
- **09.02.2019 (Thứ 7):**
Tết tại Mannheim (HT. Phương Trưởng)
- **10.02.2019 (Chủ Nhật):**
Tết tại Saarbrücken (HT. Phương Trưởng)
- **12.-19. 02.2019:**
Tụng Kinh Dược Sư cầu an và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ (mỗi tối lúc 20:00 giờ)
- **17.02.2019 (Chủ Nhật):**
Tết tại Viên Đức, Ravensburg (HT. Phương Trưởng)
Rằm Tháng Giêng tại chùa Viên Giác Hannover
- **19.02.2019 (Thứ 3):**
Rằm Tháng Giêng chánh lễ

- **23.02.2019 (Thứ 7)**
Tết tại Stuttgart (HT. Phương Trưởng)
- **24.02.2019 (Chủ Nhật):**
Tết tại St. Ingelfingen (HT. Phương Trưởng)

• THÁNG 3 NĂM 2019

- **01.-03.03.2019 (Thứ 6 đến Chủ Nhật):**
Phật sự tại Chùa Tam Bảo, Na Uy (HT. Phương Trưởng)
- **08.03.2019 (Thứ 6):**
Lễ Phật đầu năm tại Chùa Quang Minh, Esjberg, Đan Mạch (HT. Phương Trưởng)
- **09.03.2019 (Thứ 7):**
Lễ Phật đầu năm tại Chùa Quan Âm, Odense, Đan Mạch (HT. Phương Trưởng)
- **10.03.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật đầu năm tại Chùa Liễu Quán, Copenhagen, Đan Mạch (HT. Phương Trưởng)
- **15.03.2019 (Thứ 6):**
Lễ Phật đầu năm tại Jorring, Đan Mạch (HT. Phương Trưởng)
- **16.03.2019 (Thứ 7):**
Lễ Phật đầu năm tại Chùa Quảng Hương, Aarhus, Đan Mạch (HT. Phương Trưởng)
- **17.03.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật đầu năm tại Chùa Vạn Hạnh, Odense, Đan Mạch (HT. Phương Trưởng)
- **18.-24.03.2019 (Thứ 2 đến Chủ Nhật):**
Phật thất Tịnh Độ tại Chùa Linh Thứu, Berlin (HT. Phương Trưởng & ĐĐ. Hạnh Giới).
- **23.-24.03.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Phật sự tại Chùa Viên Minh, Thụy Sĩ (HT. Phương Trưởng)
- **30.-31.03.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ Thọ Bát Quan Trai Giới tại Aschaffenburg (HT. Phương Trưởng & ĐĐ. Hạnh Bốn)

• THÁNG 4 NĂM 2019

- **06.-07.04.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ Thọ Bát Quan Trai Giới tại Oldenwald (ĐĐ. Hạnh Giới)
- **13.-14.04.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Khánh Thành chùa Minh Giác ở Úc (HT. Phương Trưởng)
- **13.-14.04.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ Thọ Bát Quan Trai Giới tại Bielefeld (ĐĐ. Hạnh Bốn)
- **19.-22.04.2019 (Thứ 6 đến Thứ 2):**
Khóa Giáo Lý kỳ 22 của GDPTVN Đức Quốc tại Chùa Viên Giác

- **27.-28.04.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ Thọ Bát Quan Trai Giới tại Mannheim
(ĐĐ. Hạnh Bổn)

● **THÁNG 5 NĂM 2019**

- **01.05.2019 (Thứ 4 - Lễ Lao Động):**
Du ngoạn với Chi Hội Phật tử Hannover và
GDPT Tâm Minh
- **05.05.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Thành, Koblenz
(ĐĐ. Hạnh Giới)
- **05.05.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen
(ĐĐ. Hạnh Bổn)
- **12.05.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Vạn Hạnh, Hòa Lan (HT.
Phương Trượng)
- **17.-19.05.2019 (Thứ 6 đến Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Viên Giác, Hannover
- **20.05.2019 (Thứ 2):**
Chúng Viên Giác nhập hạ an cư
- **26.05.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Linh Thú, Berlin (HT.
Phương Trượng)
- **30.05-02.06.2019 (Thứ 5 đến Chủ Nhật):**
Khóa Giáo Lý Hội Phật Tử VNTN Đức Quốc

● **THÁNG 6 NĂM 2019**

- **01.-02.06.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Quang, Hamburg
(ĐĐ. Hạnh Giới)
Khóa Tu Học Phật Pháp của Phái Đoàn
Hoằng Pháp Âu Mỹ tại chùa Đôn Hậu Na Uy
và chùa Phật Quang tại Thụy Điển (HT.
Phương Trượng và Phái Đoàn)
- **07.-09.06.2019 (Thứ 6 đến Chủ Nhật)**
Phật thất và lễ Phật Đản tại Chùa Quán Thế
Âm (HT Phương Trượng và chư Tôn Đức)
Phái Đoàn Hoằng Pháp Âu Mỹ tại chùa Quán
Thế Âm Đan Mạch và chùa Liên Tâm Phần
Lan
- **08.- 09.06.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Phật thất tại Chùa Bảo Đức (ĐĐ. Hạnh Giới)
- **15.06.2019 (Thứ 7):**
Fête du Bouddha tại Strasbourg (HT. Phương
Trượng)
- **16.06.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Phổ Hiền, Strasbourg,
Pháp (HT. Phương Trượng)

- **14.-16.6.2019 (Thứ 6-Chủ Nhật):**
Phái Đoàn Hoằng Pháp Âu Mỹ tại chùa
Khánh Anh Evry, Pháp

- **15.06.2019 (Thứ 7):**
Lễ Phật Đản tại NPĐ Viên Âm, Nürnberg
(ĐĐ. Hạnh Giới)
- **16.06.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Chùa Viên Quang, Tübingen
(ĐĐ. Hạnh Giới)
- **21.-23.06.2019 (Thứ 6 đến Chủ Nhật)**
Phái đoàn Hoằng Pháp Âu Mỹ tại chùa Linh
Thú, Berlin
- **23.06.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Phật Đản tại Tu Viện Viên Đức,
Ravensburg (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh
Bổn)
- **27.06.2019 (Thứ 5):**
Hội Thảo, Thuyết trình, Họp Chi Bộ Bộ Đức
Quốc tại Chùa Viên Giác, Hannover, Lễ Kỷ
niệm 40 năm thành lập Chi Bộ PGVN Đức
Quốc và 40 năm xuất bản báo Viên Giác.
- **28.06.2019 (Thứ 6):**
Lễ Chúc Thọ, văn nghệ
- **29.06.2019 (Thứ 7):**
Đại Giới Đàn, Chấn Tế
- **30.06 2019 (Chủ Nhật):**
Tấn Phong, cúng dường trai Tăng, Chúc Thọ
Phật Tử, Huân Tăng
Phái Đoàn Hoằng Pháp Âu Mỹ tại chùa Viên
Giác Hannover

● **THÁNG 7 NĂM 2019**

*(Khóa Tu Gieo Duyên & Tu Miên Mật đầu tháng
7 tạm nghỉ một năm).*

- **13.-14.07.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Khóa Phật Pháp Thanh Thiểu Niên tại Chùa
Bảo Đức, Oberhausen (ĐĐ. Hạnh Giới)
- **13.-15.07.2019 (Thứ 7 đến Thứ 2):**
TBQTG tại Chùa Từ Đàm, Birmingham, Anh
Quốc (HT. Phương Trượng)
- **22.07.-31.07.2019 (Thứ 2 đến Thứ 4):**

*Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 31
tại ? (sẽ thông báo sau)*

● **THÁNG 8 NĂM 2019**

- **04.08.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen (HT.
Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Bổn)

- **11.08.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (HT. Phương Trượng & ĐĐ Hạnh Bổn)
 - **11.08.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Vu Lan tại Chùa Linh Thứu, Berlin (ĐĐ. Hạnh Giới)
 - **16.-18.08.2019 (Thứ 6 đến Chủ Nhật):**
Đại Lễ Vu Lan và Lễ Hội Quan Âm tại Chùa Viên Giác, Mãn hạ Tự Tử
 - **23.-25.08.2019 (Thứ 6 đến Chủ Nhật):**
Khánh Thành Chùa Đôn Hậu, Na Uy (HT. Phương Trượng và chư Tăng)
 - **31.08.2019 (Thứ 7)**
Lễ Vu Lan tại Chùa Liên Tâm, Phần Lan (HT. Phương Trượng)
- **THÁNG 9 NĂM 2019**
- **01.09.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Vu Lan tại Chùa Quan Âm, Odense, Đan Mạch (HT. Phương Trượng)
 - **31.8 đến 1.9.2019 (Thứ 6 - Thứ 7):**
Thọ Bát Quan Trai tại Chi Hội Stuttgart (ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **08.09.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Thành (HT. Phương Trượng & ĐĐ Hạnh Bổn)
 - **14.09.2019 (Thứ 7):**
Lễ Vu Lan tại Viên Âm, Nürnberg (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **15.09.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Vu Lan tại Viên Quang, Reutlingen (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **22.09.2019 (Chủ Nhật):**
Lễ Vu Lan tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **23. - 29.09.2019 (Thứ 2 - Chủ Nhật):**
Phật Thất Tịnh Độ, Chùa Bảo Quang, Hamburg (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Giới)
- **THÁNG 10 NĂM 2019**
- **03.10.2019 (Thứ 5):**
Huân tu tại Bremen (ĐĐ. Hạnh Giới)
 - **06.10.2019 (Chủ Nhật):**
Huân tu tại Münster (ĐĐ. Hạnh Định)
 - **12.-13.10.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Chùa Kim Quang, Pháp (HT. Phương Trượng)
 - **12.-13-10.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Wiesbaden (ĐĐ. Hạnh Định)

- **18.-20.10.2019 (Thứ 6 đến Chủ Nhật):**
Chùa Khánh Anh, Évry Pháp, (HT. Phương Trượng)
 - **19.-20.10.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
- Lễ TBQTG tại Bad Kreuznach (ĐĐ. Hạnh Định)
 - **26.- 27.10.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Định).
- **THÁNG 11 NĂM 2019**
- **02.- 03.11.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Nürnberg (ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **09.-10.11.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại chùa Quảng Đức, Toulouse, Pháp (HT. Phương Trượng)
 - **09.-10.11.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Karlsruhe (ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **16.-17.11.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Aurich (ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **15. - 17.11.2019 (Thứ 6 - Chủ Nhật) :**
Lễ TBQTG tại chùa Khánh Anh Bageux, Pháp (HT. Phương Trượng)
 - **23. - 24.11.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Wilhelmshaven (ĐĐ. Hạnh Định & ĐĐ. Hạnh Bổn)
 - **29.11.- 01.12.2019 (T6 đến CN):**
Lễ TBQTG tại Đạo Tràng Liên Hoa, München (ĐĐ. Hạnh Giới)
- **THÁNG 12 NĂM 2019**
- **07. - 08.12.2019 (Thứ 7 và Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Chùa Linh Thứu, Berlin (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Định)
 - **09. - 19.12.2019 (Thứ 2 đến Thứ 5):**
HT. Phương Trượng đi Phật sự tại Nga
 - **21.-22.12.2019 (Thứ 7 đến Chủ Nhật):**
Lễ TBQTG tại Chùa Vạn Hạnh, Nantes, Pháp (HT. Phương Trượng)
 - **25.12.2019 (Thứ 4):**
Lễ Giỗ Tổ Chức Thánh và Hiệp Kỳ chư Hương Linh thờ tại Chùa Viên Giác.
 - **25.-31.12.2019 (Thứ 4 đến Thứ 2):**
Khóa Huân Tu Tịnh Độ tại Chùa Viên Giác./



In Phật Sự

• Phù Vân phụ trách

*** Lễ Vu Lan, Phật lịch 2562 tại Chùa Bảo Quang Hamburg, Đức Quốc:**



Hằng năm vào ngày Rằm tháng Bảy âm lịch, các chùa hay tự viện đều tổ chức trọng thể lễ Vu Lan để cho con cháu có dịp tri ơn hay tưởng niệm đến ông bà cha mẹ còn hiện tiền hay đã quá vãng.

Năm nay chùa Bảo Quang, vào ngày 19.8.2018, đã thỉnh Thượng Tọa Thích Thông Trí, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên Giáo Hội PGVNTN Âu Châu từ Thụy Sĩ đến chứng minh buổi lễ cùng với quý Sư Cô Tuệ Đàm Vân, trụ trì Tịnh Thất Bảo Liên, Đan Mạch; Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm, trụ trì chùa Bảo Quang Hamburg và chư Ni tại chùa. Điều hợp buổi lễ là Sư Cô Tuệ Đàm Châu, trụ trì chùa Bảo Đức tại Oberhausen Đức Quốc.

Hơn 800 Phật tử trang nghiêm niệm lục tự Di Đà cung nghinh chư Tôn Đức vào chánh điện trong ba hồi chuông trống Bát Nhã.

Sau thời kinh Vu Lan tâm thành hồi hướng công ơn dưỡng dục của mẹ cha, là lễ Dân Hoa Cúng Phật của các cháu trong GDPT Pháp Quang Hamburg.

Tiếp theo là đạo từ của Thượng Tọa Thích Thông Trí về ý nghĩa ngày lễ Vu Lan báo hiếu. Đức Phật dạy, phận làm con phải luôn nhớ ân, tri ân và báo ân cao cả của mẹ cha. Trong Lục Độ Tập Kinh, Đại Báo Phụ Mẫu Ân Kinh Đức Phật cũng đã nói rõ 10 điều của người mẹ từ khi mang thai cho đến khi sinh nở, mang nặng đẻ đau... Thế cho nên tội lớn nhất là bất kính, bất hiếu, ngỗ nghịch với song thân.

Chữ Hiếu trong đạo Phật gồm:

- Hiếu thế gian: làm con phải gìn giữ thân danh, tự lập thân, tạo công danh cho cha mẹ hãnh diện, hướng dẫn cha mẹ quy về Tam Bảo...

- Hiếu xuất thế gian: đối với người xuất gia báo ơn phụ mẫu thành bằng cách khuyến tấn cha mẹ quy ngưỡng về đạo từ bi giải thoát...

Tiếp theo chương trình là Bông Hồng Cài Áo. Trong âm vang lời ca kể về công ơn như trời biển của mẹ, các cháu trong Gia Đình Phật Tử Bảo Quang lần lượt đến từng đạo hữu trong và ngoài chánh điện trân trọng cài từng bông hồng, trắng hay đỏ lên ngực áo. Màu đỏ tượng trưng cho những ai còn có Mẹ trên đời và họ phải biết cách làm thế nào để làm một người con hiếu thảo. Hoa màu trắng dành cho những ai không còn Mẹ trên cõi đời này nữa, nhưng luôn trong lòng họ vẫn hằng luôn dành tình yêu thương vô bờ bến cho Mẹ thân yêu.

Buổi trưa, trong thời gian cúng Trai Tăng, bà con bên ngoài dùng buổi trưa. Vẫn cơm, canh chua, đồ xào... thật ngon như thường lệ. Mỗi người một hộp thức ăn tìm một chỗ ngồi cùng bạn đạo vừa thưởng thức vừa tâm sự. Nếu không thì tìm các quầy bán đủ loại, nào bánh xèo, bánh cuốn, bánh ú, bánh giò, bánh ram, đậu cháo quày, chè các loại, cà phê sữa đá...

Buổi chiều từ 14 giờ là thời pháp của Thượng Tọa Thông Trí. Đạo tràng tuy có vắng người, nhưng chánh điện vẫn ấm cúng. Thượng Tọa cho biết, khi ngồi vào bàn thì đã có một câu hỏi của ai đó đã để sẵn trên bàn như sau: „Sự khác biệt như thế nào giữa cúng cô hồn và cúng cầu siêu“. Đây là một vấn đề thật lạ, khiến đạo tràng chú ý lắng nghe. Thượng Tọa giải thích, cúng cầu siêu hay kỳ siêu, cúng vong hay cúng hương linh... cũng chỉ cầu mong cho người quá cố sớm được siêu thoát. Bởi theo quan niệm „âm dương vô nhị lý“ khi người sống yên tâm thì người chết cũng được yên.

Một vị Giáo sư tâm lý trường Đại học Harvard, Hoa Kỳ đề nghị, những phong tục tập quán tốt đẹp theo truyền thống của các quốc gia Á Châu thì cần phải giữ gìn.

Thay vì một bài pháp thoại, Thượng Tọa đã nương theo đề nghị của đại chúng trả lời những nhiều câu hỏi cụ thể liên quan trong đời sống tu tập.

Đặc biệt trong suốt ngày lễ Vu Lan, thành phần tham dự đa số là giới trẻ; thêm một số cháu bé từ 2 tuổi, nhưng lại rất ngoan ngoãn yên bên cha mẹ.

Kết thúc ngày lễ hội Vu Lan là thời cúng cô hồn, chú nguyện, quy y cho các vong linh trở về nương tựa cửa Phật từ bi hầu mong có thiện duyên đầu thai kiếp khác...

(Phù Vân)

*** Lễ Hội Quán Âm và Đại Lễ Vu Lan tại Tổ Đình Viên Giác, Hannover, Đức Quốc:**

Đại lễ Vu Lan báo hiếu và lễ hội Quán Thế Âm là chương trình thường niên được tổ chức tại Tổ Đình Viên Giác Hannover Đức Quốc vào tháng Bảy âm lịch hằng năm.

Vào lúc 10 giờ ngày 27.08.2018 Lễ Hội Quán Thế Âm khai mạc dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác cùng

với sự hiện diện của Sư Bà Thích Nữ Như Tuấn, chùa Phổ Hiền, Pháp Quốc, Sư Bà Thích Nữ Diệu Chỉ, chùa Bảo Vân, Việt Nam, Sư Bà Thích Nữ Như Viên chùa Tam Bảo, Sư Bà Thích Nữ Diệu Phước chùa Linh Thú, Đức Quốc) và rất đông đảo chư Tăng Ni, cũng như hàng ngàn Phật tử về tham dự. Các em GDPT ca múa, dâng hoa; đội lân biểu diễn rất nghệ thuật để chào mừng Chư Tôn Đức và đại chúng.



Lúc 14 giờ Hòa Thượng Thích Như Điển giảng pháp. TT. Thích Hạnh Tấn, viện chủ Tu Viện Vô Lượng Thọ, phiên dịch.

Buổi tối từ 19 giờ chương trình Văn Nghệ có ca sĩ Châu Ngọc Hà từ Mỹ, Ân Thiện Vỹ và Ngọc Huệ đến từ München. Ngoài ra có sự đóng góp của các ca sĩ nghiệp dư cùng các em trong GDPT Đức quốc biểu diễn ca, múa, kịch thật đặc sắc để cúng dường Đại Lễ Vu Lan. Đến 23 giờ 30 chương trình mới kết thúc.

Hôm sau 28.08.2018, chính thức Đại Lễ Vu Lan. Sáng thời kinh trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm và trì chú Đại Bi. Đến 10 giờ Đại Đức Thích Hạnh Bốn, quyền Trụ trì Tổ Đình Viên Giác, tuyên đọc khai mạc Đại Lễ Vu Lan. Các em trong GDPT dâng hoa cúng dường. Hòa Thượng Phương Trưởng ban Đạo từ về ý nghĩa ngày lễ Vu Lan. Đại Đức Thích Hạnh Giới phiên dịch Đức ngữ.

Nghi lễ "bông hồng cài áo" là điều không thể thiếu trong ngày Vu Lan báo hiếu. Những người tham gia đại lễ không phân biệt tuổi tác, thể hiện sự thành kính khi đón nhận bông hoa hồng cài lên ngực áo. Theo nghi thức này, những ai còn cha mẹ sẽ cài lên ngực một đóa hoa hồng màu đỏ. Còn những ai đã mất các bậc sinh thành thì cài đóa hoa hồng màu trắng. Còn chư Tôn Đức Tăng Ni thì cài đóa hoa hồng màu vàng, thể hiện sự thanh tịnh giải thoát.

Đến 11 giờ 30 Chư Tôn Đức khất thực, Phật tử thành kính trang nghiêm phát tâm cúng dường rất đông đảo.

16 giờ cúng cô hồn hoàn mãn Lễ Hội Quán Thế Âm và Đại Lễ Vu Lan tại Tổ Đình Viên Giác.

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát Ma Ha Tát.

Tổ Đình Viên Giác, ngày 29.08.2018
Phật tử Nguyễn Văn Tâm

* Lễ Vu Lan tại chùa Quán Thế Âm Odense Đan Mạch:

Ngày lễ Vu Lan báo hiếu của Phật giáo đã trở thành ngày lễ mang đậm nét nhân văn, đền ơn đáp nghĩa. Trong truyền thống làm rạng rỡ đạo lý, uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây, báo hiếu, báo ân tổ tiên, ông, bà, cha, mẹ là một trong những điều nhớ ơn quan trọng nhất trong cuộc đời mỗi con người.



Chùa Quán Thế Âm, thành phố Odense Danmark tổ chức Đại lễ Vu Lan vào ngày 02.9.2018 như sau:

Lúc 10 giờ Sư cô Thích Nữ Hạnh Khánh trụ trì chùa Quán Thế Âm Trưởng ban tổ chức, Đại Đức Thích Chúc Từ thay mặt đọc diễn văn khai mạc. Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc khai thị ban pháp nói lên ý nghĩa ngày Đại lễ Vu Lan. Trong buổi lễ có Sư Bà Thích Nữ Diệu Chỉ, Trụ trì chùa Bảo Vân Việt Nam, Sư Bà Thích Nữ Diệu Phước, Trụ trì chùa Linh Thú Berlin Đức Quốc, Thượng Tọa Thích Pháp Trú, trụ trì chùa Liễu Quán, Đan Mạch, cùng Chư Tôn Đức Tăng Ni và đông đảo Phật tử các nơi về tham dự.

Sau thời kinh Vu Lan Bồn, tiếp đến là lễ bông hoa hồng, cài áo. Đại Đức Thích Chúc Từ, đọc bài thơ nói lên ý nghĩa rằng: "Cắm đóa hoa trên tay cài lên ngực áo, trong mỗi bông hoa đều có hình ảnh dịu hiền của mẹ, trong mỗi bông hoa đều có hình ảnh nghiêm nghị của cha. Cha mẹ dù còn hay đã mất, nhưng vẫn hiện hữu trong chúng ta qua từng hơi thở, qua nhịp đập con tim, qua dòng máu đỏ tươi đang lưu thông trong huyết quản. Xin hãy cài lên ngực và hướng nguyện về cha mẹ bằng tất cả những gì tốt đẹp nhất" những ai còn cha, còn mẹ, xin hãy cài lên ngực hoa hồng màu đỏ, ai mất mẹ còn cha, hay còn mẹ mất cha, hãy cài lên ngực hoa hồng màu hồng, và ai đã mất mẹ mất cha xin hãy cài lên hoa hồng màu trắng. Nghi lễ "bông hồng cài áo" đã làm cho nhiều người không thể kìm nén được nỗi cảm xúc dâng trào trong tim rưng rưng những giọt nước mắt, cũng như niềm hạnh phúc khi cha mẹ mình vẫn luôn luôn song hành bên cuộc đời".

Buổi lễ kết thúc trong niềm hân hoan an lạc của mọi người.

Đan Mạch, ngày 03.09.2018
(Phật tử Nguyễn Văn Tâm)

In sinh hoạt cộng đồng

• Đại Nguyên phụ trách

*** Đức: Người Việt tiếp tục đồng hành với quốc nội tố cáo giặc cộng bán nước cho Tàu:**



Hưởng ứng lời kêu gọi của đồng bào quốc nội, ngày 02.09.2018, đông đảo người Việt từ nhiều thành phố thuộc Cộng Hòa Liên Bang Đức cũng như Pháp Quốc và Thụy Sĩ đã tụ tập về thành phố Frankfurt am Main, trung tâm tài chính của Âu Châu, để biểu tình phản đối chế độ CSVN đã thông qua luật An Ninh Mạng cũng như đang bàn thảo Dự Luật Đặc Khu Kinh Tế bán nước cho Trung cộng.

Tham dự buổi biểu tình tuần hành do Liên Hội NVTN tại CHLB Đức tổ chức còn có các hội đoàn, tổ chức, truyền thông, báo chí như: Hội NVTN tại Berlin, Bremen, Hamburg, Essen, Krefeld, Mönchengladbach, Köln, Wiesbaden, Mannheim, Nürnberg, Hội Phụ Nữ Văn Hóa Tự Do, Đảng Dân Tộc, Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại, Đảng Việt Tân, các thông tin viên của Đài Radio Hải Ngoại, Cali today, Thông Tin Đức Quốc, Chân Trời Mới... và một số đồng bào từ Thụy Sĩ, Paris và các tiểu bang CHLB Đức.

Chương trình bắt đầu lúc 12:30 giờ trước Tổng Lãnh Sự Quán CSVN (TLSQCS). Sau nghi thức khai mạc hát quốc ca Đức, Việt và phút mặc niệm, BS Hoàng Thị Mỹ Lâm, Chủ tịch Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn (LHNVTN) tại Đức, gửi lời chào và cảm ơn đến toàn thể tham dự viên đã hưởng ứng lời kêu gọi của quốc nội liên tục xuống đường đồng hành từ mấy tháng qua. BS cũng kêu gọi đồng bào tiếp tục kiên trì trong những tháng tới cho đến khi Cộng Sản Việt Nam phải hủy bỏ đạo luật bóp cổ người dân cũng như dự luật dâng đất cho Trung Cộng.

Ông KS Nguyễn Thế Bảo, Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Nürnberg đã trình bày bằng tiếng Đức những trần trở và phần uất của người dân trước tình hình đất nước bị đảng CSVN bán cho Trung Cộng.

Luật sư Nguyễn Văn Đài lên tiếng chỉ trích ngày Quốc Khánh 2.9 bị bọm của CSVN đã cướp đi quyền Độc Lập của Dân Tộc. Từ trong nước LM. Phan Văn Lợi, thuộc Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam, gửi lời phát biểu qua internet được Ban Tổ Chức (BTC) cho phát thanh với nội dung chính như sau:

- Cái gọi là ngày Quốc Khánh nước CHXHCNVN là sự lừa gạt lịch sử của CS, vì ngày 11.3.1945, Hoàng đế Bảo Đại ra Tuyên ngôn độc lập từ Huế, khẳng định Việt Nam không còn chịu sự đô hộ của Pháp.

- Tuyên ngôn Độc lập của Hồ Chí Minh, lãnh đạo đảng CS lúc ấy, hứa hẹn độc lập, tự do, hạnh phúc cho đồng bào, nhưng đi ngược lại quyền lợi của dân tộc từ tháng 9 năm 1945 đến bây giờ...

Từ 13:30 giờ đoàn biểu tình tuần hành hơn 2 km tới quảng trường Công Lý tại Römerberg trước tòa Thị Chính. Đoàn biểu tình qua các khu phố đã tạo được chú ý đặc biệt của người bộ hành nghe hô các khẩu hiệu:

„Nieder mit der kommunistischen Partei Vietnams!“ (Đả đảo đảng Cộng Sản Việt Nam!),

„Nieder mit der KP Vietnams! Feige zum Feind, brutal zum Volk!“ (Đả đảo CSVN hèn với giặc, ác với dân!),

„Weg mit dem Netzsicherheitsgesetz“ (Vứt bỏ luật An Ninh Mạng),

„Weg mit dem Gesetzentwurf 99-Jahre-Landverpachtung an China“ (Đẹp bỏ dự luật Đặc Khu!),

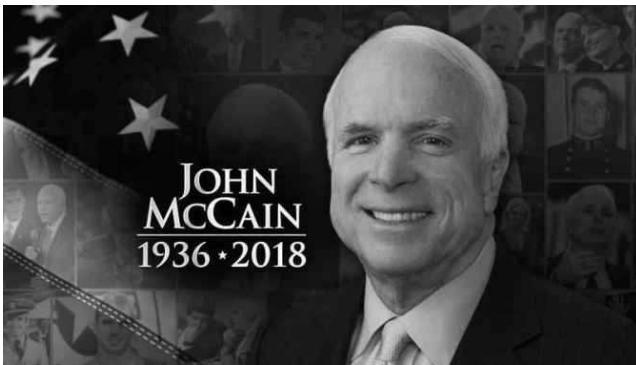
„China! Raus aus Vietnam!“ (Tàu Cộng cút khỏi Việt Nam!)...



Từ 14 giờ 30 đến 16 giờ 30 hơn 300 đồng bào đã có mặt tại quảng trường, tại đây những người trẻ Việt Nam thay phiên nhau nói tiếng Đức, tiếng Anh lên án nhà cầm quyền CSVN đàn áp các người bất đồng chính kiến bắt bỏ tù nhiều người đấu tranh bất bạo động cho Tự Do và Dân chủ.

Những bài hát đấu tranh tập thể hùng hồn của Trúc Hồ và lời hô vang trời đòi Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền cho Việt Nam. Thay mặt BTC, ông Trịnh Đỗ Tôn Vinh, điều hợp viên buổi biểu tình ngỏ lời cảm ơn đến chính phủ và người dân Đức đã ủng hộ những đòi hỏi về Nhân Quyền và Dân Chủ Hóa Việt Nam. Mọi người đã cùng hô to nhiều lần: „DANKE DEUTSCHLAND !!!“ (Cảm ơn Đức Quốc !!!).

*** Tang lễ cố Thượng nghị sĩ đảng Cộng hòa John McCain:**



Cố TNS John McCain thuộc đảng Cộng Hòa, sinh năm 1936 trong một gia đình danh giá với cả cha và ông nội đều là Đô Đốc Hải Quân 4 sao, McCain đã mang tên tuổi nổi tiếng của mình tới cả chiến trận cũng như là các cuộc đấu chính trị trong suốt hơn nửa thế kỷ. Ông qua đời vào chiều ngày 25.08.2018 hưởng thọ 81 tuổi, sau hơn một năm chống chọi với căn bệnh ung thư não.

Tang lễ cố Thượng Nghị Sĩ John McCain bắt đầu lúc 10 giờ sáng 29.08.2018 tại tòa nhà Quốc Hội Arizona (Arizona State Capitol), thành phố Phoenix, thủ phủ tiểu bang Arizona.

Đây là ngày đầu tiên trong 5 ngày tang lễ của cố TNS. John McCain, kéo dài từ 29.08 đến 02.09.2018 từ Arizona, đến Washington DC và Maryland, nơi thi hài ông được chôn cất.

Ngày từ sáng sớm, một hàng dài người đứng xếp hàng trong cái nóng 100 độ F ngay góc đường 17th và Jefferson, thành phố Phoenix, để chờ đến 13 giờ trưa vào viếng tang lễ cố TNS John McCain.

Ngày 29.08.2018, có hàng trăm người Việt, đa số đến từ Arizona, Little Saigon, Orange County, Nam California và Georgia đến để viếng và tiễn đưa Thượng Nghị Sĩ John McCain để tiễn đưa ân nhân của người Việt tỵ nạn CS.



Từ 12 giờ 15 phút trưa, người Việt Nam đầu tiên đến viếng TNS John McCain xúc động nói: "Chúng tôi rất thương ông McCain. Minh nợ ông rất nhiều. Ông

đã giúp đưa chúng tôi qua đây. Khi tôi ra khỏi trại tù cải tạo, được đi qua Mỹ theo diện HO. Ông John McCain đã giúp con cái chúng tôi được qua Mỹ, là ân nhân của chúng tôi...". Ông Phan Kỳ Nhơn, chủ tịch Liên Ủy Ban Chống CS, cùng đông đảo đồng hương gốc Việt ở Little Saigon đi trên hai xe bus đến tòa nhà Quốc Hội Arizona. "Đối với dân tộc Mỹ, TNS. John McCain là một vị anh hùng. Ông là tù binh bị Bắc Việt bắn rơi phi cơ. Đối với người tỵ nạn cộng sản chúng ta, nếu như không có ông John McCain, chúng ta sẽ không đứng ở đây. Ông ấy là một ân nhân lớn của chúng ta. Việc viếng thăm ông lần cuối là điều cần thiết nên làm".

Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Arizona do ông Đặng Thế Khương, chủ tịch, dẫn đầu đến viếng cố Thượng Nghị Sĩ John McCain. Ông Khương cho biết: "Tình cảm của cộng đồng người Việt ở Arizona đối với TNS John McCain không thể miêu tả được. Tất cả mọi người Việt đều mang ơn ông McCain. Nhắc đến ông, không người Việt nào có thể ghét hay hận thù ông được. Vì vậy khi ông ra đi là nỗi đau rất lớn cho chúng ta. Người Việt rất biết ơn ông và luôn hết mình tưởng nhớ ông mãi mãi".



Cô Trà Mi Nguyễn, chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Hoa Kỳ và Georgia cho biết: "Ông McCain là một ân nhân lớn đối với cộng đồng hải ngoại, đối với quý cựu tù nhân lương tâm cũng như là chiến binh VNCH và tất cả những người có cơ hội đổi đời. Thế hệ cha ông chúng tôi, thế hệ chúng tôi và thế hệ con em chúng tôi đều được hưởng ân huệ này từ ông".

Tu Chính Án của TNS John McCain đã đưa các con em chúng tôi được qua Mỹ, cho dù trên 21 tuổi. Hơn 30 năm trong cuộc đời chính trị, ông McCain giúp đỡ dân tộc Việt Nam, nhất là những người tỵ nạn. Nếu không có ông, chúng tôi sẽ không có ngày hôm nay". Quan trọng hơn cả là vào 1997 cố TNS John McCain đã tiên phong trong việc phục hồi Chương Trình HO nguyên thủy qua tu chính án McCain để cho phép con của những tù nhân cải tạo trên 21 tuổi chưa lập gia đình vào thời điểm tù nhân cải tạo tiếp tục được chấp nhận là người tỵ nạn. Tu Chính Án McCain trở thành luật vào 2002 (Public Law 107-185) đã giúp không biết bao nhiêu người trẻ được định cư tại Hoa Kỳ. Ngoài ra cố TNS McCain cũng đã hỗ trợ mãnh liệt

Chương Trình Định Cư Con Lai (Amerasian Home Coming Act) và Chương Trình Định Cư Nhân Đạo (Humanitarian Resettlement - HR). Mục tiêu của chương trình HR là mở lại Chương Trình HO trong hai năm 2007-2008 cho những người chưa kịp xin vì bị đẩy đi lên các vùng xa và không được thông tin đầy đủ.

Ngày 1.9, tang lễ của Thượng nghị sĩ John McCain được tổ chức trọng thể tại thủ đô Washington D.C của Mỹ với sự tham dự của các quan chức chính phủ và cựu chính khách cùng đại diện một số nước.

Sáng Chủ Nhật 02.09.2018, là ngày TNS John McCain được mai táng xuống lòng đất Annapolis (Nghĩa trang Học viện Hải quân/The U.S. Naval Academy), Maryland, nơi mà ông đã theo học khóa sĩ quan Hải Quân năm 1958.

THƯ MỜI

Đêm nhạc Tình Thương Cảm ơn Anh



Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh VNCH Đức Quốc sẽ tổ chức đêm Văn Nghệ đặc biệt với Ban nhạc Minh Trí theo ngày giờ và địa điểm như sau:

Ngày 03.11.2018
tại Albin-Göhring-Halle
Massenheimer Weg
2. 61352 Bad Homburg

Trân trọng kính mời quý đồng hương dành chút thời giờ đến tham dự thật đông để tỏ lòng biết ơn sự hy sinh cao cả của các TPB/VNCH, sau là gặp gỡ hàn huyên với bạn bè, thảo luận về chuyện nước non, xem Văn Nghệ (vào cửa tự do) và thưởng thức các món ăn thuần túy Việt Nam.

Chương Trình:

- * 15g00 - 16g30 : Chiếu hình ảnh các TPB
- * 16g30 - 18g00 : Giải lao
- * 18g30 - 23g00 : Văn Nghệ

Số tiền thu được sẽ gửi về cứu trợ các anh TPB nhân dịp Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi 2019.

Hướng dẫn: Từ Bahnhof Bad Homburg đi xe Bus số 2 hay 12 hướng Ober-Eschbach xuống trạm Albin-Göhring

Liên lạc:

Anh Long : 0157 75835681.
Chị Thủy : 0151 112702719
Anh Vinh: 06073 9762
Anh Trí: 06172 2656623



Năm Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Tang quyến chúng con/chúng tôi thành tâm cảm tạ và tri ân :

Thầy Thích Minh Thông, Trụ trì Chùa Phương Quảng tại Münster và Quý Anh chị Ban hộ niệm, cùng toàn thể Quý thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần đã thăm viếng, điện thoại, tụng kinh hộ niệm hồi hướng, cùng tham dự tang lễ và tiễn đưa Hương Linh của Vợ, Mẹ, Bà của chúng con/chúng tôi là :

Cụ Bà TRỊNH - ĐIỀU

Pháp danh DIỆU HƯƠNG

Sanh ngày 02. 09 Âm lịch năm 1935
Mất ngày 17. 05 Âm lịch năm Mậu Tuất.
(Nhằm ngày 30. 06. 2018
dương lịch tại Düsseldorf)
Thượng thọ 83 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối có nhiều thiếu sót, ngưỡng mong Thầy và Quý Vị niệm tình hỷ xả cho.

Tang gia thành kính Tri Ân và Kính Bái

- Chồng: Phạm Bính
- Trưởng nữ: Tuyết Mụi và con
- Thứ nữ: Tuyết Vân (chồng)
- Thứ nữ: Tuyết Hoa (chồng và 2 con)
- Trưởng nam: Phạm Trung (vợ và 2 con)
- Thứ nam: Phạm Tín

Năm Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

● Lê Ngọc Châu phụ trách

* Chính sách khó chịu về túi màu vàng:

AFP ngày 20 tháng 7 năm 2018: Chiếc túi màu vàng để đựng chất thải, gây ra nhiều phiền toái cho công dân, theo một báo cáo của tờ báo, bây giờ Quốc hội (Bundestag) Đức cũng bận tâm về nó. Quốc hội chỉ trích sáng kiến của Ủy Ban kiến nghị tình trạng xấu của bao tải, "tờ báo Saarbruecker" báo cáo. Trong một bài báo quyết định rằng nguyên liệu sử dụng thường rất mỏng và vì thế "bị rách tương đối nhanh - thường ngay khi tách cái túi ra khỏi cuộn (Rolle)".

Tình trạng này trái ngược với các vấn đề môi trường liên quan đến việc thu gom bao bì nhẹ. Bộ Môi Trường bây giờ cần phải quan tâm đến vấn đề này. Chủ tịch Ủy Ban môi trường, Sylvia Kotting-Uhl (Xanh) nói qua tờ báo.

Ngoài ra, chuyên gia môi trường của Linke, Ralph Lenkert, cũng đã yêu cầu "kết thúc cái túi màu vàng". Trên toàn quốc, nó sẽ là cần thiết để thay đổi sang thùng màu vàng "và điều này là do quyền tổ chức của thành phố". Một phát ngôn viên cho biết, việc cải tiến về chất lượng (quality) của túi màu vàng đã được lên kế hoạch.

* Nhân viên có được phép đi khám bác sĩ trong giờ làm việc không?

dpa, ngày 17.8: Nếu nhân viên bị bệnh nặng, họ cũng có thể đến bác sĩ trong giờ làm việc. Tuy nhiên, ông Xếp cần phải được thông báo.

Chỉ có trong giờ làm việc vào buổi sáng và thời gian chờ đợi lâu - việc có hẹn đi khám bác sĩ không phải lúc nào cũng dễ dàng, đặc biệt là đối với nhân viên. Tuy nhiên trong trường hợp khẩn cấp, một chuyến thăm bác sĩ ngay lập tức trong giờ làm việc được cho phép.

Berlin (dpa/tmn) - Ngày hẹn đi khám bác sĩ hoặc nha sĩ:

Khám bác sĩ, nha sĩ rất quan trọng, nhưng không phải lúc nào cũng dễ dàng "phối hợp" với giờ làm việc trong cuộc sống làm việc hàng ngày. Nhân viên có được phép đến bác sĩ trong giờ làm việc một cách đơn giản không?

"Tất cả đều phụ thuộc nhau," Barbara Reinhard, Luật gia chuyên ngành Luật việc làm và thành viên của nhóm hợp tác lao động, quyền lao động (Arbeitsgemeinschaft Arbeitsrecht) thuộc Liên đoàn Luật Sư Đức nói: „Nếu nhân viên bị bệnh nặng, họ có thể đến bác sĩ trong giờ làm việc. Người chủ sau đó vẫn phải trả lương". Người lao động nên thông báo ngay lập tức cho ông chủ của họ và hãy xin giấy

chứng nhận từ văn phòng của bác sĩ rằng họ đã lấy hẹn và khám bệnh.

"Nếu nhân viên không bị bệnh nặng, họ thường không có quyền nghỉ và được tiếp tục trả tiền. Trước tiên, bạn phải cố gắng lấy hẹn đi khám bác sĩ ngoài giờ làm việc. "Điều này cũng áp dụng cho các cuộc hẹn tiếp theo. Do đó, nhân viên phải hỏi bác sĩ để lấy hẹn ngoài giờ làm việc của họ. Nếu điều mong muốn này không được đáp ứng, bạn cũng nên xin một giấy chứng nhận khám bệnh.

Nếu phòng mạch bác sĩ luôn luôn bị đóng hoặc chưa mở trước hoặc sau giờ làm việc, nhân viên nên nói chuyện với xếp của họ. "Nếu chuyến thăm của bác sĩ là cần thiết và không thể được thực hiện cách nào khác, có quyền nghỉ phép ngắn hạn. Nếu không, công nhân phải nghỉ làm hoặc họ có thể làm bù lại thời gian nghỉ". Luật sư Reinhard Chor biết như vậy. Công nhân làm ca cũng có thể yêu cầu các đồng nghiệp thay đổi dịch vụ sau khi tham khảo ý kiến với ông Xếp.

* 1,21 triệu chỗ làm còn trống tại Đức:

dpa, ngày 7 tháng 8 năm 2018: Số lượng chỗ làm cần tuyển dụng công nhân viên đã tăng lên mức cao kỷ lục mới.

Nuernberg (dpa) - Số lượng chỗ làm cần tuyển dụng người trong các công ty Đức đã leo lên mức cao kỷ lục mới. Khoảng 1,21 triệu việc làm vẫn còn dành chỗ trong quý II năm 2018.

Điều này xuất hiện từ một cuộc khảo sát công việc được công bố bởi Viện Nghiên Cứu việc làm (IAB), một "xí nghiệp tư tưởng" của Cơ quan tuyển dụng liên bang (BA). Đó là 115.000 vị trí tuyển dụng việc làm nhiều hơn so với cùng thời gian năm trước và gần 25.000 nhiều hơn trong quý đầu tiên của năm 2018 nhà nghiên cứu thị trường lao động IAB Alexander Kubis cho biết.

"Jobmotoren", được dựa trên một cuộc khảo sát của công ty, điều khiển công việc tiếp tục chủ yếu là các công ty ở Tây Đức. Trong quý II, họ đã có 940.000 "vị trí tuyển dụng", trong đó họ khẩn cấp tìm kiếm nhân viên phù hợp. Ở Đông Đức có 270.000 việc làm còn trống chỗ.

Cuối cùng, có nhu cầu lớn nhất là các doanh nghiệp nhỏ với tối đa chín nhân viên. Đối với mỗi 100 nhân viên thuộc diện bảo hiểm xã hội, theo dữ liệu gần như có ba vị trí tuyển dụng - năm 2012 có hai vị trí tuyển dụng. Do đó, nhu cầu về nhân sự đã tăng lên đáng kể, theo IAB.

Trước sau, nhân viên vẫn được tìm kiếm, trên tất cả trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, sản xuất, xây dựng và, ngày càng tăng là hậu cần (Logistik). Tính trung bình, theo kết quả của các nhà nghiên cứu thị trường lao động Nuernberg hiện nay mất 82 ngày cho đến khi tìm được nhân sự cho một công việc. Trong năm 2010 vẫn còn 70 ngày. Ngoài chuyện còn thiếu ứng viên, trình độ không đủ là một trong những lý do chính cho việc tìm kiếm các nhân viên phù hợp ngày càng khó khăn.

*** Chính quyền Đức càng ngày càng trục xuất nhiều người nước ngoài:**

dpa, ngày 10.8.2018: "Bị trục xuất" đặt trên một con dấu chính thức của Cảnh sát Liên bang.

Osnabrück (dpa) - Chính quyền Đức đã trục xuất người nước ngoài hai lần nhiều hơn vào năm 2017 so với hai năm trước đó. Điều này đã được báo cáo bởi báo "Neue Osnabrücker Zeitung", trích dẫn một phản ứng từ chính phủ Liên Bang cho một câu hỏi của đảng Tả Khuynh.

Theo đó, chính quyền đã ban hành trong năm trước 7.374 lệnh trục xuất. Vào năm 2015 chỉ có 3.604. Trong trường hợp nhận lệnh trục xuất, giấy phép cư trú hết hạn. Những người bị ảnh hưởng được yêu cầu rời khỏi nước Đức trong một khoảng thời gian nhất định.

Việc không tuân thủ yêu cầu có thể được theo sau bởi sự trục xuất. Các điều kiện cho một trục xuất cũng đã giảm theo có hiệu lực từ đêm giao thừa năm mới của thành phố Koeln (Cologne), như tờ báo viết.

Theo Bộ Nội vụ Liên Bang, gần 300.000 lệnh trục xuất được lưu trữ trong sổ đăng bộ trung ương của người nước ngoài. Theo thông tin từ Bộ, khoảng 29.000 người bị ảnh hưởng vẫn còn sống ở Đức tính đến ngày 30 tháng Sáu 2018.

Nghị sĩ Quốc hội của đảng Linke, Ulla Jelpke chỉ trích đặc biệt là sự trục xuất trẻ em và thanh thiếu niên. Theo chính phủ Liên Bang, hơn 200 lệnh trục xuất đã được ban hành chống lại trẻ vị thành niên, 93 trẻ em có tuổi 14 hoặc nhỏ hơn. "Đặc biệt là những người trẻ tuổi, những người thường lớn lên ở Đức, cần sự giúp đỡ về giáo dục và không trục xuất đến một đất nước mà họ không biết và ngôn ngữ của họ thường không thông thạo", Jelpke nói.

*** AfD theo khảo sát là lực lượng mạnh thứ hai ở Đức:**

Handelsblatt, ngày 04.9.2018: Giữa các sự kiện ở Chemnitz (*ghi chú thêm: một công dân Đức bị người nước ngoài đâm chết!*), AfD tiếp tục phát triển mạnh và vượt qua SPD. Đảng Dân chủ Xã hội (SPD) rớt xuống ở vị trí thứ ba.

Trong một cuộc thăm dò ý kiến, AfD đã vượt qua SPD với sự ủng hộ cử tri Đức. Với điều này, đảng Dân chủ Xã hội rơi vào vị trí thứ ba. Trong xu hướng hiện tại của Insa cho báo "Bild", đảng AfD đã tăng thêm một nửa điểm lên đến 17% so với tuần trước. Lực lượng mạnh nhất là Liên đảng với 28,5%. CDU / CSU cũng tăng 0,5%.

SPD giảm một nửa điểm phần trăm xuống còn 16%. Tuần trước, Đảng Dân chủ Xã hội Đức đã có thể ghi điểm với vị trí của họ trong cuộc tranh luận hưu trí. Đảng FDP và Tả Khuynh cũng mất một nửa điểm xuống còn 9,5% và 10%. Xanh vẫn ở mức 13,5% so với tuần trước.

"Vị trí của SPD là lực lượng chính trị mạnh thứ hai trong chính phủ Liên Bang đang có nguy cơ" bị mất, xếp của Insa Hermann Binkert nói. "CSU và SPD càng liên minh cầm quyền lâu hơn, thì liên minh này ít có

khả năng là họ vẫn đạt được một đa số Quốc hội trong cuộc bầu cử". Cuộc khảo sát từ 31 tháng 8 đến 03 tháng 9, tổng cộng có 2.069 công dân Đức được hỏi ý kiến.

Trong khi đó, tiếng nói yêu cầu rằng AfD nên được giám sát bởi Văn phòng bảo vệ Hiến pháp. Ngày thứ bảy vừa qua đảng AfD đã kêu gọi một cuộc "diễn hành im lặng" tại Chemnitz, để kỷ niệm việc một người Đức 35 tuổi bị giết hại. Trong cuộc biểu tình, với 8.000 người tham gia, ngoài một số Chủ tịch tỉnh bộ đảng AfD cùng tuần hành còn có Đại diện của liên minh bài ngoại Pegida ở hàng đầu cuộc tuần hành.

Do đó, AfD ngày càng bị áp lực. Các chính trị gia của nhiều đảng phái, như Chủ tịch đảng SPD Andrea Nahles, kêu gọi nên quan sát AfD bởi cơ quan bảo vệ Hiến pháp. Nahles chứng minh với những lý do như sau: "Tôi tin rằng có lý do chính đáng cho Chemnitz để làm điều đó, bởi vì rõ ràng rằng AfD đã thúc đẩy phải thực hiện, hoặc đã tự nguyện làm, từ cánh cực hữu và "hữu khuynh Mob" ngay trong các đường phố của Chemnitz".

*** Mặc dù đình trệ trong mùa hè, nhưng mức thất nghiệp tháng 7 thấp kỷ lục:**

dpa, ngày 31.7.2018: Ngành xây dựng đang bùng nổ hiện đang đóng góp vào tình hình việc làm tốt ở Đức.

Cũng trên thị trường việc làm của Đức, sự suy giảm mùa hè theo mùa là đáng chú ý - với số liệu thất nghiệp tăng nhẹ. Nhưng điều đó không thay đổi sự phát triển căn bản tốt.

Nuernberg: Bất chấp sự khởi đầu của mùa hè, thất nghiệp ở Đức vẫn còn ở mức thấp kỷ lục. Với 2,325 triệu người tìm việc, Sở Lo Động Liên Bang (BA) đã ghi nhận mức thất nghiệp thấp nhất trong tháng 7 kể từ 25 năm qua.

Mặc dù có 49.000 người thất nghiệp nhiều hơn so với tháng trước, nhưng ít hơn 193.000 so với một năm trước đây, như cơ quan Giới thiệu việc làm liên bang (BA) tại Nuernberg đã thông báo. Tỷ lệ thất nghiệp tăng 0,1 điểm lên 5,1%.

Thất nghiệp thường tăng từ tháng 6 đến tháng 7 là theo mùa, xếp của BA là Detlef Scheele nhận xét. "Một mặt, một số công ty nghỉ hè, và họ chỉ thu nhận nhân viên mới sau những ngày nghỉ. Mặt khác, tỷ lệ thất nghiệp của những người trẻ tuổi đang gia tăng trong tháng này».

Lý do: không phải tất cả người được huấn nghiệp sẽ được hãng thu nhận sau khi học nghề xong hoặc tìm được việc làm ngay lập tức. Và ngay cả sinh viên tốt nghiệp cũng không phải luôn luôn có ngay việc làm sau khi học xong. Nếu không có ảnh hưởng theo mùa, số lượng người tìm việc chính thức đã ghi danh giảm 6.000 trong tháng Bảy.

Làn sóng nóng lâu dài cho đến nay không có tác dụng, Scheele nói. Trong những tháng tới, một sự phát triển tốt vẫn được mong đợi. Tình hình trên thị trường việc làm vẫn thuận lợi, ngay cả khi một số động lực đã bị mất.

Nền kinh tế Đức tiếp tục tăng trưởng, nhưng do nền kinh tế thế giới yếu đi động lực tăng sẽ chậm hơn, Bộ trưởng Lao động Liên bang Hubertus Heil (SPD) đã nói ở Berlin. Các số liệu tháng 7 trên thị trường lao động cũng cho thấy nhu cầu đối với nhân viên mới liên tục nằm ở mức độ cao, và vị trí tuyển dụng công nhân vẫn còn trống lâu hơn so với trước đây.

Sự tắc nghẽn công nhân lành nghề tiếp tục là một vấn đề. Vì vậy, bây giờ người ta phải nghiêm túc với cuộc "tấn công bằng cấp", mà qua đó mọi người sẽ được đào tạo cho phù hợp với công việc và sự mong muốn. "Để từ đó, các công ty ở đất nước này có thể khai thác tiềm năng của họ trong sự thay đổi công nghệ và khai thác cơ hội của họ trên thị trường thế giới". Cơ quan BA Liên bang báo cáo có khoảng 823.000 vị trí tuyển dụng trong tháng 7, nhiều hơn 72.000 so với một năm trước đây.

Số lượng nhân viên đảm bảo an sinh xã hội tiếp tục tăng lên, và kết quả là, nhu cầu của các công ty về nhân viên mới vẫn cao, Scheele giải thích. Điều chỉnh theo mùa, theo dự báo của BA từ tháng Tư đến tháng Năm có nhiều hơn 43.000 người có việc làm thường xuyên. Như vậy, 32,88 triệu người đã được bảo hiểm xã hội làm việc – 746.000 người nhiều hơn so với một năm trước đó. "Sau khi tăng mạnh đặc biệt trong những tháng mùa đông, tốc độ tăng trưởng đã chậm lại" BA cho biết.

Theo số liệu gần đây nhất từ Cục thống kê liên bang, số lượng người làm việc đứng ở mức 44,94 triệu trong tháng 6, tăng 28.000 so với tháng trước. So với năm trước, 580 ngàn người có việc làm nhiều hơn. Cả hai số liệu việc làm luôn được chuyển giao trễ từ một đến hai tháng.

Số lượng người tìm việc hiện đang hoàn thành các chương trình tài trợ từ các Sở Lao Động và các Trung tâm tìm việc làm đã làm thay đổi phần nào "hình ảnh thị trường lao động": Nếu tính thêm điều này, cuối cùng có 3,26 triệu người không có việc làm ở Đức. Các chuyên gia nói trong tính toán này thì gọi là thiếu việc làm. Tuy nhiên, điều chỉnh theo mùa, con số giảm 12.000 so với tháng trước và giảm 242.000 so với năm trước.

*** Đèn halogen, Thuế xe hơi, Ikea: Thay đổi từ 01.09.2018:**

Yahoo Finance: Từ ngày 1 tháng 9 năm 2018, hầu hết các bóng đèn halogen đều bị cấm.

Sau bóng đèn, đèn halogen hiện đang bị chiếu cố. Ngoài ra, đe dọa một sự tăng thuế khổng lồ đối với hầu hết những chiếc xe mới và Ikea thắt chặt quyền trả lại hào phóng của mình. Dưới đây là những thay đổi quan trọng nhất từ tháng 9 năm 2018.

- Đèn halogen trước khi kết thúc:

Sau đèn sợi đốt (đèn thông dụng xưa nay), đèn halogen hiện nay bị chiếu cố đến: Vào ngày 1 tháng 9 năm 2018, việc sản xuất hầu hết các bóng đèn halogen đều bị cấm ở tất cả các nước EU. Qua đó giai

đoạn cuối cùng của Quy chế đèn EU có hiệu lực. Có vài ngoại lệ như: Một số đèn sân khấu, được sử dụng trong đèn trần, có thể tiếp tục được sản xuất. Điều tương tự cũng áp dụng cho các loại đèn halogen nhất định trong đèn bàn hoặc đèn pha. Số bóng đèn còn lại cũng có thể được bán sau hạn chót.

Liên minh châu Âu muốn các sản phẩm đặc biệt là "ăn năng lượng" biến mất khỏi thị trường, và từ đó bảo vệ môi trường. Sáu năm trước, các bóng đèn thông thường có sự kết toán năng lượng đặc biệt xấu đã bị cấm. Vào thời điểm đó, quy định gặp phải sự kháng cự đáng kể. Ngày nay, tuy nhiên, hầu hết người tiêu dùng đã quen với các bóng đèn LED thay thế, được cải tiến về mặt kỹ thuật, đặc biệt là về màu sắc ánh sáng luôn được cải tiến tiếp tục.

- Thuế xe hơi cao hơn và kiểm tra khí thải mới:

Do vụ bê bối đầu Diesel, Liên minh châu Âu đã áp dụng một phương pháp thử nghiệm nghiêm ngặt hơn cho xe hơi. Phương pháp được gọi là WLTP cung cấp kết quả thực tế hơn, qua đó thường dẫn đến mức đo phát thải CO2 cao hơn. Điều này lần lượt được phản ánh trong thuế xe hơi.

Đối với những chiếc xe đã được phê duyệt, không có gì thay đổi. Tuy nhiên, đối với hầu hết các xe hơi mới được đăng bạ từ ngày 1 tháng 9, thuế xe hơi hàng năm có thể tăng lên.

Mức tăng thuế như thế nào, chưa thể xác định chính xác, vì các nhà sản xuất xe muốn công bố kết quả của họ theo "kiểm tra tài chính" vào tháng Chín. ADAC theo tin tức riêng của công ty đã công bố tính toán mô hình đầu tiên dựa trên các phép đo không chính thức của riêng mình. Do đó, thuế có thể tăng lên đến 75 phần trăm. Nếu ai đăng bộ chiếc xe mới của mình cho đến ngày 31 tháng 8, thì sẽ không bị tăng thuế.

- Ikea thay đổi quyền trả lại:

Hãng Thụy Điển khổng lồ về đồ dùng trong nhà thay đổi quyền trả lại hào phóng của mình. Trước đây, khách hàng được phép trả lại hàng hóa đã mua trong một năm mà không đưa ra bất kỳ lý do gì để được hoàn trả giá mua - bất kể tình trạng của món hàng. Từ ngày 01 tháng 9 năm 2018, Ikea thắt chặt quy tắc này. Trong tương lai, chỉ sẽ được hoàn lại tiền nếu hàng hóa còn mới và chưa sử dụng. Qua đó, Ikea muốn ngăn chặn sự lạm dụng. Vì nó đã xảy ra rất thường xuyên là khách hàng đã trao trả lại đồ "mua dùng trong nhà" được họ sử dụng ngay trước khi kết thúc thời kỳ trả lại!.

*** Lê-Ngọc Châu (Munich, Tháng 7+8+9.2018)**

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, Focus, SZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Yahoo News, AFP...

• Quảng Trục phụ trách

* Việt Nam cho du khách Trung Cộng lái xe hơi tự do vào Lạng Sơn:

Đầu tháng 9/2018, Lạng Sơn vừa cho phép du khách Trung Cộng lái xe hơi vào tỉnh này không cần giấy chiếu khán. Bộ Văn Hóa, Thể Thao Và Du Lịch CSVN cho phép mỗi đoàn xe của công dân Trung Cộng gồm ít nhất 3 xe và nhiều nhất 10 xe. Du khách có thể lưu lại khu kinh tế biên giới Đồng Đăng – Lạng Sơn tối đa là ba ngày. Số xe vào tỉnh Lạng Sơn và lưu lại khu kinh tế lên tới tối đa 50 chiếc một ngày. Hồi tháng 3 năm nay, tỉnh Quảng Ninh của Việt Nam cũng cho phép công dân Trung Cộng lái xe hơi vào thành phố Hạ Long, nơi có di sản thế giới Vịnh Hạ Long. Du khách Trung Cộng được vào Quảng Ninh qua cửa khẩu Móng Cái, cũng theo một chương trình gọi là thử nghiệm đến cuối năm 2018. Tổng Cục Du Lịch Việt Nam cho biết trong tám tháng đầu năm nay, Việt Nam đón khoảng 3.4 triệu du khách Trung Cộng, chiếm 32.7% tổng số du khách quốc tế, tăng 28.2% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, cơ quan này không nhắc đến thực tế là du khách Trung Cộng đem lại rất ít lợi ích cho nền kinh tế Việt Nam. Nhiều tour du lịch Trung Cộng được điều hành bởi người Trung Cộng, ăn, ở, mua sắm ở những nơi do người Trung Cộng làm chủ, thanh toán tiền qua hệ thống Wechat Pay, AliPay và những thiết bị thanh toán bất hợp pháp tại những tụ điểm du lịch có nhiều du khách Trung Cộng để trốn thuế Việt Nam. Theo một số hướng dẫn viên du lịch, nhiều chủ cửa hàng Việt Nam giờ đây cũng thiết lập trương mục ngân hàng ở Trung Cộng và chuyển tiền của du khách Trung Cộng trả thẳng vào các trương mục đó. Đông đảo du khách Trung Cộng trong mấy năm trở lại đây đã vào Việt Nam theo những "tour du lịch 0 đồng", cung cấp chỗ ở và bữa ăn miễn phí. Để đổi lại, họ phải đi mua sắm tại những cửa hàng chỉ phục vụ khách Trung Cộng với hàng hóa có giá cao hơn giá thị trường bản địa nhiều lần. Các cửa hàng này do người Trung Cộng làm chủ, hoặc đôi khi do người Việt Nam đứng tên nhưng có nhà đầu tư Trung Cộng đứng sau lưng. Truyền thông trong nước đã nhiều lần phản ánh hiện tượng "tour du lịch 0 đồng", nhưng tới nay nhà cầm quyền CSVN vẫn chưa có cách nào giải quyết, thậm chí cũng không có dấu hiệu bắt đầu một cuộc điều tra. Thậm chí những nơi có du khách Trung Cộng, du khách Nga đông đúc như Nha Trang, Mũi Né thì dù khách ở những quốc gia Âu Mỹ có khuynh hướng không muốn đến.

Nguồn: <https://dantri.com.vn>

* Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đòi trả tự do cho ông Trần Huỳnh Duy Thức:

Hôm 12/09 Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN) không chịu sự kiểm tỏa của nhà

cầm quyền CSVN đưa ra một bản lên tiếng yêu cầu trả tự do cho tù nhân lương tâm Trần Huỳnh Duy Thức. Thay mặt Hội Đồng Điều Hành Tăng Đoàn GHPGVNTN, Hòa Thượng Thích Không Tánh nói trong bản lên tiếng rằng, sự việc nhà cầm quyền Việt Nam bắt nhốt tù nhân lương tâm Trần Huỳnh Duy Thức đến nay đã vượt quá giới hạn của sự thương tôn pháp luật. Đến ngày 12/9 là ngày thứ 30 ông Trần Huỳnh Duy Thức tuyệt thực, trong khi ông phải chịu đựng những "cực hình vượt quá mọi giới hạn cho phép của lòng nhân đạo". Bản lên tiếng cáo buộc nhà cầm quyền CSVN coi thường tính mạng con người, vi phạm trầm trọng quyền con người và vi phạm luật pháp quốc tế. Qua bản lên tiếng, Tăng Đoàn GHPGVNTN yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam hãy trả tự do nhanh chóng và vô điều kiện cho tù nhân lương tâm Trần Huỳnh Duy Thức cũng như các tù nhân lương tâm khác còn bị giam giữ trong tù. Bản lên tiếng cũng bày tỏ mong muốn các chính phủ văn minh, dân chủ và các tổ chức nhân quyền trên thế giới tích cực vận động, can thiệp để tù nhân Trần Huỳnh Duy Thức và các tù nhân lương tâm khác trong các nhà tù ở Việt Nam nhanh chóng được tự do.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/muc/tin-tuc/viet-nam/>

* Việt Nam đặt mua 1 tỷ USD vũ khí của Nga:

Hôm 6/9 hãng tin TASS của Nga cho biết CSVN đã đặt mua vũ khí và dịch vụ quân sự của Nga trị giá hơn 1 tỷ Mỹ kim. Tin này xuất hiện giữa lúc có chuyến thăm Nga của Tổng bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng. Hãng tin Nga không cung cấp chi tiết về thỏa thuận mua vũ khí. Từ nhiều thập niên qua, Nga là nhà cung cấp vũ khí lớn nhất của Việt Nam, và các công ty Nga đang tham gia vào nhiều dự án năng lượng ở Việt Nam. Trước đây Việt Nam đã từng mua sáu tàu ngầm tấn công nhiều chiến hạm, chiến đấu cơ và các thiết bị quân sự khác của Nga. Sau cuộc gặp gỡ giữa ông Trọng và Tổng thống Nga Vladimir Putin, đảng CSVN đưa ra một tuyên bố cho biết, hai bên đã xác nhận cam kết tiếp tục phát triển mối quan hệ quân sự. Các công ty Việt Nam và Nga cũng ký kết nhiều thỏa thuận hợp tác trong chuyến thăm của ông Trọng, bao gồm các lãnh vực ngân hàng và dầu khí. Giới quan sát trong nước nhận định rằng chuyến thăm của Nguyễn Phú Trọng là dấu hiệu Việt Nam xoay trục từ Trung Cộng sang Nga, giữa lúc Trung Cộng đang vất vả đối phó với một cuộc chiến tranh thương mại leo thang với Hoa Kỳ, và tiếp tục sự khẳng định chủ quyền ngày càng táo bạo hơn ở Biển Đông.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/muc/tin-tuc/viet-nam/>

* CSVN che giấu vi phạm nhân quyền trong báo cáo gửi Liên Hiệp Quốc:

Bản thảo báo cáo do nhà cầm quyền CSVN chuẩn bị cho kỳ Kiểm Điểm Định Kỳ Phổ Quát UPR tại Liên Hiệp Quốc đã che giấu những vụ vi phạm nhân quyền và cố tình làm sai lệch thông tin trước cộng đồng quốc tế. Đó là cáo buộc của Liên Đoàn Quốc Tế Nhân Quyền FIDH, và Ủy Ban Bảo Vệ Quyền Làm Người Việt Nam VCHR đưa ra, trong thông cáo báo chí mà

hai tổ chức này công bố chung hôm 4/9. Dự trù phiên UPR lần thứ ba của Việt Nam sẽ diễn ra vào ngày 22/01/19 tới tại trụ sở Liên Hiệp Quốc ở Geneva, Thụy Sĩ. Tổng thư ký FIDH là bà Debbie Stothard nhận định rằng, báo cáo hiện tại của nhà cầm quyền CSVN tại UPR cho thấy Hà Nội không có khả năng thừa nhận những thách thức về nhân quyền đang có, và thiếu ý chí chính trị trong việc nhìn nhận những vấn đề này. Theo bà Stothard, chính phủ Việt Nam nên xem xét tất cả những ý kiến đóng góp từ xã hội dân sự, đặc biệt là về tình hình tòi tệ liên quan đến các quyền chính trị và dân sự, bảo đảm rằng những mối quan tâm của các tổ chức này được phản ánh trong bản báo cáo. Theo FIDH, kể từ lần kiểm điểm định kỳ lần trước vào tháng 2/2014, nhà cầm quyền CSVN đã gia tăng đàn áp xã hội dân sự và những người dám lên tiếng chỉ trích chính quyền. Theo thống kê của FIDH và VCHR, từ năm 2014 đến tháng 7/2018, ít nhất 160 nhà bảo vệ nhân quyền và nhà hoạt động xã hội đã bị bắt giữ tùy tiện hoặc bị bỏ tù. Chủ tịch VCHR là ông Võ Văn Ái nói rằng, bản báo cáo của nhà cầm quyền CSVN đây những tuyên bố trái ngược với thực tại và che giấu việc đàn áp khốc liệt xã hội dân sự...

Nguồn: <https://www.voatiengviet.com/>

*** Người dân Quảng Ngãi mang quan tài biểu tình phản đối nhà máy rác thải:**

Hôm 3/9, nhiều người dân ở huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, tiếp tục biểu tình phản đối nhà máy rác thải ở xã Phổ Thạnh gây ô nhiễm môi trường. Nguyên do là vào khuya Chủ Nhật 2/9, một số người phát giác nhà máy này chôn rác xuống những hố đào sẵn, rồi đổ bê tông lên xóa dấu vết. Hơn 2 giờ sáng Thứ Hai, nhiều người tập trung tại nhà máy rác, yêu cầu phải dừng ngay chuyện mờ ám, gây ô nhiễm môi trường. Theo các bản tường thuật trên mạng xã hội, nhà cầm quyền địa phương lần này cũng như bao lần trước, điều công an tới đàn áp người biểu tình. Tới khoảng 4 giờ sáng, khoảng 500 người nhiều người mang cả quan tài ra chặn quốc lộ 1A. Phía chính quyền thì điều động lực lượng cảnh sát cơ động đông đảo ra đàn áp. Nhiều người đã bị đánh đập, kể cả phụ nữ. Có trường hợp thanh niên bị gãy chân. Nhiều người bị bóp cổ và bị tước điện thoại. Một số người bị bắt đưa về trụ sở công an huyện Đức Phổ. Tình trạng hỗn loạn kéo dài đến gần 6 giờ sáng. Sau đó, nhiều người kéo đến trụ sở Ủy ban huyện và nhà của Chủ tịch và Bí thư huyện Đức Phổ, yêu cầu thả những người bị bắt trong đêm, cũng như yêu cầu chính quyền trả lời về việc hủy hoại môi trường của nhà máy rác thải Phổ Thạnh. Yêu cầu của người dân vẫn bị nhà cầm quyền làm ngơ, cho nên cuộc biểu tình tiếp diễn đến tận buổi trưa gần Ủy ban nhân dân huyện. Đám đông đã bắt giữ ba cán bộ, gồm một công an và hai nhân viên nhà máy giải quyết chất thải MD. Nhà máy này đang bị người dân địa phương tố cáo là gây ô nhiễm môi trường. Đến khoảng 4 giờ chiều, người dân lần lượt thả ba cán bộ, trong khi công an huyện vẫn giam giữ chín người biểu tình. Nhà máy giải quyết chất thải rắn sinh hoạt huyện Đức Phổ của công ty Thương Mại Và Công

Nghệ Môi Trường MD sử dụng lò đốt với công suất 50 tấn rác mỗi ngày đêm. Nhà máy được xây dựng tại bãi chôn lấp chất thải sinh hoạt ở thôn La Vân, xã Phổ Thạnh. Nhà máy khởi công từ tháng 8/2016 và đi vào hoạt động từ tháng 3 năm nay. Người dân địa phương nhiều lần phản đối, vì nhà máy này xây chỉ cách khu dân cư có 600 mét và khi xây không hỏi ý kiến người dân. Theo truyền thông trong nước, chính quyền địa phương đã nhiều lần tổ chức đối thoại với người dân để giải quyết những bất đồng nhưng không thành. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sau đó được cho là đã đồng ý di dời nhà máy, nhưng không hề có kế hoạch thực hiện.

<https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/>

*** Cán bộ CSVN đang chi hàng chục triệu USD mua nhà ở Úc và Hy Lạp:**

Từ nhiều năm trước, cán bộ CSVN đã bắt đầu tìm kiếm mua bất động sản ở nước ngoài để rửa tiền tham nhũng và tham ô. Mới đây hoạt động tìm mua nhà đất của cán bộ CSVN gia tăng ở Úc. Một tập đoàn Việt Nam vừa trả 14 triệu USD để mua đấu giá một Thương Xá ở khu Marrickville, ngoại ô Sydney. Đây được xem là bước đầu trong kế hoạch của họ để thâm nhập các thị trường nước ngoài. Vài tháng trước đó, một công ty khác mua một dự án chung cư trong khu phố Kensington ở Melbourne với giá 6 triệu USD. Một chuyên gia tài chính nói rằng, nhu cầu của khách hàng Việt Nam mua nhà ở Úc tương đối cao: Mua nhà cho con cái, mua nhà để đầu tư, và nhiều người muốn có căn nhà thứ hai để trú ngụ khi đi du lịch nước ngoài. Trên thực tế, sau khi đã tham nhũng và vợ vét tài sản đất nước, các cán bộ CSVN đang tìm cách chuyển tài sản kết sù ra nước ngoài để định cư lâu dài - "hạ cánh an toàn". Ngoài Úc, mới đây Hy Lạp cũng trở thành thị trường địa ốc ưa thích của các nhà đầu tư Việt Nam. Giá nhà tại Hy Lạp sau cuộc khủng hoảng đang thấp, chỉ từ 250.000 Euro trở lên. Ngoài ra, chính phủ Hy Lạp còn tạo cơ hội cho người nước ngoài trở thành thường trú nhân để khuyến khích họ đầu tư. Theo lời một nhà buôn bán bất động sản, trong số người Việt đầu tư nhà đất ở Hy Lạp, bà thấy có nhiều người ở miền Bắc hơn là người miền Nam.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/muc/tin-tuc/viet-nam/>

*** Việt Nam cho phép dùng đồng nhân dân tệ tại 7 tỉnh biên giới với Trung Cộng:**

Nhà cầm quyền CSVN cho phép sử dụng đồng nhân dân tệ của Trung Cộng trong các hoạt động mua bán tại biên giới phía bắc kể từ ngày 12/10 tới đây. Hôm 28/08, Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước CSVN đã ký ban hành thông tư về quản trị ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt-Trung, cho phép sử dụng đồng nhân dân tệ để thanh toán. Ngân Hàng Nhà Nước cho biết, những người được phép sử dụng nhân dân tệ là lái buôn và cư dân ở các địa phương có hoạt động thương mại biên giới với Trung Cộng. Ngoài ra, một số tổ chức buộc phải tuân thủ thông tư mới bằng cách cung cấp dịch vụ trao đổi bằng nhân dân tệ. Các tổ chức này gồm các ngân

hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, cửa tiệm bán hàng miễn thuế, công ty dịch vụ ở khu cách ly tại các cửa khẩu quốc tế, và công ty kinh doanh trong khu kinh tế biên giới Việt-Trung. Thông tư về việc cho phép sử dụng nhân dân tị được ban hành trong bối cảnh cuộc chiến tranh thương mại leo thang giữa Trung Cộng và Hoa Kỳ, khiến lượng du khách Trung Cộng liên tục giảm khi nhân dân tị mất giá trước Mỹ kim. Chính giới chuyên gia kinh tế tại VN cho rằng: Việc lưu hành nhân dân tị ở Việt Nam là vi hiến và tổn hại chủ quyền VN. Phó giáo sư Tiến sĩ Hoàng Ngọc Giao cho đây là một bước tiếp theo buộc Việt Nam lệ thuộc vào Trung Cộng về kinh tế, dùng công cụ tiền tệ khống chế Việt Nam. Nguyên phó vụ trưởng Ban Biên Giới Chính Phủ CSVN xác định, chủ quyền tiền tệ là thành phần đặc biệt tạo nên chủ quyền quốc gia; mất chủ quyền này là mất chủ quyền quốc gia. Phó giáo sư Tiến sĩ Phạm Quý Thọ, chuyên gia về tài chính công, nhận xét rằng đây là một quyết sách quan trọng, nhưng ông nêu nghi vấn tại sao nó không được thảo luận kỹ ở các cơ quan có trách nhiệm như Quốc Hội ?

Nguồn: <https://dantri.com.vn/>

*** Dư luận người Việt trong và ngoài nước phản ứng dữ dội với sách Công Nghệ Giáo Dục:**

Trong suốt nhiều ngày qua, trên các trang mạng xã hội, người Việt trong và ngoài nước đã phản ứng dữ dội với cuốn sách dạy tiếng Việt thuộc chương trình Công Nghệ Giáo Dục của ông tiến sĩ Hồ Ngọc Đại, con rể của cố Tổng bí thư CSVN Lê Duẩn. Cuốn sách Tài liệu Tiếng Việt lớp 1 Công Nghệ Giáo Dục của tiến sĩ Hồ Ngọc Đại này vừa được in và áp dụng giảng dạy tại một số tỉnh thành tại Việt Nam. Trên các trang mạng xã hội đã truyền đi những video clip cho thấy cảnh phụ huynh đốt sách; cảnh người dân hát cải lương chế giễu nội dung "tròn, vuông, tam giác"; cảnh phụ huynh giận dữ khi nói về phương pháp này như một hình thức phá hoại nền giáo dục Việt Nam. Nhiều nhà hoạt động xã hội trong và ngoài nước cũng lên tiếng chỉ trích chương trình công nghệ giáo dục của ông Hồ Ngọc Đại. Trong một đoạn trả lời phỏng vấn truyền hình, ông Đại cho biết ông muốn "tạo ra một nền giáo dục chưa hề có trong lịch sử". Ông cho rằng nền giáo dục hiện đại là chưa hề có, không theo thánh hiền, không theo gương ai cả, và để đào tạo "mỗi người trở thành chính nó". Ông Đại cũng đã tuyên bố các bậc phụ huynh không nên xen vào chuyện giáo dục, vì đó là chuyện của thầy cô giáo. Trong năm nay, cuốn sách của ông được áp dụng ở 41 tỉnh thành, trong số đó không có thành phố Sài Gòn, Đà Nẵng. Theo một vị giảng viên đại học, nói tổng quát, ông Đại muốn dạy cách đánh vần mới cho trẻ em mới tập đọc. Tuy nhiên, những chữ đại diện cho âm tiết ông lại dùng những từ mang tính cách địa phương, chứ không phải là từ ngữ thông dụng chung của tiếng Việt (thí dụ: đại diện cho chữ "I" thì ông dùng chữ "lợn i"), cho nên gây khó chịu cho phụ huynh ở nhiều địa phương Việt Nam. Trong những bài tập đọc, ông đưa vào những nội dung được cho là

không phù hợp với việc "đức dục" cho học sinh lớp 1, vì dạy các em "láu cá vặt". Có một số tin cho rằng việc in sách mới này đem lại nhiều lợi ích tài chính (lợi ích nhóm) cho một số người ủng hộ việc in sách. Một số nhà hoạt động xã hội cho rằng hiện trạng xuống cấp toàn diện từ giáo dục, đức dục của xã hội Việt Nam ngày nay đã cho thấy sự thất bại của các chương trình "cải cách giáo dục" trong nhiều năm qua. Đó là lý do tại sao nhiều người Việt trong nước- kể cả các lãnh đạo CSVN- đang gởi con cái mình đi "tỵ nạn giáo dục".

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/muc/tin-tuc/viet-nam/>

*** Công an tiếp tục truy bắt nhiều người biểu tình chống luật đặc khu và luật an ninh mạng:**

Hôm 22/08, Tòa án ở thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, kết án sáu người tham gia biểu tình chống luật đặc khu và luật an ninh mạng vào ngày 10 và 11 tháng 6 tại địa phương. Sáu người bị buộc tội "gây rối trật tự công cộng" gồm anh Nguyễn Văn Nghĩa, 29 tuổi, chịu mức án cao nhất là 2 năm tù giam; bà Nguyễn Thị Lừng, 40 tuổi, 1 năm tù giam; bà Nguyễn Thị Như Hòa, 43 tuổi, 9 tháng tù giam; anh Nguyễn Hữu Thành, 27 tuổi, 8 tháng tù giam; và hai thiếu niên là Nguyễn Đoàn Phước Mỹ và Trương Anh Kiệt chưa đủ 18 tuổi nên mỗi người bị xử 6 tháng tù treo. Theo cáo trạng, vào tối ngày 10 và sáng ngày 11 tháng 6, một nhóm người tụ tập trên quốc lộ 1A đoạn đi qua thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Sáu người này đã gia nhập, và anh Nguyễn Văn Nghĩa bị cáo buộc là đã chặn xe khách, cầm chai xăng bật lửa dọa đốt. Cho tới nay, tỉnh Ninh Thuận đã đưa ra tòa và kết án 23 người biểu tình. Ninh Thuận không phải là nơi duy nhất truy bức các công dân Việt Nam đi biểu tình. Bình Thuận, Sài Gòn và Đồng Nai cũng đã đưa hàng chục người ra tòa và kết án họ, chỉ vì công khai bày tỏ thái độ về hiện tình và tương lai đất nước dưới ảnh hưởng của những đạo luật do đảng cộng sản thúc đẩy và quốc hội bù nhìn thông qua. Nhắc lại, trong ba ngày liên tiếp từ 9 đến 11 tháng 6, hàng trăm ngàn người đã xuống đường biểu tình tại nhiều nơi trên khắp nước Việt Nam. Đợt biểu tình này được xem là lớn nhất tại Việt Nam từ sau 30/4/1975. Người dân Việt Nam mạnh mẽ phản đối dự luật đặc khu với điều khoản cho người nước ngoài thuê đất tới 99 năm, vì lo ngại luật này sẽ tạo cơ hội cho Trung Cộng chiếm đất của Việt Nam. Bị phản đối song song với luật đặc khu là luật an ninh mạng, nhằm siết chặt thêm nữa việc nêu ý kiến chỉ trích và phản biện trên các trang mạng xã hội. Tại Bình Thuận công an hôm 24/08 đã khởi tố và bắt giam thêm bốn người từng đi biểu tình chống luật đặc khu và luật an ninh mạng hồi thượng tuần tháng 6 vừa qua. Cả bốn người bị cáo buộc ba tội danh gây rối trật tự công cộng, hủy hoại tài sản nhà nước và chống người thi hành công vụ. Công an tỉnh Bình Thuận công bố danh tính bốn người biểu tình vừa bị truy tố là Trần Minh Thiện, 18 tuổi, Lê Nhật Bản 25 tuổi, Phạm Văn Trung, 27 tuổi, và Tăng Thanh Thuận, 27 tuổi. Tất cả là cư dân thành phố Phan Thiết. Bốn thanh niên này bị cáo

buộc là đã có hành vi gây rối, đốt xe hơi của cơ quan nhà nước và chống lại lực lượng công quyền. Đến nay, công an tỉnh Bình Thuận đã truy tố tổng cộng 32 người biểu tình. Một chiến dịch bắt bớ trả thù người biểu tình đang được công an CSVN tiến hành trên toàn quốc. Báo động về cuộc tấn công này, Hội Cựu Tù Nhân Lương Tâm hôm 21 tháng 8 đưa ra một kháng thư nêu rõ: biểu tình bất bạo động là quyền con người và quyền công dân, được hiến pháp quốc gia cũng như công ước quốc tế thừa nhận. Không thể lấy cớ chưa có luật biểu tình để trấn áp, giam giữ và xử tù người biểu tình.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/muc/tin-tuc/viet-nam/>

*** Tư Lệnh Lục Quân Hoa Kỳ Thái Bình Dương thăm đền thờ Hai Bà Trưng:**

Đại Tướng Robert Brown, Tư lệnh Lục Quân Hoa Kỳ tại Thái Bình Dương, hôm Thứ Hai 20/08 đến thăm Đền Thờ Hai Bà Trưng ở Hà Nội. Cùng đi với Tướng Brown có Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Daniel Kritenbrink. Tướng Brown đến Việt Nam để tham dự Hội Thảo Quản Trị Lục Quân Thái Bình Dương PAMS lần thứ 42, tổ chức tại Hà Nội. Cuộc hội thảo dài bốn ngày quy tụ đại diện các lực lượng lục quân từ 27 nước, trong đó có Anh, Pháp, Úc, Hoa Kỳ, Ấn Độ, Trung Cộng, Nhật Bản, Nam Hàn và Việt Nam cùng nhiều nước Châu Á và Châu Đại Dương. Hội thảo có ba cuộc thuyết trình về phản ứng ban đầu của các lực lượng lục quân, nhằm trợ giúp và giải cứu nhân đạo trong thiên tai, sự hợp tác đa phương và vai trò nâng cao của sự hợp tác khu vực. Nói chuyện với báo giới Việt Nam sau khi dâng hương tại Đền Thờ Hai Bà Trưng, Tướng Brown nhấn mạnh vai trò chính của Hoa Kỳ là bảo đảm quân đội các nước khu vực Thái Bình Dương có thể chuẩn bị và phối hợp hiệu quả trong những trường hợp thiên tai, bất kể xảy ra tại đâu. Truyền thông Việt Nam dẫn lời Đại Sứ Kritenbrink nói rằng, ông cùng với Tướng Brown tới Đền Thờ Hai Bà Trưng để bày tỏ lòng tôn trọng lớn lao đối với lịch sử và văn hóa Việt Nam. Điều này được Tướng Brown xác nhận khi ông cho biết rất vinh dự được tới đây tìm hiểu truyền thống từ 2.000 năm trước của Việt Nam, và hiểu thêm về sự kiên cường của dân tộc Việt qua câu chuyện về Hai Bà Trưng.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/muc/tin-tuc/viet-nam/>

*** Ông Lê Đình Lương bị tuyên án 20 năm tù, mức án cao nhất đối với một nhà hoạt động:**

Một nhà hoạt động chỉ làm việc một mình và không liên kết với ai, ra trước một phiên tòa nơi cả hai nhân chứng đều phản cung, chối bỏ những lời khai buộc tội, lại bị xử tới 20 năm tù, mức án cao nhất từ trước tới nay đối với các nhà hoạt động nhân quyền ở Việt Nam. Hôm 16/8, tòa án tỉnh Nghệ An tuyên phạt ông Lê Đình Lương 20 năm tù về tội danh "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân" theo điều 79 bộ luật hình sự của chế độ cộng sản. Mức án 20 năm tù giam nâng hình phạt của những người bị buộc tội "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân" lên một kỷ lục mới. Sau phiên tòa, luật sư Đặng

Đình Mạnh cho biết, ông Lương đã giữ quyền im lặng suốt phiên tòa, nên bị đánh giá là ngoan cố. Theo luật sư Mạnh, mức án 20 năm tù, vượt quá đề nghị 17 năm tối đa của viện kiểm sát, là để răn đe những ai có ý định dẫn thân tranh đấu. Ông Lê Đình Lương, 52 tuổi, là một cựu chiến binh. Ông từng tham gia các cuộc biểu tình chống Trung Cộng và ký thỉnh nguyện thư đòi ngưng khai thác bôxít ở Tây Nguyên. Năm 2016, ông đồng hành cùng ngư dân miền Trung đấu tranh đòi công ty Formosa bồi thường cho các nạn nhân thảm họa môi trường biển. Từ nhiều năm nay, ông cũng tranh đấu ôn hòa chống vấn đề lạm thu học phí.

Nguồn: <https://www.bbc.com/vietnamese/>

*** Việt Nam tổn hại nhiều nhất Đông Nam Á do chiến tranh thương mại Mỹ-Trung:**

Việt Nam, Phi Luật Tân và Nam Dương có nguy cơ chịu tổn thất nghiêm trọng từ cuộc chiến thương mại đang leo thang giữa Hoa Kỳ và Trung Cộng. Và Việt Nam có nhiều nhược điểm nhất vì mức độ lệ thuộc cao vào xuất cảng. Đó là nhận định do tạp chí Nikkei Asian Review đưa ra hôm 13/08, dựa theo một cuộc phân tích của Financial Times. Ba quốc gia Đông Nam Á vừa kể chưa sẵn sàng cho một giai đoạn dài chứng kiến nhu cầu trên toàn thế giới sụt giảm, hiện tượng có thể xảy ra do những biện pháp bảo hộ thương mại do Hoa Kỳ và Trung Cộng áp đặt qua lại lên nhau. Tác động của chiến tranh thương mại được dự đoán sẽ sâu rộng hơn, khi Hoa Kỳ tăng thuế trên thêm 200 tỷ Mỹ kim hàng nhập cảng, và thực hiện lời đe dọa của Tổng Thống Trump đánh thuế trên tất cả 500 tỷ Mỹ kim hàng hóa từ Trung Cộng. Trong 12 tháng chấm dứt vào tháng 3 năm 2018, Việt Nam đã xuất cảng lượng hàng hóa tương đương 99.2% tổng sản lượng quốc nội. Nhiều hơn bất cứ quốc gia Đông Nam Á nào khác, Việt Nam lệ thuộc vào xuất cảng để tăng trưởng trong thập niên qua, khi xuất cảng tăng gần gấp bốn lần từ năm 2008 đến 2017. Sản lượng xuất cảng hàng năm của Việt Nam đạt 226 tỷ Mỹ kim, chỉ ít hơn 17 tỷ Mỹ kim do với quốc gia dẫn đầu khu vực là Thái Lan. Với kim ngạch 43.7 tỷ Mỹ kim, xuất cảng hàng năm của Việt Nam sang Hoa Kỳ đứng đầu năm nước ASEAN, khiến cho Việt Nam trở nên nhạy cảm với sự sụt giảm nhu cầu tiêu dùng ở Hoa Kỳ. Nghiên cứu của Financial Times nhận định rằng, chính các thương vụ với Hoa Kỳ, Liên Âu và những thị trường phát triển khác, chứ không phải Trung Cộng, đã thúc đẩy tăng trưởng của Việt Nam trong thập niên vừa qua. Để đối phó với ảnh hưởng của cuộc chiến thương mại leo thang, Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam đã âm thầm giảm giá trị tiền đồng. Nhưng tỷ giá tiền đồng vẫn được gán chặt vào Mỹ kim, và chỉ được điều chỉnh một cách rất chậm chạp.

Nguồn: <https://news.zing.vn/>

• Quảng Trực
Tháng 8 & 9.2018



in hệ giới

• Quảng Trục phụ trách

*** TQ cảnh báo các hãng hàng không quốc tế phải tuân thủ chính sách 1 Trung Hoa:**

Bộ Ngoại giao TQ lại một lần nữa cảnh báo các hãng hàng không Hoa Kỳ phải tuân thủ chính sách một Trung Hoa, nếu còn muốn được hoạt động trong lãnh thổ của TQ. Sau khi hãng hàng không United Airlines không tuân theo đề nghị của TQ sửa tên Đài Loan và HongKong trên website thành TQ. Hôm 30/8, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao TQ Hoa Xuân Oánh tuyên bố rõ chỉ có một TQ và Đài Loan là một phần của Hoa Lục và cho rằng điều này là một thực tế cơ bản, một ý thức chung đã được quốc tế đồng thuận. Trước đó vào hôm 25/4, Cục Hàng không Dân dụng TQ đã yêu cầu 44 hãng hàng không quốc tế sửa đổi các tên Đài Loan, Hồng Kông và Ma Cao trên trang web của họ để tuân thủ chính sách một TQ của Bắc Kinh. Thời hạn TQ đưa ra là 30 ngày. Tuy nhiên có nhiều hãng không trong đó có United, Delta và American Airlines chỉ thực hiện điều chỉnh này vào phút chót. Hãng hàng không United của Mỹ đã sửa chút xíu bằng cách tiếp tục để tên Đài Loan, Hongkong và TQ trên website bằng cách khéo léo đưa đồng tiền của ba nơi là đô la Đài Loan, đô la Hồng Kông cùng với đồng nhân dân tệ TQ vào danh sách quốc gia của họ. Biện pháp này đã được ca ngợi là một cách thông minh để tránh ghép Đài Loan và Hồng Kông vào TQ theo như chính sách một Trung Hoa của Bắc Kinh. Đài Loan lúc đó đã bày tỏ sự ủng hộ cho mọi nỗ lực của các hãng hàng không quốc tế nhằm tiếp tục tách biệt Đài Loan với TQ. Cơ quan hàng không TQ đã phải gửi một lá thư phản đối cho hãng United, yêu cầu cải chính kịp thời và cảnh báo dùng đũa gĩa với Bắc Kinh.

*** Lo ngại Trung Quốc, phương Tây gia tăng ngoại giao với các quốc đảo Thái Bình Dương:**

Các cường quốc phương Tây là Mỹ, Anh, Pháp, và Úc sẽ tăng cường sự có mặt ngoại giao tại các tiểu quốc vùng Thái Bình Dương để đối phó với sự gia tăng ảnh hưởng của TQ ở khu vực này. Hoa Thịnh Đốn sẽ tăng cường số nhân viên ngoại giao của mình tại các tiểu quốc Palau, Micronesia, và có thể là cả Fiji trong thời gian hai năm tới đây. Úc sẽ bổ nhiệm một viên Cao ủy tại đảo Tuvalu trong vài tuần tới. Anh cũng sẽ bổ nhiệm các viên Cao ủy đến Vanuatu, Tonga, Samoa trong thời gian từ đây đến cuối tháng 5/2019. Trong khi đó, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đang có kế hoạch tổ chức một cuộc gặp với các nhà lãnh đạo những đảo quốc Thái Bình Dương vào năm tới. Trong thời gian qua Bắc Kinh đã cho các

nước nhỏ ở vùng Thái Bình Dương vay tiền hoặc viện trợ không hoàn lại với tổng trị giá lên đến 1 tỷ 300 triệu đô la. Từ năm 2011, TQ đã trở thành nhà tài trợ lớn thứ hai ở khu vực, chỉ sau Úc.

*** Bà Thái Anh Văn cảnh báo Trung Quốc sẽ không ngừng bắt nạt Đài Loan:**

Tổng Thống Đài Loan Bà Thái Anh Văn, hôm 22/8 lên tiếng rằng TQ sẽ không ngừng việc bắt nạt Đài Loan khi mà cuộc bầu cử địa phương tại đảo quốc này sắp diễn ra vào cuối năm nay. Tuy nhiên, đảng cầm quyền sẽ nỗ lực hết sức để bảo vệ chủ quyền. Tổng Thống Thái Anh Văn phát biểu rằng sau một loạt các vụ việc bắt nạt từ phía Bắc Kinh, Đài Bắc phải chuẩn bị, bởi vì TQ sẽ đưa ra nhiều chiến thuật hơn để bắt nạt Đài Loan, đặc biệt là trước cuộc bầu cử địa phương tháng 11 sắp tới. Tổng Thống Thái Anh Văn lập luận rằng TQ tăng cường áp lực chèn ép Đài Loan chủ yếu bởi vì quan hệ của đảo quốc này với những nước lớn khác mang lại phát triển bền vững mà Bắc Kinh không muốn. Lý do thứ hai là Đảng Dân Tiến hiện cầm quyền tại Đài Loan sẽ không nhượng bộ trong những cuộc thương thảo với TQ về quyền tự do và tương lai của đảo quốc này. Bà Thái Anh Văn cho rằng Đài Bắc không thể ngăn chặn Bắc Kinh trong các hành động của họ; tuy nhiên Đài Loan có thể xây dựng được tương lai cho chính mình miễn là giữ vững được các giá trị và hệ thống dân chủ của đảo quốc. Kể từ khi bà Thái Anh Văn đảm nhận chức vụ Tổng Thống Đài Loan vào tháng 5/2016, TQ đã tăng cường áp lực đối với đảo quốc này nhằm làm suy giảm tính chính danh của Đài Loan trên trường quốc tế. Vừa rồi El Salvador, một quốc gia từng là đồng minh của Đài Loan đã bắt tay ngoại giao với Bắc Kinh. Như vậy, Đài Loan hiện chỉ còn lại 17 đồng minh trong trận chiến ngoại giao với TQ. El Salvador là quốc gia thứ ba cắt đứt quan hệ chính thức với Đài Loan trong năm nay, sau Cộng hòa Dominica và Burkina Faso.

*** Nhật Bản và Ấn Độ hợp tác quốc phòng đôi trọng với Trung Quốc:**

Ngày 20/8/2018, Bộ Trưởng Quốc phòng Nhật Bản là Itsunori Onodera và người đồng nhiệm Ấn Độ Nirmala Sitharaman bắt đầu một cuộc hội đàm song phương. Hai bên bàn với nhau về sự hợp tác quốc phòng chặt chẽ bao gồm việc chia sẻ việc cung ứng nhiên liệu và đạn dược với nhau. Trong cuộc hội đàm hai bên cũng bàn đến công việc chuẩn bị cho lần tập trận chung đầu tiên giữa Lực lượng phòng vệ Nhật Bản và quân đội Ấn Độ vào mùa thu tới đây. Ông Onodera nói rằng sự hợp tác Nhật Ấn về quốc phòng đóng vai trò quan trọng cho việc giữ vững ổn định trong khu vực, và sẽ tiếp tục thúc đẩy sự hợp tác này sâu rộng hơn. Sự xích lại gần nhau về mặt quốc phòng giữa Tokyo và New Delhi đã bắt đầu từ năm ngoái, với mong muốn đối trọng lại với sức mạnh đang lên của TQ trong khu vực. Đặc biệt là hai bên rất quan tâm đến sáng kiến Khu vực tự do Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Nhật Bản, đối trọng với Đại dự án Vành đai con đường của Bắc Kinh đang

vươn tay xuống những quốc gia sát bên cạnh Ấn Độ như Sri Lanka, Pakistan.

*** Mã Lai kêu gọi Trung Quốc thông cảm sau khi bỏ hai dự án vay vốn TQ:**

Tân Thủ Tướng Mã Lai kêu gọi TQ thông cảm sau khi quyết định ngưng hai dự án hạ tầng với vốn vay hàng tỷ USD từ TQ. Thủ Tướng Mã Lai Mahathir Mohamad nói trong cuộc họp báo với Thủ Tướng TQ Lý Khắc Cường hôm 20/8 rằng ông mong phía TQ hiểu được những vấn đề mà Mã Lai đang phải đối mặt. Ông hy vọng là TQ sẽ thông cảm cho những vấn đề mà Mã Lai đang phải giải quyết, và có thể sẽ giúp Mã Lai giải quyết một số vấn đề về tài chính nội bộ của Mã Lai. Trước chuyến thăm đến Bắc Kinh, Thủ Tướng Mahathir đã nói đến việc bỏ hai dự án do TQ cho vay vốn là dự án đường sắt bờ biển phía đông trị giá 20 tỷ USD và dự án hai đường ống dẫn khí trị giá 2,3 tỷ USD. Chính phủ mới của ông Mahathir cũng yêu cầu phải cắt giảm đáng kể chi phí trong hai dự án này mặc dù một phần tiền đã được trả cho TQ. Đây là hai dự án quan trọng trong sáng kiến "Vành đai Con Đường" của TQ. TQ nói hai dự án này giúp hai bên cùng có lợi và những bất đồng phát sinh phải được giải quyết giữa các bên thương mại liên quan.

*** Mã Lai tiến hành điều tra thép nhập khẩu bán phá giá:**

Bộ Công nghiệp-Thương mại Quốc tế Mã Lai (MITI) bắt đầu điều tra bán phá giá đối với một số sản phẩm sắt thép nhập khẩu từ TQ và Việt Nam. Việc điều tra được tiến hành từ ngày 24/7, do Công ty thép FIW của Mã Lai khởi kiện với cáo buộc một số mặt hàng sắt thép nhập khẩu từ Việt Nam và TQ tăng đáng kể vào nước này trong thời gian gần đây và được bán phá giá gây thiệt hại cho ngành sản xuất thép của Mã Lai. Các mặt hàng sắt thép có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ TQ và Việt Nam bị MITI điều tra gồm sản phẩm sắt hoặc thép cuộn hợp kim và không hợp kim dạng cuộn cán phẳng, mạ hoặc tráng kẽm. MITI thông báo sẽ gửi bản câu hỏi điều tra đến tất cả các bên liên quan bị nêu tên trong đơn kiện. Hồi tháng 6/2018, Ủy ban Chống bán phá giá Indonesia (KADI) công bố kết luận điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm tôn màu nhập khẩu từ TQ và Việt Nam, công bố áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm tôn màu Việt ở mức 12,01% – 28,49% trong 5 năm. Tòa án thương mại quốc tế Canada (CITT) vào cuối tháng 5 năm nay cũng cho biết bắt đầu điều tra sơ bộ về việc bán phá giá thép nhập khẩu từ TQ, Hàn Quốc và Việt Nam vào thị trường Canada và sẽ công bố kết quả điều tra vào ngày 8/8 tới đây.

*** Hàng trăm người mất tích do vỡ đập tại Lào:**

Tại Lào, vụ vỡ đập thủy điện ở đông nam nước này vào tối ngày 23/7 khiến hàng trăm người mất tích, số thiệt mạng đến nay vẫn chưa thể xác định được. Đập thủy điện sát với biên giới Campuchia bị vỡ

khiến hơn 5 tỷ mét khối nước xả ra cuốn trôi sáu ngôi làng dưới đập. Cho đến lúc này cơ quan chức năng mới vớt được một số xác nạn nhân, còn hàng trăm người mất tích và chừng 6.600 dân làng chịu cảnh 'màn trời, chiếu đất'. Cơ quan chức năng đang vất vả lo sơ tán số dân làng chịu tác động bởi vụ vỡ đập thủy điện. Sau gần 24 tiếng đồng hồ xảy ra vụ vỡ đập thủy điện, cơ quan chức năng địa phương cho biết đang lượng định mức độ thiệt hại do tai họa gây nên. Cảnh quay từ trên không cho thấy cảnh tượng một khu vực mênh mông với nhà cửa và rừng núi ngập nước. Cảnh nhiều gia đình phải leo lên nóc nhà đợi được lực lượng cứu hộ đến đưa đi. Một công ty Thái Lan tham gia dự án thủy điện có đập bị vỡ ra thông cáo xác nhận một đập phụ dài 770 mét có chức năng chuyển nước sông đã vỡ do mưa lớn gây nên. Thông cáo nói rõ vì mưa lớn kéo dài liên tục khiến lượng nước đổ vào hồ chứa quá lớn. Nhà máy thủy điện trị giá 1,2 tỷ USD được cho biết là một phần trong dự án của Công ty Điện Lực Xe-Pian Xe-Namnoy, trụ sở chính tại Vạn Tượng. Đây là một liên doanh được thành lập năm 2012. Công suất thiết kế của nhà máy này được cho biết là 410 Megawatt và dự kiến được bắt đầu hoạt động thương mại vào sang năm. Dự án gồm một loạt đập trên các sông Houay Makchanh, Xe-Namnoy và Xe-Pian ở tỉnh Champasak. Theo kế hoạch thì 90% sản lượng điện của nhà máy thủy điện này sẽ được bán sang Thái Lan, số còn lại được sử dụng nội địa Lào.

*** CIA: Trung Quốc phát động chiến tranh lạnh nhằm thay thế vị trí siêu cường của Mỹ:**

Một giới chức cấp cao Cơ quan tình báo Mỹ (CIA) hôm 20/7 nhận định Bắc Kinh đang phát động một cuộc chiến tranh lạnh chống lại nước Mỹ và tìm cách để thay thế Hoa Kỳ trở thành cường quốc dẫn đầu thế giới. Phát biểu tại Diễn đàn An ninh Aspen ở Colorado, Hoa Kỳ, Phó Trợ lý Giám đốc thuộc Trung tâm nhiệm vụ Đông Á của CIA, Michael Collins nói rằng TQ đang mở rộng tham vọng và lợi ích cũng như các hoạt động của mình trên toàn cầu. Trong cuộc chiến lần này, một quốc gia sẽ khai thác mọi sức mạnh về kinh tế, quân sự để làm tổn hại đến thế đứng của đối phương nhằm gây dựng thế đứng vững cho họ mà không cần đến xung đột, vì TQ không muốn có xung đột. Ông Collins nói thêm, cuối cùng các nước trên thế giới khi quyết định các lợi ích của họ trong các vấn đề chính sách sẽ chọn về phía TQ thay vì Mỹ.

Trước đó, Giám đốc FBI của Hoa Kỳ, Christopher Wray đã nói tại diễn đàn này rằng TQ đang là một mối đe dọa lớn nhất mà Hoa Kỳ đang phải đối mặt. Báo cáo về Chiến lược Quốc phòng Quốc gia của Mỹ công bố hồi đầu năm nay nhận định TQ đang sử dụng các hoạt động gây ảnh hưởng, hiện đại hóa quân sự và kinh tế để xâm lấn các nước láng giềng nhằm tạo một trật tự mới ở khu vực Ấn Độ - Thái Bình Dương nhằm tạo thuận lợi cho mình. Một trong những ví dụ điển hình nhất của việc TQ gây ảnh hưởng tới các nước láng giềng trong khu vực thời gian qua là việc nước này cho xây lấp các đảo nhân tạo, thiết lập các

tiền đồn quân sự ở khu vực Biển Đông đang tranh chấp với các nước. Đây là vùng biển quan trọng của thế giới. Ước tính có khoảng 3 nghìn tỷ đô là trị giá hàng hóa đi qua vùng biển này mỗi năm. Hoa Kỳ lo ngại việc TQ xây lấp các đảo nhân tạo ở Biển Đông sẽ cản trở tự do hàng hải và hàng không qua khu vực này nên đã nhiều lần lên tiếng chỉ trích. Từ năm 2015 trở lại đây, Hoa Kỳ đã nhiều lần thực hiện các cuộc tuần tra ở Biển Đông trong hoạt động tự do hàng hải khi các tàu chiến của Hoa Kỳ đi sát vào các đảo nhân tạo do Trung Quốc xây lấp. Quan chức CIA nhận định TQ hiện là đối thủ đáng gờm của Mỹ còn hơn cả Nga trước kia và sau này.

*** Thượng đỉnh Trump-Putin II:**

Bất chấp những chỉ trích nặng nề về cuộc gặp thượng đỉnh ở Helsinki (Phần Lan) với người đương nhiệm Nga, Tổng thống Donald Trump nhanh chóng có lời mời ông Vladimir Putin đến Nhà Trắng để có cuộc gặp thượng đỉnh thứ hai. Ngày 20/7, phát ngôn nhân Nhà Trắng, Sarah Huckabee Sanders nói rằng Tổng thống Trump đã yêu cầu Cố Vấn An Ninh Quốc Gia John Bolton mời ông Putin đến Hoa Kỳ. Bản thân Tổng thống Mỹ Donald Trump cũng có tuyên bố trên tài khoản Twitter cá nhân rằng ông trông chờ cuộc gặp thứ hai với người đương nhiệm Putin. Tuyên bố được đưa ra vào khi bản thân ông Trump phải bào chữa cho hành xử tại cuộc gặp thượng đỉnh hôm 16/7 với ông Putin ở Helsinki. Đại sứ Nga tại Hoa Kỳ, Anatoly Antonov, cho rằng điều quan trọng là cần phải thực thi những kết quả của cuộc thượng đỉnh Trump-Putin lần đầu tiên, trước khi tiến quá nhanh đến cuộc gặp thứ hai. Tuy vậy, ông này cho rằng Nga luôn rộng mở đối với đề nghị đó và Matx-cơ-va sẵn sàng bàn thảo về chủ đề này. Gần một thập niên nay chưa có lãnh đạo nào của Nga đến thăm Nhà Trắng. Và một cuộc gặp thượng đỉnh Mỹ - Nga ngay ở thủ đô Hoa Thịnh Đốn DC được cho là sự mở rộng tính chính danh một cách ngoạn mục cho ông Putin, người lâu nay bị Phương Tây cô lập vì những hành động tại Ukraine, Syria cũng như những nơi khác. Thêm vào đó là nghi vấn can thiệp vào cuộc bầu cử Tổng thống tại Hoa Kỳ năm 2016. Vào năm 2010, Tổng thống Barack Obama tiếp Tổng thống Dmitry Medvedev của Nga lúc bấy giờ tại Nhà Trắng. Trước đó vào năm 2005, Tổng thống Mỹ George W. Bush cũng tiếp ông Vladimir Putin ở Nhà Trắng như một người bạn.

*** Nhật và EU ký hiệp định mậu dịch tự do:**

Nhật Bản và Liên minh Châu Âu (EU) vào ngày 17/7 ký hiệp định mậu dịch tự do, loại bỏ gần như tất cả các biểu thuế giữa hai phía. Tin cho biết buổi lễ ký kết mang tính nghi thức diễn ra tại thủ đô Tokyo của Nhật sau khi hai phía đạt được thỏa thuận vào năm ngoái. Cả hai vị Chủ tịch Hội Đồng Châu Âu và Ủy Ban Châu Âu đã đến Nhật Bản vào ngày 16 tháng 7 và cùng dự buổi tiệc chiêu đãi nhân dịp ký kết hiệp định mậu dịch tự do Nhật Bản-EU như vừa nêu. Đây là hiệp định chiếm đến một phần ba nền kinh tế toàn cầu với hơn 600 triệu người. Theo thỏa thuận được

hai phía đồng ý thì 99% biểu thuế hàng hóa của Nhật bán sang thị trường Liên minh Châu Âu được bãi bỏ; đổi lại trước mắt 94% biểu thuế đối với hàng EU nhập vào Nhật sẽ được bãi bỏ và trong tương lai tỷ lệ này cũng được nâng lên 99%. Sự khác biệt trong hai tỷ lệ vừa nêu được cho biết do biệt lệ được dành cho mặt hàng gạo. Với những biểu thuế được thống nhất, giá nhập khẩu rượu vang và thịt heo từ Châu Âu sang Nhật Bản sẽ giảm xuống; trong khi đó giá linh kiện máy móc, trà, cá của Xứ Phù Tang bán sang Châu Âu cũng rẻ hơn.

Ngoài hiệp định mậu dịch tự do mới nhất vừa được ký kết với EU, Nhật Bản đang tích cực thương thảo những thỏa ước khác; trong đó có Hiệp Định Mậu Dịch Tự Do Xuyên Thái Bình Dương Tiến Bộ và Toàn Diện CPTPP, sau khi Hoa Kỳ rút khỏi TPP.

*** Gần 73% dân chúng Phi muốn chính phủ xác quyết chủ quyền Biển Đông:**

Thăm dò mới nhất của Pulse Asia công bố hôm 12/7 cho thấy 73% dân chúng Phi Luật Tân muốn chính phủ của Tổng Thống Rodrigo Duterte xác quyết chủ quyền tại khu vực Biển Đông, mà Manila gọi là Biển Tây Phi Luật Tân. Thăm dò hỏi về mức độ đồng ý hoặc không đồng ý với câu được đưa ra là 'Chính quyền của Tổng Thống Duterte nên xác quyết chủ quyền và bảo vệ quyền chủ quyền tại Biển Tây Phi Luật Tân như được qui định theo Phán quyết năm 2016 của Tòa Trọng Tài Quốc Tế'. Hầu hết 1.800 người được hỏi đều trả lời đồng ý. Trong số đồng ý có 46% nói rõ đồng ý mạnh mẽ và 27% khá đồng ý. 17% cho rằng họ có thể hoặc đồng ý hoặc không đồng ý. Có 4% phần nào không đồng ý và 3% hoàn toàn không đồng ý. Có 2% thừa nhận không biết mấy về vấn đề này; trong khi đó có 0,4% không có ý kiến gì cả. Thăm dò vừa nêu do Pulse Asia tiến hành thực hiện từ ngày 15 đến 25/6 vừa qua và kết quả được công bố nhân hai năm ngày Tòa án Trọng tài Thường trực PCA ra phán quyết về vụ Phi Luật Tân kiện TQ về đường đứt khúc 9 đoạn của Bắc Kinh vạch ra trên Biển Đông để tuyên bố chủ quyền. Phán quyết hoàn toàn có lợi cho Phi Luật Tân vì tòa tuyên đường đứt khúc đó không có cơ sở cả về lịch sử lẫn pháp lý. Ngoài số 73% người dân Phillippines muốn chính phủ Manila nên xác quyết chủ quyền và bảo vệ quyền chủ quyền tại Biển Tây Phi Luật Tân như vừa nêu, thăm dò còn có một số câu hỏi khác. Về câu hỏi có nên tiếp tục chính sách thân thiện với TQ mặc dù đang tranh chấp chủ quyền lãnh hải, có 21% người dân nước này cho rằng nên tiếp tục để tránh xung đột. Trong khi đó có 36% cho rằng chính phủ Manila cần có công hàm ngoại giao gửi đến Đại sứ Quán TQ phản đối và nhấn mạnh phán quyết của Tòa PCA qui định những đảo ở Biển Tây Phi Luật Tân thuộc lãnh thổ nước này. Có 22% người trả lời cho rằng chính phủ Manila phải tăng cường liên minh quân sự với những nước khác như Hoa Kỳ, Nhật Bản và Úc. Có 16% đồng ý cần phải củng cố khả năng quân sự để bảo vệ đất nước. Chừng 0,3% kêu gọi chính phủ Manila phải tuyên chiến với TQ...

(Quảng Trục - tháng 8 & 9.2018)



Hộp Thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

- **Canada:** Trần Gia Phụng, Thái Công Tụng. Ds. Nguyễn ngọc Lan & Bs. Nguyễn thượng Chánh.

- **Đức:** HT. Thích Như Điển, ĐĐ. Thích Hạnh Giới, ĐĐ Thích Hạnh Thức, Lương Nguyên Hiền, Trần Đan Hà, Phương Quỳnh Diệu Thiên, Trần Thế Thi, Nguyễn Đạo, Văn Công Trâm, Nguyễn Mẫn, Trần Bùi Rau Dzênh, Phù Vân, Nguyễn Quý Đại, Lê Ngọc Châu, Đỗ Trường.

- **Hoa Kỳ:** Thích Nữ Hạnh Trì, Trần Quốc Bảo, Lâm Minh Anh, Thái Tú Hạp, Như Nhiên, Lâm Dạ Thảo, Tắc Thu.

- **Na Uy:** TT. Hoảng Khai.

- **Pháp:** Hoang Phong, Hoàng Quân, Đặng Thị Liên,

- **Úc Đại Lợi:** Ts Lâm Như Tạng, Thanh Thủy, Giác An, Quảng Trục Trần Việt Dung.

- **Việt Nam:** Nguyễn Thiếu Dũng, Châu Yến Loan, Nguyễn Thị Tịnh Thy, Elena Puccilo Truong, Trương Văn Dân.

• THƯ & SÁCH BÁO

- **Đức:** D+C & E+Z 07-08/2018. Định mệnh không là định mệnh - Hoa Lan và Thi Thi Hồng Ngọc. 10 Jahre EIAB. Kỷ Yếu 30 năm GDPT Chánh Dũng.

-**Hoa Kỳ:** Chan Magazine-Winter 2018

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 367+368. Cô gái Gò Công - Trần Thị Nhật Hưng.

-**Úc Đại Lợi:** Sách: Lời Phật dạy về sự hòa hợp trong cộng đồng và xã hội. Hợp tuyển từ kinh tạng Pali Bhikkhu Bodhi – Nguyễn Nhật Trần Như Mai dịch ra Việt ngữ. Kỷ Yếu Trường Hạ Pháp Hoa kỳ 19

-**Ý Đại Lợi:** Vàng trên biển đá đen (sách tác giả Elena Pucillo Trương, Trương Văn Dân dịch từ nguyên tác tiếng Ý.

CẢM TẠ & TRI ÂN

Đi
Khắp
Thế
Gian
Không
Ai
Tốt
Bằng
Mẹ



Gánh
Nặng
Cuộc
Đời
Không
Ai
Khổ
Bằng
Cha

Tang quyến chúng con/ chúng tôi

Thành tâm cảm tạ và tri ân:

- Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển.

- Đại Đức Thích Hạnh Luận

- Đại Đức Thích Hạnh Tuệ.

- Đại Đức Thích Hạnh Bản.

- Chư Đại Đức Tăng Ni Chùa Viên Giác.

- Cùng toàn thể quý thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần đã thăm viếng, điện thoại, gửi Email, tụng kinh hộ niệm hồi hương và Phúng điệu, cùng đến tham dự giúp đỡ tang lễ và tiễn đưa Hương linh của Chồng, Cha, Anh, Em, Chú, Bác Ông của chúng con/ chúng tôi:

Ông NGUYỄN VĂN NHƠN

Sinh ngày 14.02.1942

Tạ thế ngày 23.08.2018

Hưởng thọ 77 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối có nhiều thiếu sót, ngưỡng mong quý vị niệm tình hỷ xả.

Tang gia thành kính tri ân và kính bái:

Lê Thị Huê Mỹ

Nguyễn Minh Trí & Hòa Thanh

Simon Thiện Trí, Sarah Hòa Tâm

Sophie Hiền Tâm

Nguyễn Lê Trọng Tín & Ánh Vi

Minh Khang & Minh Phong

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Trung 20€. Phạm Lâm Thiên Lam 10€. Phạm Mạnh Hoàn 50€. Phạm Mạnh Hùng 30€. Phạm Minh Hưng 50€. Phạm Minh Hùng & Nguyễn Thị Tuyết Mai 50€. Phạm Minh Thao & Nguyễn Thị Hồng Nhung 30€. Phạm Quang Tiến 30€. Phạm Quốc Minh 20€. Phạm Thành Hùng 40€. Phạm Thị Ánh Tuyết 50€. Phạm Thị Bích Ngọc 20€. Phạm Thị Bích Thủy 20€. Phạm Thị Hà 50€. Phạm Thị Hoa 10€. Phạm Thị Hòa 20€. Phạm Thị Kim Hà 20€. Phạm Thị Lý 10€. Phạm Thị Mai Sao 5€. Phạm Thị Như Quỳnh 2€. Phạm Thị Phương 30€. Phạm Thị Thanh Mai 10€. Phạm Thị Thu Hiền 30€. Phạm Thị Tiếp 20€. Phạm Thị Tô Hoa 15€. Phạm Văn Đại 30€. Phạm Văn Một 20€. Phạm Văn Sơn 10€. Phạm Văn Trường 10€. Phạm Vũ Đức 50€. Phan Hồng Chúc 50€. Phan Hồng Sơn 10€. Phan Huy Hiệp 10€. Phạm Quang Sáng 20€. Phan Quốc Minh 20€. Phan Thị Hào 50€. Phan Thị Hồng 20€. Phan Thị Hồng Vinh 40€. Phan Thị Kim Ngân 20€. Phan Thị Lan 10€. Phan Thị Mai Sao 5€. Phan Thị Minh Thu 20€. Phan Thị Mộng Tuyền 20€. Phan Thị Phương 30€. Phan Thị Thu Hà 20€. Phan Tiểu Muội 20€. Phan Văn Hòa & Ngụy Thị Thanh Phương 50€. Phan Văn Hữu 50€. Phan Văn Việt 10€. Phí Hồng Đức 10€. Phi Thị Chinh 20€. Phùng Chí An 50€. Phùng Thị Kim Dung 30€. Phùng Thị Lanh 10€. Phùng Thị Phương 30€. Phùng Tuấn Vinh & Phùng Anh Tuấn 10€. Phương Hua 10€. Pt. Thiên Tâm, Andreas Kloss & Thiên Hà 20€. Quách Trang Minh 10€. Quảng Đạt & Thiên Huỳnh 200€. Quàng Hannah Hàn Ngọc Dung 50€. Quang Hiệp 50€. Quang Tín Vũ Như Tâm & Diệu Huệ Đào Thị Năm 20€. Roger Holm 6,50€. Sabina 5€. Serger Đặng Ngọc Minh 10€. Shi Yen Nghe 5€. Sơn Thị Hà 10€. Sư Cô Tuệ Đàm Giác 150€. Su Li Fen 20€. Sun To Ha 20€. Tạ Minh Toàn 100€. Tạ Minh Tuyền & Tạ Thu Hiền 20€. Tạ Thị Mỹ Hạnh 75€. Tâm Giới Đức 20€. Tâm Mỹ Trần Thị Mỹ Châu 20€. Trần Thị Ngọc Thủy Pd Ngọc Nguyệt 150€. Thái Đan 20€. Thái Kim Sơn 120€. Thái Thị Ngọc Liên 20€. Thân Thị Lan Anh 10€. Thang Bùi Hoa, Thang Ka Ji & Thang Kai Sheng 20€. Thị Hương Decheuthin 50€. Thị Liêng Thang 20€. Thị Lộc Võ Văn Mai 20€. Thị Misau 30€. Thị Thu Hà Gilie 30€. Thị Thu Hương Woeckemer 20€. Thiên Nữ Huệ Ngọc 100€. Thiên 20€. Thiên Đăng Nguyễn Thị Bình 10€. Thiên Tân Touch Mui Sim 20€. Thiên Thành Nguyễn Thị Tâm 50€. Thiên Thu Trần Thị Xê 50€. Thiên Toàn Bùi Mạnh Cường 30€. Thiên Xá Nguyễn Ngọc Luân 50€. Thông Điện Trần Minh Anh 10€. Thụy Wick 10€. Tiểu Tử Thái Viên Thành 30€. Tinh Trí Vũ Thị Minh Hằng 10€. Tô Đồng Khởi 50€. Tô Hà 20€. Tôn Nữ Thiều Nhi 20€. Tôn Trinh Huỳnh Kiệt Ngọc 50€. Tống Thị Kim Liên 20€. Tong Tiến & Huỳnh Vinh 300€. Trần Anh Trung 17€. Trần Anh Tuấn 105€. Trần Bạch Cứ 2€. Trần Bô Châu 10€. Trần Chi Thanh & Nguyễn Bạch Yến 40€. Trần Đức Nghĩa 60€. Trần Duệ Triết & Phạm Thị Nga 20€. Trần Hạ Lý 10€. Trần Hồng Ban, Trần Mai Anh, Trần Trúc Anh 20€. Trần Kinh Hưng 20€. Trần Lê Thu 20€. Trần Ly Ai Phương 30€. Trần Minh Hà 5€. Trần Minh Hơn 10€. Trần Ngọc Chiến 20€. Trần Quang 10€. Trần Quang Cường 20€. Trần Thanh Hiền Pd Liên Hiền 50€. Trần Thị Cơ 200€. Trần Thị Đoàn Trang 30€. Trần Thị Hằng 20€. Trần Thị Hạnh, Nguyễn Thị Chin & Nguyễn Thị Lê 30€. Trần Thị Hoa 30€. Trần Thị Hồng 20€. Trần Thị Hương 30€. Trần Thị Khương 10€. Trần Thị Kim Phúc & Trần Thị Thủy 10€. Trần Thị Kim Thoa 20€. Trần Thị Lan 50€. Trần Thị Minh Hai 30€. Trần Thị Minh Tâm 30€. Trần Thị Nghĩa 50€. Trần Thị Ngọc Thủy 200€. Trần Thị Nhân & Lê Thanh Hiền 20€. Trần Thị Oanh 20€. Trần Thị Phúc 30€. Trần Thị Thanh Thủy 30€. Trần Thị Thảo Ly 20€. Trần Thị Thiên 60€. Trần Thị Thủy Linh 20€. Trần Thị Trúc Mai 20€. Trần Thị Ún Anh 10€. Trần Thị Tuyết 10€. Trần Thị Vân 10€. Trần Thu Trang 10€. Trần Tuấn Đạt 10€. Trần Văn Xuyên 20€. Trần Văn Diệc 20€. Trần Văn Hiệp, Nguyễn Thị Kim Anh & Trần Jasmin Thủy An 50€. Trần Vinh 20€. Trần Xuân Hưng 10€. Triều Minh Hằng 50€. Trịnh Anh Tuấn 50€. Trịnh Cẩm Tú 20€. Trịnh Thanh Trung & Nguyễn Thị Bích Thủy, Nguyễn Bích Thị & Nguyễn Han 20€. Trịnh Thị Hương 100€. Trịnh Thị Mai 30€. Trịnh Thị Mai Hoa 1.000€. Trịnh Thị Thu Hằng 20€. Trịnh Xuân Biên 10€. Trọng 10€. Trương Ánh Dương 20€. Trương Mỹ Dung Pd Thiên Hậu 20€. Trương Ngọc Thanh 50€. Trương Thanh Hùng 40€. Trương Thị Den 50€. Văn & Thủy 10€. Văn Nại Tường & Lưu Thu Hương 20€. Văn Trí Tài, Văn Huệ Quân & Văn Huệ Trần 30€. Vi Thị Minh Pd Đức Hoa 10€. Viên Nghiêm, Viên Hoa, Viên Tú & Thế Ba 100€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền 50€. Võ Huy Thịnh 10€. Võ Huy Thuận 10€. Võ Thành Nhân & Lê Thị Hiệp & Võ Nhật Huy Nanda 30€. Võ Thị Kim 20€. Võ Thị Kim Quyên 20€. Võ Thị Thanh Lan 60€. Võ Thị Toàn 20€. Võ Thị Tuyết Mai 50€. Vũ Anh Tuấn Pd Quảng Tấn 80€. Vũ Gia Chiêm 30€. Vũ Lưu Liên & Phạm Thị Xuân & Vũ Thanh Tùng, Vũ Thủy Mỹ 50€. Vũ Minh Thoa 10€. Vũ Minh Thu 20€. Vũ Thanh Hằng 20€. Vũ Thị Cai 10€. Vũ Thị Hòa 10€. Vũ Thị Hồng 55€. Vũ Thị Hương Giang 20€. Vũ Thị Kim Nhiễm 20€. Vũ Thị Lai 10€. Vũ Thị Minh Nguyệt 100€. Vũ Thị Mỹ Hòa 20€. Vũ Thị Phương Anh 50€. Vũ Thị Thanh Hương 30€. Vũ Thị Xim Nhiễm 20€. Vũ Thủy Dương 10€. Vũ Thủy Linh 5€. Vũ Văn Thuận 20€. Vũ Văn Tiến 15€. Vương Lan Hương 20€. Vương Thị Thu Thủy 200€. Vương Tuyết Chánh 20€. Vương Tuyết Vân 20€. Wang Chau Wen 20€. Wolfgang Kaspar Pongner 15€. Xiao Yue Wu & Hairong Xiong 10€. Yimichi 30€. Zhou Wang Chun 20€. Zugru Tan 20€. Nguyễn Thị Hồng Hà (Hage) 10€. Hồ Mỹ Linh & Lạc Chí Vĩ (Achim) 30€. Lạc Chấn Hưng 50€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Achim Baden) 10€. Peter Triep Pd Đồng Công (Adelaide) 10€. Tâm Hiệp (Ahlten) 10€. Hoàng Lan & Thị Nu Nguyen (Alfeld) 20€. Nguyễn Thị Hạnh (Ansbach) 20€. Lương Thu Quỳnh (Apolda) 20€. Hoàng Thị Xuân (Artern) 20€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 50€. Gd. Bùi Sĩ Nghĩa & Vũ Hương Giang (Aschlesleben) 50€. Bùi Xuân Định (Aurich) 10€. Lê Thị Châu 50€. Nguyễn Lan Anh 10€. Nguyễn Lan Phương 20€. Nguyễn Thị Thủy Tiên 20€. Nguyễn Thị Tuyết Lan 30€. Trí Tiến 10€. Gd. Lưu Nhơn Nghĩa (Australia) 124€. Tienn Rohr (Bad Berku) 30€. Đoàn Thị Thu Hà (Bad Hamburg) 20€. Phạm Hồng Khanh (Bad Iburg) 30€. Heide Hartmann (Bad Kreuznach) 30€. Ngô Vũ Huy 400€ HHHL Thiên Liên Vũ Kim Hoa. Fam. Trần & Giang (Bad Lauterberg) 20€. Gd. Hùng & Hương 30€. Nhữ Thị Nguyệt (Bad Oeynhausen) 20€. Thị Trang Kleinsorge (Bad Pyrmont) 50€. Tạ Thị Mười Kiên (Bad Sulza) 50€. Nguyễn Xuân Long (Bad Zwischenahm) 50€. Nguyễn Trai (Bamberg) 50€. Bohkmann Mai (Barsinghausen) 10€. Nghiêm Thị Cúc 20€. Nguyễn Thị Hiệp (Bayreuth) 1.100€. Dương Văn (Beckum) 20€. Lai Đình Miên (Belgique) 40€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 40€. Nguyễn Drebelen Thị Bình Pd Điều Yên (Bendestorf) 30€. Tạ Quang Thanh Pd Thiên Tinh (Berg) 200€. Ấn danh (Berlin) 100€. Bùi Thanh Hòa 30€. Chùa Linh Thứu 1.700€. Đồng Lễ 30€. Gd. Hiệp & Thủy 40€. Gd. Nguyễn Đình Nguyễn Đình Tâm 50€. Hoàng Quang Trung 20€. Lê Đại Thăng 10€. Lê Hải Anh & Nguyễn Bích Phương 100€. Lê Thị Lan & Lê Thị Vương 20€. Nguyễn Đình & Tâm Bích 200€. Nguyễn Lucas Bảo Vinh Pd Quảng Hiệp, Diệu Bạch Nguyễn Liên Hương & Thiên Phương Nguyễn Phan Hoàng Tùng 500€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 500€ HH cho cha mẹ Phúc Hải Nguyễn Minh Bình & Diệu Như Phan Thị Lý & cứu huyền thất tổ. Phạm Thu Mỹ Marie 50€. Phan Thị Quỳnh Nga 30€. Quang Long Thanh 60€. Tăng Quốc Việt 50€. Trần Lan 20€. Dương Văn Long (Betzdorf) 70€. Lương Thu Hiền 50€. Đồng Ngọc 200€. Đồng Phước Phan Thị Lánh 150€. Gd. Âu Châu 200€. Gd. Đoàn Quang Khương & Phạm Thị Bích Thủy 200€. Gd. Nguyễn Trần 30€. Hà Tiến Đạt 100€. Nguyễn Đăng Soát & Nguyễn Thị Thơ 20€. Nguyễn Minh Tâm 20€. Nguyễn Thị Đậu 30€. Nguyễn Thị Kim Tuyền 10€. Phước Ngọc Đặng Thị Ngọc Dung 10€. Trần Thị Ngọc Hoa 20€. Trần Thị Thu Liễu (Bissdorf-Wedemark) 10€. Phạm Thị Ngọc Pd Thiên Khánh (Bitburg) 50€. Lương Thị Thanh Huyền (Bitterfeld) 10€. Chu Hải Thanh (Bochum) 20€. Trần Thị Hoa 20€. Trần Việt Đức 20€. Tinh Thanh Nguyễn Thị Xuân (Bohnitz) 20€. Gd. Tuấn Long & Thương Huyền (Bonn) 50€. Vương Lệ Hoa 50€. Đặng Thanh Hương (Braunschweig) 40€. Gd. Dung & Hạnh 30€. Hải, Hồng, Phương Anh & Huy 20€. Hồ Thị Luồng 100€. Huỳnh Thị Phơn 20€. Lê Văn Tuấn 60€. My Nga Hạnh 20€. Nghiêm Thủy Linh 10€. Nguyễn Thị Quỳnh 10€. Nguyễn Văn Nho 10€. Phạm Thị Hòa 20€. Thân Thị Nhân 40€. Trịnh Thị Sáu 15€. Trương Hùng Dũng 20€. Vũ Thị Hiền 10€. Đặng Thị Diên (Bremen) 20€. Đinh Đức Lợi 20€. Đồng Chi Nguyễn Thị Mai 20€. Đồng Quang 20€. Fam. Krämer 5€. Frings Bùi Huyền 20€. Gd. Nguyễn Thị Dung-Bloss 20€. Gd. Quỳnh & Nguyễn 20€. Gd. Võ Thuật 20€. Nguyễn Hồng Yến 20€. Nguyễn Minh Trường 50€. Nguyễn Thị Mỹ Dung 10€. Nguyễn Thị Nông

40€. Nguyễn: Ankhoa, Annam & Anabel Anthi 10€. Trần Tuấn Kiệt 20€. Trương Châu Sơn 20€. Vũ Thị Mai 200€. Hồng Dũng Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Kim 20€. Hoàng Khanh 10€. Lưu Thị Sơn 10€. Lý Ngọc Sơn Pd Viên Hà 15€. Nguyễn Thị Hà 10€. Nguyễn Văn Hiếu 30€. Chì Sen (Brürgen) 10€. Dương Thị Hoàng Anh (Buchholz) 100€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Trương Công Thuận 30€. Bùi Trí Thành (Bünde) 20€. Nghiêm Xuân Hương 10€. Ngô Đình Sinh 20€. Nguyễn Phương Dung 50€. Nguyễn Thị Thanh Tinh 20€. Nguyễn Thị Minh (Burg) 100€. Nguyễn Thị Minh 100€. Gd. Nguyễn Ngọc Loan Pd Minh Hoa Diệu Nhật (CA/USA) 100€. Hà Toàn Phú (Canada) 50€. Sư Cô Hạnh Viên 78€. Triệu Tô Anh 20€. Fam. Dương (Celle) 20€. Fam. Dương Hữu 45€. Lâm Sáng 20€. Gd. Hồ Tào 20€. Gd. Hồ Vũ 50€. Hoàng Thị Thân 20€. Huỳnh Thị Tư 20€. Lôi Giang Thanh 20€. Nguyễn Thị Liên 20€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 50€. Trần Văn Hoàn 20€. Trang Thoại Cường 20€. Gd. Nguyễn Ngọc Anh & Đỗ Thị Kim Dung (CH. Séc) 50€. Lê Tuấn & Thanh Dung 10€. Hoàng Văn Khương (CH. Tiếp) 50€. Nguyễn Anh Tuấn 50€. Nguyễn Văn Đình & Hoa Thị Hồng Mai 20€. PTKM Global 60€. Trần Thị Dung (Chemnitz) 20€. Trần Thị Phương 200€. Vũ Minh Nghĩa 50€. Doãn Khánh Toàn & Trần Thủy Hương (Cloppenburg) 40€. Gd. Tắt Tắt & Như Trang 20€. Hoàng Thị Nga 30€. Nguyễn Văn Cường 20€. Trần Ngọc Dung 30€. Gd. Lê Thị Trâm (Coesfeld) 50€. Ấn danh (Danmark) 27€. Chùa Quang Minh 500€. Thanh Phụng 50€. Trần Petersen 200€. Trúc Wong (Delmenhorst) 10€. Lê Chí Dũng (Diepholz) 20€. Nguyễn Thị Hồng 20€. Ngô Văn Hồng (Dören) 50€. Đoàn Minh Tuấn (Dormagen) 50€. Đồng Thuận Phạm Thị Thảo 30€ HHHL Hoàng Nguyễn Hai Pd Thiên Nam. Trà Tân Hải (Dorsten) 50€. Bùi Văn Cường (Dortmund) 20€. Ernst Gia An 10€. Lê Thị Bích Loan (Dreieich) 50€. Bùi Thị Tuyết (Dresden) 100€. Nguyễn Thị Kim Thanh 50€. Ngô Nguyễn Thị Lành 50€. Thầy Hoàng Tấn 50€. Trần Văn Bắc 10€. Trần Thị Bích Hiền (Duderstadt) 40€. Nguyễn Thị Liễu (Duisburg) 20€. Trương Văn Sang 20€. Bùi Đức Trung (Düsseldorf) 20€. Helene Antony Do 100€. Lê Thị Như Mai 20€. Thiên Chơn Tôn Nữ Quỳnh Hương 20€ HHHL Tôn Thất Đình. Vũ Trần Ngọc Hiền 100€. Vũ Thị Ánh Tuyết 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 50€. Nguyễn Thị Hương Thu 200€. Nguyễn Thu Hương 15€. Gd. Võ Trần Cương & Lê Bích Hiền (Egeln) 10€. Bích Hồng & Tuấn Anh (Einbeck) 10€ HHHL cha Nguyễn Ngọc Giáp, cha Trần Văn Thành và mẹ Trần Thị Quý. Lisa Nguyen 50€. Ngô Phú Quý & Phạm Thị Thủy 20€. Phạm Minh Trang 10€. Vũ Phạm 20€. Vũ Thị Thu Huyền 10€. Vũ Thị Tuyết Vân 20€. Gd. Đỗ Thị Thu Hà & Nguyễn Xuân Thủy (Eisenach) 30€. Jenny Trần (Elmshorn) 200€. Nguyễn Chí Cường (Elsfleth) 25€. Dương Chí Quang (Emden) 20€. Gd. Trần Thành Tùng & Trịnh Thị Duyên 10€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thanh Hương 40€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Thủy 100€. Trần Bá Đức & Tiểu Mỹ Lan 10€. Trần Võ Tuấn & Ngô Thị Hải 100€. Triệu Hoàng Sa, Triệu Giáng Ngọc & Đỗ Thị Bích Loan 5€. Gd. Hồ Thị Bích Hường (Emmenegger) 5€. Diệu Phương & Ấn danh (England) 165€. Fam. Ploja Trung & Bogdan Gurowski (Equador Hohenhameln) 50€. Phạm Chí Huy (Erfstat Liblar) 10€. Diệu Bình (Erfurt) 20€. Fam. Bùi Thị, Lê 50€. Gd. Dung & Sâm 20€. Nguyễn Thị Hương Mai 40€. Rick Otto & Nguyễn Thị Chúc 50€. Đồng Huệ Nguyễn Mai Phương (Erlangen) 50€. Gd. Ngô 50€. Maco 50€. Đỗ Việt Hùng (Essen) 5€. Fam. Kasschuck 30€. Lê Thủy Minh 20€. Nguyễn Văn Lý 50€. Trần Thị Thanh Hương 40€. Trần Thị Thanh Mai 30€. Löffler Cao Bích May (Esterwegen) 15€. Nguyễn Thị Thanh (Fingflingen) 20€. Thủy Hạnh Báo (Finland) 150€. Ngô Ái Hoa (Flensburg) 20€. Phạm Anh Tuấn & Bùi Thị Mai Thuan 150€. Ấn danh (France) 50€. Chí Hương Nguyễn Mỹ Hoa 50€. Chùa Khánh An 1.000€. Minh Đức Nguyễn Đức Tùng 30€. Nguyễn Jean 30€. Nhân Phương 100€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Đồng Hạnh 20€. Nguyễn Hải 10€. Thầy Hạnh Hòa 50€. Trương Quốc Kiệt 20€. Vương Đức Cường (Friedburg) 60€. Lâm Thái (Friedrichsdorf) 20€. Trang Thị Mỹ Hoa (Friesoythe) 30€. Trương Ngọc Thanh 50€. Diệp Võ (Fulda) 50€. Mai Bá Phước (Fürth) 20€. Trần Hiếu Thuận 50€. Brüggemann & Nguyễn Phương Loan (Garbsen) 20€. Fam. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Gd. Mai Việt 20€. Hồ Diệu Hạnh 20€. Lê Thị Thủy Giang 100€. Nguyễn Thị Hạnh 500€. Phạm Xuân Thế & Nguyễn Thị Thu Hiền 100€. Đặng Đình Nam (Gardelegen) 40€. Đinh Thị Hồng 20€. Hạnh Duyên (Gelsenkirchen) 20€. Hứa Thị Phúc (Gerolstein) 10€. Lệ Thị Tuyết Sầu (Giffhorn) 20€. Trần Tú Ngọc 20€. Trần Kim Ngân (Göppingen) 50€. Nguyễn Mỹ Hoa (Goslar) 20€. Trần Văn Thái 10€. Chu Thị Giang (Göttingen) 10€. Đào Văn Tâm 30€. Dương Minh Tâm 50€. Gd. Hồ Văn Điều & Trần Thị Ngọc Lan 20€. Gd. Thiên Sanh, Thiên Giáo & Gd. Tâm Văn 50€. Lê Việt Hải 20€. Nguyễn Thị Hồng Tinh 50€. Nguyễn Thị Lý 200€. Nguyễn Văn Ba & Trần Thị Huyền 20€. Nguyễn Thị Yến 200€. Phan Thị Hồng Lan 50€. Thiên Giáo & Thiên Sanh 30€. Trần Thị A Pd Đồng An 30€. Vũ Kim Định 10€. Vũ Thanh Hằng 30€. Hoàng Thị Phương (Grimma) 30€. Nguyễn Thị Xim (Großenkneten) 40€. Phùng Văn Định 20€. Nguyễn Văn Chương & Vũ Mỹ Lan (Hà Nội/VN) 50€. Ngô Duy Cường (Hage) 100€. Lâm Thuận Hi (Hagen) 100€. Phan Quang 30€. Phạm Văn Vịnh (Hải Phòng/VN) 50€. Gd. Vũ Thị Bình (Hải Phòng/VN) 50€. Lại Thị Lê, Lê Văn Hiệp & Phạm Huy Luat (Halberstadt) 60€. Đỗ Thị Lan (Hamburg) 10€. Đồng Đạt Lê Ngọc Thanh & Diệu Chân Huỳnh Thị Chang 50€. Dương Thị Bích Ngọc Pd Quảng Châu 50€. Fam. David Tang & Linda Le 50€. Gd. Nhuận Trí 100€. Günther Mende 10€. Hoàng & Thanh 50€. Hoàng Linh Chi 100€. Hoàng Thị Ánh Phương Richard 10€. Hoàng Thị Anh Thu 100€. Le Peter 40€. Nguyễn Thu Thủy 50€. Nguyễn Văn Vỹ 200€. Nguyễn Thị Anh 100€. Phạm Thị Vương 100€. Pt. Viên Hải 200€. Tạ Thanh Bình 100€. Trần Thủy Diễm 200€. Trương 20€. Viên Bình, Đồng Phước & Diệu An 35€. Vũ Thị Tuyết Bình 100€. Bùi Kim Huệ (Hameln) 300€. Fam. Vũ & Nguyễn 200€. Lê Văn Chín Pd Đồng Chín 200€. Thái Thị Thu 50€. Vũ Hồng Thắng 200€. Vũ Hồng Thanh & Lê Hồng Văn 50€. Vũ Thị Huệ 50€. Ấn danh (Hannover) 20€. Ấn Viên 400€. Bùi Thị Mỹ Hạnh 100€. Chính Pd Đồng Ngọc & Cường Pd Đồng Lữ 500€. Cờ 45€. Diệp Hồng Châu 50€. Diệu Hòa, Liên Hạnh, Đồng Liên, Đồng Hiếu & Thiên Hỷ 30€. Đình Thanh Thủy 100€. Đình Thị Ngọc Diệp 200€. Đỗ Thị Thanh Tâm 30€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Thu Hương 100€. Đồng Ngọc Phạm Thủy Trinh 100€. Đồng Nhân 200€. Đức Viên Trương Bích Hậu 500€. Fam. Chan Swee Ching 100€. Fam. Low 100€. Gd. Bùi Hoài Nam & Nguyễn Thị Phương 200€. Gd. Châu Thị Cúc. Gd. Hồ Chuyên Pd Quảng Ngộ 500€. Gd. Pt Thiên Dũng 500€. Gd. Thiên Mỹ 1000€. Gd. Thiên Dũng Nguyễn Quang Mạnh 200€. Hartmann Đình 200€. Hoàng Hà 200€. Hoàng Thị Tân 500€. Huỳnh Hà Hưng 200€. Lê Nguyễn Quỳnh Trang 200€. Lê Thị Kim Sa 20€ HHHL Lê Thị Liễu. Lê Thị Lan 100€. Lê Thị Thanh Thanh 500€. Lê Thị Xuân 500€. Lê Thị Xuyên 50€ (cầu an Thomas Rumpf). Melanie Lemann 50€. Nguyễn Đăng Phu & Trần Thị Cúc 100€. Nguyễn Đức Thăng 200€. Nguyễn Mạnh Hùng 500€. Nguyễn Ngọc Khanh 100€. Nguyễn Thanh Hương 200€. Nguyễn Thanh Nga 200€. Nguyễn Thị Bầy 100€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 50€. Nguyễn Thị Thủy Hồng 100€. Nguyễn Thị Trâm 200€. Nguyễn Thu 500€. Nguyễn Văn Trí 200€. Phạm Thị Bích Ngọc 100€. Phạm Thị Thu 50€. Phạm Trinh 200€. Phạm Văn Hiên 100€. Phạm Văn Thịnh 200€. Phan Thị Vy & Hoàng Minh Bình 500€. Quảng Ngộ & Diệu Hiên 2000€. Quyên & Lan 100€. Sư Cô Hạnh An, Hạnh Bình, Hạnh Ngô & Thông Chân 2000€. Thiên Bình 50€. Thầy Hạnh Văn & Hạnh Bốn 500€. Thiên Hạnh 100€. Tommy Dinh 100€. Trần Duyệt Khanh 500€. Trần Hoàng Việt 200€. Trần Thị Hoài Thanh 150€. Trịnh Thị Hà 100€. Trương 200€. Võ Đức Tuấn 50€. Võ Minh Nguyệt 200€. Vũ Thị Hoa 300€. Vũ Đức Hà 50€. Vũ Văn Châu (Haren) 200€. Nguyễn Phúc Hưng & Hoàng Thị Thanh Hằng & Thủy Linh, Huỳnh Cường (Harpestdt) 200€. Gd. Vui & Nghĩa & Đặng (Haselüne) 100€. Triệu Cẩm Xuyên (Hasloch) 400€. Triệu Meei Ching 500€. Triệu Meei Jen 500€. Triệu Stefan 500€. Tâm Hỷ Trịnh Thị Đào (Heidelberg) 500€. Ấn danh (Heilbronn) 1000€. Diệp 200€. Lê Kim Hương 250€. Frau Lưu Anh (Helmsstedt) 300€. Gd. Quách Tuấn 500€. Huỳnh Tú Dung 300€. Lê Đình Thuận 400€. Lê Đình Thuận 200€. Nguyễn Hồng Sơn 100€. Nguyễn Thủy Thanh Hằng 200€. Đặng Văn Hoa (Herne) 200€. Nguyễn Bá Minh 1000€. Nguyễn Tuấn Đức & Trần Thị Thăng (Hesentamm) 200€. Bùi Thị Thảo (Hildesheim) 200€. Đỗ Thị Lệ Minh 100€. Gd. Hồng Minh Kiệt 200€. Hà Hữu Hân 200€. Nguyễn Hương Thủy 100€. Nguyễn Phước Hà Uyên 2000€. Nguyễn Thị Kim Nhung 1000€. Trần Đức Toàn & Huỳnh Thị Hà 1000€. Vũ Thị Kim Liên 2000€. Ngô Thị Dương (Hofgeismar) 300€. Hoàng Thị

Kim Xuân (Hohenstein Ernst). 50€. Phạm Đình Hải 30€. Trần Thị Bích Nga 90€. Đỗ Thị Thanh Tâm (Holland) 30€. Nguyễn Thị Thủy (Hötzum Sichte) 100€. Nguyễn Thị Vững (Hoya) 10€. Gđ. Trịnh-Nguyễn (Trịnh Thị Thu Hằng) (Husum) 20€. Lê Thị Vè 20€. Gđ. Ân danh (Ibbenbüren) 100€. Nguyễn Thị Đức Pd Diệu Hạnh (Ingolstadt) 50€. Phạm Thị Văn Anh, Phạm Nguyễn Bảo Hoàng & Phạm An 10€. Trần Phương Điệp 10€. Bùi Văn Thiệt (Jaderberg) 20€. Chùa Việt Nam (Japan) 855€. Đh. Diệu Đức 78€. Đh. Quảng Trí & Diệu Huệ 156€. Sư Cô Ấn danh 156€. Sư Cô Tâm Trí 234€. Diệu Quang (Karlsruhe) 10€. Nguyễn Sáu 20€. Thiệm Mỹ Lưu Hạnh Dung 100€. Tinh Trí Vũ Thị Minh Hằng 70€. Trương Thị Minh Thu (Kassel) 20€. Phan Quốc Minh (Klever) 50€. Trương Văn Tỉnh Pd Nhuận Minh (Koblenz) 20€. Điền Kim Thoa (Köln) 20€. Gđ. Phạm Văn Hiệu 100€. Jessi Lê Thị 100€. Lê Thị Lành 20€. Nguyễn Mạnh Tường 100€. Phan Thị Minh Thu 100€. Phước Điền Trần Hữu Nhơn 20€. Trần Thị Bích 70€. Bửu Phước Trần Minh Tuấn (Krefeld) 20€. Chiêu Hoàng Nguyễn Thị Phương 150€. Hương 10€. Trương Ngọc Phượng (Künzelsau) 500€ + 2USD. Fam. Van Nguyen (Laatzon) 30€. Gđ. Nguyễn Ngọc Tuấn & Nguyễn Thị Luân Pd Đồng Hạnh 40€. Man Thị Hương 15€. Nguyễn Minh Hưng 10€. Nguyễn Thị Kim Chi 30€. Phan Thị Xuân 50€ HHHH Phan Công Độ & Phan Công Trang. Tăng Quốc Cơ 50€. Tăng Quốc Lương 30€. Trần Tú Quỳnh 20€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền 250€. Gđ. Tiêu-Trần Thanh Long (Lachendorf) 35€. Phan Thị Hồng Vinh 20€. Thiệm Nghiêm Phạm Thị Thu Trang (Langen) 100€. Thang Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. Hồng Chương Kim (Lastrup) 30€. Lâm Ý Xuân (Leer) 10€. Phạm Hồng Phong 20€. Phạm-Lâm Tô Như 10€. Đào Diệu Linh (Lehrte) 10€. Đào Minh Thu, Cường & Long 30€. Đoàn Bích Ngọc 20€. Fam. Đoàn & Mai 10€. Hằng, Nam, Thơm, & Cường 20€. Hoàng Thị Hiền 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Phạm Văn Sơn 25€. Trần Thị Thanh Hương 10€. Fam. Triệu Quang Hồng (Leipzig) 10€. Gđ. Phạm Văn Hùng & Thị Kim Nhung 50€. Nguyễn Thị Kim Hằng 20€. Phan Thị Ngao 50€. Nguyễn Thị Sinh (Lemgo) 50€. Điền Văn Nhân (Leverkusen) 25€. Phạm Thị Hiền (Lichtenstein/Sa) 20€. Văn (Liège/Belgique) 10€. Đỗ Thị Ngọc Huyền (Lippstadt) 20€. Phạm Thị Kim Hương (Lohne) 40€. Trần Thinh Bào & Hồng Phạm Mỹ (Lönigen) 20€. Du Tân Tùng & Du Mỹ Huyền (Lörrach) 50€. Đặng Thị Tân (Lübeck) 20€. Nguyễn Thị Ngân 10€. Mai Nguyễn Quỳnh Vũ (Lüdenscheid) 20€. Lâm Chí Minh (Lüneburg) 10€. Ngọc Huệ 30€. Nguyễn Thị Hà 20€. Phùng Thị Kim Oanh 20€. Viên Báo Phan-Dương Thị Phụng 20€. Vũ Thị Kiên 20€. Dương Huy Quang (Lünen) 50€. Đặng Thị Bích Ngọc (Magdeburg) 50€. Fam. Lèo Văn Chứa 30€. Gđ. Hoàng Thị Mát (Trà) 20€. Gđ. Lê Đức Đoàn 50€. Gđ. Nguyễn Công Trí 20€. Gđ. Nguyễn Xuân Sáng 5€. Gđ. Trần Thị Thanh Phong 20€. Ngô Thị Nguyễn 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Thiệm Tánh Trần Thị Thu Thảo (Mainz) 20€. Trần Thị Nhuận 30€. Đồng Thanh (Mannheim) 50€. Vũ Hồng Lê & Nguyễn Tiến Thành (Marktreuditz) 50€. Lý Trần Châu (Meppen) 20€. Nguyễn Ngọc Nghĩa 30€. Trương Thị Thảo 20€. Fam. Quách Huệ Linh (Minden) 10€. Phạm Ngọc Nhật 50€. Phạm Thị Sen 30€. Trần Thị Thu 50€. Dung (Mittneida) 20€. Gđ. Diệu Khánh & Diệu Thành (M'ladbach) 200€. HHHH Lê Văn Hồng (M'gladbach) 100€. Lâm Kim Khánh 450€ (250€ quà tặng sinh nhật của các bạn hữu). Lê Thị Hồng 30€. Mỹ Tuyết Ngọc Huệ (München) 500€. Nguyễn Thị Viên 10€. Diệu Hương (Münster) 50€. Nguyễn Thị Hiệp 20€. Pt. Đồng Tâm 20€ HHHH Nguyễn Duy Chương Pd Đức Lĩnh Trung. Trần Hữu Nghiệp 30€. Phạm Văn Xuyên (Naumburg) 40€. Trần Quốc Việt (Neunkirchen) 10€. Đào Thị Phu (Niederhahn) 120€. Đinh Thị Ánh Nguyệt (Nienburg) 5€. Gđ. Lục Tô Hà 10€. Hoàng Lê 20€. Trương Kiều 70€. Vũ Trọng Thứ & Lê Thị Thuộc 45€. Huỳnh Tuyết Nga (Norden) 10€. Dương Anh Tuấn (Norderney) 40€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 40€. Nguyễn Thị Kim Mỹ 20€. Schreck (Nordhausen) 20€. La Quốc Cường & Nguyễn Thị Kiều Oanh (Nordhorn) 20€. La Quốc Dũng 20€. Trần Thị Văn 50€. Gđ. Chung Tuấn (Nordwalde) 30€. Nguyễn Thị Thanh Hằng (Northeim) 20€. Lê Bạch Yên (Northheim) 20€. Bùi Thanh Hùng (Nürnberg) 50€. Đhng Hà Đình Kim Ngân 50€. Đồng Tín Nguyễn Đức Tú 50€. Gđ. Phương Tân 50€. Gđ. Tuấn & Văn 50€. Hoa-Giglberger 50€. Huệ Châu Hồ Đình Bào Trần 10€. Huệ Tinh Thái Quang Bình 50€. Ngân 50€. Nguyễn Tân Đức 50€. Nguyễn Tang Lộc 35€. Phúc Phái & Diệu Sáu 80€. Thiệm Vũ Nguyễn Thị Kim Oanh 20€. Chùa Báo Đức (Oberhausen) 1.000€. Lư Vương 10€. Tăng Thị Thủy Trang 50€. Phạm Minh Thu (Oberkirchen) 20€. Thái Thị Khánh Hồng 20€. Đào Thị Liên (Oldenburg) 20€. Đinh Kembery 20€. Nguyễn Chí Bình 100€. Nguyễn Mạnh Cường 40€. Phạm Phúc Đức 50€. Vũ Thị Dương 20€. Bành Liêng (Osnabrück) 10€. Bùi Quang Thăng 50€. Bùi Thị Bích Hằng 10€. Fam. Huỳnh 20€. Phạm Văn Lương 20€. Văn A Muối 50€. Vũ Thị Mai Trang 50€. Vũ Đức Quý & Đỗ Thị Giang (Osterode) 10€. Lê Đình Ngón (Österreich) 50€. Huệ Trí Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 10€. Phạm Thị Trang (Oyten) 20€. Phu Phụng 5€. Gđ. Nguyễn (Paderborn) 30€. Liên Berkmann 50€. Lương Bá Hằng 20€. Lương Hà Nữ, Lương Miêu & Lương Bá Nhơn 20€. Trương Nguyễn Thị Đen 20€. Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ (Papenburg) 50€. Nguyễn Lan Anh (Passau) 10€. Phạm Thị Văn Hương 50€. Kha Ngọc Páp Pd Huệ Thiệm (Petersberg) 100€. Huỳnh Dennis (Pforzheim) 10€. Lâm Thanh Vũ 10€. Trần Thủy Lan 20€. Trương Trần Quế Lang 50€. Trần Đức Tùng (Polen) 50€. Đồng Hoa Phạm Thị Nhung (Quedlinburg) 100€. Đặng Thị Bàn Mai (Rastede) 20€. Fam. Trần 20€. Nguyễn Quốc Tuấn (Recklinghausen) 20€. Nguyễn Văn Tuấn 20€. Gđ. Phạm (Regensburg) 20€. Nguyễn Thị Kim Liên Pd Vạn Hoa 20€. Marie Louis Kunde (Rehburg Loccum) 5€. Marie Nöelle Kunde Pd Huệ Thống 5€. Werner Kunde 5€. Nguyễn Thị Hoa (Remscheid) 20€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnberg) 10€. Phan Thị Hào (Rostock) 40€. Thiệm Giải (Rotenburg) 10€. Phạm Thành Hưng (Rotenburg/WV) 20€. Đỗ Hồng Căn (Rüthe) 30€. Thủy Khoa (Saarbrücken) 20€. Tôn Bích Lê 50€. Tôn Quốc Vinh 50€. Nguyễn Thị Thủy (Sàigòn/VN) 50€. Gđ. Hoàng Kim Tuấn (Salzgitter) 20€. Gripeniski Thanh Hiền 20€. Lai Kiên Cường (Salzwedel) 20€. Nguyễn Thị Hồng Thanh 20€. Vũ Thị Tuyết Thanh 20€ HHHH chị Vũ Thị Thu Thủy. Diệu Hương Hà Thị Thân & Thiệm Tâm Hồ Văn Thế (Schiffersstadt) 20€. Nguyễn Thang Miên & Trần Nam Giang (Schleswig) 20€. Trần Thị Phong Lan 20€. Đỗ Hồng Quang (Schmölln) 10€. Phan Thị Hạnh 10€. Đồng Huệ Võ Thị Thanh Lan (Schneverdingen) 30€. Nguyễn Thị Diệp Thanh (Schorndorf) 30€. Võ Quang Châu (Schwäbach) 50€. Tô Khai Đức (Schweinfurt) 20€. Fam. Lien Vinh (Schweiz) 35€. Fam. Tô Nhơn 43€. HH Giác linh Thích Nữ Diệu Duyên 870€. Jasmin Trương 17€. Tô Nhơn Ích 87€. Trương Liên Thị Ngo 174€. William Trương 17€. Trương Kim Học (Schwieberdingen) 20€. Diệu Hương (Seelze) 10€. Gđ. Nguyễn Văn Đông 10€. Nail World 30€. Vũ Thị Thanh Tùng (Seesen) 20€. Phạm Thị Vinh (Sevetal) 10€. Nguyễn Văn Nhiệm (Sehnde) 10€. Diệu Yên (Solingen) 30€. Bùi Hữu Thóa (Stadthagen) 20€. Gđ. Tạ Thu Hiền 50€. Trần Thị Bích Liên 20€. Đỗ Thị Lan (Stabfurt) 20€. Đông Tuy Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinheude) 20€. Trần Nguyễn Thanh Hiền (Stöcken) 10€. Matthias Rengstorb (Stuhr) 2€. Trần Thủy Hằng 50€. Lê Thị Thanh Mai (Stuttgart) 5€. Thiệm Báo 30€. Phan Kim Anh (Sugenheim) 10€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 100€. Hoàng Văn Vũng 50€. Diệu Đài Huỳnh Thị Kiều Liên (Taufkirchen) 20€. Gđ. Nguyễn Văn Đồng (Thale) 50€. Nguyễn Đắc Nghiệp & Nguyễn Thị Bình 20€. Lâm Như Pd Viên Hạnh (Tiền Giang/VN) 55€. Công ty Bog Beta (Tiệp Khắc) 90€. Nguyễn Việt Thanh Pd Đồng Chánh 7€. Trần Đắc Thạnh 20€. Hoàng Thị Nguyệt Nhung (Tostedt) 15€. Trương Văn Khanh (Treichlingen) 30€. Gđ. Thiệm Bạch & Thiệm Đức (Trier) 50€. Hoàng Anh Tuấn (Trösdorf) 30€. Thiệm Giới (Tübingen) 100€. Trần Trúc Như 20€. Hoàng Văn Hải & Nguyễn Thị Loan (Uchte) 10€. Nguyễn Phương Linh (Uelzen) 10€. Nguyễn Thị Xuân 10€. Lý Thanh Hương (Ulm) 25€. Nguyễn Thị Thủy Hà, Nguyễn Bá Sơn, Nguyễn Lâm & Nguyễn Bá Tân 35€. Nguyễn Thị Đậu Tú Hoa Pd Tâm An (Unna) 100€ HH cứu huyền thất tổ nội ngoại và HHHH Bùi Đình Phú Pd Khoang Khương. Phạm Trung Ngọc 50€. Diệu Chơn (USA) 50€. Nguyễn Thị Thanh (Uslar) 20€. Au Nhung (Vechna) 30€. Đồng Ngọc Lê Thị Anh 10€. Gđ. Nguyễn & David 20€. Hiền Nguyễn - Franz 35€. Hòa Thị Trần Pañcke 10€. Lý Anton 50€. Lý Dung, Lý Tô Nữ, Lý Mười & Lý Tùng Phu 140€. Nguyễn David 100€. Nguyễn Thị Hiền 5,70€. Trần Thị Ánh 5€. Trịnh Văn Tuấn 20€. Lê Thị Oanh

(Vernigerode) 20€. Lê Thị Ánh Hồng (Viersen) 20€. Gđ. Thái Thị Ngọc Pd Viên Tịnh (Việt Nam) 10€. Huỳnh Thị Cường 20€. Nguyễn Thị Hòa 10€. Nguyễn Văn Lương 50€. Ông Tân Sương 50€. Thầy Thông Niệm 85€. Gđ. Lưu Kỳ Văn (VS-Schwenningen) 10€. Đỗ Thị Mai Hạnh (Walсроe) 50€. Nguyễn Ngọc Toàn 30€. Minh Hiếu (Walsvoede) 20€. Gđ. Đồng Liên (Wedel) 50€. Lâm Hoàng Hải 30€. Nguyễn Thị Bích Thủy 60€. Bùi Thị Kim Lan (Weil im Schönbusch) 20€ HHHH Bùi Văn Anh. Kiều Hải Giang (Weimar) 5€. Hứa Xuân Hên (Wernau) 50€. Bùi Thủy Vỹ (Wernigerode) 5€. Lê Công Việt 50€. Nguyễn Thị Liễu 10€. Phan Thị Lan 20€. Lê Đức Quỳnh (Weyher) 10€. Đinh Văn Hải (Wildeshausen) 50€. Gđ. Bùi Minh Hải 20€. Gđ. Hoàng Vũ Tùng 50€. Trần Đăng Khoa & Lê Thị Kim Kỳ 10€. Vũ Thị Thanh Minh 10€. Đồng Liên Nguyễn Lan An (Wilhelmshaven) 10€. Gđ. Đồng Định 10€. Trần Nguyễn, Lương Đỗ & Nguyễn Thiện An 20€. Nguyễn Thu Thủy (Willich) 10€. Khổng Thị Thủy (Witten) 20€. Vũ Thị Hồng Nhung (Wolfembutte) 40€. Bích Liên Kadagies (Wolfsburg) 10€. Đặng Quang Toàn 20€. Đặng Thị Lý 60€. Đỗ Huy Quý 10€. Hoàng Thị Kim Thu 40€. Hoàng Thị Kim Xuân 20€. Thiệm Đăng Nguyễn Thị Bình 10€. Trần Thị Hoài 10€. Vũ Thị Sáo 20€. Nguyễn Thị Tuyết (Wulchow) 50€. Hà Văn Long (Wunstrof) 10€. Diệp Văn Sơn (Wuppertal) 50€. Fam. Trần 50€. Hồng Kim Nguyệt 20€. Phương Hạnh 20€. Trần Thị Kim Tuyền (Würzburg) 20€. Hà Văn Đoàn (Zelle-Mehlis) 30€. Minh Dũng Lý Vĩ Dân (Zürich/Schweiz) 23€. Đặng Gia Bảo (Zwickau) 50€. Nguyễn Thị Việt 50€. Như Thị Thủy Nga 20€. Trần Thị Hải Yên 20€. Nguyễn Duy Thành 4.985€. Nguyễn Thị Diễm Thủy (USA) 85€. Quý Đạo Hữu & Phạm Tử ấn danh 6.729,60€.

• **Danh sách quý Đạo Hữu & Phật Tử cúng dường thực phẩm, bánh trái phát hành và vật dụng**

Gđ. Chị Trúc (Bremen) 270 bánh bao. Chị Hoa Lý (Pforzheim) 100 bánh bia, 70 bánh Trung thu, 40 bánh dẻo và một số bánh cúng dường Trai Tăng. Trần Thị Lan (Hannover) 10 thùng mì gói. Gđ. Lương Văn Trung & Nguyễn Thị Hồng Tinh 8 loch đèn. Nguyễn Văn Neang (Haßloch) rau thơm, tía tô và díp cá.

Quý Phật Tử cúng dường thực phẩm, đồ khô, rau cải trị giá thành tiền như sau: Nguyễn Thủy Tiên (Hamel) 4.099,57€. Nguyễn Như Giang (Oldenburg) 50€. Pi Oi (*) 100€. Nguyễn Thị Thanh (*) 50€. Hoàng Văn Cao và Trần Thị Thiên Trang (*) 50€. Trần Thị Ngọc Anh & Trần Tất Thà (Oldenburg) 2.850€.

* **BÁO VIÊN GIÁC:** Đoàn Sơn 20€. Dr. Bùi Hạnh Nghi 100€. Dr. Nguyễn Mạnh Hùng 100€. Gđ. Kỳ Chí Trực & Kỳ Chí Nghĩa 100€. Hồ Đình Tuấn 20€. Hoàng Tôn Long 20€. Huỳnh Bá Thiên 20€. Huỳnh Cam Thảo 20€. Huỳnh Thị Thủy 20€. Lê Thị Ngọc Tuyết 200€. Lưu Minh Thành 30€. Lưu Phước Lai 20€. Nguyễn Vinh Thìn 20€. Nguyễn Khoa Tuấn 40€. Nguyễn Kinh Tân 25€. Nguyễn Thị Kim Sanh 50€. Nguyễn Thị Liễu 20€. Nguyễn Thị Ngọc Toàn 30€. Nguyễn Thị Như Mai 30€. Nguyễn Thị Thái Lan 20€. Nguyễn Văn Dinh 20€. Nguyễn Văn Minh 20€. Phái đoàn Mỹ (Thầy Viên Giác Phi Long) 256€. Phạm Thị Quốc Sách 30€. Phan Hồng Chúc 50€. Tạ Thị Hương 20€. Thái Kim Sơn 20€. Thầy Quang Lý 100€. Thiên Hy Lê Thị Ngọc Hân 20€. Thiệm Vũ & Thiệm Niệm 170€. Trần Tấn Lộc (Fam. TRAN) 50€. Trần Toàn Mỹ 30€. Trịnh Văn Côn 20€. Trương Công Thuận 20€. Trương Quốc Cường 20€. Hồ Mỹ Linh & Lạc Chí Vĩ (Achim) 20€. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 40€. Chheng Đức (Bad Kreuznach) 50€. Ngô Kiên Hoàng 50€. Dương Văn (Beckum) 10€. Trương Tuyết Anh (Belgique) 30€. Khưu Đa Quỳnh (Berlin) 40€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 30€. Cao Ngọc Lan (Braunschweig) 100€. Huỳnh Thị Phơn 20€. Mai Thị Oanh 20€. Nguyễn-Ưng Thị Mỹ Hằng (Bremerhaven) 50€. Cấp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. Tuyết Mai & Dossmann (Buchholz) 20€. Trần Thị Mậu Đơn (Darmstadt) 30€. Tuệ Đàm Văn 200€. Trà Tân Hải (Dorsten) 50€. Nguyễn Phân Chấn (Dortmund) 40€. Tăng Bích Phan (Duisburg) 20€. Trương Văn Sang 30€. Helene Antony Do Pd Thiên Tân (Düsseldorf) 30€. Phạm Bình 20€. Trần Thị Yên 50€. Trần Ngọc Sơn (England) 35€. Trần Quốc (Filderstadt) 20€. Trần Quang Trọng (Finland) 50€. Trần Văn An (Flensburg) 20€. Bùi Thị Nở Pd Diệu Hạnh (France) 35€. Chùa Quan Âm 92,50€. Dương Thị Tâm 30€. Lâm Bích Dung 30€. Nguyễn Kim Phụng 40€. Ô Văn Tươi 50€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Nguyễn Hai (Frankfurt) 20€. Nguyễn Văn Đông (Freiburg) 50€. Lê Văn Tân (Fürth) 20€. Mai Bá Phước 20€. Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 30€. Trần Tú Ngọc (Gifhorn) 20€. Gđ. Đông Thành Dương Minh Chí (Göttingen) 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhân (Hamburg) 20€. Lâm Chấn Căn 20€. Lê Peter 200€. Nguyễn Chí Quang 20€. Võ Toàn Trung 20€. Bùi Kim Huệ (Hamel) 20€. Nguyễn Thị Mac (Hannover) 20€. Triệu Cẩm Nguyễn (Haßloch) 20€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 30€. Nguyễn Kiều Long (Heilbronn) 30€. Đinh Hùng Minh (Hildesheim) 20€. Ngô Thị Dương (Hořgeismar) 20€. Đỗ Thị Thanh Tâm (Holland) 50€. Nguyễn Văn Dũng 30€. Gđ. Trịnh-Nguyễn (Trịnh Thị Thu Hằng) (Husum) 20€. Nguyễn Thị Vân (Italia) 30€. Nguyễn Văn Đức (Karlsruhe) 20€. Đặng Thị Hoa (Köln) 20€. Điền Kim Đình 20€. Điền Kim Thoa 20€. Nguyễn Hữu Vui (Langen) 20€. Thang Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. Hồng Chương Kim (Lastrup) 30€. Lâm Ý Xuân (Leer) 20€. Minh Thông Điền Văn An (Leverkusen/Opladen) 20€. Cao Minh Đức (Löningen) 50€. Mai Văn Tâm (Lüdenscheid) 50€. Lý Hoa (Meppen) 40€. Ô Thị Hai 30€. Vũ Thị Vàng (Mönchengladbach) 50€. Nguyễn Thị Gia Tuyết (München) 20€. Đào Thị Hồng Quỳnh (München) 20€. Trần Hữu Nghiệp (Münster) 20€. Trần Quang Tuệ (Neuss) 30€. Trần Ngọc Em (Niederhale) 40€. Phạm Hồng Khanh (Nordhorn) 20€. Trần Thị Văn 20€. Nguyễn Hồng Văn (Nürnberg) 20€. Nguyễn Tang Lộc 30€. Lư Vương (Oberhausen) 20€. Huỳnh Hoài Phú (Osnabrück) 30€. Lê Đình Ngọc (Österreich) 50€. Lê Thị Tuyết 50€. Thái Thanh Thu (Pforzheim) 30€. Nguyễn Văn Chắc (Recklinghausen) 20€. Trần Hữu Tố 30€. Nghiêm Thị Minh Huệ (Regensburg) 30€. Nguyễn Kim Thư (Reutlingen) 20€. Nguyễn Vũ Bằng (Rheine) 20€. Huỳnh Thị Anh Thư (Saarlouis) 20€. Trịnh Thị Kim 20€. Đồng Báu Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg Langenleiten) 20€. Nguyễn Thị Diệp Thanh (Schorndorf) 30€. Lê Quỳnh Tâm (Schweiz) 50€. Trần Hữu Lễ & Trần Thị Nhật Hưng 30€. Võ-Lương Thế Nga 100€. Vương Kim Huệ 43€. Hoàng Bá Nhứt (Stuttgart) 20€. Trần Văn Út 20€. Nguyễn Thị Ba (Sweden) 20€. Nguyễn Học (USA) 81,05€. Lưu Phạm (Viersen) 20€. Phạm Thanh Châu (Wetter) 20€. Tanja Triệu (Wilhelmshaven) 50€. Huỳnh Thị Bích Ngọc (Würzburg) 20€. Nguyễn Thị Diễm Thủy (USA) 85€. Ấn danh 30€.

* **ẤN TỔNG:** Ấn danh 10€. Ấn danh 50€ HH công đức cho cha Huỳnh Văn Thường, mẹ Hồng Thị Hòa và mẹ chồng Luc Huệ Linh. Dương Thu Hoa 10€. Gđ. Nguyễn 30€. Giác Thanh Phạm Thị Nga 20€. Ngọc Diệp & Nguyễn Thị Tuyết 20€. Nguyễn Văn Chín 25€. Phùng Thị Kim Dung 10€. Pt. Đồng Liên 50€. Pt. Lucky 100€. Nguyễn-Ưng Thị Mỹ Hằng (Bremerhaven) 50€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzon) 100€. Võ Thị Thủy (Magdeburg) 150€. Trương Thị Thảo (Meppen) 20€. Đồng Nguyễn Huỳnh Vinh Phát (Stuttgart) 100€. Trương Văn Kỳ (Villingen) 50€. Bùi Thị Mãn (Wolfsburg) 130€. Gđ. Ngô Thị Nguyệt (Zwickau) 30€.

-**Kinh Địa Tạng:** Nguyễn Thị Thu Lan 30€. Thiệm Phú Lê Thị Bích Lan 10€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 10€. Lương Tô Tử & Trần Thị Minh Tâm 20€.

- **Kinh Đại Báo Tích:** Phạm Sĩ Tu 200€. Lương Bá Truyền (Bremen) 100€. Nguyễn Văn Chin 25€. Lê Ngọc Sơn Pd Viên Hà (Bremervörde) 115€. Đắc Nguyễn (Chùa Báo Nghiêm) 100€. Giác Trang Nguyễn Thị Ngọc Hương (Emmendingen) 30€. Diệu Hoàn Phạm Thị Tố Hòa (Hafen Lohz) 110€. Gđ. Lương Xuân Quỳnh & Hoàng Minh Đức (Hannover) 100€.

-Ba Kinh Tịnh Độ: Đào Diễm Ái Linh 50€. Dương Quốc Tăng 50€. Foong Chee Ho, Foong Chee Fei, Foong Poh Yee, Foong Tet Choy & Liew Fai Fuen 42€. Gđ. Nguyễn Thanh Bình Pd Trí An 70€. Gđ. Trần Văn Phi Pd Trí Tâm 49€. HL. Nguyễn Hiệp Pd Thiên Tâm 21€. HL. Nguyễn Văn Dũng Pd Giải Thoát 35€. Lâm Đạo Thắng Pd Thiên Phước 70€. Lâm Diệu Thanh Pd Kim Liên 14€. Lâm Sư Thiện Pd Huệ Lộc 14€. Lưu Ngọc Lan Pd Hằng Ưng 70€. Nataliya Kardeln 49€. Nguyễn Thị Cẩm Thủy Pd Diệu Văn 35€. Nuretтин Akdis 21€. Petra Frank Lachert 10€. Philipp Heiner Joachim Schulz 21€. Quảng Hương Trần Diệu Hoa 35€. Sevım Sayilar 21€. Tinh Trúc Dương Thị Bình & Tinh Nghiêu Gia Nghi Hồng 200€ HHHH Bà nội Hứa Diệu và Hồng Quốc Khánh. Trần Thị Vinh Pd Thiên Phúc 21€. Vũ Ngọc Trân Pd Thiên Giới 21€. Nguyễn Drebeler Thị Bình Pd Diệu Yên (Bendestorf) 7€. Lý Ngọc Sơn Pd Viên Hà (Bremervörde) 30€. Cô Thông Chân (Chùa Viên Giác) 35€. Gđ. Lê Thị Tiên (Coesfeld) 70€. Gđ. Phủ Thị Lãnh Pd Tâm Thành (Danmark) 100€. Vannaxay Hồng (France) 21€. Quách Xuân Hương Pd Ngọc Bảo (Hamburg) 70€. Staron Jennifer Phương Pd Thiên Tiên (Hamburg) 47€. Đỗ Thị Út (Holland) 70€. Trần Thị Hải Yến (Magdeburg) 140€. Phúc Phái (Nürnberg) 70€. Nghiêmi Thị Minh Huệ (Regensburg) 35€. Thiện Giới Trần Thị Ba (Tübingen) 100€. Nguyễn Thị Thủy Hà, Nguyễn Bá Sơn, Nguyễn Bá Lâm & Nguyễn Bá Tân (Ulm) 35€. Diệu Thiện Minh Thu Siegmund (Warthausen) 42€. Trần Hồng Kim Nguyệt Pd Đồng Nhả (Wuppertal) 25€. Minh Dũng Lý Vĩ Dân (Zürich/Schweiz) 77€.

-Kinh Diệu Pháp Liên Hoa: Nguyễn Thị Một 20€. Đào Diễm Ái Linh 60€. Đoàn Văn Sảng 20€. Dương Quốc Tăng 60€. Foong Chee Ho, Foong Chee Fei, Foong Poh Yee, Foong Tet Choy & Liew Fai Fuen 60€. Gđ. Lâm Đạo Dũng 30€. Gđ. Nguyễn Thanh Bình Pd Trí An 50€. Gđ. Nguyễn Thị Cẩm Hằng Pd Thiên Giang 50€. Gđ. Trần Văn Phi Pd Trí Tâm 100€. HL. Lê Bảo Sơn 50€. HL. Nguyễn Hiệp Pd Thiên Tâm 100€. Lâm Đạo Thắng Pd Thiên Phước 30€. Lâm Diệu Thanh Pd Kim Liên 10€. Lâm Sư Thiện Pd Huệ Lộc 10€. Lâm Sư Vinh 10€. Lâm Thanh Vân 10€. Lê Dũng 20€. Lê Nam 20€. Lê Tuấn 20€. Liêu Khánh Ngọc & Liêu Khánh Hân 55€. Lưu Ngọc Lan Pd Hằng Ưng 30€. Nataliya Kardeln 50€. Nguyễn Khang 10€. Nguyễn Thị Cẩm Thủy Pd Diệu Văn 70€. Nguyễn Thị Cúa 20€. Nguyễn Thị Ngọc 100€. Nguyễn Thị Tuyết Pd Nhuận Phước 29€. Nguyễn Văn Tấn 20€. Nuretтин Akdis 30€. Petra Frank Lachert 30€. Philipp Heiner Joachim Schulz 10€. Quảng Hương Trần Diệu Hoa 120€. Quảng Phương 10€. Sevım Sayilar 30€. Thiện Giác 10€. Thiện Hạnh 10€. Thiện Hiếu 10€. Thiện Tâm 10€. Thiện Viên 10€. Tinh Trúc Dương Thị Bình & Tinh Nghiêu Gia Nghi Hồng 200€ HHHH Bà nội Hứa Diệu và Hồng Quốc Khánh. Trần Anh Thư 10€. Trần Thị Vinh Pd Thiên Phước 100€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 10€. Nguyễn Drebeler Thị Bình Pd Diệu Yên (Bendestorf) 5€. Lương Bá Truyên (Bremen) 50€. Cô Thông Chân (Chùa Viên Giác) 100€. Gđ. Phủ Thị Lãnh Pd Tâm Thành (Danmark) 340€. Huệ Phương 180€. Vannaxay Hồng (France) 26€. Nguyễn Ngọc Linh Pd Diệu Phong (Frankfurt/M) 100€. Huệ Anh Nguyễn Anh Thư (Geislingen) 20€. Huệ Vi Nguyễn Lê Phần 30€. Quách Xuân Hương Pd Ngọc Bảo (Hamburg) 50€. Staron Jennifer Phương Pd Thiên Tiên (Hamburg) 30€. Nguyễn Thị Hiền (Hannover) 10€. An Duyên Nguyễn Thị Nhút (Hildesheim) 50€. Đỗ Thị Út (Holland) 100€. Phúc Phái (Nürnberg) 100€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại (Ravensburg) 100€. Trí Ngọc Nguyễn Thị Kỳ, Nguyễn Minh Tùng, Nguyễn Minh Toán & Đông Lộc Phan Thị Tuyết Nhung 100€. Nghiêmi Thị Minh Huệ (Regensburg) 20€. Thiện Giới Trần Thị Ba (Tübingen) 100€. Nguyễn Thị Thủy Hà, Nguyễn Bá Sơn, Nguyễn Bá Lâm & Nguyễn Bá Tân (Ulm) 100€. Diệu Thiện Minh Thu Siegmund (Warthausen) 50€. Trần Hồng Kim Nguyệt Pd Đồng Nhả (Wuppertal) 25€. Minh Dũng Lý Vĩ Dân (Zürich/Schweiz) 100€.

-Môi tơ vương của Huỳnh Trân Công Chúa: Nguyễn Văn Chin 25€. Nguyễn Drebeler Thị Bình Pd Diệu Yên (Bendestorf) 23€. Quách Xuân Hương Pd Ngọc Bảo (Hamburg) 30€. Đỗ Thị Út (Holland) 20€. Thiện Giới Trần Thị Ba (Tübingen) 100€.

*** TƯỢNG PHẬT**

-Thiên Thủ Thiên Nhân: Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 30€.

-Lễ hội Quan Âm: Diệu Bình Đinh Thị Thanh (Frankfurt) 30€. Nguyễn Thị Hiền (Herford) 20€. Diệu Ngọc & Quang Tâm (Thủy Trấn) 100€. Gđ. Thiên Học 50€. Diệu Hoa Mai Thị Dật (Bielefeld) 50€. Nhung Hoàng Võ Văn Thắng (France) 50€. Diệu Bình Đinh Thị Thanh (Frankfurt) 10€. Gđ. Đồng Thành Dương Minh Chí (Göttingen) 20€. Nguyễn Thị Hiền (Herford) 10€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzten) 20€.

-Trượng Quan Âm: Gđ. Hà Ngọc Thạch & Diệu Hào Tạ Thị Thanh Huỳnh 20€ HHHH Hà Chính Bình. Hồ Thị Bích Hương 10€. Nguyễn Thị Hiền 50€ câu an cho Chị Nguyễn Thị Thanh Hai. Vũ Công Định 20€. Minh Thông Điền Văn An (Leverkusen/Opladen) 20€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 1.250€. Lư Vương (Oberhausen) 10€. Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ (Papenburg) 30€.

-Trượng hóa thân Quan Âm: Dương Văn Đơ & Đồng Diệp Diệp Thị Muôi 200€. Ấn danh cúng dường 400€ ghi danh TT Thích Quảng Đạo & ĐĐ Thích Hạnh Bốn. Ngô Thị Khánh Đan, Trịnh Ngọc Thạch, Trịnh Khánh Ngọc Trâm & Trịnh Khánh Ngọc Anh 200€. Nguyễn Kim Tuyền Pd Đồng Tuệ 200€. Nhuận Kim Nguyễn Thị Kim Ngân 200€. Ngô Đăng, Sophie Ngô, Mathéo Hông Ngô & Marie Lou Liên Ngô (Bad Kreuznach) 200€. Dương Bình Pd Nguyễn Đức (ông ngoại mất 14.05.1979 & cháu ngoại Huỳnh Bảo An Pd Nguyễn Hiền mất 05.04.1985 (Bremen) 200€. Trương Đình Hoa Pd Pháp Định (mất ngày 04.06.2018) 200€. Gđ. Võ Trần Cương (Egeln) 200€. Đồng Liên Đặng Phương Nam & Đồng Châu Bảo Trần Tô Trần và Đồng Báo (Kiel) 200€. Đồng Báo Phạm Đức Anh & Đồng Pháp Phạm Tommy (Köln) 200€. Ngô Thị Chuyển (Magdeburg) 200€ (ghi tên: Trần Trọng Trung & Ngô Thị Vui). Huệ Đức Nguyễn Văn Triệu & Trí Ngọc Huỳnh Thị Ba (Việt Nam) 200€.

- Khỏa Tu Gio duyên & Miên mật: Chi Hội Phật Tử Karlsruhe 300€. Ấn Viên Trần Minh Hằng 50€. Bạch Yến Pd Đồng Nhi 20€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiên 20€. Diệu Cử Lý Hồng 20€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 50€. Diệu Hỷ 50€. Diệu Khai 100€. Diệu Khai Phạm Thị Quyên 50€. Diệu Kim Hồ Văn Anh 150€. Diệu Linh Nguyễn Kim Chi 50€. Diệu Phương Huỳnh Diệp 150€. Đồng Chi Nguyễn Thị Mai 40€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 30€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 20€. Đồng Hiểu Lê Huy Đức Trí 20€. Đồng Lễ 50€. Đồng Ngân Diệp Hương Thu 20€. Đồng Tâm Nguyễn Hồng Thu 45€. Hồng Hiền Phạm Xuân Thiệp 50€. Kha (Bảo Huệ) 50€. Lê Ngọc 50€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Nguyễn Trí 50€. Nguyễn Tuệ 50€. Nguyệt Chấn Chi 50€. Nhật Cảnh Hưng & Lê Hiếu 150€. Quảng Niệm 70€. Thiện Đạt 50€. Thiện Huệ 50€. Thiện Mỹ Lương Văn Xinh 100€. Thiện Trang 50€.

*** Phật Đản:** Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 30€. Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ (Papenburg) 20€.

*** Vu Lan: Sẽ đăng vào Viên Giác số 228 tháng 12 năm 2018**

***Sửa chùa:** Pt. Đồng Pháp 20€. Ziegler Thuong (Bayreuth) 20€. Huỳnh Ngọc Diệp (Meppen) 20€. Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ (Papenburg) 50€. Đàm Thị Bích Thuận (Schwetzingen) 10€. Đồng Giới Nguyễn Thị Thu (Wilhelmshaven) 40€. Bùi Mai (Worpswede) 50€.

*** Đền Dược Sư:** Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ (Papenburg) 20€. Li, Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 30€.

*** Trai Tăng:** Ấn danh 50€. Ấn danh 500€ HH công đức cho cha Huỳnh Văn Hương

me Hồng Thị Hóa và mẹ chồng Luc Huệ Linh. An Duyên 10€. Bắc Phạm Thị Kim Hương 50€. Bắc Sáu 10€. Bình Văn 10€. Bùi Thị Huệ 5€. Cát Tường 50€. Chi Diệu Hoa 20€. Chúc Phước Nguyễn Đăng Lê 10€. D. Diệu & D. Nghĩa 50€. Đăng Ngọc Trúc 10€. Đăng Thị Phương Anh 10€. Đăng Thanh Hương 10€. Danny Ong 10€. Đào Thị Liên 30€. Đào Văn Thành 50€. David Ruchenbusch 10€. Diệu An Trần Thị Nhuận 10€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiên 30€. Diệu Hạnh Hoàng Tường Vy & Diệu Đức Hoàng Thị Nga 30€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 20€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Liễu 10€. Diệu Hoa Nguyễn Thị Kim Hương 20€. Diệu Hoàng Phạm Thị Tố Hoàng 10€. Diệu Hỷ 10€. Diệu Khai Phạm Thị Quyên 50€. Diệu Liên 5€. Diệu Linh Nguyễn Kim Chi 20€. Diệu Minh Nguyễn Thị Mỹ Huệ 10€. Diệu Nghiêmi 10€. Diệu Ngọc - Thu Tú 20€. Diệu Nhả 10€. Diệu Tâm 10€ HHHH Phạm Thị Tâm. Diệu Tân 10€. Diệu Thịnh 10€. Diệu Thới 5€. Đinh Kim Ngân 20€. Đỗ Thị Thu Hà 20€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 20€. Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 10€. Đồng Chi Nguyễn Thị Mai 10€. Đồng Diệp Nguyễn Chi 25€. Đồng Diệp Trần Thị Chi 10€. Đồng Diệu 10€. Đồng Duyên 10€. Đồng Duyên Nguyễn Thị Bích Thuận 20€. Đồng Hạnh Lương Mỹ Phương 20€. Đồng Hạnh Nguyễn Thị Luân 20€. Đồng Hiếu Kim Phụng 20€. Đồng Hiểu Lê Huy Đức Trí 20€. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ 20€. Đồng Huệ 20€. Đồng Huệ Kim Sinh 5€. Đồng Kim Ngụ Minh Thúy 20€. Đồng Kim, Đồng Quang & Đồng Bảo 20€. Đồng Liên 15€. Đồng Liem & Đồng Thiện 10€. Đồng Liên Nguyễn Kim Ngẫu 49€. Đồng Liên Tạ Ngọc Hoa 20€. Đồng Ngân 10€. Đồng Ngọc Ngân Ngô Hồng Hà 30€. Đồng Nghiêmi Vũ Hồng Trang 20€. Đồng Ngọc Nguyễn Thị Thái Chinh 50€. Đồng Nguyễn 15€. Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ 30€. Đồng Nhả Nguyễn Hoài Phương 10€. Đồng Nhả Phụng Linh 30€. Đồng Pháp 20€. Đồng Phước 10€. Đồng Phước Võ Thị Nhung 10€. Đồng Tâm 20€. Đồng Tâm Nguyễn Hồng Thu 10€. Đồng Thanh 10€. Đồng Thọ 50€. Đồng Thứ Trần Kim Dung 5€. Đồng Thuận Vũ Như Hằng 10€. Đồng Tịnh 25€. Đồng Trí Nguyễn Thị Lý 20€. Đồng Văn Mả Lê Tuyết 20€. Đồng Văn 10€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Lại 10€. Đức Viên Trương Bích Hậu 50€. Gđ. Đặng Duy Hiền 20€. Gđ. Diệu Nguyệt 10€. Gđ. Đồng Tử & Đồng Kiệt 20€. Gđ. Giang & Albert 50€. Gđ. Hòa Minh 20€. Gđ. Minh Hải 50€. Gđ. Như Thủy 10€. Gđ. Quốc & Duyên - Đồng Tuệ & Đồng Thoại 30€. Gđ. Thắng & Ân 30€. Gđ. Viên Hồng & Tâm Mỹ 100€. Giang 10€. H. Thanh Pd Đồng Nhả 15€. Hạnh 10€. HHHH Đồng Trần Duyệt Hùng 10€. HHHH Giáp Văn Lai Pd Khai Tâm Liên Hoa 20€. HHHH Hứa Đệ 10€. HHHH Trần Duyệt Hùng Pd Đồng Thoát 10€. Hiếu Ngọc & Huệ Diệu 20€. Hoa Lan Thiện Giới 20€. Hoàng Hà 10€. Hồng Châu Thiện Ngọc 30€. Hồng Hiền Phạm Xuân Thiệp 50€. Huyền Ngọc 10€. Jana Ong 10€. Johanna Weber 10€. Kha (Bảo Huệ) 50€. Khai Ngân 50€. Khánh Hương 50€. Kim Hoàng - Thanh Phụng 20€. Lâm Nguyễn 10€. Lê Hoàng Yến 10€. Lê Minh 10€. Lê Thị Thanh Hiền 10€. Leo Pd Đồng Báo 30€. Long Thị Cúc 50€. Lý Đạt Sang 100€. Lý Thị Hoa 10€. Mai 10€. Mai Thị Oanh 20€. Minh Phát Lý Tấn Vang 20€. Minh Tâm 20€. Mỹ Hoa Phạm Thị Thanh Tao 50€. Ngô Tú Hoa 10€. Nguyễn 10€. Nguyễn Đình Vinh 10€. Nguyễn Đỗ Tố Nga 10€. Nguyễn Lisa 5€. Nguyễn Minh Nga 10€. Nguyễn Minh Tuấn 10€. Nguyễn Rosa 5€. Nguyễn Thanh Nga 10€. Nguyễn Thanh Tịnh 10€. Nguyễn Thị An Thái Pd Lê Hoa 50€. Nguyễn Thị Châu 10€. Nguyễn Thị Hoàng 20€. Nguyễn Thị Hồng Lan 10€. Nguyễn Thị Kim Anh 10€. Nguyễn Thị Thu Nga 20€. Nguyễn Thùy Hương 10€. Nguyễn Tuệ 20€. Nguyễn Văn Anh 10€. Nguyễn Viễn Sơn 10€. Nguyệt Chánh Chi 50€. Nhật Cảnh Hùng 50€. Nhật Cảnh Hùng & Lê Hiếu 50€. Nhung Huế Tinh 50€. Nhung Pd Đồng Ngọc 10€. Phạm Bạch Cúc 5€. Phạm Thị Phương 10€. Phạm Thị Thọ 20€. Phan Thúy Hiền 20€. Phó Chuyết Vũ Văn Trung 20€. Phù Văn 20€. Phước Pd Đồng Huệ 10€. Pt. Mỹ Tuyết Ngọc Huệ 200€. Quán Lượng 100€. Quảng Hoa Nguyễn Mai Anh 20€. Quảng Niệm 100€. Quảng Thái Thị Ba 10€. Quỳ hàng Frankfurt 10€. Quỳnh Nguyễn 50€. SC Hạnh Ân 20€. SC Hạnh Thân 50€. Stano Cosimo 30€. Tâm Thủy & Tâm Tịnh Phổ 50€. Tâm Tịnh 50€. Tâm Trí 20€. Tâm Trương 10€. Tâm Vũ 25€. Thăng 20€. Thị Lộc & Diệu Ngọc 20€. Thị Thiện 20€. Thiện An Trần Thanh Quy 100€. Thiện Bình Vũ Thị Tháo 20€. Thiện Căn 10€. Thiện Chiêu Trần Hoàng Việt 30€. Thiện Đạo & Thiện Hỷ 10€. Thiện Đạt 70€. Thiện Đức 20€. Thiện Dũng Nguyễn Quang Mạnh 40€. Thiện Giác 10€. Thiện Hải 10€. Thiện Học 20€. Thiện Hộ 5€. Thiện Huệ 50€. Thiện Hương (Thím Dũng) 10€. Thiện Hữu 40€. Thiện Hỷ 30€. Thiện Lý Tăng Bích Phần 10€. Thiện Mỹ & Diệu Văn 20€. Thiện Ngọc 10€. Thiện Nhân 10€. Thiện Nhật Nguyễn Thị Tuyết Anh 20€. Thiện Nhut 10€. Thiện Phú Lê Bích Lan 10€. Thiện Quang 20€. Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm 50€. Thiện Thọ Trần Thị Xê 50€. Thiện Thủy 20€. Thiện Thủy Dương Minh Anh 50€. Thiện Tiên 20€. Thiện Trang 50€. Thiện Vũ Nguyễn Thị Kim Oanh 10€. Thông Giác Trần Tú Anh 30€. Thông Trí Nguyễn Công Cường 50€. Thu Hiền Witkowsky 20€. Thủy 20€. Tôn Satta 10€. Tôn Trình Huỳnh Kiệt Ngọc 50€. Tống Thị Kim Liên 20€. Topic Marko Đồng Hòa 20€. Trần Bích Thuận 20€. Trần Đoàn Duy Hải 10€. Trần Hữu Nghiệp 30€. Trần Lệ Thu 20€. Trần Thị Huyền 10€. Trần Thị Văn 10€. Viên Chương Nguyễn Thái Trung Tâm 10€. Viên Hồng Nguyễn Thái Bạch Hồng 10€. Viên Trang 10€. Viên Trung Nguyễn Trung Thông 10€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền 20€. Võ Thị Kim Quyên 10€. Vũ Thị Dự 5€. Vũ Tinh Tâm 10€. Wolfgang Kaspar Nguyen 15€. Xuân Tiên - An Phước 10€. Yen Reinholz 10€. Đức Thành Tô Văn Khanh (Aurich) 20€. Nguyễn Minh Khang & Nguyễn Trần Ý Vy 20€. Nguyễn Thị Hiệp (Bayreuth) 300€. Ziegler Thuong 50€. Nguyễn Drebeler Thị Bình Pd Diệu Yên (Bendestorf) 20€. Hoa Tinh Nguyệt (Berlin) 50€. Diệu Hòa Mai Thị Dật (Bielefeld) 20€. Đồng Nguyệt Đoàn Thị Bích Phương 100€. Vương Lê Hoa (Bonn) 50€. Thiện Hạnh (Braunschweig) 20€. Hồng Dũng Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Chi Song Anh (CHPT/Hannover) 50€. Diệu Căn 20€. Diệu Phẩm Ngụy Nhật Thứ 30€. Đồng Hạnh 10€. Đồng Huệ 20€. Đồng Huệ Phạm Thị Thủy 50€. Đồng Lâm 20€. Đồng Tâm 20€. Đồng Tánh 10€. Gđ. Thiện Đạt 50€. Gđ. Thiện Học 50€. Thiện Hữu 50€. Thiện Phú 10€. Trần Thị Hiền -Nguyễn Tuyết 20€. Phạm Vũ Thị Đức (Eisenach) 20€. Diệu Bình Đinh Thị Thanh (Frankfurt) 20€. Diệu Lý (GDPT Tâm Minh) 10€. Đồng Anh 10€. Đồng Châu (Trà Mỹ) 10€. Đồng Hạnh (Ngô Thu) 20€. Đồng Hiếu (Đình Tú) 5€. Đồng Hòa (Hoàng Nam) 20€. Đồng Nghiêmi (Thu Trang) 5€. Đồng Nhi (Na) 10€. Đồng Quang (Khải) 5€. Đồng Thảo (Vanessa) & Đồng Hiếu (Henry) & Đồng Liên 70€. Gđ. Phạm Văn Dũng (Thiện Trí & Thiện Hương) 30€. GDPT Tâm Minh 50€. Nguyễn Hoàng & Thiện Liên 50€. Nguyễn Thanh 50€. Nguyễn Thảo 20€. Quảng Niệm 20€. Tâm Hữu (Quang) 20€. Tâm Thảo 10€. Thiện Báo (Nho) 10€. Thiện Chi (Lan Mai) 10€. Thiện Giới (Hương) 10€. Thiện Hà 20€. Thiện Hải & Thiện Chánh (Hằng & Mike Seewald) 20€. Thiện Hậu (Việt Anh) 10€. Thiện Hiếu (Lê) 10€. Thiện Lý (Hoa) 10€. Thiện Nhật 10€. Thiện Trang 50€. Thiện Trang (Khánh Vân) 10€. Tinh Hiệp (Tân Hiệp) 30€. Diệu Đức Chu Thị Đoan Trang (Gotha) 20€. Gđ. Đồng Thành Dương Minh Chi (Göttingen) 20€. Cao Bích Thủy (Hamburg) 20€. Chinh Pd Đồng Ngọc & Cường Pd Đồng Lục (Hannover) 50€. Gđ. Đh Quảng Niệm 200€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Nguyễn Thị Loan 20€. Thiện Tuệ Kevin Minh 20€. Trương Thành Tín 20€. Nguyễn Văn Neang (Haßloch) 30€. Lê Kim Hương (Heilbronn) 25€. Trương Thị Lệ (Helmstedt) 25€. Nguyễn Thị Hiền (Herford) 10€. Diệu Liên Lê Bích Lệ (Hildesheim) 20€. Lê Đình Trúc (Ibbenbüren) 20€. Lê Ngọc Tần 20€. Thị Chánh Trương Tấn Lộc (Laatzten) 20€. Ưông Minh Trung 10€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Minh Thông Điền Văn An (Leverkusen/Opladen) 20€. Ngọc Huệ (Lüneburg) 30€. Viên Báo Phan-Dương Thị Phụng 30€. Nguyễn Tang Lộc (Nürnberg) 35€. Phúc Phái & Diệu Sáu 100€. Tôn Bích Lệ (Saarbrücken) 50€. Phan Thị Hồng (Uelzen) 50€. Gđ. Đồng Liên (Wedel) 50€. Lâm Hoàng Hải 20€. Tou Chia Mei My Gia (Wildeshausen) 30€. Đồng Thành (Wilhelmshaven) 50€.

* **Trung tâm Nghiên cứu & Tu học VG:** Bành Tâm Sơn 20€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Thụy Trần) 100€. Đồng Thành (Heo công đức số 283) (Wilhelmshaven) 100€.

* **Học bổng Tăng Ni :**

- **Ấn Độ:** Đồng Đạt Lê Ngọc Thanh & Diệu Chân Huỳnh Thị Chang (Hamburg) 50€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

- **Việt Nam :** Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Tạ Thị Ngọc Dung 100€. Diệu Độ (England) 580€.

* **TỪ THIỆN:** -**Cô nhi, Cùi, Mù & Dưỡng lão:** Nguyễn Văn An 200€. Hồng Dũng Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Nguyễn Phần Chân (Dortmund) 10€. Trương Văn Sang (Duisburg) 10€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 60€. Lương Tô Tú & Trần Thị Minh Tâm (Hannover) 30€. Phi Quang (Karlsruhe) 30€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€. Phạm Thị Sen (Minden) 30€. Lư Vương (Oberhausen) 20€. Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ (Papenburg) 20€.

- **Nghèo đói:** Nguyễn Thị Thái Lan 20€.

- **Bão lụt:** Gđ. Hà Ngọc Thịnh & Diệu Hào Tạ Thị Thanh Huyền 20€ HHHL Hà Chính Bình. Nguyễn Thị Liễu 30€ HHHL. Ông Thái Văn Tường. Thái Đan 30€. Hồng Dũng Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Hà Tử Quỳnh (Erkrath) 15€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

- **Nôi cháo tình thương:** Gđ. Hà Ngọc Thịnh & Diệu Hào Tạ Thị Thanh Huyền 20€ HHHL Hà Chính Bình. Phạm Nguyễn Thị Thu Thủy (Belgique) 50€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 40€. Trần Thị A Pd Đông An (Göttingen) 30€. Nguyễn Thị Diệp Thanh (Schorndorf) 20€.

- **Xe lăn:** Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

- **Mổ mắt tìm lại ánh sáng:** Ziegler Thuong (Bayreuth) 50€. Hồng Dũng Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Phi Nam (Karlsruhe) 30€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Minh Thông Điền Văn An (Leverkusen/Opladen) 20€. Trương Văn Kỳ (Villingen) 50€.

- **Phóng sanh:** Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€. Mme Phạm Văn Thằng (France) 20€ HHHL phu quân Phạm Văn Thằng. Lương Tô Tú & Trần Thị Minh Tâm (Hannover) 10€. Li, Trần Thủy Phượng (Pforzheim) 20€. Trương Văn Kỳ (Villingen) 50€.

* **Ký tự hương linh:** Gđ. Hà Ngọc Thịnh & Diệu Hào Tạ Thị Thanh Huyền 60€ HHHL Hà Chính Bình. HL. Nguyễn Đức Kiều Dung Pd Ngọc Mạnh 50€. Nguyễn Lan Phương 100€ HL thai nhi. Nguyễn Thị Kim Thủy 20€ HHHL mẹ Phan Thị Côi. Nguyễn Thị Liễu 30€ HHHL Ông Thái Văn Tường. Nguyễn Xuân Phong 75€. Thiện Anh Ngô Kiên Hoàng (Bad Kreuznach) 100€ HL Võ Kim Hoa. Mach Markus (Bremen) 75€. Trần Thị Mậu Đơn (Danmark) 20€. Thiện Chơn Tôn Nữ Quỳnh Hương (Düsseldorf) 20€ HHHL Tôn Thất Đình. Trần Thị Sợi (Hamburg) 100€ HHHL Nguyễn Văn Sơn. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 20€. Trương Văn Tính Pd Nhuận Minh (Koblenz) 20€. Đồng Nguyệt Đào Thị Huệ (Papenburg) 30€. Lâm Thanh Vũ (Pforzheim) 10€. Bùi Thủy Hằng (Salzgitter) 10€. Gđ. Đồng Định (Wilhelmshaven) 10€.

* **Quảng cáo:** Hồ Trâm 100€. Kim Nguyễn GmbH 530€. Mlynek Thị Xuyên 65€. Nguyễn Trọng Luật 70€. Võ Trần Thị Tuyết Mai 120€. Thành Hưng (Asien Markt) (Oldenburg) 35€.

* **Định kỳ tháng 7 & 8/2018:** Châu Thanh Sơn 20€. Chöling 600€. Đặng Quốc Minh 20€. Đỗ Thái Bằng 60€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 10€. Hồ Thị Nguyệt 50€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Hứa Thiện Cao 20€. Hue Wollenberg 20€. Kim Loan Lâm Thị Maier 20€. Lâm Thị San 20€. Lê Thị Ngọc Hân 100€. Lê Văn Đức 10€. Lý Kiên Cường 30€. Lý Lăng Mai 30€. Manuela Horn 20€. Ngô Thị Hằng 20,46€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Nguyễn Liên Hương 20€. Nguyễn Ngọc Dương 5€. Nguyễn Quốc Định 30€. Nguyễn Thị Bích Lan 20€. Nguyễn Thị Hồng Quyền 20€. Nguyễn Thị Kim Lê 20€. Nguyễn Thị Minh Sáu 40€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 20€. Nguyễn Thị Tường Nhân 20,46€. Nguyễn Việt Châu 20€. Phạm Công Hoàng 50€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 40€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 12€. Phan Đình Du 100€. Phan Thị Lan 14€. Phùng Văn Chăm 40€. Phùng Văn Thanh 20€. Quách-Lê Thị Kim Thu 50€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 40€. Thái Quang Minh 200€. Thiên Đạt Mac 100€. Thiện Hào Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 20€. Thiện Sanh Trần Văn Yên 20€. Thiện Thủy Vũ Thị Xuyên 30€. Thủy Trần (Diệu Khải, Diệu Ngọc & Quảng Tâm) 100€. Tôn Thúy 20€. Trần Lăng Hĩa 20€. Trần Mạnh Thăng 100€. Trần Tấn Tiếng 11€. Trần Thị Kim Lê 10€. Trần Văn Dân 15€. Trần Văn Lộc 30,68€. Trương Ngọc Liên 100€. Trương Tấn Lộc 40€. Tú Bình Spyra 10€. Ưông Minh Trung 20€. Võ Thị My 20,46€. Võ Thị Mỹ 20€. Võ Văn Hùng 30€. Vũ Đình Đức 30€. Vũ Quang Tú 100€. Vương Khắc Vũ 20€. Young Thị Thanh 30€.

*

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa **qua Email: buero@viengiac.de,**

bằng thư hoặc điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto mới như sau:

**Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche Abteilung i.d
Sparkasse Hannover
Konto Nr. 910 403 066
BIC: SPKHDE2HXXX
IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66**

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

**Kloster Vien Duc
BIC: SOLADES1RVB
IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68
Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Ngày..... tháng năm 201....

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Tel./Email :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....

.....

.....

**Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche Abteilung i.d
Sparkasse Hannover
Konto Nr. 910 403 066
BIC: SPKHDE2HXXX
IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66**



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Dr. Trương Ngọc
Thanh - Lê Ngọc Châu - Quảng Trực Trần Việt Dung.
Nguyễn Đạo - Hoang Phong.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đồng Phương Mai
Lý Càng (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật
Hưng (Thụy Sĩ) - Vì Vì Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - CAT Đơn Sa
(Mỹ) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Lương Nguyên Hiền (Đức) -
Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan (Đức) - TS. Lâm Như
Tạng (Úc) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần Thế Thi (Đức) -
Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) - Thị Thi
Hồng Ngọc (Đức) - Phương Quỳnh (Đức) - Song Thư (Thụy
Sĩ), - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ) - Dr. Tôn Thất Hứa (Đức),
DVM. Nguyễn Thượng Chánh (Canada), Dr. Thái Công Tung
(Canada).

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIÊN GIÁC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ứng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Ứng hộ tịnh tài xin gửi qua trương mục:
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche
Abteilung i.d.

Sparkasse Hannover
Konto Nr. 910 4030 66

BIC: SPKHDE2HXXX.

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

Mục Lục

	Trang
- Thư tòa soạn	1
• Tôn Giáo	
- Những ngày an cư kiết hạ tại Nhật Bản (HT. Thích Như Điển)	3
- Phóng sanh một truyền thống tốt đẹp của người Phật Tử Việt Nam (TKN. Thích Nữ Hạnh Tri)	4
- Kinh Pháp Cú và Hiến Chương UNESCO (Hoang Phong)	6
- Các câu chuyện Thiền trên con đường hạnh phúc (Văn Công Trâm)	10
- Pháp Hoa - tại sao kinh này lại có tên là Kinh Hoa Sen Diệu Pháp? (Ts. Lâm Như Tạng)	13
- Thế giới xung quanh chúng ta sẽ rất ý vị, nên thơ, nên nhạc ... (Nguyễn Hiền Đức)	21
- Món quà của cuộc sống (Thích Hạnh Thức)	22
• Văn Học Nghệ Thuật	
- Khóa tu học Phật pháp Âu châu kỳ thứ 30 & Kỷ niệm Chu niên 30 năm (1988 - 2018) tại Neuss - Đức quốc (Ban MC Khóa tu học : Thích Hoảng Khai, Thích Hạnh Giới, Thích Viên Duyệt)	23
- Tiếng hát bông hồng giữa chợ Mạc Tư Khoa (Nguyễn Đạo)	26
- Chuyển hoảnh pháp ngằn của HT. Thích Bảo Lạc tại Hamburg (Phương Quỳnh - Diệu Thiện)	32
- Kính mừng kỷ niệm 40 năm chùa Viên Giác & Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại CHLB Đức (Nguyễn Mẫn)	33
- Tới Jordan để hỏi đá bao nhiêu tuổi đời (Lương Nguyên Hiền)	35
- Nữ sĩ Huỳnh Thị Bảo Hòa với "Bà Nà du ký" (Châu Yến Loan)	41
- Ý nghĩa ngày Giỗ Tổ (Nguyễn Thiếu Dũng)	47
- Yêu lời mẹ ru (Hoàng Quân)	50
- Bước chân Từ Thức quy và hồi (Lâm Minh Anh)	50
- Nguyễn Bắc Sơn một đặc sản của thi ca miền Nam (Đỗ Trường)	54
- Đời sách (Elena Pucillo Truong - bản dịch Trương Văn Dân)	58
- Ba về hưu (Thanh Thủy)	59
- Chủ trương bành trướng của các chế độ Cộng Sản (Trần Gia Phụng)	61
• Đọc Sách	
- Đọc: Mẹ hiền - Thi phẩm của Nguyễn Sĩ Long (Trần Đan Hà)	66
• Giới Thiệu Sách Mới Xuất Bản (Phù Vân phụ trách)	69
• Y Dược Thường Thức	
- Mua thuốc Tây trên mạng (Ds. Nguyễn Ngọc Lan & Bs. Thú Y Nguyễn Thượng Chánh)	70
- Chương trình Phật Sự năm 2019	72
- Tin Phật Sự (Phù Vân phụ trách)	75
- Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách)	77
- Tin nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)	80
- Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách)	83
- Tin Thế Giới (Quảng Trực phụ trách)	87
- Cầm Tạ & Tri Ân (trang 28, 32, 60, 90), Phân Ưu (trang 69)	
- Hộp thư Viên Giác	90
- Phương danh cúng dường	91
- Mục lục	96
• Thơ : 5. Đáp từ thi sĩ H.Lộc (Đặng Thị Liên). 8. Giới tử phát nguyện (Tắc Thu). 12. Bóng mờ; Thắm chùa Diệu Pháp (Lâm Dạ Thảo). 16. Ngài là Phật (Giác An). 16. Mùa về (Thanh Thủy). 20. Hãy đứng dậy (Trúc Lang OKG). 22. Đàng lãnh đạo (Trần Thế Thi). 25. Cảm xúc Khôa tu Phật pháp Âu Châu lần thứ 30 tại Neuss, Đức quốc (Tâm Tú). 43. Thơ Đường (Thích Như Điển dịch). 49. Chuyện phi thường (Trần Quốc Bảo). 68. Vết khắc trong tâm (thylanthao).	
• Hình bìa: Lăng Hoa Mẫu Tử - Tranh của Họa sĩ ViVi (Hoa Kỳ).	
• Cáo lỗi: Vì số trang báo có giới hạn nên bài viết của Quý Văn Thi Hữu gửi đến, cũng như Phương Danh Cúng Dường không thể đăng hết trong kỳ này. Chúng tôi sẽ lần lượt đăng trong các số báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng Quý Phật Tử và Độc Giả. • Báo Viên Giác	